

Từng
có một Người
Yêu tôi
Như sinh mệnh



THƯ Ebook
NGHI Yuki
Vi

"Có bé của tôi, chúc em một đời bình an vui vẻ! Có lần ở phía trước, sẽ có người yêu em hơn tôi."

STENT
KINH DOANH - CHIA SẺ - HỢP TÁC

Đôi lời

- ❖ Ebook được chia sẻ mang tính phi thương mại, bản quyền thuộc về tác giả và người dịch
- ❖ Ebook chưa được sự đồng ý của tác giả và người dịch, mọi thắc mắc có liên quan sẽ không được giải đáp
- ❖ Khi chia sẻ trên bất kì diễn đàn nào vui lòng ghi rõ tên người dịch và người làm ebook
- ❖ Vui lòng không reup ebook lên bất cứ trang download/diễn đàn/mạng xã hội nào



Từng có một người yêu tôi như sinh mệnh

Tác giả: Thư Nghi

Người dịch: Greenrosetq

Amun liên kết cùng NXB Thời Đại

Ngày xuất bản: 16-11-2012

Đánh máy: tlhgiang + lethuy + gacoi2112 + Hằng Nga + Đỗ Thanh Sương + Mai Thanh + Hoa Tinh +
lucifer + Thiên Kiều + Hoài Thương

Làm ebook: Yuki Vũ



Mục lục

Giới thiệu tác giả

Lời tựa

Lời dẫn



Chương 1 – Ánh trăng

Chương 2 – Tôi yêu em

Chương 3 – Mùa xuân

Chương 4 – Ca sĩ

Chương 5 – Trái tim chúng ta cố chấp biết bao



Chương 6 – Con đường mùa đông

Chương 7 – Nên đi thôi, em yêu

Chương 8 – Bị giấc mơ đau khổ đó vương vấn

Chương 9 – Tận cùng của tình yêu

Chương 10 – Hồi phục



Chương 11 – Chuyện cũ

Vĩ thanh – Tên anh

Ngoại truyện – Nếu tôi thật lòng



Tiểu sử Tôn Gia Ngộ

Những câu thoại kinh điển của Tôn Gia Ngộ



Giới thiệu tác giả

Thư Nghi.

Nhà văn thuộc thế hệ 7x.

Cô từng tốt nghiệp trường đại học danh tiếng, nhiều năm làm giám đốc cho công ty nước ngoài, tuy làm việc trong môi trường thiên về kỹ thuật nhưng lại rất yêu văn chương.

Các tác phẩm tiêu biểu:

- Những cô gái văn phòng
- Từng có một người yêu tôi như sinh mệnh



Lời tựa

Thời còn trẻ, chúng ta thường không hiểu thế nào là tình yêu. Lúc mới bước vào đời, tôi từng nghĩ tình yêu có thể vượt qua tất cả. Khi đó tôi không hề biết trên đời này còn tồn tại một sức mạnh gọi là số phận, chúng ta chỉ có thể chấp nhận mà không thể thay đổi. Lúc ở trong phòng tắm của trường học và cất cao tiếng hát “I love you more than I can say”, tôi không hề ngờ rằng, câu chuyện đó sẽ có một ngày xảy ra với tôi. Tôi gặp anh lần đầu tiên là ở một tình huống đẫm máu tại thành phố Odessa, đất nước Ukraine...



Lời dẫn

Gửi K

*Anh nhớ mãi phút giây huyền diệu
Trước mắt anh em bỗng hiện lên,
Như hư ảnh mong manh vụt biến,
Như thiên thần sắc đẹp trắng trong.*

*Giữa day dứt sâu đau tuyệt vọng,
Giữa ồn ào xáo động buồn lo
Tiếng em nói bên tai anh văng vẳng,
Bóng dáng em anh gặp lại trong mơ.*

*Tháng ngày qua, những cơn gió bụi
Đã xua tan mộng đẹp tuổi thơ,
Lãng quên rồi giọng em hiền dịu,
Nhòa tan rồi bóng dáng nguy nga.*

*Giữa cô quạnh âm u tù hãm
Dòng đời trôi quẩn quại hắt hiu,
Chẳng tiên thần, chẳng nguồn cảm xúc,
Chẳng đời, chẳng lệ, chẳng tình yêu.*

*Cả hồn anh bỗng bừng tỉnh giấc
Trước mắt anh em lại hiện lên,
Như hư ảnh mong manh vụt biến,
Như thiên thần sắc đẹp trắng trong.*

*Trái tim lại rộn ràng nao nức
Và trái tim sống dậy đủ điều
Cả tiên thân, cả nguồn cảm xúc
Cả đời, cả lệ, cả tình yêu.*

- Alexander Sergeyevich Pushkin

(Bản dịch của Thúy Toàn)



Chương 1 – Ánh trăng

Sẽ không còn ánh trăng nào như vậy.

Ánh sáng tinh khôi xuyên qua rừng cây

Tạo nên sự rục rờ trong cô tịch

Nhẹ nhàng chiếu rọi vẻ đẹp người tôi yêu.

(Ánh trăng – Pushkin)

“2, 3, 4...” Tôi đút hai tay vào túi áo khoác, nhìn chăm chăm những con số đang nhảy trên biển báo thang máy, trong lòng vô thức đếm nhẩm theo. Bàn tay tôi bỗng dưng ướt đẫm mồ hôi vì một nỗi lo lắng mơ hồ.

Chiếc thang máy cũ kỹ phát ra tiếng kêu lọc xọc, chậm chạp bò lên từng tầng. Trên ô con số của thang máy chỉ có số 10 sáng đèn, đó là tầng lầu tôi đang đi lên, cũng là đích đến của một người đàn ông khác cùng ở trong thang máy.

Không hiểu sao, tôi cảm thấy người đàn ông đó toát lên vẻ căng thẳng và nguy hiểm.

Anh ta ăn mặc chỉnh tề, nhưng quần áo rõ ràng không vừa vặn, như kiểu mới đi mượn ở đâu đó. Khi vừa bước vào thang máy, anh ta liền đưa mắt nhìn tôi, ánh mắt đờ đờ sát khí khiến toàn thân tôi lạnh toát. Khi tôi lên nhìn, anh ta lập tức quay ngoắt về phía tôi như thể có giác quan thứ sáu, con ngươi màu nâu lạnh lùng đến mức làm tôi nín thở.

Tôi sợ hãi cúi đầu tránh ánh mắt ấy, trong lòng chỉ mong thang máy mau dừng lại.

Tòa nhà thương mại mười hai tầng này nằm ở bên cạnh chợ Bảy km của thành phố Odessa. Ngôi chợ này ngoài người Ả Rập, Romania và Ba lan, có đến bảy mươi phần trăm là thương nhân Trung Quốc.

Lúc này, biển báo trên thang máy nhấp nháy ở tầng bảy, chứng tỏ bên ngoài có người đang đợi.

Cửa thang máy vừa mở, một đôi giày da đàn ông màu đen bước tới bên cạnh tôi. Chủ nhân của chúng mặc áo khoác gió màu da bò và quần âu màu xám là thẳng nếp.

Thêm một người xuất hiện trong không gian chật hẹp khiến sự bất an trong tôi vơi đi ít nhiều. Tôi không ngẩng đầu, chỉ thở một hơi dài nhẹ nhõm, khẽ liếc mắt thấy người đàn ông vừa bước vào giờ tay bấm số 12.

Đến tầng mười, cửa thang máy từ từ mở ra, trong đầu tôi nghĩ tới muôn vàn lý do giải thích với Bành Duy Duy tại sao tôi đến muộn.

Sự việc xảy ra đúng thời khắc đó.

Tôi hoảng sợ đến nỗi sau này chẳng còn nhớ gì. Chỉ biết rằng khi cửa thang máy mở ra, trước mặt tôi là cả một đồng người lồ lộ.

Còn chưa kịp phản ứng, tôi đã bị ai đó lôi ra khỏi thang máy, đầu đập mạnh vào bức tường đối diện, đau đến mức choáng váng.

Đến khi định thần lại, tôi bỗng cứng đờ cả người. Trước mắt tôi chỉ thấy những cây gậy bóng chày và những con dao sắc nhọn loang loáng vung lên, một người đang nằm giãy giụa trên mặt đất, máu đỏ xối ra như tắm. Cảnh tượng ấy còn tàn khốc hơn trong phim điện ảnh xã hội đen gấp trăm lần.

Tôi bắt đầu thét lên, lồm cồm bò sang bên cạnh nhưng vẫn không tránh kịp vũng máu đang lan rộng. Tôi bật khóc nức nở, toàn thân run lẩy bẩy giống như đang gặp một con ác mộng, nhưng ngoài việc kêu gào tôi chẳng có cách nào thoát khỏi.

Xa xôi, có tiếng còi hụ xe cảnh sát từ bốn phương tám hướng dội về.

Có người hét lớn: “Cảnh sát! Rút thôi!” Là tiếng Trung Quốc mang âm ngữ vùng Chiết Giang.

Mười mấy bóng đen nhanh chóng biến mất, để lại những hung khí đầy máu và một thân thể nát bét chẳng còn nhìn ra hình thù gì trên mặt đất.

Lúc đó, đầu óc tôi bỗng dung trống rỗng, tôi ngừng la hét và trở mình đứng dậy, mắt không rời khỏi vũng máu. Thậm chí tôi còn theo phản xạ nhìn đồng bầy nhầy dưới đất xem là cơ quan nội tạng nào.

Đang ngây ra quan sát, cảnh vật trước mắt tôi đột nhiên tối đen, màu máu đỏ biến mất. Tôi nhắm mắt, mũi ngửi thấy mùi thuốc lá và mùi da thuộc thoang thoảng. Rất lâu sau tôi mới biết, có người đã kéo tôi vào ngực và dùng vạt áo khoác che lên đỉnh đầu tôi.

Bên tai tôi khẽ khàng vọng đến một giọng đàn ông nói tiếng Trung: “Cô hãy khai với cảnh sát là cô không nhìn thấy gì cả, nhớ chưa?” Đó là ký ức cuối cùng của tôi về hiện trường vụ án mạng.

Đến lúc tôi hồi phục thần trí thì thấy mình đang ở đồn cảnh sát.

Đồn phục cảnh sát Ukraine có màu xanh xám, hơi giống sắc phục của ngành đường sắt trong nước.

Hồi còn ở trong nước, tôi đã không có ấn tượng tốt lắm về giới cảnh sát. Khi đến Ukraine, ngoài những điều nghe được từ đồng bào, bộ mặt tham lam của người cảnh sát lúc nhập cảnh đã khiến ấn tượng đầu tiên của tôi xấu đi một nửa.

Tôi đưa mắt nhìn bốn phía xung quanh, phát hiện mình đang ở trong một căn phòng thăm vấn kín mít. Trong phòng có một chiếc bàn dài, hai chiếc ghế. Ánh đèn trên trần chiếu sáng đến mức khiến tôi có cảm giác chóng mặt.

Đại não bắt đầu hoạt động trở lại, trí nhớ dần hồi phục, cảnh tượng máu me lại xuất hiện trước mắt tôi. Tôi vùi đầu vào hai cánh tay, cố gắng kiềm chế nhưng không thể nào giữ người khỏi run rẩy.

Viên cảnh sát ngồi ở phía đối diện không hề tỏ ra thương hoa tiếc ngọc. Anh ta hắng giọng rồi bắt đầu dùng tiếng Anh thăm vấn:

“Tên?”

“Mai.” Tôi đỡ tay lên trán, trả lời miễn cưỡng.

“Họ?”

“Triệu.”

“Quốc tịch?”

“Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.”

“Thân phận?”

“Sinh viên Học viện Âm nhạc Quốc lập Odessa.”

“Địa chỉ?”

Tôi nói địa chỉ nơi ở hiện tại. Viên cảnh sát chau mày: “Tại sao địa chỉ không trùng khớp với địa chỉ trên visa?” Tuy ngữ điệu cứng nhắc nhưng phát âm của anh ta khá chuẩn, không lụng bụng như ngậm một ngụm rượu vodka trong miệng giống người Ukraine bình thường mỗi khi nói tiếng Anh.

“Bởi vì lúc làm visa không ai nói cho tôi biết rằng địa chỉ đó đầy gián và chuột.” Tôi bắt đầu mất kiên nhẫn, cau mày nhìn anh ta: “Lẽ nào anh chưa từng sống ở ký túc xá sinh viên?”

Gương mặt lạnh lùng của anh ta đến lúc này mới hơi dần ra, khóe miệng nhếch lên mỉm cười. Bây giờ tôi mới chú ý, người đối diện là một anh chàng Ukraine rất đẹp trai. Ẩn dưới chiếc mũ cảnh sát là đôi mắt xanh như nước biếc, sâu thẳm không thấy đáy.

Nụ cười của anh ta giống như ánh nắng mặt trời ló ra từ sau đám mây đen. Tuy nhiên, vẻ mặt này nhanh chóng biến mất, anh ta lại bắt đầu đặt một số câu hỏi sắc bén về chủ đề chính.

“Tôi không nhìn thấy gì cả.” Đối mặt với sự truy vấn của viên cảnh sát, tôi chỉ trả lời đúng một câu duy nhất.

Trên thực tế, đúng là tôi chẳng nhìn thấy gì. Mà khả năng học tiếng Nga có hạn của tôi cũng chỉ cho phép tôi nói được câu này một cách chính xác về mặt ngữ pháp và phát âm rõ ràng nhất.

Trong khi đó, giọng nói trầm ấm đầy truyền cảm của người đàn ông lạ mặt luôn văng vẳng bên tai tôi: Cô hãy khai với cảnh sát là cô không nhìn thấy gì cả, nhớ chưa?

Tôi cố gắng hồi tưởng lại dáng vẻ và nét mặt của người đàn ông đó nhưng không có kết quả. Trong đầu tôi chỉ xuất hiện đúng một hình ảnh duy nhất là cái áo khoác màu nâu của anh ta.

Mãi tới nửa đêm tôi mới được phép rời khỏi đồn cảnh sát. Bàn Duyệt Duyệt với gương mặt xinh đẹp không tì vết đứng đợi tôi ở bên ngoài.

“Triệu Mai, số cậu lớn thật đấy.” Bàn Duyệt Duyệt tiến đến mỉm cười, nhưng ánh mắt cô không dừng ở người tôi mà nhìn chăm chú ra đường sau lưng tôi.

Tôi ngoảnh đầu, hóa ra phía sau là anh chàng cảnh sát đẹp trai cao ráo vừa thăm vấn tôi. Thảo nào thần sắc của Duyệt Duyệt giống như con gấu Winnie nhìn thấy mật ong, đôi mắt tròn xoe của cô lúc này híp lại thành nửa vàng trắng.

“Cô Triệu, cô quên cầm hộ chiếu.” Anh chàng cảnh sát hình như đã quen với ánh mắt của đám sắc nữ nên không hề để ý đến Duyệt Duyệt. Anh ta lặng lẽ chia tay về phía tôi.

Trong tay anh ta là quyển hộ chiếu màu nâu. Tôi nhận quyển hộ chiếu, lật vài trang, gật đầu cảm ơn anh ta rồi kéo tay Duyệt Duyệt: “Chúng ta đi thôi.”

Duyệt Duyệt không hài lòng, cố gắng giằng tay ra: “Đi vội thế làm gì?”

Tôi chẳng thêm bận tâm đến Duyệt Duyệt, thậm chí trong lòng còn ít nhiều oán trách cô. Nếu không vì đi mua áo khoác lông vũ với Duyệt Duyệt, tôi đã chẳng cần chạy vội đến trung tâm thương mại đó ngay sau khi tan học và gặp chuyện đen đui như vậy. Lúc này tôi chỉ muốn lập tức rời khỏi đồn cảnh sát, thế nhưng do ảnh hưởng của sự việc hồi chiếu, đầu óc tôi choáng váng, cổ họng buồn nôn, hai chân mềm nhũn không còn chút sức lực.

Thấy sắc mặt tôi không được tốt lắm, Duyệt Duyệt ngoan ngoãn ngậm miệng và giơ tay đỡ tôi.

“Cô Triệu!” Anh chàng mật ong nhắc nhở: “Visa của cô sắp hết hạn rồi, cần nhanh chóng làm thủ tục gia hạn.”

Tôi quay đầu nhìn tòa nhà Cục cảnh sát Odessa, đầu óc tự nhiên quay cuồng rồi cảnh tượng trước mặt tối sầm.

Lúc tỉnh lại, đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng. Tôi thốt ra một câu mà bất cứ người nào sau khi mất đi tri giác hai tiếng đồng hồ cũng sẽ hỏi: “Tại sao tớ lại ở đây?”

Bành Duy Duy véo má tôi: “Cậu đụng phải xã hội đen mà không bị giết người diệt khẩu. Bây giờ cậu vẫn nghe rõ, nhìn rõ, tứ chi đầy đủ.” Tôi chỉ cau mày, không lên tiếng.

Bành Duy Duy là bạn học của tôi ở trường Trung học Âm nhạc. Lúc đó tôi học piano, còn cô ấy học thanh nhạc. Duy Duy vốn là một cô gái thanh tú, tao nhã, không ngờ đến Ukraine chưa đầy một năm, cô mở miệng là phun ra những lời thô lỗ.

Khoan đã, đụng phải xã hội đen? Toàn bộ ký ức quay về trong giây lát. Tôi nhìn Duy Duy rồi từ từ cuộn chặt người và bật khóc nức nở: “Mẹ ơi...” Tôi vẫn vô dụng như hồi nhỏ, mỗi khi gặp chuyện tồi tệ, phản ứng đầu tiên của tôi là tìm mẹ.

“Bác sỹ! Bác sỹ!” Duy Duy ôm chặt lấy tôi, cất cao giọng gọi bác sỹ.

Cánh tay bị giữ chặt, toàn thân thì lạnh toát, lúc lại đau buốt khôn cùng, tôi dần dần khóc không ra tiếng nhưng vẫn tiếp tục sụt sịt. Sau đó tôi chìm vào giấc ngủ, có lẽ do tác dụng của thuốc an thần.

Vài ngày sau, báo chí địa phương đăng tin ảnh về vụ án mạng. Hóa ra không chỉ một mình tôi mà cũng có người khác chứng kiến cảnh bạo lực trăm năm hiếm thấy này. Máy chục chiếc xe cảnh sát bao vây cả tòa nhà, vô số cơ quan báo chí tụ tập gần chợ của người Trung Quốc. Người dân Odessa tương đối chất phác, thật thà, bao nhiêu năm qua họ chưa từng gặp một vụ án nào ghê rợn như vậy.

Phía cảnh sát nghi ngờ đây là vụ trả thù của các băng nhóm xã hội đen. Nhưng có một chuyện khá nực cười là một nửa lực lượng cảnh sát của thành phố Odessa bao vây và kiểm tra kỹ lưỡng cả tòa nhà mười hai tầng nhưng không bắt được một kẻ tình nghi nào. Sau đó họ đành phải tạm giữ mười mấy người là nhân chứng ở hiện trường.

Nghe nói, tôi và một người đàn ông Trung Quốc khác là hai nhân chứng ở gần hiện trường gây án nhất. Điều đó có thể giải thích lý do tại sao cảnh sát Odessa lại cố moi tin từ tôi. Nhưng trong lúc hôn mê, tôi đã bỏ lỡ thời khắc náo nhiệt, kịch tính và có tính lịch sử nhất của Odessa.

Tôi kể lại cho Duy Duy nghe toàn bộ chuyện xảy ra ở hiện trường. Duy Duy ngẫm nghĩ một lúc rồi nói, người đàn ông đó có ý tốt nên mới dặn tôi làm vậy. Nếu tôi không biết giữ mồm giữ miệng mà khai hết với cảnh sát, nhờ đâu lại gây thù chuốc oán với xã hội đen, hậu quả sẽ rất khó lường.

Mấy ngày sau đó tôi hay ngồi ngây ra, trong đầu hồi tưởng giọng nói trầm ấm của người đàn ông nọ, đồng thời rất tò mò không biết anh ta là người thế nào.

Một tuần sau được xuất viện, tôi ở nhà nghỉ ngơi thêm một ngày. Sau khi thu dọn sách vở và bản nhạc, tôi đột nhiên nhớ đến gia hạn visa. Một cảm giác nặng nề bỗng trào dâng trong lòng, bởi vì tôi buộc phải đến Cục cảnh sát, nơi gợi nhớ đến cơn ác mộng đáng sợ.

Từ văn phòng di dân đi ra, tâm trạng tôi tồi tệ khôn tả. Trên đường đi, tôi đá bay không biết bao nhiêu chiếc lá vàng rơi, chỉ muốn hét lên thật to để giải tỏa ảm ức. Tôi thật sự không ngờ, một phút vô ý và khinh suất lại có thể dẫn đến hậu quả vô cùng nghiêm trọng.

Ba năm trước, tôi tốt nghiệp một trường Trung học Âm nhạc nổi tiếng của thủ đô Bắc Kinh.

Thành tích học tập của tôi vốn rất tốt, lúc đi thi đại học, chỉ vì tham ăn một bát canh vị cay, tôi bị đi ngoài ba ngày liền, thành ra lúc đi thi tôi làm bài chẳng ra sao, kết quả là giấc mơ vào Học viện Âm nhạc Trung ương đứt gánh giữa đường.

Tôi không đồng ý với sự phân bổ, lại không muốn quay về thời ôn thi vất vả của năm cuối cấp, vì vậy tôi trở thành đứa con gái đầu óc có vấn đề và kẻ thất nghiệp trong mắt bố mẹ tôi. Sau nửa năm nhàn rỗi ở nhà, bạn học giới thiệu việc làm cho tôi, mỗi buổi chiều chơi đàn piano tại một khách sạn bốn sao, thu nhập gọi là tạm đủ nuôi sống bản thân.

Hai năm trôi qua trong chớp mắt, tôi chán ngấy cuộc sống mua vui cho những kẻ chẳng hiểu gì về nghệ thuật. Giấc mơ của tôi là gia nhập Học viện Nghệ thuật của nước Áo hay nước Pháp. Nhưng bố mẹ tôi chỉ là kỹ sư bình thường ở một Viện thiết kế, gia đình thuộc tầng lớp trung lưu, nên đối với những trường có khoản tiền học phí cao ngất trời, tôi chỉ có thể “kính nhi viễn chi”⁽¹⁾.

(1): Đứng nhìn từ xa.

Cho đến khi Bành Duy Duy gửi về một email từ Ukraine, hết lời khen ngợi thành phố Odessa và điều kiện ưu việt dành cho du học sinh, cuối cùng tôi cũng động lòng. Dựa vào khoản tiết kiệm có hạn của bố mẹ, tôi tới Ukraine với visa có thời hạn ba tháng và trở thành sinh viên dự bị của Học viện Âm nhạc Quốc lập Odessa.

Trước khi xuất phát, tôi nằm bò lên bản đồ thế giới tìm kiếm vị trí của Odessa. Về đất nước Ukraine, tôi chỉ biết mỗi Pavel Korchagin⁽²⁾ và Nguyên soái Hồng quân Liên Xô trong thế chiến thứ hai Zhukov, đều là người Ukraine.

(2): Nhân vật chính trong tác phẩm văn học kinh điển Thép đã tôi thế đấy.

Odessa nằm ở miền Nam Ukraine, giáp biển Đen, từng là một trong những thành phố hải cảng quan trọng nhất của Liên Xô cũ. Thành phố được xây dựng từ thời Hy Lạp cổ đại, từ đây có tuyến đường biển đi tới Romania, Pháp, Hy Lạp, Italy và Thổ Nhĩ Kỳ. Ngôn ngữ địa phương là tiếng Ukraine, ngôn ngữ thịnh hành trên đường phố là tiếng Nga.

Học viện Âm nhạc Quốc lập Odessa là một trong những trường dạy nhạc cổ xưa nhất Ukraine, cũng là thành viên của Hiệp hội Học viện Âm nhạc châu Âu. Mục đích của tôi là dùng nơi này làm bàn đạp; hai, ba năm sau tôi hy vọng thông qua Học viện Âm nhạc này có thể tìm được cơ hội tới các nước EU.

Vậy mà giấc mơ của tôi vừa bị một nhân viên mặt sắt đen sì của văn phòng di dân phá vỡ. Anh ta lạnh lùng nói với tôi, địa chỉ trong tài liệu xin visa gốc và địa chỉ nơi ở hiện tại không thống nhất, nếu muốn gia hạn visa, tôi phải nộp giấy xác nhận sống ở ký túc xá trường học.

Tôi nói: “Tôi xin lỗi, tôi đã rời khỏi ký túc xá rồi.”

“Thế thì hết cách.” Anh ta nhún vai: “Luật pháp quy định, cô phải cung cấp giấy xác nhận khớp với tài liệu xin visa đầu tiên.”

“Đây là quy định gốc gác gì vậy?” Tôi cảm thấy khó hiểu, lẽ nào một người nước ngoài sống ở Ukraine mười năm phải quay về nơi ở từ mười năm trước mới có thể xin gia hạn visa?

“Cô có thể chuyển về ký túc xá.” Quả nhiên anh ta đưa ra một kiến nghị chán ngắt.

Chuyển cái đầu anh! Tôi tức đến mức không thể chịu nổi nên bật ra câu chửi bậy bằng tiếng Trung, dù sao anh ta cũng không hiểu. Tác phong quan liêu của đất nước từng thuộc khối xã hội chủ nghĩa đúng là chẳng khác gì trong nước.

Anh ta lạnh lùng, vô cảm trả lại giấy tờ cho tôi và nói với giọng nghiêm túc: “Nếu không, cô chỉ có thể quay về đất nước của cô.”

Tôi tức đến mức muốn bay ngay qua bàn để siết chết anh ta. Chỉ còn mười ngày nữa là visa của tôi hết hạn. Ký túc xá lại đông người như vậy, làm gì còn chỗ trống cho tôi chen vào chứ?

Hậu quả của việc không gia hạn visa kịp thời, anh ta cũng nói rất rõ ràng, là tôi sẽ trở thành dân nhập cư trái phép, tiếng lóng gọi là “người đen”. Từ “người đen” trở thành cư dân hợp pháp gần như phải dựa vào vận may, trước đó cũng từng có tiền lệ nhưng cần tốn rất nhiều thời gian và tiền bạc.

Tôi vội vàng quay về trường học, trình bày với ban quản lý ký túc xá suốt cả buổi chiều mà không có kết quả. Cuối cùng, tôi thần thờ đi bộ về chỗ ở.

Trong lúc vật vờ ở trên đường như người mộng du, tôi bắt đầu suy ngẫm nghiêm túc đến tương lai. Nếu tôi không thể gia hạn visa thì phải làm thế nào?

Đi đến giữa ngã ba, vì mãi suy nghĩ nên tôi không để ý đến một chiếc xe thể thao đột nhiên lao tới. Khi ý thức được nguy hiểm thì đã không kịp né tránh. Tôi chỉ biết đứng ngây người ở đó, đầu óc hoàn toàn trống rỗng.

Tiếng phanh xe kít chói tai, đầu xe ô tô dừng sát bên trái người tôi. Tôi đứng đờ ra ở giữa đường, hai chân như hóa đá.

Người lái xe có lẽ cũng bị bất ngờ như tôi, một lúc lâu sau anh ta mới xuống xe và xông đến chỗ tôi. Anh ta chỉ tay lên mũi tôi, hỏi bằng tiếng Nga: “Cô... Cô làm sao vậy?”

Tôi ngẩng đầu, bắt gặp một gương mặt phương Đông rất điển trai và phóng túng.

Sự ức chế kìm nén trong một ngày đột nhiên bùng phát, tôi cầm ba lô đập mạnh vào người anh ta và mắng bằng tiếng Trung: “Mẹ kiếp, anh đâm người ta mà còn ngang ngược thế à? Anh là ai hả? Có BMW thì giỏi lắm sao? Có bản lĩnh thì về Trung Quốc mà giở trò đi, lên mặt ở lãnh địa của người khác thì có gì là ghê gớm.”

Người đó hiển nhiên giật mình trước hành động hung hãn của tôi, lùi lại phía sau để tránh đồ bay ra từ trong chiếc ba lô. Rồi anh ta đáp lại bằng tiếng Trung: “Ôi trời, trông cô có vẻ dịu dàng mà sao hung dữ thế? Đã đi đứng không nhìn đường lại còn chẳng biết lý lẽ. Lại còn đi đánh người nữa chứ, cô có tin tôi sẽ đánh lại cô không?”

Đang điên tiết nên tôi bất chấp tất cả, xông đến trước mặt anh ta: “Được thôi, anh đánh đi, không đánh thì coi như anh là cháu tôi.”

Anh ta nhìn tôi chăm chú, ánh mắt lóe lên một tia kì quái, giống như kinh ngạc, giống như bưng tỉnh. Sau đó anh ta bật cười: “OK, coi như cô lợi hại. Hôm nay đúng là tôi được mở rộng tầm mắt.”

Nói rồi anh ta liền túm lấy ba lô của tôi, tôi ra sức giật lại nhưng không được. Tôi bèn trừng mắt với anh ta, còn anh ta chỉ cười cười, ánh mắt đảo đi đảo lại trên mặt tôi.

Bỗng cửa bên kia chiếc xe mở ra, một cô gái bản xứ có thân hình bốc lửa bước xuống. Cô ta đứng ở cửa gọi người đàn ông: “Mark, lên xe đi!” Giọng cô ta nhão nhoẹt như chảy nước mật đến nơi.

Odessa vào tháng Mười nhiệt độ tương đối thấp. Vậy mà người phụ nữ kia vẫn mặc bộ váy da báo hở ngực ngấn cùn. Bộ ngực đầy đặn và đôi chân dài lồ lộ phơi bày trong tiết thu giá lạnh. Có vẻ như cô ta chẳng sợ bị đông cứng, tôi bĩu môi khinh bỉ.

Phụ nữ ăn mặc kiểu này có thể bắt gặp ở bất cứ nơi nào trên đường phố Odessa. Bọn họ đều rất xinh đẹp, mười sáu, mười bảy tuổi bắt đầu ra đường kiếm tiền, mục tiêu của họ thường là thương nhân người Hoa và người Ả Rập làm ăn ở Odessa. Bọn họ đang

ở độ tuổi thiếu nữ đẹp nhất, có gương mặt xinh xắn, làn da trắng mịn như sữa bò, đôi môi đỏ như cánh hoa, vậy mà giá rẻ đến không ngờ, chỉ hai mươi đô la Mỹ một đêm.

Đám thương nhân Trung Quốc chìm đắm trong hoan lạc, quên cả đất trời. Bọn họ tự nhận mình là “Đội pháo Đại Thanh”. “Đại Thanh” tất nhiên là chỉ Trung Quốc, hai từ “đội pháo” chỉ có thể hiểu nghĩa chứ không thể giải thích thành lời. Tóm lại là cùng một giuộc với những kẻ phóng xe bạt mạng trên đường, suốt ngày lượn lờ ở casino và hể mở miệng nói chuyện là không biết trời cao đất dày.

Nghe tiếng gọi của cô gái, người đàn ông mỉm cười rồi buông tay. Anh ta đi đến bên cô gái, ôm chặt eo cô ta và cúi xuống thì thầm điều gì đó. Cô gái bật cười thành tiếng, đưa mắt dò xét tôi.

Tôi quỳ xuống nhặt từng thứ rơi bừa bãi trên mặt đất. Cảm giác chua xót từ đáy lòng dội lên khiến trước mắt tôi đột nhiên mờ dần. Không hiểu sao tôi lại rời xa bố mẹ và ngôi nhà ấm áp dễ chịu ở Bắc Kinh để đến nơi tồi tệ này chứ, lại còn bị loại người khốn kiếp kia ức hiếp nữa.

Nước mắt bất giác rơi xuống, tôi giơ tay lau sạch, lòng thầm nhủ với bản thân: Cùng lắm là về nhà, có gì đáng khóc đâu. Triệu Mai, người quả là vô dụng!

“Hóa ra cô là Triệu Mai.” Một đôi giày ống màu nâu xuất hiện trước mắt tôi.

Tim tôi đột nhiên đập mạnh, giọng nói trầm ấm này rất đối quen thuộc, nó đã lưu lại trong ký ức của tôi. Tôi ngẩng đầu, ngược nhìn lên theo quần jeans và áo khoác da. Người đàn ông đáng chết đó đang cầm quyền hộ chiếu của tôi, thích thú lật từng trang một.

Tôi giật quyền hộ chiếu trên tay anh ta và bỏ vào ba lô, đứng dậy bước đi. Không thể nào, tôi nghĩ thầm, chỉ là giọng nói giống nhau mà thôi. Giọng nói đó dịu dàng như vậy, chủ nhân của nó sao có thể là người nông cạn, dung tục như người đàn ông này?

“Này... này...” Người đàn ông đuổi theo sau: “Cô không thèm nhìn xem tôi có bị thương hay không à? Ra tay đánh người rồi bỏ đi mất, tiền thuốc thang viện phí sẽ tính vào ai hả?”

“Anh đi chết đi!” Tôi quay đầu, rít lên với anh ta.

Từ trước tới giờ, loại người tôi coi thường nhất chính là loại “gối thêu hoa”⁽³⁾ như anh ta. Tôi ôm ba lô chạy thật nhanh, đột nhiên cảm thấy cuộc đời u ám vô cùng, đất trời tuy lớn nhưng tôi chẳng có chốn dung thân. Nước mắt không thể kìm nén chảy giàn giụa, tôi cứ thế khóc đến tận cửa nhà.

(3). Nguyên văn: Tú hoa chấm đầu. Là thành ngữ chỉ ngoại hình đẹp đẽ hoàn hảo còn trong ruột là rác rưởi.

Về đến căn hộ tôi và Bành Duy Duy thuê chung, tôi gằn như kiệt sức, thả phịch người xuống giường.

Bành Duy Duy bình thường rất hiếm khi ở nhà. Vậy mà hôm nay cô ấy bất ngờ không đi đâu cả. Nghe thấy tiếng động, cô ấy chạy vào phòng tôi, trên mặt vẫn đắp tấm mặt nạ.

“Triệu Mai, cậu làm sao vậy?”

Tôi kéo chăn trùm lên đầu: “Đừng làm phiền tớ!”

“Cậu lại gặp phải chuyện gì à? Nói cho tớ nghe xem nào...” Duy Duy trèo lên giường kéo chăn, cố gắng lôi đầu tôi ra.

Tôi chịu thua cô ấy, đành phải kể hết ngọn ngành.

“Chỉ có một chút việc con con mà sàu đời đến mức này sao?” Nghe xong câu chuyện đen đui của tôi, cô ấy vẫn thản nhiên như không.

Tôi lật người lại: “Tất nhiên cậu không bận tâm rồi. Nếu tớ bị đuổi về nước, bố tớ chắc sẽ đánh gãy chân tớ mất.”

“Được rồi, cứ để đó cho tớ, nhìn bộ dạng cậu kia.” Duy Duy đẩy tôi: “Tớ có một người bạn chuyên làm nghề này, để tớ đi nhờ anh ấy giúp đỡ.”

“Thật không?” Thấy có tia hy vọng, tự nhiên tinh thần tôi phấn chấn hẳn: “Mất bao nhiêu tiền?”

“Cậu đúng là quá tầm thường. Tớ sẽ bảo anh ấy thu theo giá người nhà, được chưa nào? Đừng có nhăn nhó nữa.”

Tôi ngồi hẩn dậy, buồn bực trong lòng từ từ tan biến. Tôi bắt đầu có hứng buồn chuyện: “Đám ong ve của cậu đâu cả rồi? Sao hôm nay chẳng thấy một ai? Bọn họ nhận ra bản chất của cậu nên bắt đầu cải tà quy chính rồi à?” Bành Duy Duy có nhiều bạn trai đến nỗi tôi hoa mắt chóng mặt, chẳng nhớ nổi ai với ai.

“Ai bảo thế?” Duy Duy cầm hộ chiếu của tôi về phòng mình, tiếng cười của cô truyền qua cánh cửa: “Cậu đúng là chẳng có lòng tin về tớ gì cả.”

Bành Duy Duy là cô gái rất xinh đẹp. Cô nổi tiếng từ thời trung học, hồi đó có nhiều nam sinh si tình bất kể mưa gió đứng đợi ngoài cổng trường chỉ để ngắm nhìn cô, đáng tiếc là cô không để mắt tới ai. Hai năm trước, Duy Duy cùng người bạn trai rời bỏ quê nhà tới Ukraine. Không ngờ người bạn trai của cô đắm chìm trong cờ bạc, nợ casino một khoản tiền lớn không có khả năng hoàn trả. Vào một buổi sáng giá lạnh, người bạn trai “bóc hơi”, nhấn tâm để lại một mình Duy Duy nơi đất khách quê người.

Tôi không biết Duy Duy từng trải qua chuyện gì, cũng không rõ cô làm thế nào để vượt qua khoảng thời gian suốt ngày bị người chặn cửa đòi nợ. Gần ba tháng trước, khi gặp cô ở sân bay Boryspil, tôi rất kinh ngạc khi thấy cô vẫn xinh đẹp như ngày nào. Chỉ có điều khóe mắt cô tích tụ vẻ u sầu mà ở độ tuổi của chúng tôi đáng lẽ không nên có.

Duy Duy không còn là cô gái trong sáng, thuần khiết như trước kia. Những người đàn ông vây quanh cô đủ mọi thành phần và thân phận, nhưng họ đều có một đặc điểm chung là có nhiều tiền và tự nguyện rút hầu bao vì cô.

Căn hộ chúng tôi đang sống nằm gần đường Kiribati, thuộc khu vực sầm uất nhất thành phố. Trước kia Duy Duy sống một mình, sau đó tôi chuyển từ ký túc xá về đây, chiếm một phòng ngủ. Hai chúng tôi dùng chung phòng khách và nhà bếp, mỗi tháng Duy Duy chỉ thu của tôi tám mươi đô la tiền thuê nhà gọi là tượng trưng.

Tôi cảm thấy rất ngại, vì mỗi tháng tiền điện, nước, ga và khí đốt cộng lại cũng đã hơn năm mươi đô la, chưa kể căn hộ còn nằm ở khu vực đất khủng khiếp. Thu nhập của bố mẹ tôi chỉ có thể cung cấp cho tôi mỗi tháng hai trăm năm mươi đô la sinh hoạt phí. Nếu rời khỏi Duy Duy, tôi chỉ có thể ở trong một căn hộ chật hẹp thuê chung với người khác. Ở những nơi đó, người dân thường nộp tiền ga và khí đốt chậm trễ nên có thể bị

ngừng cung cấp bất cứ lúc nào. Mùa đông ở Ukraine mà không có khí đốt sưởi ấm thì sẽ thảm vô cùng.

Để bù đắp, tôi tự nguyện dọn dẹp vệ sinh nhà cửa, mỗi ngày sau khi tan học là về nhà ngay để chuẩn bị bữa tối. Nhưng phần lớn thời gian tôi ăn cơm một mình, lên giường ngủ một giấc mới loáng thoáng nghe thấy tiếng nước chảy vọng ra từ nhà tắm.

“Cậu nhìn xem, có đẹp không?” Trước khi ra cửa, Bành Duy Duy xuất hiện trước mắt tôi như một bông hoa rực rỡ. Cô diện một chiếc áo khoác màu xanh xám, đầu đội mũ hình con thuyền, trông giống nữ chiến binh Liên Xô thời thế chiến thứ hai.

“Đẹp lắm.” Tôi buông quyển sách tiếng Nga trong tay, trả lời lầy lẹ.

Duy Duy mỉm cười hỏi: “Có giống người bản xứ không?”

“Chẳng giống chút nào. Cậu có diện mạo của một búp bê Trung Quốc tiêu chuẩn, người bản xứ gì chứ?” Tôi bĩu môi, trong đầu đột nhiên nghĩ đến một người: “Duy Duy, cậu ‘cưa’ được ‘con ong mật’ kia rồi phải không?”

“Con ong mật” chính là anh chàng cảnh sát đẹp trai tôi gặp ở Cục cảnh sát. Khi nói chuyện về anh ta, chúng tôi gọi anh ta là mật ong của gấu Winnie rồi sau đó chuyển thành “con ong mật”.

“Sao hả, cậu cũng thích anh chàng đó à?” Bành Duy Duy nháy mắt: “Cậu muốn tỏ nường cho cậu hay cả hai chúng ta cùng dùng chung anh ta?”

“Biến đi.” Tôi đuổi cô. “Đúng là miệng chó không thể mọc ngà voi.”

Duy Duy cười ha ha, cô ghé sát gương mặt thơm ngát vào mặt tôi: “Yên tâm đi bạn yêu, cậu để mắt anh ta trước, anh ta là của cậu. Tớ không chơi trò “đào chân tường người”⁽⁴⁾ đâu.”

(4). Cướp người yêu của bạn thân.

Tôi đuổi theo đá cô, nhưng cô đã lao ra khỏi cửa như cơn gió.

Bên ngoài có tiếng còi xe ô tô, tôi hiếu kỳ thò đầu ra nhìn, một chiếc BMW X6 rất nổi bật đỗ ở lề đường. Tôi cảm thấy quen quen khi bắt gặp hai chiếc đèn pha cá mập nổi tiếng trên ô tô. Đang quan sát chiếc xe, tôi đột nhiên phát hiện một người đàn ông mặc áo

khoác da màu đen đứng tựa vào cửa xe hút thuốc lá, đốm thuốc lập lòe trong đêm tối. Anh ta đột nhiên ngẩng đầu, khiến tôi giật mình lập tức lui vào trong phòng.

Tiếng động cơ ô tô mỗi lúc một xa dần, tôi thu dọn sách vở, tắm rửa rồi lên giường đi ngủ.

Nửa đêm tỉnh giấc, tôi cơ hồ nghe thấy tiếng lẩm rầm từ phòng ngủ bên kia vọng sang, lẫn vào đó là tiếng cười khe khẽ của Duy Duy. Tôi đóng tai nghe thì tiếng động biến mất, bèn trở mình ngủ tiếp. Sáng sớm hôm sau, chỉ có một mình Duy Duy ngồi uống cà phê trong phòng bếp, thần sắc không hề lộ vẻ bất thường.

“Tối qua chơi vui không?” Tôi vừa chuẩn bị bữa sáng vừa hỏi.

“Hả?” Duy Duy ngẩng đầu, mặt cô đỏ ửng một cách đáng ngờ, rõ ràng vừa rồi thần hồn cô đang ở trên mây nên không nghe thấy tôi nói gì.

“Tối qua cậu chơi có vui không?”

“Thì cũng vậy cả, có gì vui với không vui chứ?” Cô vươn vai trả lời.

Tôi nhìn cô bằng ánh mắt hồ nghi nhưng không nói thêm điều gì. Tiếng động tôi qua mà tôi nghe được, có lẽ là do tôi nằm mơ.

Sáu ngày sau, Duy Duy trả quyền hộ chiếu cho tôi. Tôi vội mở ra. Nhìn thấy tấm visa mới, tôi cảm kích vô cùng: “Mất bao nhiêu tiền?”

“Một trăm dao.”⁽⁵⁾

(5). Tiếng lóng, chỉ đô la Mỹ.

Tôi hơi sững sờ, cái giá này quá rẻ.

“Chỉ từng đó liệu có đủ không?” Tôi do dự hỏi Duy Duy.

“Bạn tớ nói định miễn phí cho cậu, nhưng không thể tạo ra tiền lệ nên chỉ nhận một chút cho có lệ.”

Tôi lập tức hiểu ý, giơ tay vuốt má cô: “Bạn của cậu cũng được đấy chứ, có phải thuộc “quân đoàn màu hồng”⁽⁶⁾ của cậu không?”

(6). *Chỉ đám đàn ông đến tán tỉnh Duy Duy.*

“Triệu Mai.” Duy Duy không tiếp lời mà nhìn tôi chăm chú: “Hóa ra trông cậu cũng xinh ra phết.”

“Cậu sao thế?”

“Không có gì.” Duy Duy chọc vào eo tôi: “Đứng dậy thay đồ đi, tớ đưa cậu đi gặp người ta.”

“Gì cơ?” Tôi đứng bật dậy: “Bành Duy Duy, cậu dám bán bạn cầu vinh à?”

“Nói vớ vẩn.” Cô ném cái gối tựa về phía tôi: “Nếu có thể bán cậu, tớ đã bán từ lâu rồi, còn đợi đến ngày hôm nay sao? Người ta giúp cậu, cậu cũng phải đi nói câu cảm ơn chứ?”

Bài tập ngày mai vẫn chưa làm xong nhưng quả thực tôi không thể phản bác lời cô, thế là tôi đành phải thay quần áo cùng cô ra ngoài.

Nơi chúng tôi đến là khách sạn Odessa nổi tiếng nằm gần bến cảng. Trong nhà hàng, rèm cửa rũ xuống, nhiệt độ mát mẻ, khắp nơi toát lên vẻ sang trọng và xa xỉ. Tiếng đàn cello réo rắt khiến con người dù có tâm trạng buồn bực đến đâu cũng từ từ thả lỏng tinh thần.

Người phục vụ mặc áo đuôi tôm dẫn tôi và Duy Duy đi qua mấy bàn ăn tới một cửa sổ dài ở phía sau cây cột lớn và làm động tác mời chúng tôi. Bên ngoài cửa sổ là mặt biển xanh biếc. Ngồi bên cạnh cửa sổ là một người đàn ông trung niên hơi hói đầu. Nhìn thấy chúng tôi, anh ta lập tức đứng dậy.

Duy Duy hơi sững người, cô thu bàn tay khoác vai tôi và cất giọng kinh ngạc: “Lão Tiền? Sao chỉ có một mình anh? Gia Ngộ đâu rồi?”

Người đàn ông trung niên được gọi là Lão Tiền có gương mặt tròn xoe, béo béo trắng trắng. Ấn tượng đầu tiên anh ta để lại cho người khác là giống một cái bánh bao.

Lão Tiền cười híp mắt, tiến lại gần, kéo ghế giúp Duy Duy. Đợi cô ngồi xuống, anh ta liền đặt tay lên vai cô: “Duy Duy, em không thể vừa động phòng đã ném người mai mối này qua tường.”

Duy Duy hất tay anh ta xuống, trừng mắt: “Mẹ kiếp, anh đừng có thừa dịp “thả dề” tôi.”

Lão Tiền cười tươi, ngồi xuống ghế thản nhiên như không. Đến lúc này, anh ta mới đưa mắt về phía tôi: “Đây là...?”

“Bạn học của tôi.” Duy Duy trả lời cộc lốc, tỏ rõ thái độ không muốn nói chuyện với anh ta.

Tôi đành phải mỉm cười tự giới thiệu mình: “Tôi tên là Triệu Mai, rất cảm ơn anh đã làm visa giúp tôi.”

Duy Duy ở bên cạnh cau mày nhìn tôi, vẻ mặt rất kỳ lạ. Tôi chưa kịp phản ứng, thuận đà nói tiếp: “Sau này mong anh chiếu cố cho.”

Lão Tiền cười híp mắt: “À... Không có gì... Bạn của Duy Duy...”

“Thôi đi Lão Tiền, đừng thấy con gái nhà người ta xinh đẹp là muốn ăn tươi nuốt sống.” Duy Duy cắt ngang lời anh ta: “Vụ visa nếu không nhờ Tôn Gia Ngộ, liệu anh có làm nổi không?”

Đến lúc này tôi mới ý thức được mình đã nhầm lẫn. Mặc dù tương đối ngượng ngùng nhưng tôi không kiềm chế được, phì cười. Lão Tiền hơi đỏ mặt, anh ta lắc đầu: “Duy Duy, cái miệng của cô...”

Tôi cũng cảm thấy ngượng thay anh ta, câu nói vừa rồi của Duy Duy đúng là hơi quá đáng, thế là tôi nháy mắt với Duy Duy. Nhưng cô không hề nhìn tôi mà quay đầu phóng tầm mắt ra ngoài cửa sổ, sắc mặt không tốt lắm như đang giận dữ ai đó. Một lúc sau, cô mở miệng hỏi Lão Tiền: “Tôn Gia Ngộ đi đâu rồi? Anh ta dám cho tôi leo cây ư?”

“Việc nhập hàng gặp chút rắc rối, Tiểu Tôn đang ở bên cảng giải quyết, tối nay chắc cậu ấy không về.”

“Ôi giờ, ở Odessa này có chuyện gì mà Tôn Gia Ngộ không giải quyết được? Anh coi tôi là con cóc chắc, muốn lừa tôi cũng nên tìm lý do tử tế một chút. Chắc anh ta lại bị con đàn bà nào đó bám lấy rồi phải không?”

“Xem cô kia, nói thật thì cô chẳng chịu tin bao giờ.” Lão Tiền chậm rãi nói: “Tôi không lừa cô đâu, bây giờ Tiểu Tôn đúng là đang ở bên cảng.”

“Anh ta gặp chuyện gì, đắc tội với ai hả?”

“Không liên quan gì đến Tiểu Tôn, là nội bộ hải quan không êm, ăn chia không đều, “cháy thành vạ lây” ấy mà.”

Đây là lần đầu tiên vào nhà hàng cao cấp nên tôi luống cuống không biết để chân tay thế nào mới là lịch sự. Vừa rồi trước khi ngồi xuống, tôi cởi áo khoác ngoài theo thói quen, người phục vụ đứng chờ sẵn sau lưng liền giơ hai tay và dịu dàng nói: “Thưa cô!” Anh ta chẳng làm gì nhưng tôi vẫn đỏ mặt, tự cảm thấy mình trong mắt người khác có lẽ rất buồn cười và vụng về.

Cuộc trò chuyện của Duy Duy và Lão Tiền tôi nghe câu được câu chăng, trong lòng cảm thấy buồn bực vô cùng. Nghĩ đến đồng bài tập ở nhà, tôi rất hối hận vì đã tới nơi này.

Lúc chia tay, Lão Tiền đưa cho Duy Duy một cái hộp: “Đây là loại điện thoại Nokia mới nhất mà cô muốn, có người vừa đem từ Trung Quốc sang, Tiểu Tôn dặn tôi đưa cho cô.”

Duy Duy thờ ơ liếc qua, cô giơ tay nhận cái hộp và nói một câu không hề có thành ý: “Chuyện lời cảm ơn của tôi đến anh ấy.”

Tôi biết là Duy Duy chẳng coi thứ này ra gì, trong nhà ít nhất còn ba máy điện thoại cũ, cộng thêm chiếc Motorola tôi đang sử dụng, đều là cô dùng chán rồi đem ném vào một xó.

Trên đường về nhà, Duy Duy tối sầm mặt. Cô không nói một câu nào mà chỉ bấm điện thoại không ngừng. Trong điện thoại chỉ có một giọng nữ dịu dàng lặp đi lặp lại. Dù không hiểu tiếng Ukraine, tôi cũng có thể đoán ra nội dung câu đó: “Số điện thoại bạn vừa gọi đã tắt máy.”

Cả ngày hôm sau, Bành Duy Duy luôn ở trong trạng thái buồn bực và nổi nóng vô cớ, tôi cẩn thận tránh mặt cô, cố không đổ thêm dầu vào lửa. Mãi đến buổi chiều, cô nhận được một cuộc điện thoại, lúc đầu cô nói rất gay gắt, nhưng không hiểu đối phương nói gì, cô bật cười, mây mù trên mặt tan biến, giọng nói cũng vui vẻ hẳn lên.

Buổi tối, tôi nấu món cơm trộn trứng và canh bắp cải xúc xích, Duy Duy dường như quên mất kế hoạch giảm cân của mình, cô ăn rất nhiều, bộ dạng giống như vừa giải tỏa được áp lực.

Ăn xong lương tâm cô mới cắn rứt, cô cầm tay tôi nói với giọng đầy áy náy: “Bàn tay của một nghệ sĩ piano tương lai lại bị chà đạp trong nhà bếp, đắt tội, đắt tội quá.”

Tôi mỉm cười nhìn cô, trong lòng rất tò mò về người đàn ông tên Tôn Gia Ngộ. Hiện tại Bàn Duy Duy trên danh nghĩa vẫn là sinh viên Học viện Âm nhạc, cô là người nổi tiếng trong trường được đám con trai mê đắm. Tôi đã từng chứng kiến cảnh mấy anh chàng si tình ầu đả vì cô. Có thể khiến một người phụ nữ như Duy Duy lưu luyến, không biết người này cao tay đến mức nào?

Sau bữa cơm có rất nhiều cuộc điện thoại gọi đến tìm Duy Duy. Cô còn bận chăm sóc mặt nên tôi đành phải nghe máy. Tôi cũng chỉ trả lời mang tính chất ứng phó: “Duy Duy à, cô ấy không ở nhà... Đi đâu ư? Tôi không biết...”

Sau chín giờ tối, chuông điện thoại mới ngớt hẳn. Tôi về phòng học bài, Duy Duy đi theo, cô rót một ly vodka rồi ngồi xuống bên cạnh tôi. Cô vừa tắm xong, mái tóc đen dài tới tận thắt lưng vẫn còn ướt rượt khiến cô có dáng vẻ rất tao nhã.

Đợi mãi cũng không thấy cô lên tiếng, tôi bất giác cảm thấy hơi lạ: “Duy Duy, cậu muốn nói gì?”

“Bạn yêu.” Cuối cùng cô cũng mở miệng: “Nếu một ngày nào đó tớ xong đời, cậu nhớ đem hài cốt của tớ về Trung Quốc nhé.”

“Duy Duy!” Tôi vô cùng kinh ngạc, nhất thời chỉ biết há hốc miệng mà không thể thốt lên lời.

“Làm cậu sợ rồi à?” Duy Duy uống một hơi cạn ly vodka, nét mặt tươi tỉnh trở lại: “Triệu Mai, cậu đúng là thuần khiết, thuần khiết đến mức khiến người khác phải ghen tỵ.”

Ý Duy Duy là, trong lĩnh vực tình cảm, tôi giống như một tờ giấy trắng, về điểm này cô thường châm chọc tôi, suốt ngày chê tôi sống hai mươi hai năm vô ích.

Tôi cảm thấy hơi chán nản, cúi đầu nói nhỏ: “Có thể trách tớ sao? Tại người tớ thích vẫn chưa xuất hiện.”

“Con bé ngốc nghếch này.” Duy Duy đặt ly rượu xuống: “Cậu thích loại người nào, thử nói ra xem, có gì tớ sẽ lưu ý giúp cậu.”

Tôi bỏ quyển sách trong tay, ngẫm nghĩ một lát: “Đầu tiên, anh ấy phải đẹp trai... Sau đó, anh ấy phải xuất sắc, IQ ít nhất trên 120.”

“Còn gì nữa?” Duy Duy cắn môi, cố nén cười.

“Ồ, anh ấy phải si tình, chung thủy, dù có ba nghìn dòng nước anh ấy cũng chỉ yêu một mình tới thôi. Cả thế giới có đặt trước mặt anh ấy cũng không quan trọng bằng tớ...”

“Ôi trời...” Duy Duy cười lẩn lộn.

“Còn nữa, còn nữa.” Tôi vẫn giữ bộ mặt nghiêm túc, bổ sung thêm một câu: “Anh ấy phải có giọng nói trầm ấm, gợi cảm, biết dùng năm thứ tiếng nói câu “Anh yêu em”.”

Duy Duy cười ngặt nghẽo đến mức gằn như không thể nói nổi: “Buồn nôn thật đấy...”

Tôi không trêu cô nữa, kéo tay áo cô hỏi nhỏ: “Bành Duy Duy, tớ đã khai thật rồi, còn cậu thì sao? Cậu muốn tìm người như thế nào?”

“Tớ ư?” Nụ cười trên môi Duy Duy vụt tắt, cô cúi đầu xoay xoay chiếc nhẫn trên tay, trầm mặc không trả lời.

Đây là chiếc nhẫn ba màu, từ lúc tôi tới Ukraine, nó đã luôn ở trên tay cô. Duy Duy nói, đây là kiểu mới nhất của hãng Cartier ra mắt vào mùa xuân năm nay. Tôi không rành về đồ trang sức, chỉ cảm thấy chiếc nhẫn chẳng có gì đặc biệt mà không hiểu tại sao lại đắt như vậy.

“Người tặng cậu thứ này...” Tôi chỉ vào chiếc nhẫn thận trọng hỏi nhỏ: “Liệu có phải là “chân mệnh thiên tử” của cậu không?”

“Anh ta ư? Ai mà biết được?” Duy Duy giơ bàn tay đeo nhẫn lên trước mặt, nhìn chăm chú vào chiếc nhẫn có màu hoa hồng vàng pha lẫn màu trắng bạc lấp lánh dưới ánh

đèn. Cô nhếch mép nở nụ cười châm biếm: “Tớ chẳng đòi hỏi gì ở anh ấy, chỉ cần anh ấy chung tình với tớ, đừng lừa dối tớ là được.”

Nhớ tới người bạn trai trước đây của cô, tôi lập tức an ủi: “Cậu xinh đẹp như vậy, ai nữ lòng nào lừa dối cậu?”

“Hừ!” Duy Duy cười nhạt: “Cậu không hiểu đâu, chuyện này chẳng liên quan gì đến đẹp hay xấu, mà phải xem số cậu có may mắn hay không. Đàn ông chẳng thẳng nào tốt, lúc nào cũng chỉ nghĩ đến một chuyện.”

“Chuyện gì?”

Duy Duy kéo dài giọng nói: “Làm... tình...”

Tôi hóa đá trong giây lát.

Duy Duy đẩy cửa ra ngoài, để một mình tôi với một lô bài tập tiếng Nga trên bàn, nhưng đọc mãi cũng không lọt vào đầu một chữ.

Thời gian trôi qua rất nhanh, loáng một cái đã đến cuối tháng Mười.

Buổi chiều ngày lễ Halloween, Bành Duy Duy mang về hai bộ quần áo nữ ma cà rồng. ngoài bộ áo choàng đen theo phong cách thời Victoria còn có bộ răng nanh giả trông y như thật.

Tôi cắm răng nanh vào miệng và nhìn qua gương, bất giác cười lớn.

Bành Duy Duy nhuộm mái tóc đen thành màu vàng, dùng lô cuộn tóc thành từng búp xoăn. *Phỏng vấn Ma cà rồng*⁽⁷⁾ từng là bộ phim chúng tôi yêu thích nhất. Cô ấy thích Brad Pitt, còn tôi mê đấm Tom Cruise. Tạo hình của cô ấy vừa nhìn đã biết ngay là cô gái nhỏ Claudia không thể trưởng thành yêu thầm Louis.

(7). *Interview with the Vampire: tiểu thuyết của nhà văn Anne Rice viết năm 1973 và xuất bản năm 1976. Bộ phim điện ảnh được chuyển thể từ tiểu thuyết cùng tên do các ngôi sao Brad Pitt, Kirsten Dunst, Antonio Banderas, Christian Slater và Tom Cruise đóng vai chính công chiếu năm 1994.*

“Louis của cậu đâu rồi? Anh ấy có đến đón cậu không?” Tôi cầm máy sấy tóc giúp cô sấy thành từng lọn.

Bàn tay đang kẻ mắt của Duy Duy đột ngột dừng lại, vẻ mặt bỗng chốc trở nên phức tạp, nhưng cô vẫn giữ nụ cười trên môi: “Claudia chết thế nào cậu còn nhớ không? Ma cà rồng không thể ra ngoài ánh sáng, một khi bị ánh mặt trời chiếu vào, sẽ hóa thành tro bụi. Vì vậy Claudia tuyệt đối không thể có tình cảm chân thật.”

“Ồi giời, tớ sắp chảy nước mắt rồi đây này, cậu biết tạo không khí quá.” Tôi vừa cười vừa nói: “Tớ còn biết dân tộc Miêu có một loại côn trùng, chỉ cần bị nó chạm vào người, cả đời này cậu sẽ không động tình, cậu có muốn thử không?”

“Là ai nói vậy? Wesley⁽⁸⁾ ư?” Duy Duy ngẩng đầu, đôi mắt đẹp đẽ của cô hơi u ám: “Loại côn trùng đó có tồn tại thật không?”

(8). Nhân vật chính trong tác phẩm khoa học giả tưởng của nhà văn Hồng Kông Nghệ Khuông.

Tôi ngậm miệng không nói tiếp, dù có ngốc đến mấy cũng có thể nhìn ra giữa Duy Duy và bạn trai của cô có vấn đề. Trong phòng chỉ còn lại tiếng máy sấy tóc kêu ù ù.

Trước khi xuất phát, Duy Duy thay quần áo. Lúc này, gương mặt cô trắng nõn nà, mí mắt tô phấn màu xanh lam, đôi môi đỏ mọng. Tôi còn dùng chì kẻ mắt màu xanh vẽ hình trái tim nhỏ như giọt lệ ở đuôi mắt phải cho cô, khiến gương mặt cô càng thêm điểm lệ.

Tôi buột miệng tán thưởng: “Đẹp quá!”

Duy Duy túm tay tôi: “Sao cậu không hóa trang?”

Tôi đẩy tay Duy Duy, trả lời: “Cậu nhìn tủ quần áo của tớ đi, chẳng có gì khác ngoài quần jeans, ra ngoài mắt mặt lấm.”

Duy Duy kéo tấm chăn trắng trên giường phủ lên người tôi: “Thế thì cậu đóng giả làm Sadako⁽⁹⁾ là được rồi.”

(9). Nhân vật trong bộ phim điện ảnh kinh dị kinh điển của Nhật Bản. Vòng tròn oan nghiệt (Ringu – The Ring). Nội dung phim là bất cứ ai xem phải cuộn băng video có

lời nguyện của Sadako cũng sẽ chết thảm sau bảy ngày. Cách duy nhất thoát khỏi lời nguyện là đưa cuộn băng cho người khác xem.

Tôi rùng mình lùi lại hai bước: “Đừng, tớ sợ Sadako lắm.” Trước đây, khi xem xong phim điện ảnh *Vòng tròn oan nghiệt*, hơn một tháng sau tôi không dám xem ti vi, chỉ vì sợ sẽ có thứ gì chui từ trong đó ra.

Cuối cùng, tôi mặc một chiếc áo sơ mi ren và quần nhung dài của Duy Duy, để mặt mộc cùng cô tham dự lễ hội. Trên đường, tôi nhân tiện mua một chiếc mặt nạ che mặt.

Tiệc Halloween được tổ chức tại một ngôi biệt thự bên bờ biển. Tới nay ở đây tập trung rất nhiều tinh hoa trong giới thương gia Hoa kiều sinh sống và làm việc ở bản xứ và những cô gái “đào mỏ” thuộc nhiều chủng tộc, thân phận khác nhau.

Trong vũ hội có ít nhất một tá ma cà rồng, mười tám người mặc áo trắng đóng giả Sadako. Duy Duy khóc dở mếu dở vì sáng kiến nhằm thu hút sự chú ý của cô đã hoàn toàn thất bại.

Đến nửa đêm, mọi người đều trở nên điên cuồng, khắp nơi tràn ngập không khí hoan lạc vui vẻ. Duy Duy cởi bỏ áo choàng ngoài, bên trong cô mặc một chiếc váy nhung ngắn màu đỏ chói. Cô khiêu vũ rất hưng phấn, thay hết bạn nhảy này đến bạn nhảy khác, gương mặt lấm tấm mồ hôi, giọt nước mắt màu xanh lam trên khóe mắt lấp lánh.

Có lẽ do uống nhiều rượu vang hoặc là đeo mặt nạ lâu quá, tôi cảm thấy hơi nhức đầu, khó thở. Tôi lặng lẽ rời khỏi phòng khách. Đi dọc theo hành lang ở bên ngoài, tôi phát hiện tận cùng có một thư phòng, cửa đang hé mở. Bên trong không bật đèn trần mà chỉ có ngọn đèn tường mờ tỏ không nhìn rõ mọi vật xung quanh.

Tôi thò đầu vào trong ngó nghiêng, hình như không có ai. Thế là tôi đi vào thư phòng với ý định tìm chỗ nghỉ ngơi. Vừa quay đầu, tôi liền nhìn thấy một cây đàn piano ở ngay bên cạnh, hàng chữ “Blüthner” trên thân đàn lập tức thu hút hết sự chú ý của tôi. Đây là nhãn hiệu mà những người chơi piano hàng mơ ước, tôi đã từng gặp nhiều lần nhưng chưa bao giờ chạm tay vào nó.

Sức hút này quả là quá lớn đối với tôi, tôi do dự hồi lâu, cuối cùng cũng mở nắp đàn, bấm mấy phím thử âm thanh rồi từ từ diễn tấu một bản nhạc quen thuộc. “*Tonight I*

celebrate my love for you, it seems the natural things to do. Tonight no one's gonna find us, we'll leave the world behind us...

Từ trước đến nay tôi luôn thích bài hát này, tôi liền ngâm nga theo điệu nhạc: *"Tonight our spirits will be climbing, to a sky filled up with diamonds, when I make love to you, tonight I celebrate my love for you..."*

Trong bóng tối đột nhiên có tiếng cười khẽ: *"When I make love to you, ai là người có may mắn đó nhỉ?"*

Tôi giật bản mình, tim như ngừng đập, tiếng đàn cũng im bật. Tôi nhận ra giọng nói này, giọng nói nhiều lần xuất hiện trong giấc mơ của tôi, giúp tôi thoát khỏi cơn ác mộng máu me dạo nợ.

"Rốt cuộc anh là ai?" Tôi có thể nghe thấy giọng mình hơi run rẩy.

Trong bóng tối lóe lên ánh sáng từ chiếc bật lửa, một người ngồi trên sofa đứng dậy: "Cho em biết tên tôi, em có thể nhớ bao lâu?" Người đàn ông đưa điều thuốc lên môi: "Bài hát này xưa lắm rồi, không biết bao nhiêu năm tôi chưa từng nghe lại. Lần đầu tiên tôi nghe là mười năm trước, lúc đó cảm động khôn tả..."

Tôi không nhìn rõ mặt anh ta, chỉ im lặng ngậy người nghe anh ta nói. Trong lòng tôi có một cảm giác kỳ lạ như bị thôi miên.

Anh ta tiến lại gần, cúi thấp người xuống chỗ tôi. Toàn thân anh ta tỏa ra mùi da thuộc hòa quyện với mùi thuốc lá, khiến tôi bị mê hoặc. Ngón tay anh ta lướt trên phím đàn, tạo ra âm thanh hỗn loạn.

"Bảo bối, em chơi lại một lần nữa đi." Anh ta nói.

Tôi ngồi bất động.

"Em là ai?" Anh ta hạ thấp giọng hỏi, ngón tay lướt qua bàn tay tôi, hơi thở nóng hổi phả vào nơi nhạy cảm nhất đằng sau tai tôi. Hơi thở anh ta phảng phất mùi rượu nhẹ khiến tôi bủn rủn chân tay, cả người mềm nhũn.

Trong phòng đột nhiên có tiếng lách cách, đèn trên trần bật sáng choang. Qua một giây bị lóa mắt, tôi lập tức sững sờ, mặt tôi và mặt anh ta chỉ cách nhau khoảng ba mươi

xăng-ti-mét, vẻ mặt anh ta như đang gặp ma giữa ban ngày, tôi tin bộ mặt của tôi cũng chẳng kém cạnh.

Người đang đối diện tôi ở cự ly gần chính là người mười mấy ngày trước tôi gặp ở trên đường, gã đàn ông Trung Quốc đi xe BMW chở cô gái bốc lửa nọ.

Tôi đưa mắt về bên này, Bành Duy Duy đang đứng ở cửa, ngón tay vẫn đặt trên công tắc, miệng há to thành hình chữ O.

Người đàn ông đứng thẳng dậy, mỉm cười với tôi: “Hóa ra là em.”

Tôi vẫn không rời mắt khỏi Duy Duy. Cô đứng chắn ở cửa, đôi mắt to tròn hơi nheo lại, cười nhạt: “Tôn Gia Ngộ, khẩu vị của anh hay thật đấy! Rau thịt không chừa, anh không sợ ăn nhiều tức bụng hay sao?”

Hả? Tôn Gia Ngộ! Tất cả những mảnh vỡ trong ký ức từ từ ghép lại. Tôi cúi đầu, trong lòng giống như vừa làm đổ một bình ngũ vị, chua cay mặn ngọt đều dồn về một chỗ.

Thế giới này quả là nhỏ bé vô cùng.

Chương 2 – Tôi yêu em

*Tôi yêu em âm thầm, không hy vọng,
Lúc rụt rè, khi hậm hực lòng ghen,
Tôi yêu em, yêu chân thành, đắm thắm,
Cầu cho em được người tình như tôi đã yêu em.*

(Tôi yêu em – Puskhin – Thúy Toàn dịch)

Buổi tối hôm đó, Duy Duy không nói với tôi một lời nào, cô uống say khướt, gần như bất tỉnh nhân sự. Chúng tôi về đến nhà vào lúc bốn giờ sáng.

Tôn Gia Ngộ giúp tôi bế Duy Duy vào phòng ngủ, sau đó anh quay ra ngoài ngồi đợi ở sofa trong phòng khách.

Tôi lấy khăn ướt lau mặt và tay cho Duy Duy, rồi lại vào nhà bếp pha hai tách cà phê cho tỉnh táo. Tôi vừa đưa ly cà phê cho Tôn Gia Ngộ vừa hỏi: “Anh và Duy Duy rốt cuộc xảy ra chuyện gì? Sao lại ra nông nỗi này?”

Tôn Gia Ngộ chống tay lên cằm không trả lời, một lúc sau anh mới ngẩng đầu, ánh mắt đầy vẻ nghi hoặc: “Mấy hôm trước cô ấy làm ầm ĩ lên rồi đòi chia tay với tôi, tôi nói chia tay thì chia tay. Ai biết tối nay cô ấy ăn nhầm phải thứ gì?”

Tôi hơi sững người, chợt nhớ ra vừa rồi lau tay cho Duy Duy, ngón tay cô trống không, không còn thấy chiếc nhẫn ba màu. Bây giờ tôi mới hiểu hàm ý câu nói của Duy Duy về Claudia. Tôi bắt giác thờ dài. Trong lòng thầm nghĩ, vậy mà anh không hiểu sao, Duy Duy tham gia vũ hội chỉ vì anh cũng có mặt ở đó.

“Cậu ấy uống say đến mức này, anh không thương xót sao?”

“Tôi thương em hơn.” Tôn Gia Ngộ nhếch mép cười, lộ rõ ý trêu chọc.

Khi cười trông anh rất điển trai, hàm răng trắng lóa, ngũ quan cân đối, khuôn mặt giống người phương Tây nhưng có nét tinh tế mà người bản xứ không thể sánh nổi. Vì vậy, tuy biết rõ anh đang trêu nhưng hai má tôi vẫn nóng bừng.

“À... Lần trước ở chợ Bảy km... Vụ đó... Cảm ơn anh.” Tôi cố gắng trấn tĩnh.

“Không ngờ em còn nhớ đến tôi, em làm tôi cảm động đấy.” Tôn Gia Ngô uống một hơi cạn tách cà phê. “Lúc tôi giao em cho cảnh sát, em không nói một lời nào, chỉ ôm chặt lấy tôi không chịu buông tay và khóc nức nở.”

Tôi chưa kịp chuẩn bị tinh thần nên mặt mũi đỏ bừng, ngượng đến mức không dám nhìn anh. Ký ức về chuyện xảy ra lúc đó đối với tôi chỉ là những mảnh vỡ, giống như người say rượu lúc tỉnh lại không nhớ mình đã từng làm gì.

Tôi hắng giọng một tiếng rồi đánh trống lảng: “Còn vụ gia hạn visa nữa, anh đã giúp tôi một việc lớn, tôi chưa có cơ hội trực tiếp cảm ơn anh.”

“Câu này tôi thích nghe.” Tôn Gia Ngô nửa cười nửa không nhìn tôi: “Em định cảm ơn tôi như thế nào?”

Tôi không tiếp lời, trình độ bắt chuyện của người này quả là không tệ, nghĩ đến câu Duy Duy nói chỉ cần anh ta chung tình với cô, lại nghĩ đến cô gái bản xứ có thân hình bốc lửa đi cùng anh ta, tôi lập tức sa sầm mặt.

“Em hãy nhớ, em còn nợ tôi một bữa cơm, tôi sẽ bảo lưu quyền đòi nợ bất cứ lúc nào.” Tôn Gia Ngô nói xong liền cầm áo khoác mở cửa đi ra ngoài.

Đến lúc trời tờ mờ sáng, Bành Duy Duy tỉnh lại. Cô lăn lộn, nôn ọe đầy giường. Tôi chạy đi chạy lại, thay ga giường, quét dọn sàn nhà và lau mặt cho cô, đến khi làm xong, tôi mệt đến mức không đứng dậy nổi.

Duy Duy mở mắt, ánh mắt tựa hồ như không quen biết tôi. Một lúc sau, cô cất giọng khản đặc: “Cậu đi ngủ đi, tớ không sao.”

“Duy Duy, tớ không quen anh ta. Chuyện tối qua chỉ là hiểu nhầm, thật đấy.” Tôi vội giải thích.

“Không có gì, không liên quan đến cậu, là do tớ chẳng ra làm sao cả, tớ xin lỗi.” Cô nở nụ cười mệt mỏi, phấn son trên mặt vẫn chưa lau sạch, phấn mắt chảy xuống mặt và vỏ gối trắng tinh.

Gương mặt xinh đẹp và đôi mắt diễm lệ của cô lộ vẻ hung dữ, khiến tôi không dám nhiều lời: “Cậu mau dậy đi tắm, ăn chút đồ rồi đi ngủ đi.”

Duy Duy nằm thẳng đờ trên giường, không động đậy, đôi mắt cô được bao phủ bởi một lớp sương mù giống như người vừa bị ốm nặng. “Cậu có biết không?” Duy Duy nhếch mép cười: “Tớ tưởng anh ta là Louis, nhưng không ngờ anh ta chỉ là Lestat.⁽¹⁾”

(1). Louis (Brad Pitt) và Lestat (Tom Cruise), Claudia (Kirsten Dunst) là ba nhân vật chính trong bộ phim điện ảnh Phông vân Ma cà rồng. Louis là nhân vật chính diện còn Lestat là nhân vật phản diện.

Tôi bật cười thành tiếng: “Cậu đúng là đồ ngốc, cậu tưởng cậu là Claudia thật sao?”

“Triệu Mai, cậu nhớ đừng bao giờ dây vào anh ta. Anh ta không phải con người mà là một tên phóng đăng khôn kiếp.”

Tôi đành phải hứa với Duy Duy, cô ấy ngáp dài ngáp ngắn một lúc, cuối cùng cũng chìm vào giấc ngủ.

Buổi sáng, có hai tiết Ngôn ngữ, tôi không muốn bỏ qua. Ngoài trời đã sáng hẳn, lúc này không thể lên giường đi ngủ được nữa bởi vì chỉ cần nằm xuống thì khó có thể tỉnh dậy trước mười hai giờ trưa. Thế là tôi tìm đôi giày thể thao ra ngoài tập thể dục buổi sáng.

Tôi chạy xuyên qua Quảng trường Vòng cung và Bạc thang Potemkin nổi tiếng, sau đó chạy dọc theo đường bờ biển. Phía đối diện có một người chạy bộ qua chỗ tôi. Ánh mắt anh ta dừng lại trên mặt tôi một lúc, tôi không mấy bận tâm nên chỉ mỉm cười lấy lệ với anh ta, rồi hai chúng tôi đi lướt qua nhau.

Lá roi loạt soạt dưới chân, không khí buổi sáng sớm tuy lạnh lẽo nhưng rất trong lành, phảng phất hương vị của biển cả. Đằng sau có tiếng bước chân đuổi tới, tôi quay đầu nhìn, bắt gặp gương mặt và nụ cười như nắng xuân.

“*Good morning!*”⁽²⁾ Anh ta dùng tiếng Anh: “Tôi là Andre Vladimir Dmitri Ivanovich, cô còn nhớ tôi không?”

(2). *Chào buổi sáng.*

Tôi lặng lẽ quan sát một lúc, suýt nữa thốt lên: “Con ong mật...”

Đúng là anh ta, chỉ có điều hôm nay anh ta mặc thường phục, miệng cười dịu dàng, khác hẳn vẻ lạnh lùng lúc ở Cục cảnh sát.

Andre là cảnh sát của phòng Tội phạm hình sự thuộc Cục cảnh sát Odessa, năm nay hai mươi lăm tuổi, tốt nghiệp trường Đại học Quốc lập Odessa. Đây là lời anh ta tự giới thiệu về mình.

Sau khi làm quen, dường như Andre có hứng thú đặc biệt với tôi. Mỗi buổi sáng sớm, anh ta đều đợi tôi ở đầu Bậc thang Potemkin để cùng tập thể dục, anh ta bắt tôi ngày nào cũng phải dậy sớm để gặp anh ta. Khi đã quen thân, thỉnh thoảng Andre hẹn tôi ra ngoài ăn cơm sau khi tôi tan học.

Tôi đại khái luôn bị những bộ đồng phục mê hoặc. Trước đây tôi từng bị người khác “ném đá” ở trên mạng chỉ vì tỏ thái độ sùng bái quân phục của nước Đức. Andre bình thường trông giống một cậu sinh viên, lúc mặc cảnh phục lại đẹp trai đến mức khó có thể hình dung. Đôi mắt xanh sâu thẳm của anh dưới chiếc mũ cảnh sát mang một vẻ lạnh lùng nghiêm nghị. Anh là người cảnh sát tuần tú nhất mà tôi từng gặp.

So với sự sắc sảo và khôn ngoan của người Trung Quốc, Andre đầu óc đơn giản, chất phác, thật thà như phần lớn người Đông Âu khác cùng độ tuổi.

Andre lái chiếc xe Lada hàng *second-hand*, đây là nhãn hiệu xe hơi nổi tiếng của Liên Xô cũ. Bốn góc xe vuông chẵn chặn, màu sắc cũ kỹ trông rất khó coi. Nhưng Andre vẫn không chịu thừa nhận xe của anh sắp trở thành đồng sắt vụn.

Anh nghiêm túc biện bạch: “Lada từng là một trong mười nhãn hiệu xe hơi hàng đầu thế giới.”

Tôi không tranh cãi với anh, chỉ hỏi nhỏ: “Nghe nói giới cảnh sát các anh thu tiền “lậu” ác lắm, xã hội đen đều không “đen” bằng các anh. Sao anh lại nghèo như vậy?”

Mặt Andre đỏ như quả cà chua chín, anh cao giọng: “Mai, tôi mong cô xin lỗi tôi. Tôi không biết cô nghe tin này ở đâu nhưng từ trước đến nay tôi chưa bao giờ làm chuyện gì quá phận sự. Nghề cảnh sát chính là niềm kiêu hãnh của tôi.”

“Tôi xin lỗi.” Tôi không ngờ anh lại nhạy cảm như vậy nên lập tức nhận lỗi: “Tôi đã nặng lời quá.”

“Đúng là cô phải xin lỗi tôi. Mai, cô là cô gái xinh đẹp, tôi thích cô, nhưng cô không thể hiểu lầm tôi.” Andre nói rất nghiêm túc.

Andre quả thật rất đẹp trai, ngay cả khi tức giận. Tôi đút hai tay vào túi quần, mỉm cười với anh: “Andre, anh đúng là thật thà quá. Trung Quốc có câu thành ngữ: “Gần mực thì đen”, rồi sẽ có ngày anh cảm thấy những tệ nạn này là rất bình thường.”

Andre thở dài, nhìn tôi bằng ánh mắt bất lực: “Có lẽ cô nói đúng, Cục cảnh sát ba tháng nay không phát lương cho chúng tôi, con người dù sao vẫn phải tiếp tục cuộc sống.”

Những lời Andre nói là thật, lương cảnh sát thông thường chỉ khoảng bốn trăm hryvnia⁽³⁾, tương đương không đến tám mươi đô la Mỹ.

(3). Đơn vị tiền tệ của Ukraine. Một hryvnia (UAH) tương đương 2.580 VND.

Từ năm 2002, nền kinh tế Ukraine bắt đầu hồi phục, nhưng thu nhập bình quân đầu người vẫn thấp hơn Trung Quốc, trong khi đó vật giá lại cao gấp đôi Trung Quốc. Vào mùa đông giá lạnh, rau củ quả đắt kinh khủng, một cân cà chua gần tám đô la, dưa chuột hơn mười hai đô la Mỹ. Mỗi tháng tôi có hơn hai trăm đô la sinh hoạt phí nên thỉnh thoảng còn đá qua đá lại chứ trên bàn ăn của người bản xứ chỉ có khoai tây, hành tây và cà rốt, ngán đến mức không nuốt nổi.

Tôi nhún vai, nhái giọng Vasilev: “Được rồi, đồng chí Andre, một khi có bánh mì thì sẽ có tất cả. Đi theo tôi, tôi mời anh uống rượu.”

“Thật không?” Andre tỏ ra bất ngờ, bộc lộ niềm vui từ đáy lòng. Tôi bước đến đón vòng tay ôm của anh và cũng đưa hai tay luôn ra sau lưng anh.

Đến Ukraine bốn tháng, ban đầu tôi tương đối hoảng sợ nhưng sau cũng quen dần với cách bày tỏ tình cảm thân mật này của dân tộc Slav. Tuy nhiên, khi ôm cánh mày râu,

tôi vẫn không tự nhiên lắm. Nhưng đối với Andre thì khác, trước mặt anh tôi luôn ăn nói và hành động tùy ý, có lẽ do anh là người thật thà, thoải mái nên dễ khiến người khác mất đi sự dè chừng.

Quán ăn rất đông người, đa phần là dân bản xứ. Andre đưa tôi đi xuyên qua đám đông tới một vị trí tương đối yên tĩnh ở bên trong.

Hôm đó anh uống rất nhiều, nói cũng rất nhiều. Anh kể về bố mẹ, anh chị em ruột thịt và tiền đồ của anh. Andre nói bằng tiếng Anh, thi thoảng lại xen vào một vài từ tiếng Nga, tôi chỉ im lặng lắng nghe.

Trên thực tế, cải cách xã hội thường diễn ra theo hai phương thức, một là diễn biến hòa bình, hai là nền chính trị thay đổi đột ngột. Dù áp dụng phương thức nào đi chăng nữa thì người chịu khổ luôn luôn là những người dân bình thường dưới đáy xã hội.

Cũng giống như nhiều người khác. Andre và gia đình anh tiếc nuối cuộc sống của đất nước Liên Xô cũ trước khi tan rã. Lúc đó, đồng rúp là một trong những đồng tiền mạnh nhất thế giới. Còn bây giờ ở chợ đen nước Nga, một đô la Mỹ có thể đổi được bốn trăm rúp.

Hoàn cảnh gia đình Andre rất giống nhà tôi. Bố mẹ anh đều là kỹ sư nhà máy đóng tàu lớn nhất Ukraine, trước đây từng có thời gian làm việc ở Trung Quốc, vì vậy Andre có thể nói một vài câu tiếng Trung Quốc đơn giản. Trước khi Liên Xô tan rã, bọn họ thuộc tầng lớp trung lưu có cuộc sống sung túc. Từ sau năm 1991, cuộc sống gia đình họ hoàn toàn thay đổi.

Thời đại học, Andre chọn ngành Lịch sử văn hóa phương Tây. Sau khi tốt nghiệp, anh tìm mọi cách gia nhập ngành cảnh sát, bởi vì nghề cảnh sát tương đối ổn định, được đảm bảo hơn các cơ quan nhà nước khác.

“Andre!” Cuối cùng tôi cũng có cơ hội ngắt lời anh để đề cập với anh thắc mắc trong lòng từ lâu: “Lần đầu tiên anh gặp tôi, trông tôi như thế nào?”

Tôi cố mãi mà vẫn không thể nhớ ra, khoảng thời gian để trống trong ký ức tôi rất cuộc đã xảy ra chuyện gì.

“Rất thảm hại.” Andre nhìn tôi, khoe mắt lấp lánh ánh cười: “Cô chỉ biết khóc nức nở, trên người dính đầy máu. Tôi còn tưởng cô bị thương nên bảo một nữ cảnh sát lau vết máu cho cô, lúc đó mới phát hiện cô không sao cả. Sau đó tôi đưa cô vào phòng thẩm vấn, chuyện tiếp theo thế nào chắc cô nhớ rõ.”

Câu nói của Andre gần giống lời kể của Tôn Gia Ngộ. Tôi đỏ mặt: “Chỉ có thể thôi sao?”

Anh chớp mắt: “Chỉ có thể thôi.”

“Ồ hiện trường chẳng phải còn một người Trung Quốc nữa ư? Anh ta khai những gì?”

“Người Trung Quốc họ Tôn phải không?” Andre nhìn tôi bằng ánh mắt ngờ vực, cuối cùng anh lắc đầu: “Anh ta cũng giống cô, chẳng nói gì cả. Cô quen anh ta à?”

“Không, tôi chỉ hiểu kỳ thôi.” Nhìn vào đôi mắt Andre, tôi đột nhiên cảm thấy hơi áy náy: “Sao anh lại nhìn tôi như vậy?”

“May mà cô không quen anh ta.” Andre nói chậm rãi: “Nếu không hai chúng ta không thể cùng nhau uống rượu.”

“Tại sao?” Tôi mở to mắt.

“Tôn luôn là mục tiêu của cảnh sát và cơ quan thuế vụ. Anh ta ra vào Cục cảnh sát không biết bao nhiêu lần rồi, chỉ là chúng tôi không có đủ chứng cứ nên lần nào cũng phải thả anh ta.”

Tôi hơi hiểu ý của Andre. Anh làm việc ở phòng Tội phạm, nếu tôi có quen thân với Tôn Gia Ngộ, là người cảnh sát phụ trách vụ án liên quan, anh không thể tiếp xúc với tôi.

“Nhưng...” Tôi ấp úng. “Mỗi lần đều phải mất tiền các anh mới thả người đúng không?”

Andre mím chặt môi không trả lời, nhưng vẻ mặt anh rõ ràng mặc nhận.

Tôi cười nhạt: “Vừa rồi còn nói không hủ bại, người Trung Quốc trong con mắt cảnh sát Ukraine các anh chính là Citybank⁽⁴⁾ đúng không?”

(4). Ngân hàng Mỹ.

“Anh ta là kẻ tình nghi phạm tội thật mà.” Andre lắc đầu lia lịa: “Cô đã nghe nói đến “Khôi sắc thanh quan”⁽⁵⁾ chưa?”

(5). Sau khi Liên Xô tan rã, các nước thuộc Liên Xô cũ cần nhập khẩu một lượng lớn hàng hóa rẻ tiền. Nhiều thương nhân Trung Quốc tiến hành buôn bán tiểu ngạch giữa biên giới Trung – Nga. Lúc đó, thủ tục thanh quan của hải quan Nga phiền phức, thuế quan hỗn loạn. Để kích lệ nhập khẩu, đơn giản hóa thủ tục hải quan, Ủy ban Hải quan Nga cho phép các công ty “thanh quan” làm thủ tục nhập khẩu giúp chủ hàng. Những công ty này bắt tay với nhân viên hải quan để họ tính thuế cả lô hàng. Sau này, phương thức báo quan này được áp dụng cho cả đường biển, đường sắt và đường bộ, được gọi tên chung là “Khôi sắc thanh quan”.

Tôi gật đầu.

“Tôn có một công ty thanh quan như vậy. Anh ta giúp thương nhân nhập khẩu hàng trốn thuế và buôn lậu.”

“Thế thì sao nào?” Tôi trừng mắt với Andre.

Andre tỏ ra vô cùng kinh ngạc trước phản ứng không phân biệt phải trái của tôi. Anh xích lại gần, ẩn dưới đôi lông mày màu nâu vàng của anh là đôi mắt xanh lam lạnh lùng: “Mai, cô ấu trĩ quá, tôi biết anh ta là đồng bào của cô nhưng chúng ta đang sống trên lãnh thổ Ukraine. Nếu anh ta phạm pháp thì sẽ bị trừng phạt.”

Tôi ngậm miệng, không còn lời nào để nói với Andre. Nói tôi ấu trĩ, thật ra anh mới là người ngây thơ.

“Khôi sắc thanh quan” là sản phẩm đặc biệt của các nước thuộc Liên Xô cũ. Hàng hóa khi nhập khẩu không phân biệt đắt rẻ mà được tính thuế theo cả lô hàng, không có bất cứ giấy tờ thanh quan nào cả. Sau khi hàng nhập vào các nước này, chủ hàng tự gánh chịu thuế quan.

Mặc dù không biết rõ nội tình nhưng tôi có thể đoán ra những công ty thanh quan này về cơ bản đều do quan chức có máu mặt chống đỡ sau lưng. Nói một cách khác, quan

chức và thương nhân câu kết. Nếu chính quyền địa phương ở Ukraine không nhắm mắt làm ngơ, “Khôi sắc thanh quan” làm sao có thể hoạt động sôi nổi như vậy?

Giới thương nhân ở Ukraine mỗi khi nhắc đến “Khôi sắc thanh quan” là nghiêng rãng kèn kẹt, nhưng họ cũng chẳng còn cách nào khác. Nếu nhập khẩu theo trình tự thông thường, sản phẩm sẽ bị đánh thuế 300%. Đối với những thương nhân kinh doanh mặt hàng rẻ tiền, nếu không đi đường ngang ngõ tắt thì họ chỉ còn uống gió Đông Bắc mà thôi.

Tuy nhiên, tôi không ngờ Tôn Gia Ngộ lại làm nghề này, trước đó tôi tưởng anh ta là thương nhân chuyên nhập hàng về bán buôn.

Nhận ra tôi không vui, Andre không nói thêm điều gì, bầu không khí trở nên ngưng ngập.

Nhà hàng phát một bài hát cũ là ca khúc *Cây sơn tra*, khiến tôi tự dưng nhớ đến bố mẹ. Thời còn trẻ, bố tôi thường kéo đàn phong cầm, tán đổ mẹ tôi nhờ chơi mấy bản nhạc của Liên Xô. Ca khúc này từ nhỏ tôi đã thuộc lòng.

Tôi lắng nghe người nhảm theo điệu nhạc:

“Cây sơn tra hoa trắng nở dày đặc... a... cây sơn tra đáng yêu của em tại sao sầu muộn...”

Thấy tôi tự mình tìm vui, Andre nhẹ nhõm hẳn. Anh ngẩng đầu hỏi tôi: “Mai, tên tiếng Trung của cô có nghĩa là gì vậy?”

Tôi nâng cốc bia cười cười: “Anh thử đoán xem.”

“M-e-i, phát âm giống May.” Anh cúi đầu ngẫm nghĩ:

“Là tháng Năm? Hay ngày hè?”

“Sai rồi, tôi gợi ý cho anh nhé, anh thử đoán xem, ở Ukraine có loài hoa nào nở vào tháng Năm?”

“Hoa linh lan? Diên vĩ? Hoa cúc?” Andre ngẩng lên nhìn trần nhà, bắt đầu đoán bừa. “Hoa hướng dương?”

Chát còn bắt đầu lan tỏa trong cơ thể, tôi thấy người nhẹ bẫng, tâm trạng rất hưng phấn. Tôi bất giác cười lớn: “Không đúng. Đoán tiếp.”

“Lẽ nào là hoa hồng?” Thấy tôi gật đầu, Andre giơ tay vuốt má tôi: “Cái tên rất đẹp, rất hợp với cô.”

Tôi cảm thấy hơi bất an, dịch người tránh bàn tay của anh: “Andre, anh say rồi.”

Andre vẫn cố chấp vuốt ve mặt tôi: “Mai, cô có thể cho phép tôi nói yêu cô không?”

Tôi đứng bật dậy: “Tôi mệt rồi. Xin lỗi, tôi muốn về nhà.”

Andre ngây người, sau đó anh hiểu ý tôi, gương mặt lộ vẻ buồn bã. Anh buông thõng tay nhìn tôi hồi lâu rồi mới gọi người phục vụ đến thanh toán nhưng bị tôi tranh trả tiền.

Uống bia không thể lái xe, chúng tôi chia tay ở cửa nhà hàng. Andre không nói đưa tôi về cũng không nói lời tạm biệt, anh một mình bỏ đi, tôi nghĩ chắc anh say thật rồi.

Tôi biết làm vậy là không công bằng với Andre. Mất đi tình bạn với anh tôi cũng thấy tiếc nuối. Thế nhưng người khiến trái tim tôi rung động lại không phải là anh.

Sau buổi tối Halloween, tôi thường vô thức ngồi vào chỗ người đó từng ngồi, hồi tưởng lại từng cử chỉ và lời nói của anh. Biết rõ anh là người khiến Duy Duy đau lòng nhưng tôi không thể nào ngăn cảm trái tim mình.

Lúc này người đi đường thưa thớt, tôi kéo chặt áo khoác, từ từ đi bộ về nhà. Đột nhiên mặt tôi có cảm giác lạnh buốt, hóa ra có tuyết rơi, hoa tuyết bay lất phất trong không trung, mềm mại đến mức khó tin. Tôi ngẩng đầu, sóng mũi bất giác cay cay. Tôi bỗng dưng nhớ nhà, nhớ Bắc Kinh quá đỗi.

Odessa nằm ở biên giới miền Nam Ukraine, do được chắn bởi dãy núi Carpathian nên không bị ảnh hưởng bởi luồng không khí lạnh từ Siberia. Nơi này không có gió lạnh đến mức rét run như ở Bắc Kinh. Tuy nhiên Odessa bị phủ bởi lớp tuyết dày trong ba tháng liền. Hết trận tuyết lớn này đến trận tuyết lớn khác đổ xuống thành phố, mãi đến tháng Ba năm sau tuyết mới tan. Vì vậy mùa đông ở đây khiến con người cảm thấy cô độc vô cùng.

Bước vào tháng Mười hai, không khí Giáng sinh của phương Tây ngày một rõ rệt hơn. Cũng giống như nghỉ Tết ở Trung Quốc, trước lễ Giáng sinh tầm nửa tháng, không khí trong học viện thoải mái hẳn. Phòng tập đàn bình thường chật ních người bỗng nhiên vắng lặng. Nhân cơ hội này, tôi tranh thủ tập đàn nên về nhà ngày càng muộn hơn.

Từ sau lễ Halloween, Bành Duy Duy suốt ngày ủ rũ ở trong nhà. Nhiều lần từ trường học về, tôi thấy cô cuộn mình trên sofa, ngây người trước máy thu hình. Ti vi có lúc phát tin tức, có lúc phát *game show*. Duy Duy không bật tiếng mà chỉ có ánh đèn từ ti vi lúc tỏ lúc mờ hắt lên gương mặt thần thờ của cô.

Mãi đến hai tuần gần đây, Duy Duy mới trở lại bình thường. Cô bắt đầu cuộc sống phong lưu của mình, tối nào cũng trang điểm xinh đẹp, hẹn hò với nhiều người đàn ông khác nhau. Xe hơi đợi cô dưới nhà, từ Mercedes đến Porsche, giống như triển lãm ô tô không ngày nào lặp lại. Tuy nhiên, tôi không còn nhìn thấy chiếc BMW màu đen thêm một lần nào nữa.

Tôi tìm cơ hội thận trọng hỏi Duy Duy: “Sau buổi tối hôm đó, Tôn Gia Ngộ có đến tìm cậu không?”

Đang cười cười, cô lập tức thay đổi sắc mặt: “Từ nay về sau đừng nhắc đến người này trước mặt tớ.”

Tôi cảm thấy rất ngượng, biết rằng mình đã lo chuyện không đâu. Tôi lập tức hắng giọng, tự nhắc nhở bản thân, sau này sẽ không nói với cô bất cứ vấn đề gì liên quan đến Tôn Gia Ngộ.

Một hôm, đang ở trường bàn với bạn cùng lớp về chuyện đi đâu trong kì nghỉ, một bạn học nữ chạy đến nói với tôi: “Bạn à, có một anh chàng rất đẹp trai đang chờ bạn ở bên ngoài.”

Tôi tưởng đó là Andre, từ lúc chia tay ở quán ăn, gần một tháng nay anh không liên lạc với tôi. Thế là tôi vui vẻ chạy ra ngoài tìm anh.

Ngoài cửa phòng tập đàn có một người đàn ông mặc áo khoác da dài màu đen đứng quay lưng về phía tôi. Đèn đường ở phía trước chiếu vào người anh ta, làm nổi bật thân hình cao ráo hoàn hảo, như thể anh ta đang được rọi sáng bởi ánh đèn sân khấu.

Tôi đi chậm lại, đây không phải là Andre. Andre là chàng trai thuần phác luôn mặc đồ như sinh viên đại học. Còn người đàn ông này, dù chỉ nhìn từ đằng sau cũng có thể thấy được anh ta là người sành điệu.

Tôi lập tức dừng bước, có lẽ bước chân vừa rồi đã làm kinh động đến anh ta. Anh ta từ từ quay lại, gương mặt đẹp như tượng điêu khắc và đôi mắt đen láy như đêm tối mùa đông dần hiện ra trước mắt tôi.

Người tìm tôi là Tôn Gia Ngộ. Tim tôi bắt đầu đập thình thịch, trong lòng bỗng dâng trào một niềm vui khó tả.

“Chào em!” Anh tươi cười với tôi: “Tôi đến để đòi nợ, em không quên vụ thiếu tôi đấy chứ?”

Đứng trước mặt anh, tôi tự nhiên ăn không nên đợi, nói chẳng nên lời. Lời cảnh cáo của Duy Duy phảng phất bên tai nhưng tôi nghĩ ăn một bữa cơm chắc cũng không sao cả, hơn nữa đúng là tôi còn mắc nợ anh. Sau một hồi đấu tranh tư tưởng, cuối cùng tôi ngoan ngoan theo anh lên xe ô tô.

Tôn Gia Ngộ đưa tôi đến một câu lạc bộ tư nhân được xây dựng theo lối kiến trúc cổ kính từ thời Ekaterina II⁽⁶⁾. Rèm che ấm áp và ánh sáng thích hợp tạo cho bên trong phong cách sang trọng, tinh tế.

(6). Nữ hoàng Ekaterina II (1729 – 1796), bắt đầu trị vì Đế quốc Nga từ năm 1762 cho đến khi qua đời. Bà có công lớn trong việc đưa nước Nga trở thành một cường quốc ở châu Âu vào thế kỷ 18.

Tôi dừng bước, đứng yên tại chỗ không chịu đi vào.

Tôn Gia Ngộ cảm thấy kỳ lạ: “Em làm sao vậy?”

“Nơi này tôi không mời nổi anh.” Tôi thật thà trả lời.

“Em mời tôi?” Anh cười lớn: “Em rập tâm làm tôi mất mặt phải không?”

“Đâu có, tôi thực sự muốn cảm ơn anh mà.”

Tôn Gia Ngộ không nói gì, lẳng lặng kéo tay tôi đi thẳng vào trong. Người phục vụ tươi cười bước tới nghênh đón. Lần này tôi ngoan ngoãn tháo cúc áo khoác ngoài, để mặc người phục vụ giúp tôi cởi áo và mũ treo vào tủ để đồ.

Bàn bên cạnh có người lại gần chào hỏi, hình như là người quen của Tôn Gia Ngộ: “Mark, lâu rồi không gặp.” Người đó đảo mắt về phía tôi cười cười: “Lại thay em khác rồi à? Sao cậu càng chơi càng thụt lùi thế?”

“Mẹ kiếp, cậu cố ý làm tôi mất mặt phải không?” Tôn Gia Ngộ sa sầm mặt.

Tôi chỉ còn cách quay đầu, giả bộ ngắm nghía bức tranh treo trên tường.

Khi thức ăn dọn lên, Tôn Gia Ngộ hầu như không động đũa. Anh không ngừng bảo tôi: “Em ăn thử món này đi, là món đặc trưng của Ukraine, mùi vị thế nào?”

“Ngon lắm, không biết được làm từ nguyên liệu gì?”

“Nói thật là tôi cũng không biết, chỉ biết tên tiếng Nga gọi là “Люй Бу Тизи”. Anh uốn lưỡi phát ra âm tiết kỳ quái.

Tôi không nhịn được cười: “Anh học chuyên ngành tiếng Nga phải không?”

“Không, tôi tự học thành tài. Tôi ở nơi quỷ quái này đã bảy năm, sắp đuổi kịp kháng chiến tám năm rồi.”

Tôi buông dao dĩa, nhìn anh đầy kinh ngạc: “Anh ở nơi này những bảy năm? Chỉ nơi này thôi sao?”

“Có gì lạ đâu?” Tôn Gia Ngộ châm một điếu thuốc lá: “Em đừng ngồi ngây ra đấy, mau ăn đi, có gọi thêm tương cá không?”

Tôi lắc đầu: “Không... không...” Vị tanh ngòm của món cá sống đó có lẽ suốt đời tôi không thể nào quên. Những chuyện khác không tính, chỉ riêng chuyện ăn uống không hợp khẩu vị là đã khó sống nổi. Vậy mà Tôn Gia Ngộ đã sống ở nơi này những bảy năm, tôi cảm thấy khâm phục anh vô cùng.

Đợi đến khi bánh ngọt được dọn lên, Tôn Gia Ngộ đẩy một hộp đóng gói rất đẹp đến trước mặt tôi. Tôi nhìn thấy hai chữ cái nổi tiếng “CD” từng gặp vô số lần trên tạp chí thời trang. Mở nắp hộp, bên trong là sáu lọ nước hoa nhỏ có hình thù khác nhau.

“Tôi không biết loại nào thích hợp với em. Em thử hết đi.” Tôn Gia Ngộ nói.

“Tôi không bao giờ dùng nước hoa.” Sờ lên những lọ thủy tinh lóng lánh, tuy biết rõ là không nên nhưng tôi không nỡ trả lại, trong lòng mâu thuẫn vô cùng.

“Con gái ai lại không dùng nước hoa.” Anh nhào người vỗ lên mu bàn tay tôi: “Bảo bối, em nên học cách tạo ra một mùi hương đặc trưng cho riêng mình.”

Câu nói này khiến tôi động lòng, Duy Duy từng nói câu tương tự. Cô ấy bảo, người đã đi xa, mùi hương vẫn còn ở lại, mùi hương thoang thoảng đi vào lòng người sẽ để lại ấn tượng sâu sắc cho đàn ông.

“Tôi không thể nhận.” Do dự một lúc, tôi quyết định trả lại hộp nước hoa. Trên đời này làm gì có bữa trưa nào miễn phí, tôi còn không biết cái giá của bữa tối hôm nay là gì?

“Cô bé này sao khách sáo thế?” Tôn Gia Ngộ tỏ ra mắt kiên nhẫn, anh túm lấy ba lô của tôi và nhét hộp nước hoa vào trong.

Lúc này giăng co thì không hay lắm, tôi đành phải mỉm cười với anh: “Cảm ơn anh.”

Khi ra ngoài cửa, Tôn Gia Ngộ nắm lấy tay tôi. Tôi để mặc tay tôi trong tay anh, mặt nóng bừng. Lòng bàn tay anh vừa ấm áp vừa thô ráp, trên đó còn có vài vết chai không dày lắm.

Tôi gãi gãi ngón tay vào vết chai: “Đây là gì vậy? Bàn tay của người lao động vì nhân dân phục vụ?”

Tôn Gia Ngộ làm bộ kinh ngạc, cặp lông mày nhếch lên thành hình số tám: “Ba tôi là Thời Truyền Dương⁽⁷⁾, em không biết sao?”

(7). Thời Truyền Dương sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo khổ, mười bốn tuổi tới Bắc Kinh làm nghề móc phân. Tinh thần không ngại khổ của ông được Đảng và nhân dân tán dương. Từ năm 1952, ông làm việc tại đội công nhân vệ sinh thành phố Bắc Kinh và trở thành tấm gương lao động xuất sắc toàn quốc.

“Thời... Thời gì cơ?” Tôi chưa nghe thấy cái tên này bao giờ.

Tôn Gia Ngộ giậm chân thờ dài: “Ồi trời, sao tôi có thể quên được chứ? Lại đây, để tôi xóa mù kiến thức cho em. Thời Truyền Dương trở thành tấm gương lao động năm 1975. Đúng rồi, lúc đó em còn chưa ra đời, nghề nghiệp của ông ấy là nghề móc phân. Không phải em không biết “móc phân” là gì đấy chứ? Từ nhỏ tôi đã theo ông ấy đến nghìn nhà vạ hộ...”

“Xì.” Sau khi biết anh giỡn tôi, tôi liền giật tay khỏi tay anh, đi vượt lên phía trước.

“Đừng giận mà.” Tôn Gia Ngộ đuổi theo, ngoác miệng cười và giữ vai tôi: “Tôi nói thật vậy, đó là do ma sát với máy tập thể hình, được chưa nào?”

Tôi còn chưa kịp đáp lời, hai đứa trẻ con người bản xứ tầm bảy, tám tuổi từ đâu chạy đến kéo áo Tôn Gia Ngộ: “Chú ơi...” Giọng nói trẻ con của chúng nghe rất dễ thương: “Chú mua gương chiếu hậu không? Năm mươi đô la một cái.”

Một đứa trẻ chìa cái gương chiếu hậu cho anh xem.

“Khỏi.” Tôn Gia Ngộ vừa xua tay vừa rút chìa khóa mở cửa xe cho tôi.

“Mua đi chú, giá rẻ không ngờ, không mua chú sẽ hối hận đấy.” Hai đứa trẻ vẫn bám lấy Tôn Gia Ngộ không rời.

“Đi đi!” Anh làm mặt hung dữ: “Nếu không tôi sẽ gọi cảnh sát đến bắt các cháu về đồn.”

Nhắc đến cảnh sát, hai đứa trẻ lập tức buông tay, ngó trước ngó sau. Nhân cơ hội đó, Tôn Gia Ngộ đẩy hai đứa trẻ và chui vào trong xe. Sau khi đóng cửa và khởi động xe, anh nói: “Em không biết đâu, đám trẻ này cực kỳ đáng ghét...”

Anh đột nhiên cất cao giọng: “Biết ngay mà, cái kiểu chó gì thế không biết?”

Tôi quay sang, lập tức phì cười thành tiếng. Hóa ra gương chiếu hậu hai bên xe của anh đã biến mất.

Tôn Gia Ngộ đẩy cửa xe, hét lên bằng tiếng Nga: “Hai thằng kia, mau quay lại đây nhanh lên.”

Nhìn sắc mặt hung dữ của anh, hai đứa trẻ sợ quá chạy mất. Nhưng chúng nó nhỏ người chân ngắn, chẳng mấy chốc đã bị Tôn Gia Ngộ tóm được và xách cổ áo quay lại.

Sau một hồi trả giá, Tôn Gia Ngộ cuối cùng phải móc ba mươi đô la chuộc lại hai cái gương chiếu hậu. Lúc cầm gương quay lại xe, anh tức đến tái cả mặt.

Tôi ngồi ở trên ghế cười gập bụng, nói không ra hơi: “Vụ mua bán này... hời quá còn gì. Nếu anh mua cái mới, BMW... ít nhất cũng phải mất một trăm đô.”

Sắc mặt Tôn Gia Ngộ từ từ dịu đi, anh giơ tay véo má tôi: “Ba mươi đô la để đổi lấy nụ cười của em, cũng đáng lắm.”

Tôi vẫn chỉ cười mà không lên tiếng. Hai đứa trẻ nhận tiền rồi chạy mất, cách đó không xa có mấy thiếu niên bán xù tằm mười lăm, mười sáu tuổi, rõ ràng chúng mới là thủ phạm.

Tôn Gia Ngộ nhếch mép cười: “Lũ khốn này, tôi bị chúng chơi mấy lần rồi. Thảo nào vừa nãy tôi thấy cái gương quen mắt thế!”

Tôn Gia Ngộ đưa tôi về nhà, xe đi qua nhiều con đường trong thành phố. Hai hàng đèn đường trôi qua vun vút như dải sao băng.

Đưa mắt nhìn gương mặt trông nghiêm anh tuấn của Tôn Gia Ngộ, nụ cười trên môi tôi dần tắt hẳn. Chỉ cần anh nhìn tôi là tim tôi lại đập thành thịch. Đây là lần đầu tiên tôi có cảm giác đó, tôi cũng không hiểu nổi tại sao nữa. Tôi hy vọng mình có thể biết được nguyên nhân, liệu đây có phải là cảm giác yêu? Khi bạn thật sự yêu một người, bạn chẳng cần lý do hay suy luận logic.

Tôn Gia Ngộ liếc nhìn tôi: “Sao em đột nhiên im lặng thế?”

“Tôi không biết nói gì cả.”

Anh mỉm cười hỏi tôi: “Em là người Bắc Kinh à?”

“Ừ.”

“Tốt nghiệp trường Trung học Âm nhạc?”

“Ừ.”

“Ngoài “ừ” ra em còn biết nói từ khác không?”

Tôi lờm anh: “Hộ chiếu của tôi anh xem rồi. Tôi và Bành Duy Duy là bạn học anh cũng biết rồi. Anh hỏi những câu đó có phải phí lời không?”

Tôn Gia Ngộ cắn môi: “Thì tôi giúp em tìm đề tài nói chuyện mà. Thôi được rồi, đến lượt em hỏi tôi đi.”

“Người khác gọi anh là Mark, đó là tên tiếng Anh của anh sao?” Tôi hỏi.

“Ừ.” Anh trả lời giống hệt tôi.

“Tại sao lại là Mark? Có điển tích gì không?”

“Điển tích ư?” Tôn Gia Ngô ngẫm nghĩ một lúc, anh mỉm cười: “Có, nhưng khá tầm thường. Hồi đi học, bà giáo nước ngoài đặt tên tiếng Anh cho tôi là Jay. Tôi không đồng ý, kiên quyết lấy tên Mark. Bà giáo truy vấn: “Why? Why?”.”

“Rốt cuộc là vì sao?” Tôi cũng rất hiếu kỳ.

“Bởi vì...” Anh trả lời chậm rãi: “Lúc đó đồng bảng Anh và đồng đô la Mỹ tụt dốc nghiêm trọng, chỉ có đồng mark của Đức là ổn định.”

“Tội nghiệp bà giáo.” Tôi cố nhin cười: “Bà ấy có bị anh làm cho tức chết không?”

Tôn Gia Ngô nghiêm túc lắc đầu: “Không, bà giáo thường bị tôi chọc tức nên quen rồi. Em không biết đâu, từ thời tiểu học đến đại học, rất ít thầy cô thích tôi. Mỗi lần họp phụ huynh, người nhà tôi chẳng ai muốn tham gia. Bởi vì lần nào tôi cũng bị nêu gương xấu ở buổi họp.”

“Nếu thầy giáo yêu cầu nhất định phải tham gia thì sao?”

“Thế thì mọi người để ông nội tôi đi. Dù sao ông nội tôi cũng bị điếc, thầy giáo nói gì ông đều nghe không hiểu.”

“Ôi trời, chắc thầy cô đời trước không chịu thấp hương nên mới vớ phải học trò như anh.” Tôi dùng sức cuộn chặt tay thành nắm đấm mới có thể nhin cười.

“Nếu không có tôi, cuộc đời dạy học của họ chắc sẽ tẻ nhạt lắm. Một cô giáo Ngữ văn ở trường Trung học S thậm chí đến giờ vẫn còn nhớ tôi. Một lần vào thi cuối kỳ, đề thi yêu cầu điền vào chỗ trống cổ văn. Vế trên là: “Cùng tác độc thiện kỳ than”⁽⁸⁾. À, em có biết vế sau là gì không?”

(8). *Câu nói về Đại trượng phu của Mạnh Tử, nghĩa là mỗi người nên làm tốt phận sự của mình.*

“Chẳng phải là: “Phú tắc gì đó thiên hạ gì đó” sao?”

“Gì là gì? Tôi điền thẳng câu: “Phú tắc thế thiếp thành quân”⁽⁹⁾, cô giáo tức đến run người, nói rằng đời này gặp tôi, coi như cô được mở rộng tầm mắt!”

(9). *Giàu có thì thế thiếp có cả đám.*

Tôi cười ngặt nghẽo đến mức cả người run bần bật: “Bố mẹ anh không quản lý anh ư?”

“Mẹ tôi?” Tôn Gia Ngộ nhún vai: “Mẹ tôi còn lợi hại hơn tôi nữa. Lúc đó vì muốn trốn buổi tự học buổi tối để xem phim *Anh hùng xạ điêu*, tôi suốt ngày tìm mẹ tôi mè nheo. Mẹ tôi ngại phiền phức nên viết sẵn cả tập đơn xin nghỉ học cho tôi, lúc nào dùng chỉ cần điền ngày tháng, viện đủ các lý do lý tưởng trên đời. Một học kỳ tôi sốt cao đến bảy, tám lần, khiến cô chủ nhiệm sợ hết hồn, tưởng tôi mắc bệnh máu trắng.”

Tôi đập vào bảng đồng hồ trước mặt, cười chảy cả nước mắt: “Anh như vậy vẫn có thể thi đỗ đại học sao? Thật vô lý quá.”

Tôn Gia Ngộ dương dương đắc ý: “Nhắc đến mới nói, năm đó tôi thi đỗ Đại học B với số điểm chuẩn, khiến cả trường xôn xao.”

Gần đến khu chung cư, nụ cười trên môi Tôn Gia Ngộ vụt tắt. Anh đạp mạnh phanh xe, tôi không kịp phòng bị nên người chúi về phía trước, đầu suýt nữa đập vào cửa kính.

“Chuyện gì vậy?” Tôi hỏi.

Tôn Gia Ngộ không trả lời, anh nhìn chăm chú vào một nơi nào đó ở phía trước, vẻ mặt kinh ngạc và đầy nghi hoặc, dường như không tin vào mắt mình. Tôi dõi theo ánh mắt anh, thấy một chiếc Mercedes màu đen đỗ ngay dưới tòa chung cư tôi sống. Đèn chiếu sáng choang, biển số xe bắt đầu bằng ba chữ cái “TTT” rất nổi bật.

Một đôi nam nữ đang chìm trong men tình, hôn nhau cuồng nhiệt. Cô gái hơi ngả người về phía đằng sau, gần như nằm xuống nắp xe. Cô gái có mái tóc dài đến thắt lưng và thân hình dong dỏng như bông hoa đẹp đẽ trong đêm tối kia không phải là Duy Duy thì còn ai vào đây nữa?

Duy Duy cũng nghe thấy tiếng động cơ ô tô, cô quay mặt về phía xe chúng tôi. Nhìn từ xa, gương mặt cô lờ mờ không rõ ràng, nhưng dường như trên gương mặt ấy đang nở một nụ cười châm biếm. Sau đó Duy Duy lại quay sang dính chặt vào người đàn ông kia và hôn quên cả trời đất.

Tôi lên nhìn Tôn Gia Ngộ, sắc mặt anh khó coi đến mức đáng sợ. Nhất thời không biết nói gì, tôi chỉ còn cách im lặng.

Một lúc sau, anh đột nhiên đánh tay lái quay đầu xe, lái xe đi về hướng ngược lại.

“Này, này... Anh làm gì vậy?” Tôi vội kêu lên: “Đã đến nơi rồi, anh mau thả tôi xuống đi.”

Tôn Gia Ngộ dường như không nghe thấy tôi nói, anh phóng xe rời khỏi khu chung cư. Một lúc sau, anh mới dừng lại ở bên đường, tắt máy rồi châm điếu thuốc.

Thình thoảng có xe ô tô đi qua, đèn pha chiếu vào soi tỏ gương mặt vô cảm của Tôn Gia Ngộ.

Tôi cảm thấy vừa chán nản vừa ngượng ngập. Vừa rồi rõ ràng Duy Duy có ý để anh nhìn thấy cảnh ân ái cuồng nhiệt cuối cùng. Tôn Gia Ngộ hiển nhiên vẫn còn vương vấn tình cũ với Duy Duy, vậy thì tôi ở đây có ý nghĩa gì?

Tôi đẩy cửa xe, chào tạm biệt Tôn Gia Ngộ: “Tôi về đây.”

Anh “ừ” một tiếng, thần sắc có vẻ không tinh táo. Có lẽ là tôi đa nghi, thần sắc này hình như cũng từng xuất hiện trên gương mặt Duy Duy. Một đôi nam thanh nữ tú nổi bật như vậy, bọn họ ở bên nhau mới xứng đôi, tôi không thể nào sánh bằng Duy Duy, cũng không ngốc đến mức làm trò tiêu khiển cho người khác.

Mới đi được mấy mét, Tôn Gia Ngô đuổi theo túm tay tôi: “Em làm sao vậy? Lên xe, tôi đưa em về.”

Tôi nở nụ cười miễn cưỡng: “Cảm ơn bữa tối của anh, tôi có thể tự về được.”

Tôn Gia Ngô nắm lấy vai tôi và xoay người tôi lại: “Đang yên đang lành sao tự nhiên em lại có thái độ này? Tôi đắc tội với em à?”

“Không, chỉ là tâm trạng của tôi không tốt lắm.”

“Con gái Trung Quốc đều như vậy.” Tôn Gia Ngô tỏ ra mất kiên nhẫn: “Người sau còn khó chiều hơn cả người trước.”

Tôi mỉm cười: “Chào anh!”

Lần này Tôn Gia Ngô không đuổi theo tôi.

Tôi đi bộ trên đường rất lâu. Thời tiết lạnh kinh khủng, mỗi hơi thở lại kèm theo một làn khói trắng mỏng manh.

Tôi muốn cười nhưng nước mắt cứ thế trào xuống bờ mi.

Tôi đã sai rồi. Chỉ vì bị một giọng nói trong đêm đen mê hoặc mà tôi đã mơ một giấc mơ xa vời và có một vọng tưởng không nên có. Giống như tôi cứ bóc từng lớp, từng lớp hành tây đến mức đôi mắt cay sè và giàn giụa nước mắt nhưng rốt cuộc bên trong lại không hề có thứ khiến tôi vui mừng.

Khi tôi về đến nhà, trong phòng tối om, chẳng thấy Duy Duy đâu cả. Tôi không muốn bật đèn lên, lần mò trong bóng tối rót một ly vodka rồi từ từ uống cạn. Sau đó tôi mới hiểu tại sao Duy Duy lại hay uống loại rượu mạnh này đến vậy.

Tôi nằm ngủ trên sofa. Sáng sớm hôm sau, khi tôi mở mắt, trời đã sáng hẳn. Cửa phòng Duy Duy vẫn đóng, không có dấu hiệu gì là cô đã về. Tôi vội vàng đi đánh răng, rửa mặt, thay quần áo để đến trường. Do rượu vẫn còn chưa tiêu tan hết, đầu tôi đau như

búa bỗ, trong gương hiện lên một gương mặt lò dò, hai mắt thâm quầng đáng sợ đến mức tôi thề sau này sẽ không bao giờ đụng đến rượu nữa.

Giữa giờ học, điện thoại di động trong ba lô rung lên. Tôi ra ngoài nghe điện thoại, người ở đầu dây bên kia là Bành Duy Duy, cô ấy đang ở đồn cảnh sát.

“Triệu Mai, mang ít tiền đến bảo lãnh cho tớ đi.” Giọng nói của Duy Duy khàn khàn mệt mỏi chứ không trong trẻo như mọi ngày.

Tôi giật bản mình, suýt nữa đánh rơi điện thoại: “Duy Duy, xảy ra chuyện gì vậy?”

Cô nói với giọng thâm trầm: “Cậu đến rồi nói sau.”

“Được, cậu đợi tớ nhé.”

Tôi cúp điện thoại, vội đến mức không kịp thu sách vở vào ba lô, chỉ cầm ví tiền và hộ chiếu chạy ra khỏi cổng trường.

Trên đường phố Odessa rất hiếm gặp xe taxi, tôi chặn một chiếc xe tư nhân, mặc cả giá, ra ngân hàng rút tiền, sau đó mới đến Cục cảnh sát. Trên đường đi, tôi không quên gọi điện cho Andre: “Andre, phiền anh hỏi giúp tôi, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

Đến Cục cảnh sát, Andre mặc cảnh phục đã đứng chờ tôi ở cổng. Tôi nhảy xuống xe, chạy nhanh về phía anh. Andre đón tôi và đưa tôi vào bên trong. Anh thông báo vắn tắt với tôi: “Hai người nửa đêm cãi lộn, cô gái định đốt nhà, hàng xóm đã báo cảnh sát.”

“Duy Duy đốt nhà?” Tôi gần như không thể tin vào tai mình: “Người kia là ai?”

Andre không trả lời mà hất mặt về phía đầu hành lang.

Tôi đưa mắt theo Andre, không ngờ nhìn thấy Tôn Gia Ngộ. Tôn Gia Ngộ đứng bất động, tựa vào bờ tường, trên miệng ngậm một miếng thuốc lá. Vai anh dán một miếng băng y tế, áo sơ mi đầy vết máu. Mặt anh có mấy vết xước do móng tay cào.

Tôi nhìn Tôn Gia Ngộ, tim đột nhiên nhói đau, nhất thời ngây người, quên cả mục đích đến đây.

Đến khi Andre ở bên cạnh nhắc nhở: “Mai, cô làm sao vậy?”, tôi mới định thần: “Bành Duy Duy đâu rồi?”

“Cô ấy vẫn còn ở bên trong, đang bị cảnh sát thẩm vấn.”

Andre hướng dẫn tôi làm một loạt thủ tục bảo lãnh phức tạp. Tôi không kiềm chế nổi, chất vấn: “Tại sao người đàn ông kia không phải làm mấy thứ này?”

“Cô Triệu, bạn cô ra tay làm người ta bị thương trước. Bạn cô còn mưu đồ đốt nhà để cùng chết với người ta. Căn hộ suýt nữa bị nổ vì khí đốt rò rỉ.” Một nữ cảnh sát trả lời tôi: “Cô thử nói xem nên kiện ai?”

Tôi lập tức á khẩu, lặng lẽ nộp tiền và ký tên. Có đáng làm vậy không, Duy Duy? Tôi cảm thán trong lòng, cứ phải gây chuyện đến mức hai bên cùng thiệt hại hay sao? Vậy mà trong mắt người không liên quan, những điều cậu làm chỉ là trò cười mà thôi.

Sau khi tôi hoàn tất thủ tục, một nữ cảnh sát dẫn Duy Duy ra ngoài. Qua một đêm không ngủ, trông cô ấy tiều tụy, cằm nhọn hằn ra, hai mắt thất thần. Tôi vốn định giáo huấn cô vài câu nhưng nhìn bộ dạng này, tôi lại không thể thốt ra lời.

Nhìn thấy tôi, ánh mắt Duy Duy lóe lên một tia hồ thẹn nhưng biến mất ngay tức khắc, cô bướng bỉnh ngẩng cao đầu, môi mím chặt.

Tôi quay sang cảm ơn Andre. Anh hôn lên trán tôi và lưu luyến nói lời tạm biệt.

Tôi cười chê Andre giống đàn bà nhưng trong lòng tôi rất cảm động. Trên thực tế, tôi vẫn còn ngại chuyện xảy ra ở quán rượu lần trước. Thanh niên người bản xứ như Andre có ưu điểm là buồn vui hay tức giận đều thể hiện hết ra bên ngoài, họ không nói một đằng nghĩ một nẻo như người Trung Quốc.

Tôi đỡ Duy Duy ra về, không ngờ Tôn Gia Ngộ đứng chờ ở ngoài cổng.

“Đề tôi đưa hai người về.” Anh tiến lại gần.

“Anh cút đi.” Duy Duy rít lên, giọng điệu không hề khách khí.

“Bành Duy Duy.” Tôn Gia Ngô cau mày, anh có vẻ mệt hết kiên nhẫn, gần như nghiêng răng nói: “Cô muốn tự hủy hoại đời mình, không ai ngăn cản cô. Vụ này tôi sẽ giải quyết hộ cô, nhưng từ nay về sau sẽ không còn ai giúp cô thu dọn hậu quả nữa. Cô hãy tự lo liệu đi.”

“Cảm ơn!” Duy Duy nhìn anh bằng ánh mắt lạnh lùng: “Tôn Gia Ngô, tôi cũng nói cho anh biết, rồi có một ngày tôi sẽ bắt anh phải trả giá, anh hãy chuẩn bị lo liệu hậu sự của mình đi là vừa.”

Duy Duy kéo tay tôi đi qua Tôn Gia Ngô về phía trước. Tôi quay đầu nhìn anh, anh cũng nhìn tôi chăm chú, ánh mắt vô cùng phức tạp nhưng tôi nhìn không ra bất cứ đầu mối nào.

Trên đường về, tôi không thể kiềm chế, mở miệng hỏi Duy Duy: “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

“Không có gì, tớ và anh ta đều thấy đối phương chướng mắt.” Duy Duy tựa đầu vào cửa xe nói nhỏ.

Tôi không tiện hỏi thêm nữa. Về nhà, tôi giục Duy Duy tắm rửa thay quần áo, đợi cô ăn cơm xong lên giường nằm nghỉ, tôi mới quay về trường lấy ba lô.

Buổi tối, sau khi tôi xem qua vài trang sách, dọn dẹp phòng xong cũng đã hơn mười hai giờ. Tôi thay bộ đồ ngủ chui vào chăn, đang định tắt đèn, cửa phòng vang lên hai tiếng gõ nhẹ, Duy Duy ở bên ngoài nói: “Triệu Mai, cậu ngủ chưa?”

“Chưa!” Tôi lập tức ngồi dậy.

Duy Duy ngồi ở thành giường rất lâu. Cô chỉ nhìn xuống chân mà không chịu lên tiếng.

Tôi kéo tay cô vào trong chăn ủ ấm: “Duy Duy...”

Cô đột nhiên bật cười: “Có phải hôm nay cậu thấy tớ mắt mặt lảm không?”

“Đâu có.” Tôi thề: “Nếu tớ nghĩ như vậy, ra cửa sẽ bị sét đánh.”

“Đồ ngốc này, có ai bắt cậu thề đâu.” Duy Duy nhếch môi, nở nụ cười vừa miễn cưỡng vừa tự chế giễu bản thân: “Cậu biết không, Triệu Mai? Tớ lớn bằng từng này, chưa bao giờ cầu xin người khác. Cho dù khi tên khốn đó bỏ trốn để lại món nợ lớn, trong tay tớ không có một đồng xu, đám chủ nợ suốt ngày chặn ở cửa, chủ nhà đuổi tớ ra đường, tớ cũng không mở miệng cầu xin bất cứ ai...”

Gương mặt Duy Duy lộ vẻ bi thương, giọng nói hơi nghẹn ngào. Tôi không dám cất lời, im lặng chờ đợi cô nói tiếp: “Thế mà tớ đã cầu xin anh ta, tớ đã xuống nước cầu xin anh ta, anh ta lại kiên quyết cự tuyệt... Cả đời này cũng chỉ có hai người đàn ông khiến tớ thật sự động lòng...”

Một giọt nước mắt từ từ chảy xuống má Duy Duy, cô nhắm nghiền hai mắt. Thế giới xung quanh trở nên yên tĩnh vô cùng, tôi nhìn cô chăm chú, lòng cũng từ từ chùng xuống.

“VẬY... hai người sau này...” Tôi thận trọng hỏi Duy Duy.

“Không có sau này, đối với tớ người đó đã chết rồi.” Duy Duy mở mắt, gương mặt trở lại vẻ lạnh lùng như cũ.

Duy Duy không nói thêm câu nào nữa, cô đứng dậy rời khỏi phòng tôi. Tôi nghe thấy tiếng cửa phòng cô khép lại và tiếng khóa lách cách.

Cả đêm tôi lăn đi lộn lại, ngủ không yên giấc. Trước đây tôi không hề hay biết, hóa ra tình yêu không hoàn toàn là phong hoa tuyết nguyệt, nó cũng nặng nề, khiến con người đau khổ, rơi lệ, gây tổn thương đến cả đối phương lẫn bản thân.

Sau sự kiện đó, Bành Duy Duy thay đổi rất nhiều, cô diện đồ theo phong cách hở hang, gợi cảm, khí chất tao nhã của một học sinh ngành nghệ thuật biến mất hoàn toàn. Cô qua đêm ở bên ngoài như cơm bữa.

Tôi rất lo lắng cho Duy Duy nhưng không biết khuyên nhủ thế nào, cũng không giúp được gì cho cô nên chỉ có thể làm người câm điếc.

Andre và tôi khôi phục lại tình bạn như trước. Mỗi buổi sáng sớm anh đợi tôi ở chỗ cũ.

Andre có ấn tượng sâu sắc về Bành Duy Duy, anh hỏi thăm: “Mai, cô bạn xinh đẹp của cô ra sao rồi?”

Tôi chỉ thở dài mà không trả lời.

Andre lại hỏi: “Chuyện ngày hôm đó là thế nào? Sắc mặt của cô khó coi thật đấy.”

“Anh đừng lo.” Tôi vỗ vai Andre: “Sau này chuyện đó sẽ không xảy ra nữa.”

Andre trầm mặc một lúc lâu mới mở miệng: “Cô thích người đàn ông đó à?”

“Người đàn ông nào? Anh nói gì vậy?” Tôi giả vờ hỏi, mặt bất giác nóng bừng.

Andre thở dài: “Chúng tôi có một câu ngạn ngữ: Chỉ có tình yêu và con ho là không thể che giấu. Ánh mắt cô nhìn anh ta khác hẳn bình thường.”

“Andre, tôi chẳng hiểu anh nói gì.” Tôi kêu lên như bị xúc phạm, rồi chạy nhanh về phía trước, kỳ thực hai má đã đỏ ửng.

“Tôi không trách cô đâu.” Andre đuổi theo tôi: “Anh ta đẹp trai như vậy, tôi nghĩ khó có cô gái nào chống đỡ nổi. Trong số những người đàn ông Trung Quốc tôi từng gặp, hiếm có ai sáng sủa và phong độ như anh ta.”

Tôi lờm Andre, nói một câu tiếng Trung: “Vậy thì anh theo đuổi anh ta đi, tôi có thể làm bà mai cho anh. Bây giờ gay cũng thịnh hành lắm.”

Andre cười tươi vỗ vào gáy tôi. Tuy anh không hiểu tôi nói gì nhưng từ vẻ mặt của tôi, anh đại khái cũng đoán câu nói của tôi không có ý tốt.

Tôi đột nhiên cảm thấy tức ngực, muốn làm gì đó để phát tiết, thế là tôi vượt qua Andre chạy nhanh về đằng trước.

“Mai, cô đừng sợ!” Andre lại đuổi theo tôi: “Nếu anh ta không yêu cô, thì còn có tôi đây!”

Tôi bị anh chọc cười nên cảm thấy tâm trạng thoải mái hẳn. Tôi thích sự thẳng thắn, chân thành của Andre. Anh không che giấu bất cứ điều gì trong lòng, không làm bộ làm tịch, cũng rất hiếm khi nhăn mặt nhíu mày. Còn người như Tôn Gia Ngộ, ai thích anh cũng chỉ có một kết cục, Duy Duy là một ví dụ điển hình.

“Thôi đi Andre.” Tôi làm mặt khoa trương: “Phụ nữ Ukraine sống khổ lắm. Sinh bảy, tám đứa trẻ, mỗi ngày phải đi làm kiếm tiền, về nhà đầu tắt mặt tối lo việc gia đình. Tôi nghe nói có trường hợp còn quá đáng hơn, mỗi khi chồng về vợ phải quỳ xuống cởi giày cho chồng...”

Andre cười ha ha, anh giơ tay bóp mũi tôi: “Nói vậy, ít nhất tôi sẽ không đối xử với vợ tôi như vậy.”

Tôi cười hì hì, chạy vòng qua các bồn hoa tròn Andre. Trước mặt bỗng xuất hiện một chiếc xe Cadillac sang trọng có biển số 666888. Tôi cảm thấy thú vị nên đuổi theo chiếc xe. Vừa chạy tôi vừa nói cho Andre biết người Trung Quốc rất sùng bái những con số đẹp.

Andre gật đầu: “Ukraine cũng có người như vậy. Cô biết không? Nếu ba con số đầu của biển số xe là 000 thì chắc chắn đó là xe của chính phủ.”

Tôi liền hỏi anh: “Vậy ba chữ đầu là TTT có nghĩa là gì?”

Sắc mặt anh lập tức nghiêm lại: “Trùm xã hội đen Trung Quốc.”

“Gì cơ?”

“Bọn họ đều được gọi là “Đại ca”.”

Tôi tối sầm mặt, giống như bị ai đó đấm một cú vào người, hai chân bủn rủn, ngồi phịch xuống đất.

Andre hoảng hốt quay lại đỡ tôi: “Mai, cô không sao đấy chứ?”

Tôi ôm đầu gối ngồi dưới đất, hai tay vừa bị chà xát trên mặt đất nên đau rát.

Andre quỳ xuống bên cạnh tôi: “Cô không sao đấy chứ? Cô có làm sao không?” Anh căng thẳng đến lạc cả giọng.

Tôi túm tay anh hỏi lại: “Andre, vừa rồi anh nói có thật không? Anh không lừa tôi đấy chứ?”

“Tôi chưa bao giờ nói dối cô.” Vẻ mặt anh rất nghiêm túc, giống như đang thề trước giáo đường: “Mấy năm nay giới xã hội đen Trung Quốc ở Ukraine ngày một lớn mạnh. Một số người có địa vị tương đối cao, trên biển xe của họ đều bắt đầu bằng ba chữ cái TTT.”

Một luồng khí lạnh bao trùm lấy người tôi, khiến tôi như bị đông cứng, mãi cũng không thể động đậy.

Tôi thật sự không hiểu, tuy tính Duy Duy hơi nóng nảy nhưng từ trước đến nay cô làm chuyện gì cũng có chừng mực. Tại sao bây giờ cô lại dính đến xã hội đen cơ chứ?

Chương 3 – Mùa xuân

Em xuất hiện khiến tim tôi nặng trĩu

Trong tâm hồn, dòng máu, dội đôn đau

Mọi cuộc vui và ánh xuân rực rỡ,

Chỉ khiến trái tim len lõi u sầu.

Xin hãy cho tôi bão tuyết cuồng quay

Và những đêm đông dài tăm tối.

(Mùa xuân – Pushkin)

Sau khi biết được bí mật về biển số xe từ Andre, hai, ba ngày sau đó tâm trạng tôi không ổn định, làm việc gì cũng quên trước quên sau giống như người treo ngược hồn trên cành cây.

Trước đó, ấn tượng của tôi về xã hội đen chỉ dừng lại ở phim ảnh Hồng Kông thập niên chín mươi với những cảnh vung dao chém giết lung tung. Nhưng sau khi tận mắt chứng kiến màn tanh máu tàn khốc ở chợ Bảy km, tôi càng cảm thấy bất an và lo lắng cho Duy Duy.

Ngồi trước cây đàn piano mà tâm trạng tôi thấp thỏm không yên, chỉ một bản nhạc luyện tập đơn giản, thầy giáo phụ đạo cũng phải sửa đi sửa lại mấy lần. Lần nào đến một tiết tấu, tôi cũng mắc phải sai lầm tương tự.

Cuối cùng thầy giáo phụ đạo tỏ ra tức giận: “Mai, em chẳng tập trung gì cả, lãng phí thời gian của cả hai chúng ta.”

Tôi đành kết thúc buổi tập sớm hơn quy định và thu dọn sách vở về nhà. Căn hộ vắng lặng như tờ, Duy Duy đã ba ngày không thấy bóng dáng, điện thoại di động của cô luôn trong tình trạng tắt máy.

Mùa đông trời tối rất nhanh, tôi ngồi một mình trong phòng khách tối om. Cứ nghĩ đến câu nói của Tôn Gia Ngộ ở đồn cảnh sát, trong lòng tôi lại cảm thấy bất an. Tôi muốn tìm anh hỏi cho ra nhẽ, nhưng không biết làm thế nào mới liên lạc được với anh.

Một lúc sau, tôi đột nhiên nhớ đến một chuyện. Tôn Gia Ngộ từng tặng Duy Duy một chiếc điện thoại Nokia loại đời mới nhất. Duy Duy dùng một thời gian nhưng không rõ từ lúc nào cô lại đổi sang điện thoại Samsung. Có lẽ khoảng thời gian đó, hai người bắt đầu xảy ra mâu thuẫn.

Tôi quyết định thử vận may, đứng dậy mở ngăn kéo bàn trang điểm của Duy Duy. Quả nhiên chiếc điện thoại màu đỏ nằm cô độc trong góc ngăn kéo. Tôi mở máy và lập tức tìm thấy số điện thoại của Tôn Gia Ngộ trong danh bạ.

Tôi dùng máy bàn bấm số của anh, tim đập thình thịch, thình thịch.

“A lô!” Đầu dây bên kia nghe máy, âm thanh hỗn loạn gồm cả tiếng người nói chuyện và tiếng nhạc truyền đến.

“Chào... chào anh.” Tôi bỗng dung lắp bắp: “Tôi... tôi là... Triệu Mai.”

“Chào... chào... em... em... Em... nhớ... nhớ... nhớ... tôi... phải không?” Tôn Gia Ngộ trêu chọc.

Tôi giả vờ không nghe thấy, cố gắng thả lỏng đầu lưỡi: “Tôi muốn hỏi anh một chuyện.”

“Tôi biết, không có việc gì thì em sẽ không bao giờ tìm tôi. Nói đi, là chuyện gì?” Giọng anh nghe rõ hơn, hình như anh đang tìm một nơi yên tĩnh để nói chuyện.

Tôi định thần, lời nói cũng trở nên lưu loát bình thường: “Tôi không tìm thấy Duy Duy nên đành phải gọi cho anh.”

“Là chuyện này à?” Tôn Gia Ngộ cười khẽ: “Em nghĩ tôi có thể làm gì cô ta? Cô ta có bản lĩnh lớn lắm, không cần người khác lo lắng đâu.”

“Anh đã sớm biết Duy Duy dính đến xã hội đen, đúng không?” Tôi không muốn vòng vo với anh, đề cập thẳng vào vấn đề.

Đầu kia điện thoại im lặng một hồi. Sau đó, Tôn Gia Ngộ mới hỏi: “Làm sao em biết được?”

“Đừng bận tâm đến việc làm sao tôi biết. Anh chỉ cần trả lời tôi, có đúng hay không?”

Tôn Gia Ngộ cuối cùng cũng thu lại giọng điệu ngạo đời: “Không hẳn sớm lắm, tối hôm đó nhìn thấy biển số xe tôi mới biết.”

“Anh khoanh tay đứng nhìn cô ấy lún sâu vào vũng bùn hay sao?”

“Sao em nói vậy, tôi còn oan ức hơn cả Đậu Nga⁽¹⁾ nữa. Ở Cục cảnh sát em cũng thấy rồi đấy, tôi chỉ mới khuyên nhủ vài câu, kết quả cô ta lật cả món nợ cũ từ đời nào đời nào, làm tôi suýt nữa theo cô ta xuống Âm phủ.”

(1). Đậu Nga Oan là tác phẩm của nhà soạn kịch đời Nguyên Trung Quốc Quan Hán Khanh. Đây là vở bi kịch về số phận bi thảm, oan ức của cô gái Đậu Nga. Đậu Nga Oan được diễn đi diễn lại suốt 700 năm qua, được xếp vào một trong top 10 vở bi kịch cổ điển Trung Quốc, và dịch sang nhiều thứ tiếng trên thế giới.

“Không bị ép đến bước đường cùng, phụ nữ sẽ không làm những việc bẽ tắc như vậy đâu.” Tôi lập tức bảo vệ Duy Duy. Tính cô tuy rất nóng nảy, là loại người “thà chết vinh còn hơn sống nhục” nhưng cô không phải là người không biết nói lý lẽ.

Tôn Gia Ngộ trầm mặc một vài giây rồi bật cười: “Bước đường cùng? Làm gì đến nỗi chuyện bé xé ra to như vậy. Bảo bối này, tôi biết em cảm thấy bất bình, nhưng em

cũng phải tìm hiểu sự việc đã, rốt cuộc ai mới bức ai? Tôi còn chưa nói hết câu, một cái bình hoa lớn đầy nước đã bay về phía tôi. Nếu tôi không phản ứng nhanh, né tránh kịp thời, chắc chắn đã xảy ra án mạng ngay tại chỗ rồi.”

Nhớ đến miếng băng y tế ở trên vai anh, tôi không thể nói gì hơn, chỉ cố giải thích: “Nhưng...”

“Được rồi.” Anh cất giọng dịu dàng: “Em đừng can thiệp vào việc của người khác, em không quản nổi cô ta đâu. Em đừng bao giờ đi hỏi thẳng cô ta, tính của Bành Duy Duy ác liệt phải biết. Em càng để ý, cô ta càng làm càn, nếu cô ta muốn làm loạn, em cứ để mặc cô ta, chơi chán rồi tự cô ta sẽ biết đường quay về, em nghe rõ chưa?”

Tôi ngậm miệng không tiếp lời anh.

Tôn Gia Ngộ liền chuyển sang đề tài khác: “Em đã ăn cơm chưa?”

“Chưa.”

“Ra ngoài đi, tôi mời em.”

“Tôi không muốn đi, cảm ơn anh. Chào anh!” Không đợi Tôn Gia Ngộ trả lời, tôi vội vàng đặt ống nghe xuống.

Tôi lại ngồi bó gối trong bóng tối một lúc lâu. Trái tim như bị đè nặng đến mức đau buốt, nhưng tôi không tìm ra nguyên nhân của nỗi đau đó.

Sau khi tắm rửa qua loa, đúng lúc tôi đang dọn dẹp nhà tắm thì nghe tiếng gõ cửa. Tưởng là cảnh sát đến kiểm tra giấy tờ, tôi ngó đi ngó lại xích chống trộm rồi mới cẩn thận mở cửa. Cửa vừa mở, tôi há hốc miệng, ngỡ rằng mắt mình xuất hiện ảo giác.

Người đứng ngoài cửa là Tôn Gia Ngộ.

Tôi vẫn đứng trong phòng nói vọng qua khe cửa: “Duy Duy không có nhà.”

“Tôi biết.” Anh giơ chân đẩy cửa, tay giơ lên một cái túi giấy, lắc đi lắc lại trước mặt tôi: “Tôi mang đồ ăn đến cho em.”

Đồ ăn Tôn Gia Ngô mang đến là sủi cảo nhân thịt bò bắp cải.

Người chưa từng sống ở nước ngoài chắc khó tưởng tượng tôi nhớ món ăn Trung Quốc đến mức nào. Mới sang đây nửa năm nhưng tôi gần như không chịu đựng nổi. Tôi thường nằm mơ mình vào nhà hàng ở Bắc Kinh, gọi một bàn đầy thức ăn. Có điều thức ăn chưa kịp vào miệng, tôi đã tỉnh giấc vì nước dãi chảy ròng ròng.

Ở Odessa cũng có nhà hàng Trung Quốc, không những giá đắt cắt cổ, mà mùi vị của các món ăn còn rất lạ lùng, đúng kiểu chỉ hấp dẫn ở mã bê ngoài.

Vì vậy khi nhìn thấy hộp sủi cảo tròn tròn trắng trắng trên tay Tôn Gia Ngô, tôi không thể kiềm chế, nuốt nước bọt ừng ực, mấy chục viên sủi cảo đã bán đứng tôi.

Tôi liền mở cửa để anh vào nhà.

“Nguội mất rồi, nhà em có cháo không, hâm nóng xong rồi ăn.” Tôn Gia Ngô đi thẳng vào bếp.

Tôi vội đi theo Tôn Gia Ngô, giật lấy cái cháo trên tay anh: “Đề tôi, anh đã ăn chưa?”

“Lúc em gọi điện thoại đến, tôi vừa mới ăn xong.” Anh lùi lại đứng ở cửa nhà bếp: “Tôi có một người bạn Ukraine, gần đây cô ấy đột nhiên mê hẳn văn hóa ẩm thực Trung Quốc. Thế là chúng tôi trở thành máy xử lý thức ăn ở nhà cô ấy.”

“Thế thì tốt quá.” Tôi trả lời lấy lệ, đồng sủi cảo cháy xèo xèo trong chảo dầu tỏa mùi thơm phức đã thu hút toàn bộ sự chú ý của tôi.

Nước từ trên cái xẻng xào nấu rơi xuống chảo dầu nổ tanh tách, dầu bắn cả lên mu bàn tay tôi đau rát. Tôi kêu lên một tiếng rồi lùi lại phía sau hai bước.

“Ngốc quá!” Tôn Gia Ngô giật lấy cái nắp, đập xuống chảo: “Để tôi làm cho.”

“Không cần đâu.” Tôi giậm chân: “Anh lấy giúp tôi cái tạp dề với.”

Tôn Gia Ngô cầm tạp dề đến: “Tôi giúp em đeo nhé?”

“Ừ.” Tôi vừa gật đầu vừa lật sủi cảo.

Tôn Gia Ngộ đứng sau lưng tôi, hơi cúi đầu, vòng cái tạp dề ra trước bụng tôi, sau đó buộc dây ở thắt lưng tôi. Nhưng anh đặt tay trên eo tôi lâu hơn mức cần thiết, tôi cảm thấy không thoải mái, vừa định mở miệng phản đối, anh liền cúi sát mặt tôi, giọng nói thoang thoảng bên tai tôi: “Eo em gọn thật đấy.”

Hơi thở nóng hôi và đôi môi anh lướt qua vành tai tôi khiến toàn thân tôi bủn rủn, cây xẻng xào suýt nữa rơi xuống đất.

Tôn Gia Ngộ cười khẽ, anh buông tay quay người đi ra khỏi nhà bếp. Ở bên ngoài vọng vào tiếng nói của anh: “Đừng đứng ngây người ra đó, em còn không gấp ra đĩa đi, sủi cảo cháy hết rồi kìa.”

Mùi vị sủi cảo không tồi, chỉ có rau bắp cải hơi nhũn, có lẽ lúc nấu hơi quá lửa, nhưng ngon không kể xiết.

“Ăn từ từ thôi, cẩn thận bị bỏng đấy, ngon không em?”

“Rất ngon.” Tôi vừa nhét một miếng sủi cảo vào miệng vừa thở dài: “Lúc nào mới ăn sủi cảo nhân thịt lợn rau bắp cải một lần nữa nhỉ? Tôi thèm món đó phát điên lên được.”

Tôn Gia Ngộ chỉ mỉm cười nhìn tôi ở phía đối diện. Ánh mắt anh hơi kỳ lạ, giống như hồi tưởng lại chuyện xa xưa, có chút dịu dàng, cũng có chút mơ màng. Nghe đến mong ước của tôi, anh mới định thần, giơ tay búng mạnh vào trán tôi: “Cô bé này, chỉ mỗi thế thôi sao?”

Tôi nghiêng đầu né tránh rồi lại cúi xuống ăn, trong lòng hơi coi thường bản thân. Nếu tôi có nghĩa khí, tôi nên lập tức đứng dậy vạch rõ ranh giới với người đàn ông này. Gương mặt rầu rĩ của Duy Duy vẫn còn hiển hiện trước mắt tôi, vậy mà tôi lại cùng anh ngồi đây nói chuyện phiếm như không có gì xảy ra, có phải tôi vô sỉ lắm không?

“Lẽ Giáng sinh em định đi đâu chơi?” Tôn Gia Ngộ hỏi.

Miệng tôi đang đầy sủi cỏ, lúng búng mãi cũng không thốt ra lời. Khó khăn lắm tôi mới nuốt trôi rồi lên tiếng trả lời anh: “Tôi chẳng đi đâu hết. Sau kỳ nghỉ là tôi phải thi, vì thế tôi sẽ ở nhà học bài.”

Tỷ lệ sinh viên dự bị bị đào thải ở Học viện Âm nhạc Odessa từ trước nay luôn rất cao, tôi không dám lơ là dù chỉ một chút.

Tôn Gia Ngộ tỏ vẻ không tin: “Đám lưu học sinh tôi gặp nhiều rồi, có ai không cầm tiền của bố mẹ ra ngoài ăn chơi xa láng đâu. Chẳng có mấy người thật sự chăm chỉ.”

“Tôi khác bọn họ.” Tôi xịu mặt nói.

Vụ thi trượt đại học năm đó là một đòn đả kích nặng nề với tôi. Từ nhỏ đến lớn tôi luôn sống trong những lời khen ngợi, đi đường luôn ngẩng cao đầu, thậm chí còn tưởng mình là Clara Haskil⁽²⁾ tái thế. Không ngờ tương lai của tôi bị chặn đứng ở kỳ thi đại học. Lúc nhận được kết quả thi, tôi thật sự muốn chết quách cho xong.

(2). Nữ nghệ sĩ dương cầm nổi tiếng người Romania.

Một trong những nguyên nhân quan trọng khiến tôi chăm chỉ học tập là muốn lấy lại sự kiêu ngạo này.

Tôn Gia Ngộ cười cười, anh không nói thêm điều gì mà đứng dậy đi quanh nhà. Gặp thứ gì anh cũng cầm lên xem, không hề tỏ ra khách sáo.

Đến khi rửa bát xong, từ nhà bếp đi ra, tôi bắt gặp Tôn Gia Ngộ đang cầm một miếng bìa cứng khá dài lật đi lật lại. Mặt sau miếng bìa dán mảnh giấy in các phím đàn piano. Bình thường không phải đến trường học, tôi toàn dùng nó để luyện đầu ngón tay, tuy chẳng ra sao nhưng còn hơn là không có.

“Em tập đàn bằng cái này ư?” Tôn Gia Ngộ ngẩng đầu, ánh mắt đầy nghi hoặc.

“Ừ, thế thì sao?”

“Tại sao em không luyện tập trên đàn thật?”

Tôi trẻ môi: “Phí thuê đàn đất quá, bình thường cuối tuần tôi mới đi. Cuối tuần giảm một nửa giá.”

Dù đã giảm một nửa nhưng giá tiền vẫn là mười lăm đô la Mỹ một giờ, đúng là chẳng khác nào ăn cướp, không những thế còn phải hẹn trước một tuần. Sinh viên dự bị như tôi muốn nhận được sự chỉ đạo của thầy giáo phụ đạo còn phải tính tiền riêng.

Tôn Gia Ngộ “ừm” một tiếng rồi bỏ miếng bìa cứng xuống. Bất gặp bộ mặt nhăn nhó của tôi, anh nhin cười hỏi: “Tức bụng hả?”

Tôi ngượng ngùng gật đầu. Vừa rồi ăn vội quá nên không có cảm giác, bây giờ tôi mới thấy mình đã ăn quá nhiều, dạ dày ảm ách khó chịu.

Tôn Gia Ngộ xoa đầu tôi, cười ha hả: “Thật là... Có ai tranh cướp của em đâu. Ăn không hết thì để lại bữa sau cũng được mà.”

Tôi hất tay Tôn Gia Ngộ và lườm anh. Tuy cố gắng giữ vẻ mặt bình thản nhưng trong lòng tôi cảm thấy bản thân đúng là chẳng ra sao.

“Tôi cùng em ra ngoài đi dạo cho tiêu hóa nhé.”

Tôi không còn sự lựa chọn nào khác, đành gật đầu nhận lời.

Cách khu chung cư không xa có một công viên nhỏ, chúng tôi chậm rãi đi dọc theo bờ hồ. Hai chúng tôi không ai lên tiếng, tuyết trắng đã bao phủ lên lớp cỏ dưới chân. Cỏ bên dưới mềm mại, trên mặt kết thành băng nên tạo thành tiếng lạo xạo khi chúng tôi giẫm lên.

Mặt hồ kết một lớp băng mỏng, phản chiếu ánh đèn đường mờ mờ. Bên hồ trồng đầy hoa hồng dại và cây sơn tra, nghe nói đến mùa xuân chúng sẽ nở đầy hoa, tỏa ra mùi hương thơm ngát, khiến trái tim con người dù sắt đá đến mấy cũng tan chảy. Nhưng lúc này, bên hồ chỉ có vẻ lạnh lẽo tiêu điều.

Tôi mặc áo khoác lông vũ dày, người tròn xoe như cái bánh tẻ. Vậy mà tôi vẫn cảm thấy lạnh, ngón tay gần như đông cứng. Tôi rút găng tay và đưa tay lên miệng thổi.

Tôn Gia Ngộ cầm tay tôi bỏ vào túi áo khoác của anh, dù cách một lớp găng tay nhưng tôi vẫn cảm nhận được nhiệt độ cơ thể anh. Cảm giác này rất khó hình dung, phảng phất một sự mê hoặc chết người.

Chuyện xảy ra sau đó hơi mơ hồ. Mỗi khi nhớ đến cảnh tượng này, tôi lại có cảm giác không thực, giống như những mảnh vỡ trong giấc mơ.

Tôn Gia Ngộ quay người ôm chặt lấy tôi, tôi bắt đầu run rẩy không kiềm chế nổi. Tôi giãy giụa vì tưởng anh sẽ hôn tôi, nhưng anh chỉ khẽ chạm môi vào tai tôi. Cảm giác như có một luồng điện chạm vào lớp da sau vành tai khiến toàn thân tôi tê liệt, rồi có một sợi tơ nhỏ dẫn điện vào tim, khiến tim tôi co rút.

“Diorissimo.” Anh cất giọng trầm ấm khẽ khàng: “Em quả nhiên thích loại này.”

Đúng vậy, các loại nước hoa khác của CD hoặc là quá ngọt ngào hoặc là quá gợi tình nên không thích hợp với tôi. Chỉ riêng Diorissimo là có mùi hương dịu dịu. Tôi mở mắt, ngắm nhìn gương mặt trông nghiêng hoàn mỹ của anh. Đường nét khoé miệng anh có một vẻ gì đó rất trẻ thơ.

Tôi đột nhiên nhớ đến hình ảnh cô độc của anh trên hành lang ở Cục cảnh sát, trong lòng bất giác nhói đau.

Bờ môi Tôn Gia Ngộ cuối cùng cũng đặt xuống môi tôi. Mặc dù rất thẹn thùng nhưng tôi vẫn cố gắng đáp lại. Tôi không có cảm giác ngất ngây mà chỉ hơi chóng mặt, có lẽ vì thiếu oxy.

Sắc trời tối hẳn, tất cả các ngọn đèn bên đường đều bật lên, chiếu sáng một vùng tuyết trắng xóa. Những cành cây đan xen ẩn hiện trước mắt tôi, nổi bật giữa không trung. Mặt tôi hơi ươn ướt, lạnh lạnh, hóa ra tuyết lại rơi.

Tôi vùi mặt vào ngực Tôn Gia Ngộ, lắng nghe tiếng nhịp đập trái tim anh. Thì ra anh cũng có trái tim. Tôi bất giác thở dài.

Tôn Gia Ngộ cởi cúc cổ áo tôi rồi hôn từ cổ tôi xuống. Đôi môi anh khẽ lướt trên xương đòn của tôi, như chiếc lông vũ nhẹ nhàng quét qua. Linh hồn tôi từ từ bay bổng,

không biết trôi dạt về phương nào. Một nơi tĩnh mịch vắng vẻ như nơi này là địa điểm lai vãng của những chàng ma cà rồng quyến rũ mặc áo choàng đen. Con môi yếu ớt cam tâm tình nguyện trở thành người bị hại, trầm luân trong ý loạn tình mê không có cách nào thoát khỏi.

Hình bóng của Duy Duy đột nhiên hiện ra trước mắt tôi, khiến tôi rùng mình tỉnh mộng. Tôi bèn cất lực đẩy Tôn Gia Ngộ ra.

Con người này như có ma lực, một khi tiếp cận anh, ý chí sẽ bị tiêu hủy hoàn toàn.

“Em sợ gì chứ? Sợ tôi ăn thịt em sao?” Tôn Gia Ngộ tỏ ra bất ngờ trước phản ứng của tôi.

Tôi nhìn anh, không chịu lên tiếng. Nước mắt dâng tràn bờ mi. Tôi đã mất nụ hôn đầu cho một người đàn ông nổi tiếng lãng nhãng trong giới thương nhân Trung Quốc.

Tôn Gia Ngộ giơ tay ôm tôi: “Bảo bối...”

Tôi lại đẩy mạnh anh và bỏ chạy thật nhanh, chẳng thèm đếm xỉa đến anh đang cao giọng gọi tên tôi ở đằng sau.

Khi tôi về đến nhà, không ngờ trong phòng sáng đèn. Tôi dùng chìa khóa mở cửa, Duy Duy đã về sau nhiều ngày biệt tăm biệt tích, cô đang khom lưng đánh móng chân một màu xanh tím kỳ dị nhìn lâu sẽ thấy nhức mắt.

“Triệu Mai, có người đến nhà mình sao?” Duy Duy ngẩng đầu hỏi tôi.

Tôi có giật mình, không dám nhìn thẳng vào cô: “Không có... À... là bạn học đến mượn bản nhạc.”

Duy Duy không để ý đến sắc mặt tôi. Cô chỉ gạt đầu rồi lại tiếp tục sơn móng.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, cũng không dám hỏi thời gian qua cô đi đâu. Tôi vội về phòng mình, nằm lên giường sờ tay lên miệng một lúc lâu.

Hóa ra Duy Duy về nhà là để thu dọn quần áo. Sáng sớm ngày hôm sau, tôi lặng lẽ quan sát cô xếp quần áo vào va li. Nhớ đến lời dặn dò của Tôn Gia Ngộ, dù trong lòng có rất nhiều thắc mắc nhưng tôi không biết mở miệng thế nào.

Cuối cùng Duy Duy đóng nắp va li, ngồi xuống bên cạnh tôi và thuận thực châm một điếu thuốc lá.

Tôi không thể im lặng được nữa: “Vừa hút thuốc lại vừa uống rượu, dây thanh đới của cậu sẽ hỏng hết đấy.”

Duy Duy học thanh nhạc, nếu thanh đới bị tổn thương thì khó có thể cứu vãn. Đối với một sinh viên ngành của cô, điều đó có nghĩa mọi việc kết thúc.

Trầm mặc một lát, Duy Duy cất giọng lạnh nhạt: “Ai thêm bận tâm chứ?”

“Cậu định đi đâu vậy?”

“Đi Lviv trượt tuyết.”

“Một mình à?”

“Đến một nơi như Lviv, tất nhiên đi cùng bạn trai rồi.”

“Duy Duy, cậu có cảm thấy vui vẻ không?”

Duy Duy tắt điếu thuốc, đá chân vào chiếc va li: “Vui chứ! Tại sao tớ lại không vui? Tớ sẽ không tự hành hạ bản thân vì một người đàn ông không yêu tớ. Tớ phải sống thật tốt, cho anh ta tức chết đi.”

Tôi đành phải im lặng. Duy Duy đã biết rõ cô muốn gì và làm gì thì với tư cách một người bạn, tôi chẳng biết nói gì hơn cả.

Duy Duy đi rồi, cô nói mười mấy ngày sau mới quay về Odessa. Dịp Giáng sinh tôi không có nơi nào để đi nên đón đêm bình an ở nhà Andre.

Bố mẹ Andre nhiệt tình và hiếu khách. Ah còn có hai cô em gái sinh đôi tầm mười tám, mười chín tuổi, rất xinh đẹp, hoạt bát, đáng yêu. Nghe nói tôi học piano, họ bắt tôi cùng diễn tấu, và bắt Andre hát phụ họa.

Tôi phát hiện Andre hát rất hay. Giọng hát của anh trầm ấm, khá giống giọng của Paul McCartney⁽³⁾.

(3). Cựu thành viên ban nhạc huyền thoại The Beatles.

Buổi tối đêm bình an tương đối náo nhiệt. Khi chuông đồng hồ điểm mười hai tiếng, mọi người cùng cầu nguyện và mở quà tặng. Món quà tôi mang đến là một tấm khăn trải bàn thêu hoa, vừa vắn rơi vào tay mẹ Andre. Bà rất vui mừng, tiến đến hôn lên trán tôi và cảm ơn rồi rút.

Tôi cũng nhận được quà Giáng sinh giống anh em Andre. Món quà tôi nhận được là đôi găng tay len nhiều màu sắc. Tất cả chúng tôi đều hân hoan vui vẻ.

Đêm bình an kết thúc, do tôi kiên quyết đòi về nên Andre lái xe đưa tôi về. Xe vừa đi vào con đường tối, tôi tự nhiên trầm mặc, giống như lạc vào thế giới khác. Cơ miệng đau nhức vì ban nãy cười nhiều nên tôi không muốn nói chuyện.

“Mai, cô mệt lắm phải không?” Giọng Andre như vọng đến từ một nơi xa xăm.

“Tôi không mệt, chỉ hơi buồn ngủ thôi.” Tôi cố gắng lấy lại tinh thần.

Anh liếc nhìn tôi: “Cô đã suy nghĩ kĩ chưa? Không đi trượt tuyết cùng chúng tôi thật sao? Cô định ở một mình suốt kỳ nghỉ Giáng sinh à?”

“Đúng vậy, tôi phải học bài. Tôi nói với anh rồi còn gì?”

Andre quay đầu, tập trung lái xe: “Hình như cô có tâm sự. Lúc nào cô cũng chìm đắm trong thế giới riêng của mình, vì vậy tôi cảm thấy không yên tâm.”

Tôi vỗ vai Andre: “Tôi đâu phải trẻ con lên ba, anh lo lắng gì chứ?”

Andre “hừm” một tiếng: “Tôi biết nguyên nhân vì sao rồi.”

Tôi không nhịn được cười: “Anh biết gì chứ? Andre, anh đừng như “ông cụ non” thế, sẽ rất mệt đấy.”

Andre không nói gì, chỉ tiễn tôi tới chân khu chung cư. Sau đó anh hôn lên má tôi tạm biệt: “Giáng sinh vui vẻ! Cô gái yêu quý của tôi.”

Tôi đứng ở cửa lớn, dõi theo bóng anh lắc lư trên đường. Mãi đến khi anh khuất dạng tôi mới quay người đi vào thang máy.

Trong nhà tối om, chỉ có ánh đèn từ bên ngoài hắt lên bộ bàn ghế. Tiếng cười nói vui vẻ, tiếng đàn hát ở nhà bên cạnh vọng sang khiến tôi cảm thấy cô độc. Sống mũi tôi bắt giắc cay cay, nước mắt trào xuống.

Những lúc thế này, tôi thường không dám gọi điện cho bố mẹ. Tôi sợ không kiểm chế được cảm xúc, khiến bố mẹ lo lắng.

Tôi chỉ có thể vùi đầu vào trong chăn khóc nức nở. Đến khi tôi mệt mỏi chìm vào giấc ngủ, trời đã tờ mờ sáng.

Buổi chiều ngày Giáng sinh, tôi bị đánh thức bởi hồi chuông điện thoại.

Tôi trở mình, miễn cưỡng thò tay ra khỏi chăn tìm điện thoại. Mắt vẫn nhắm nghiền, tôi hỏi một cách lơ đãng: “Ai đấy ạ?”

“Tôn Gia Ngộ.”

Tôi giật mình tỉnh giấc, lập tức ngồi dậy: “Có chuyện gì thế?”

“Giọng của em khó nghe quá, vẫn chưa tỉnh ngủ sao? Mau thức dậy đi, tôi cho em xem thứ này hay lắm.”

Tôi thật sự sợ gặp anh nên kiếm cớ thoái thác: “Tôi không ở Odessa, tôi đi trượt tuyết rồi.”

“Vớ vẩn.” Anh cười ở đầu bên kia: “Em nói dối mà chẳng xem xét tình hình gì cả. Tôi đang ở ngoài cửa, vừa rồi còn nghe tiếng chuông điện thoại của em.”

Tôi im lặng, quả nhiên có tiếng gõ cửa. Tôi nhất thời không biết nói gì, hai má nóng ran.

“Cho em hai mươi phút, tôi đợi em dưới tầng một, nhanh lên!” Nói xong, không cho tôi tìm lý do từ chối, Tôn Gia Ngộ lập tức cúp máy.

Trước mặt anh hình như tôi luôn ở thế bị động, không hề có chút tự tin. Tôi nhảy xuống giường, đánh răng, rửa mặt, chải đầu và thay quần áo với tốc độ nhanh nhất.

Bên ngoài trời rất lạnh, tuyết hình như lại sắp rơi, tôi bất giác kéo chặt hai vạt áo khoác.

Tôn Gia Ngộ đang đứng tựa vào cửa xe hút thuốc lá. Thấy tôi đi ra, anh mới ném đầu thuốc lá xuống đất và nở nụ cười để lộ hàm răng trắng bóng: “Em cũng nhanh ra phết.”

Tôi vẫn còn canh cánh trong lòng chuyện đánh mất nụ hôn đầu. Thế là tôi có nghiêm mặt, hỏi anh bằng ngữ điệu lạnh lùng: “Anh muốn cho tôi xem thứ gì?”

Tôn Gia Ngộ nhận ra thái độ lạnh nhạt của tôi, anh mở cửa sau xe và làm động tác “xin mời” rất khoa trương: “Nàng công chúa thân mến, em nhìn xem...”

Trên băng ghế sau của xe có hai cái bắp cải xanh ngát đang nằm lạng lẽ, tỏa ra một vẻ mê hoặc vô cùng.

“Trời ơi...” Bộ dạng lạnh nhạt và xa cách của tôi biến mất hoàn toàn. Tôi mừng rỡ hỏi anh: “Anh... anh kiếm ở đâu ra thế?”

Tôn Gia Ngộ ghé sát mặt tôi, môi anh mơn man trên má tôi: “Hôm qua Đại sứ quán phát bắp cải cho cán bộ công nhân viên, đúng lúc đó thì tôi đi ngang qua. Thế là tôi đợi đến đêm để treo tường vào, ăn trộm được mấy cái.”

“Anh lại nói linh tinh rồi.”

Anh cười với tôi: “Em không cần biết nó từ đâu ra. Em hãy nghĩ xem nên làm món gì?”

“Ôi, nhiều lắm, xào chua cay, làm dưa góp, trộn sống, xào với phở và thịt thái chỉ...” Tôi đếm đầu ngón tay, vừa đếm vừa nuốt nước bọt ừng ực. Cuối cùng cả hai chúng tôi đều gần như đồng thanh lên tiếng: “Sủi cảo nhân thịt lợn bắp cải.”

Tôn Gia Ngộ cười lớn, đẩy tôi vào ghế phụ: “Đi thôi, đến chỗ tôi mà nấu, tất cả trông chờ vào trình độ nấu nướng của em.”

Tôn Gia Ngộ sống ở khu vực tốt nhất trong thành phố, nhà anh là một ngôi nhà kiểu cũ màu xám, chia thành hai hộ trái phải. Ngôi nhà có hai tầng, phía Nam có một cửa sổ dài nhìn ra biển Đen. Anh sống cùng Lão Tiền, người đàn ông tôi và Bành Duy Duy gặp lần trước và một thương nhân Trung Quốc họ Khâu.

Tôi cảm thấy hơi kỳ lạ, nhìn ở góc độ nào đi nữa cũng thấy anh chẳng giống một người có thể chung sống hòa thuận với những người không có chút quan hệ nào với mình.

Trước nghi vấn của tôi, Tôn Gia Ngộ giải thích nhẹ như gió thoảng mây vờn: “Nhờ một ngày nào đó có chết ở trong phòng thì cũng có người phát hiện ra.”

“Đúng vậy.” Tôi lại nhớ đến chuyện bị mất nụ hôn đầu, nên trêu anh một cách ác ý: “Nếu không thì thịt thối rữa ra cũng chẳng ai biết.”

Tôn Gia Ngộ quay đầu, trừng mắt với tôi: “Em là con gái sao ăn nói độc địa thế?”

Tôi giả bộ oan ức, bĩu môi: “Những lời tôi nói đều là sự thật, anh không thích nghe thì thôi.”

Tôi không nói dối một chút nào, Andre từng kể cho tôi nghe câu chuyện tương tự, khiến tôi buồn nôn suốt một tuần, nhìn thấy thịt là chạy mất dép.

Trong vụ án đó, một thương nhân người Phúc Kiến bị đồng hương giết chết, róc thịt nấu chín rồi bỏ vào bồn xí, làm cho đường ống nước thải của nhà hàng xóm ở tầng dưới bị tắc nghẽn.

Người hàng xóm gọi thợ đến sửa, sau khi thông đường ống mới phát hiện bên trong toàn là xương vụn và thịt thối rữa.

Người hàng xóm tưởng là xác chết chó mèo bị ngược đãi nên phản nộ báo cảnh sát. Cảnh sát thông ống cống ra bao nhiêu xương thịt và nội tạng, cuối cùng lôi ra ngón tay con người. Tất cả những người có mặt ở hiện trường đều sợ chết khiếp.

Vụ án này từng gây chấn động Odessa một thời, khiến giá thuê phòng tăng vọt, bởi vì người bản xứ không chịu cho người Trung Quốc thuê nhà.

“Anh hãy nói xem, ở trong nước không tốt sao? Cứ cố ra nước ngoài rồi bỏ mạng nơi đất khách quê người làm gì?” Tôi không thể hiểu nổi.

Nghe xong câu chuyện của tôi, Tôn Gia Ngộ đến chân mày cũng không thềm động đậy. Anh tắt máy rút chìa khóa, sau đó mới nói: “Em còn nhớ vụ án ở Trung tâm thương mại gần chợ Bảy km không?”

Tôi gật đầu, trước đây anh toàn lảng tránh, hôm nay cuối cùng cũng nhắc đến sự kiện đó.

“Nạn nhân bị đâm hơn một trăm nhát dao, gần như không còn nguyên dạng, em biết tại sao không?”

Tuy tận mắt chứng kiến vụ án mạng nhưng tôi vẫn nổi da gà, lác đầu lia lịa.

Phải thù hận đến mức nào mới chém người ta hơn một trăm nhát dao như thế chứ?

Tôn Gia Ngộ cười lạnh lùng: “Tên đó là người của tổ chức Thanh Điền, chuyên thu phí bảo kê ở Trung tâm thương mại gần chợ Bảy km. Hắn rất hống hách nên thương nhân ở Trung tâm thương mại vô cùng ghét hắn. Khi không thể chịu nổi nữa, họ đã gom tiền thuê xã hội đen người Ukraine thanh toán hắn. Đáng tiếc là tên đó mệnh lớn, nhận được

tin báo từ trước nên chuẩn mắt. Nửa năm sau, hấn đột nhiên xuất hiện ở khu vực phụ cận, bị người nào đó phát hiện. Sau một cú điện thoại, cả Trung tâm thương mại đóng cửa sớm, đám thương nhân lùng sục mọi góc ngách tìm hấn, kết quả như em đã chứng kiến.”

Hai chân tôi mềm nhũn, gần như đứng không vững. Nhớ đến chuyện xảy ra ngày hôm đó, toàn thân tôi lạnh toát.

“Những kẻ ra tay chém người, phần lớn là đồng hương của hấn, những thương nhân trong sạch không hề có tiền án. Người Chiết Giang bình thường nói chuyện hòa nhã, đến lúc chém người lại không hề run tay. Em có thể đoán ra tên đó gây thù chuốc oán đến mức nào.”

“Vụ đó cuối cùng đã kết án chưa?” Tôi hỏi.

“Hơn ba mươi người tham gia, cảnh sát có thể tìm ai định tội chứ? Hội đồng hương xuất đầu lộ diện nhét ít tiền cho cảnh sát là xong. Chuyện xảy ra trong nội bộ người Trung Quốc, cảnh sát cũng chẳng thèm quan tâm.”

Tôi không thể thốt ra lời, hóa ra sự thật là vậy. Thảo nào Tôn Gia Ngộ dặn tôi không được khai với cảnh sát.

Andre cũng từng nói, kể từ khi người Trung Quốc đổ bộ vào Odessa, tỷ lệ phạm tội tăng đến mức chóng mặt. Do nơi này xuất hiện xã hội đen người Phúc Kiến và Chiết Giang nên những thương nhân Trung Quốc nhiều tiền dễ trở thành con cừu béo và mục tiêu của kẻ xấu.

Vậy mà nhiều người vẫn đặt chữ “lợi” lên hàng đầu, mạng sống chỉ xếp thứ hai, thương nhân quả là hạng người kỳ quái nhất trên đời này.

“Có điều...” Tôn Gia Ngộ quay đầu cười nhạo tôi: “May mà thủ phạm là đám thương nhân, nếu em gặp phải xã hội đen thật sự thì đã bị giết người diệt khẩu từ lâu rồi.”

Tôi bước chậm rãi sau lưng Tôn Gia Ngộ, cố gắng tiêu hóa câu chuyện khủng khiếp của anh.

Ngôi nhà Tôn Gia Ngộ sinh sống có lối kiến trúc truyền thống kiểu Nga, vốn là nhà của một quan chức chính phủ về hưu từ thời Liên Xô cũ. Trong nhà chỗ nào cũng in đậm dấu vết của năm tháng, đến tấm thảm trải sàn và rèm cửa tuy đã cũ nhưng vẫn rất đẹp đẽ, phẳng phất không khí cổ xưa.

Phòng bếp mang phong cách Địa Trung Hải điển hình. Hình như nó vừa được sửa chữa lại, đôi chỗ vẫn còn vết lửa cháy đen. Trên kệ bếp có đầy đủ dụng cụ nấu ăn. Trên bếp ga đặt một cái chảo xào nấu của Trung Quốc.

Đây quả là một căn bếp lý tưởng với tôi, tôi reo lên một tiếng và chạy vội vào bên trong: “Tôi làm món bắp cải chua cay nhé?”

“Em cũng biết nấu cơm cơ à? Tôi cứ tưởng nghệ sĩ là thần tiên không động đến khói bếp nhân gian?” Tôn Gia Ngộ đứng ở cửa bếp cười cười.

“Anh mới là nghệ sĩ, cả họ nhà anh mới làm nghệ thuật.” Tôi đáp trả.

Người không làm nghệ thuật lúc nào cũng tưởng nghệ thuật là lãng mạn xa vời lắm. Kỳ thực nghệ thuật cũng như các ngành nghề khác, cũng chỉ là vấn đề sinh kế. Nếu ăn không no bụng thì nghệ thuật cũng chẳng là gì cả, vì vậy “dân dĩ thực vi thiên⁽⁴⁾” mới là chân lý vĩnh hằng.

(4). Dân lấy ăn làm trời.

Khi bắp cải và ớt khô được bỏ vào chảo dầu sôi sùng sục, khói lập tức bốc lên cuộn cuộn, cái máy hút mùi kiểu Âu chẳng phát huy được chút tác dụng. Tôi bị sặc đến mức ho khù khụ, nước mắt chảy ròng ròng. Tôi bèn đẩy cửa sổ để không khí lưu thông.

Vừa xúc thức ăn ra đĩa, tôi chợt nghe thấy tiếng gõ cửa dồn dập. Lúc đầu tôi không bận tâm nhưng tiếng đập cửa bên ngoài cứ vang lên không ngớt, trong phòng không hiểu sao không có tiếng trả lời, tôi đành đi ra mở cửa, tay vẫn cầm cây xẻng xào nấu.

Dây xích chống trộm ở cửa ra vào được tháo xuống, ai đó đã đập mạnh cửa, hai người đeo mặt nạ chống hơi độc xông vào nhà, đẩy tôi tới tận nhà bếp.

Tôi vừa lùi lại phía sau vài bước vừa hét lớn: “Tôn Gia Ngộ!”

Tôn Gia Ngộ từ nhà tắm đi ra. Tôi hoảng hốt chỉ tay vào nhà bếp, miệng ập a ập úng.

Không nói năng gì, Tôn Gia Ngộ lập tức nhắc cái ghế xông vào trong đó.

Tôi vội kêu lớn: “Này... này... không phải...” Tôi còn chưa kịp dứt lời, Tôn Gia Ngộ đã mặt mũi nhăn nhó bước ra. Anh cẩn thận tiễn hai người đàn ông ra tận ngoài cửa.

Tôi hiểu kỳ thò đầu ra ngoài, thấy trước cửa đậu hai chiếc xe cứu hỏa.

Tôn Gia Ngộ quay lại, ngồi xuống sofa, đặt hai tay ra sau gáy, thở dài: “Không biết ai nhiều chuyện thế, một tháng gọi cứu hỏa tới hai lần, chủ nhà sẽ tổng cô tôi đi mất.”

Lần trước vì chuyện của Bành Duy Duy, mấy người hàng xóm đáng thương sợ xanh mặt. Tôi biết mình đã gây họa nên tránh sang một bên, nhìn anh cười cười.

Nụ cười của tôi dường như chọc giận Tôn Gia Ngộ, anh trừng mắt: “Em còn cười nữa, tôi sẽ cởi áo choàng tắm ra đây.”

Đến lúc này tôi mới phát hiện anh chỉ mặc độc cái áo choàng tắm, toàn thân vẫn đầy nước. Dây đai áo choàng buộc qua loa, có thể nhìn ra bên trong anh không mặc gì cả.

Mặt tôi đột nhiên đỏ bừng, vội ngậm miệng quay đi chỗ khác. Tôi tin người đàn ông trước mặt là người đã nói được là sẽ làm được.

Nhà bếp loạn hết cả, chỗ nào cũng phủ một lớp bột trắng dày. Đĩa bắp cải chua cay của tôi tất nhiên không thể ăn được nữa, nồi thịt bò ở bên cạnh cũng bị liên lụy, tôi đành đổ hết vào thùng rác.

Đúng là mắt công chảy nước miếng, trong lòng tôi vô cùng thất vọng nên không ngừng oán trách: “Những người này có mắt như mù, rõ ràng không có lửa, bọn họ cứu hỏa gì chứ?”

Bất gặp vẻ mặt chán nản của tôi, Tôn Gia Ngộ mỉm cười: “Được rồi, bây giờ em lại có việc để làm rồi đây, quét dọn nhà bếp thôi.”

Anh thay quần áo, cùng tôi quỳ xuống đất giải quyết hậu quả. Mắt hai tiếng đồng hồ lau chùi, căn bếp mới sạch sẽ trở lại.

Do cả ngày chưa nhét thứ gì vào bụng nên tôi đói đến hoa cả mắt, bụng không ngừng sôi ùng ục. Tiếng dạ dày réo quá lớn, đến Tôn Gia Ngộ cũng nghe thấy. Anh quay đi cười khùng khục, sau đó giật tấm giẻ lau trong tay tôi: “Để đó đi, khi nào về rồi tính tiếp, chúng ta ra ngoài ăn cơm đã.”

Nhìn đồng hồ đã bảy giờ tối, tôi do dự đáp: “Ngày mai tôi còn phải lên lớp, anh hãy đưa tôi về nhà.”

Tôn Gia Ngộ kéo tay tôi ra ngoài: “Tôi vừa nghĩ đến một nơi, chắc chắn em sẽ thích. Mau đi thôi, tôi cũng đói phát điên lên rồi.”

Tôn Gia Ngộ lái xe trên lớp băng đông cứng về phía ngoài ô Odessa. Bên ngoài tối om, chỉ nhìn thấy tuyết bay trắng xóa ở đầu mũi ô tô, nơi có đèn pha chiếu sáng.

Không hiểu sao tôi đột nhiên cảm thấy sợ hãi, linh tính báo cho tôi biết sắp xảy ra chuyện gì đó. Tôi không kiềm chế được, hỏi Tôn Gia Ngộ: “Chúng ta đi đâu đây?”

“Mang em đi bán!” Gương mặt anh không chút biểu cảm, ngón tay lạnh buốt giờ lên vuốt ve cổ tôi. Biết rõ là anh nói đùa nhưng tôi vẫn nổi da gà.

Ô tô dừng trước một ngôi biệt thự nhỏ ở vùng quê. Tôn Gia Ngộ xuống xe, bấm chuông. Một bà lão người bản xứ mở cửa đón chúng tôi.

Tôn Gia Ngộ quay đầu gọi tôi: “Triệu Mai, lại đây!”

Tôi chậm chậm bước tới, anh nắm tay tôi giới thiệu với bà lão: “Nina, đây là bạn cháu.”

Bà lão mỉm cười gật đầu và đưa chúng tôi vào nhà. Tôi nhận thấy cơ thể bà gàn như nghiêng về một bên, một chân dường như không thể điều khiển, khiến bà đi lại rất khó khăn. Nhưng bà vẫn cố giữ thẳng lưng.

Tôi khẽ bóp tay Tôn Gia Ngộ. “Thảm họa nguyên tử Chernobyl.” Anh nói nhỏ bằng tiếng Trung.

Tôi từng có ấn tượng sâu sắc khi xem ảnh về vụ tai nạn trầm trọng nhất trong lịch sử năng lượng hạt nhân này. Không ngờ mấy chục năm sau, tôi có thể gặp người bị hại của vụ thảm họa đó.

Bên trong ngôi biệt thự gần như trống không, chỉ bày vài thứ đồ gia dụng đơn giản. Trần nhà hình như có gió lạnh lùa qua, nhiệt độ trong phòng và bên ngoài gần như bằng nhau.

Bà lão nói vài câu với Tôn Gia Ngộ, tôi chỉ nghe hiểu vài từ “bữa tối”, “nhà bếp” gì đó.

“Chúng ta xuống bếp, ở đó ấm áp hơn phòng khách.” Anh dịch cho tôi nghe.

Bữa tối rất đơn giản, chỉ có một nồi canh đặc, ít khoai tây nghiền và túi thịt Song Hối⁽⁵⁾ của Trung Quốc mà Tôn Gia Ngộ đem đến.

(5). Nhãn hiệu đồ ăn nhanh làm bằng thịt như xúc xích nổi tiếng Trung Quốc.

Tôi đói mềm cả người nên ngồi ngây ra trước bàn ăn, trong lòng thắc mắc không biết Tôn Gia Ngộ đưa tôi tới đây nhằm mục đích gì.

Anh gấp một miếng trắng trắng vào đĩa của tôi. Tôi hỏi bằng giọng nghi hoặc: “Cái gì vậy? Đậu phụ à?”

“Em ném thử đi, món ăn nổi tiếng của Ukraine đấy.” Tôn Gia Ngộ mỉm cười, tôi cảm thấy nụ cười ấy không có ý tốt.

Tôi cắn một miếng, mùi vị cũng được, chỉ là cảm giác hơi là lạ. Tôi do dự một giây rồi lại cắn tiếp miếng nữa.

“Ngon không?” Anh cười ngoác miệng.

Tôi gật đầu: “Rốt cuộc là món gì vậy?”

“Mỡ lợn.”

“Gì cơ?”

“Mỡ lợn ủ muối.” Tôn Gia Ngộ nở nụ cười đắc ý.

Tôi ôm miệng chạy thẳng vào nhà vệ sinh nôn sạch sẽ. Từ nhỏ đến lớn tôi không kén ăn nhưng có tật không động đến thịt mỡ ngoài nhân sủi cảo đã được xay nhỏ.

“Anh đúng là đồ quý sứ.” Tôi tức giận đến mức chỉ hận là không thể đào hố chôn anh.

“Lại mắng người rồi.” Tôn Gia Ngộ vỗ lưng tôi, miệng vẫn còn lải nhải: “Chẳng phải em yêu cầu sao, thịt lợn và rau bắp cải, chúng ta chẳng thiếu một thứ gì.”

“Biển đi.” Tôi vẫn chưa hết tức giận.

“Cô bé không sao đâu chứ?” Trong gương xuất hiện hình ảnh bà lão với nụ cười hiền hậu: “Nếu không sao thì mời tới thư phòng uống tách cà phê.”

Bà lão nói tiếng Nga chậm rãi và rõ ràng, khiến tôi cuối cùng cũng nghe hiểu câu này.

Vừa vào thư phòng, tôi lập tức ngây người như lạc vào mộng cảnh. Hóa ra nơi này là một thế giới hoàn toàn khác.

Bốn bức tường quanh căn phòng đều là giá sách, sách trên giá được phân loại và sắp xếp ngay hàng thẳng lối. Tôi đảo mắt quan sát một vòng, trên giá là tuyển tập piano, đĩa hát nhựa cổ xưa và nhạc phổ ca kịch. Cả căn phòng giống như một thư viện âm nhạc cổ điển, một góc tường đặt chiếc piano cũ kỹ, nắp đàn đang mở, các phím đàn màu trắng đã chuyển sang màu ngà ngà. Bức tường phía trên cây đàn treo nhiều khung ảnh. Nhân vật chính trong những tấm ảnh chỉ có một người, một thiếu nữ người Nga xinh đẹp. Bối cảnh đằng sau là sân khấu, kịch viện, piano, hoa tươi...

Trên tấm ảnh lớn nhất là một người đàn ông trung niên khoác vai thiếu nữ, cả hai có gương mặt tựa tựa nhau. Tôi lén đưa mắt nhìn bà lão. Gương mặt bà đầy nếp nhăn, thật sự nhìn không ra bà và cô thiếu nữ trên các bức ảnh có đặc điểm chung nào.

Bà lão ra hiệu cho tôi ngồi xuống và cất giọng hòa nhã: “Mai, cháu tên là Mai đúng không? Tại sao cháu lại tới Odessa?”

Tại sao ư? Bởi vì nơi này giá cả không đắt đỏ, visa cũng dễ xin.

Tất nhiên là tôi không thể nói thẳng ra như vậy. Câu trả lời của tôi khách khí, đúng tiêu chuẩn ngoại giao: “Cháu rất thích Odessa, bởi vì nơi này là quê hương của hai nghệ sĩ piano vĩ đại Emil Gilels và Rikhter.”

Tôi bổ sung thêm một câu: “Còn Vitas nữa, Vitas diễn trai cũng sinh ra ở thành phố này.”

Tôn Gia Ngộ ngồi bên cạnh lật cuốn sách, nghe tôi nói vậy, anh ngừng đầu nhìn tôi và nở nụ cười mờ ám.

Tôi hiểu anh đang nghĩ gì, chắc anh cười tôi ngốc nghếch. Tôi được đà nói tiếp: “Rất giống ca sĩ trong *Lascia Ch'io Pianga*⁽⁶⁾, thần bí đẹp đẽ, khiến người ta mê đắm.”

(6). *Khúc aria được sáng tác bởi soạn giả George Frideric Handel.*

Bà lão bật cười thành tiếng, đến nỗi nếp nhăn trên khóe mắt hiện rõ như bông hoa cúc nở rộ. Bà quay sang nói với Tôn Gia Ngộ: “Đúng là tuổi trẻ, tôi cũng có thời như vậy, thích một người đến mức sùng bái...”

Khoan đã, trong đầu tôi lóe lên một tia sáng, người đàn ông trung niên trên tấm ảnh treo tường kia chẳng phải là Emil Gilels, nghệ sĩ nhân dân Liên Xô từng tốt nghiệp ở Học viện Âm nhạc Odessa hay sao?

Nếu vậy, bà lão ở trước mặt tôi là...

Tôi đứng bật dậy, xúc động đến mức không nói ra lời: “Bà... bà là...”

Bà lão lắc đầu ngăn tôi lại, nụ cười phảng phất nỗi chua xót khó diễn tả: “Tất cả đều đã qua rồi.”

Tôn Gia Ngộ đứng đằng sau bà lão, cau mày ra hiệu cho tôi, tôi lập tức ngoan ngoãn ngậm miệng. Nhưng tâm trạng của bà lão rõ ràng đã bị ảnh hưởng, bà lập tức viện cớ rời khỏi thư phòng.

Nhìn theo bóng lưng bà, tôi cảm thấy rất áy náy: “Tôi đã nói sai điều gì rồi à?”

“Không, chỉ là em hơi ngốc nghếch.”

“Xì!”

“Xì gì mà xì?” Anh gõ vào gáy tôi.

“Sao anh quen bà ấy?”

“Bé ngốc, em không nhìn ra sao? Bà ấy chính là chủ căn hộ tôi đang thuê.”

“Hả?” Tôi mở to mắt: “Vậy tại sao bà ấy không sống trong thành phố mà lại ở nơi hoang vắng này?”

“Chồng bà ấy trước kia là cán bộ cấp cao của Liên Xô nhưng qua đời lâu rồi. Lúc đó tiền lương hưu của bà ấy vài ngàn rúp, sống rất thoải mái. Sau khi Liên Xô tan rã, lương hưu của bà ấy nếu đổi ở chợ đen chưa tới một trăm đô la Mỹ. Nếu không cho thuê nhà thì bà ấy sống bằng gì?”

Tôi không tiếp lời anh, im lặng một lúc mới cất giọng đầy sùng bái: “Nếu nhắc đến tên bà ấy, chắc chắn mọi người trong giới piano sẽ ngả mũ kính phục.”

“Không sai, vài người cùng thời với bà ấy hiện đang giảng dạy tại một số Học viện Âm nhạc ở các nước Tây Âu. Chỉ vì lý do sức khỏe mà bà ấy phải ở lại.”

Tôi vỗ tay: “Ôi trời, nếu bà ấy có thể phụ đạo tôi chơi piano, dù có bắt tôi làm người hầu của bà ấy mấy năm tôi cũng đồng ý.”

Tôn Gia Ngộ nhìn tôi, ánh mắt lóe lên một tia gian tà: “Đúng vậy, một lá thư tiền cử của bà ấy còn hơn ba năm nỗ lực của em đấy. Em thử nghĩ xem có nên đối xử tốt với tôi hơn không?”

Tôi không bận tâm đến anh, cầm mấy quyển nhạc lật đi lật lại, nhưng tim không ngừng đập thình thịch.

Tôn Gia Ngộ cười cười, cầm mấy cái đĩa hát nhựa đi về góc phòng. Ở góc phòng có một máy nghe nhạc cũ kỹ, giống đạo cụ trong phim điện ảnh đen trắng hồi thập niên bốn mươi. Nhưng khi đĩa hát được bật lên, không khí đột nhiên êm dịu hẳn. Cả căn phòng lập tức chìm vào giai điệu ai oán của vở ca kịch nổi tiếng *Madama Butterfly*⁽⁷⁾.

(7). Vở ca kịch được sáng tác bởi kịch tác gia người Ý Giacomo Puccini, trình diễn lần đầu tiên vào năm 1904.

Tôn Gia Ngộ thuận tay đóng cửa. Anh rót một ly rượu vang rồi ngồi xuống ghé nhắm mắt giả bộ nghỉ ngơi.

Tôi đấu tranh tư tưởng một lúc, cuối cùng cũng không thắng nổi cảm dỗi. Tôi đi đến trước mặt anh, ngồi xôm xuống, cất giọng ngọt ngào: “Tôi muốn thương lượng với anh một chuyện có được không?”

Tôn Gia Ngộ mở mắt, chỉ tay lên đùi mình: “Ngồi lên đây, ngồi lên đây thì tôi mới thương lượng.”

Tôi trừng mắt với anh, không chịu nhúc nhích. Tôn Gia Ngộ không thèm bận tâm đến tôi, lại nhắm nghiền mắt.

Tôi nghiêng rặng, tần ngần mắt hai mươi giây mới chậm rãi ngồi lên đùi anh.

Khóe miệng anh hơi động đậy rồi nhếch lên, anh dài giọng hỏi: “Em muốn thương lượng chuyện gì?”

“Anh thử hỏi bà ấy giúp tôi xem bà ấy có chịu nhận tôi làm học trò không? Tôi sẽ trả phí phụ đạo.”

“Ồ, khẩu khí ghê quá.” Tôn Gia Ngộ khép hờ mi mắt nhìn tôi: “Bà ấy không dễ dàng nhận học trò đâu. Trước tiên phải xem có tư chất không, không là thiên tài bà ấy sẽ không nhận. Hơn nữa, tiền luyện đàn một giờ mười lăm đô la em còn chê đắt thì làm sao trả nổi phí phụ đạo cho bà ấy?”

Tôi biết mình đã nói sai, nhưng đáng ghét hơn là anh có trí nhớ quá tốt, đến câu nói buột miệng của tôi anh cũng nhớ rõ.

Tôn Gia Ngộ đứng dậy, kéo tôi lại gần, môi anh lướt nhẹ trên má tôi. Anh cất giọng dịu dàng: “Tối nay đừng về nữa, được không em?”

Tôi không đáp lời, trong lòng hỗn loạn vô cùng. Vì không còn là thiếu nữ mười sáu tuổi ngây thơ nên tôi thừa biết tiếp theo sẽ xảy ra chuyện gì.

Tôn Gia Ngộ tìm đến bờ môi tôi rồi ngậm chặt. Đây là nụ hôn vừa dịu dàng vừa mãnh liệt, không giống như lần đầu tiên. Từ đầu đến chân tôi như bị điện giật, trong lòng chảy đầy mật ngọt.

Thanh củi vẫn cháy trong lò sưởi, phát ra tiếng kêu tí tách vui tai. Ngoài trời tuyết bay trắng xóa, trong phòng ấm áp như mùa xuân về.

Tuyết trắng, lò sưởi, âm nhạc, rượu vang, bầu không khí vô cùng mê hoặc, ngay từ đầu tôi đã biết anh luôn tìm cách quyến rũ tôi nhưng tôi không thể cưỡng nổi.

Tôn Gia Ngộ cúi đầu, dùng miệng cắn từng cúc áo sơ mi của tôi. Anh nâng ly rượu vang đổ xuống người tôi, bầu ngực tôi bỗng dưng lạnh toát. Môi và đầu lưỡi anh lập tức áp sát, tham lam liếm láp, khiến cả người tôi cứng đờ.

“Em hãy thả lỏng toàn thân, bảo bối, đây là một chuyện rất dễ chịu và tuyệt vời...” Anh cất giọng trầm khàn bên tai tôi.

Khi Tôn Gia Ngộ tiến sâu vào người tôi, khớp mắt tôi tuôn chảy hai hàng lệ. Bởi vì đau, cũng bởi vì tôi đã kết thúc thời thiếu nữ sau hai mươi hai năm.

Con người luôn sợ hãi những chuyện không biết trước.

Tôi biết bản thân đang đùa với lửa.

Mặc dù vậy, tôi vẫn cam tâm tình nguyện.

Chương 4 – Ca sĩ

Giữa rừng sâu cô tịch

Bạn đã từng gặp chẳng?

Người ca sĩ phiên muộn

Hát tình ca u buồn

Ánh mắt đầy sầu não

Giọt lệ vương trên mi

Từng gặp chẳng hồi bạn?

(Ca sĩ – Pushkin)

Ngày hôm sau, Tôn Gia Ngộ đưa tôi đi học.

Trên đường, cả hai chúng tôi đều im lặng, không khí trong xe vô cùng yên tĩnh. Tôi tựa đầu vào cửa kính ô tô, băn khoăn không biết chuyện xảy ra tối qua có phải là ảo giác hay không.

Khi phát hiện đó là lần đầu tiên của tôi, Tôn Gia Ngộ có biểu hiện hết sức kỳ lạ, nhưng tôi không thấy sự vui mừng trên mặt anh. Tới tận lúc đi ngủ, anh hầu như không nói một lời nào, chỉ lặng lẽ hút mấy điếu thuốc.

Bành Duy Duy nói tôi trong sáng, kỳ thực tôi không phải là thiện nam tín nữ gì đó. Sau khi tốt nghiệp, tôi làm việc ở khách sạn hai năm liền, ngày ngày gặp nhiều người ra ra vào vào khách sạn, tôi hiểu không ít chuyện nam nữ.

Tôi nghĩ ngoại hình của mình không tệ, trước đây cũng có không ít người theo đuổi. Bình thường tôi luôn giữ khoảng cách với họ, cùng lắm chỉ thỉnh thoảng nhận lời mời đi ăn cơm. Bọn họ nghĩ tôi đứng đắn và kiêu ngạo quá, nhưng tôi biết, không phải tư tưởng tôi bảo thủ mà chẳng qua là vì tôi chưa gặp được đối tượng đáng để mình buông thả bản thân.

Vì vậy tôi giữ “lần đầu tiên” với mục đích một ngày nào đó sẽ trao cho người đàn ông tôi cam tâm tình nguyện, vậy mà đối phương hình như không muốn tiếp nhận.

Nghĩ đến đây, tôi nhìn ra ngoài cửa xe ô tô, bật cười, trên đời này đúng là có nhiều chuyện hết sức hoang đường. Trong gương chiếu hậu vẫn là gương mặt quen thuộc đó, không biết anh thích tôi ở điểm gì?

Tôn Gia Ngộ hình như đang nhìn tôi nhưng tôi chẳng thèm quay đầu.

Ô tô dừng lại trước cổng trường học. Cánh cổng trường đẹp đẽ tinh xảo kia không có gì thay đổi, còn tôi đã từ thiếu nữ trở thành đàn bà chỉ sau một đêm.

“Đến rồi!” Tôn Gia Ngộ nhắc tôi.

Tôi không nói một câu nào, đẩy cửa xe bước xuống.

“Khoan đã.” Anh gọi tôi.

Tôi dừng bước, quay lại nhìn anh.

“Triệu Mai, tôi phải nói rõ với em một chuyện.” Tôn Gia Ngộ không nhìn tôi, mắt anh dõi theo con đường phía trước.

“Anh nói đi!”

Anh ngập ngừng trong giât lát, như thể đang cố gắng sắp xếp câu từ, rồi anh chậm rãi mở miệng: “Nếu em đồng ý theo tôi, tôi sẽ không bạc đãi em. Nhưng tôi phải nói cho em rõ, tôi không định kết hôn, cả đời này tôi sẽ không kết hôn. Nếu em cảm thấy không ổn, chúng ta dừng ở đây.”

Lòng tự trọng của tôi bị tổn thương nặng nề, tôi im lặng một lúc rồi hỏi anh: “Tại sao anh lại nói với tôi những điều này?”

“Tôi không biết đó là lần đầu tiên của em, không muốn sau này em sẽ hối hận.”
Tôn Gia Ngộ nhào người định hôn lên má tôi.

Tôi nghiêng đầu né tránh, nở nụ cười lạnh lùng. Tại sao anh không chịu nói sớm, để đến bây giờ mới tỏ vẻ cắn rứt lương tâm. Chẳng phải anh sợ bị đeo bám hay sao? Người ta nói những kẻ trắng hoa ra ngoài chơi tuyệt đối không động đến trinh nữ, bởi vì họ sợ không thể dứt bỏ, hóa ra anh cũng là một người trong số đó.

Nhưng về chuyện này, chàng có tình thiệp có ý, tất cả đều là tự nguyện. Nếu anh tưởng tôi sẽ bám dính lấy anh, khóc lóc yêu cầu anh chịu trách nhiệm hay kể lể khắp nơi rằng mình bị anh lừa như một số cô gái khác thì anh đã nhầm. Có bị đánh chết tôi cũng không thể bày ra bộ dạng của người bị hại đó.

Tôi giở ví tiền ra xem, bên trong chỉ có tờ hai mươi đô la Mỹ và một ít tiền xu.

“Có một câu tôi cũng muốn nói rõ với anh.” Tôi vừa nói vừa ném tờ tiền vào mặt anh: “Anh Tôn, đừng tưởng anh chiếm được tôi là do anh có sức quyến rũ hơn người. Nói cho anh biết, đó là bởi vì tôi bằng lòng, còn không đừng hòng có chuyện đó.”

Tôn Gia Ngộ trừng mắt với tôi: “Em làm gì vậy?”

Tôi dốc ngược ví tiền để những đồng xu rơi hết xuống người anh.

Tôn Gia Ngộ tỏ ra kinh ngạc tột độ: “Em có ý gì hả?”

“Tiền công, tôi qua anh đã vất vả nhiều, dù hơi ít nhưng anh đừng chê.” Nói xong, tôi đóng sập cửa xe rồi đi nhanh vào trường.

Vào đến giảng đường, ngồi xuống rồi tôi mới phát hiện tay phải của mình run lẩy bẩy, cố gắng thế nào cũng không thể bình tĩnh lại được. Đến lúc này, tôi mới cảm thấy trái tim đau buốt, thảo nào mẹ tôi luôn nói tôi phản ứng chậm chạp, phản xạ thần kinh bao giờ cũng chậm hơn người khác.

Tôi nằm bò ra bàn học, cả người không còn chút sức lực, bài giảng của thầy giáo không lọt vào tai dù chỉ một chữ.

Sau khi tan học, trên đường tôi không còn một xu nên tôi đành ôm bụng đói đi bộ về nhà. Vừa ra khỏi cổng trường chưa được bao xa, tôi chợt nghe thấy tiếng còi xe inh ỏi ở đằng sau.

Tôi quay đầu, phát hiện vẫn là chiếc BMW màu đen của Tôn Gia Ngộ.

Tôi lạnh lùng “hừm” một tiếng, giả bộ không nhìn thấy, quay đầu đi thẳng về đằng trước.

Xe của anh tiến đến sát bên tôi, anh thò đầu ra ngoài cười toét miệng: “Lên xe đi, bảo bối.”

“Ai bảo tôi sẽ lên xe của anh?” Tôi đáp lời.

Anh chỉ mỉm cười, tiếp tục ấn còi xe ầm ĩ, tiếng còi xe giống như quân hiệu không ngừng nghỉ, khiến những người qua đường dồn mọi ánh mắt về phía tôi.

Tôi đỏ bừng mặt, không biết làm thế nào đành phải mở cửa ngồi lên xe. Sau đó tôi chất vấn anh: “Anh muốn gì?”

Tôn Gia Ngộ giả vờ vô tội, mở to hai mắt: “Anh nhớ em, bảo bối.”

Tôi quay mặt đi không thèm nói chuyện với anh.

Xe vừa lăn bánh, một tiếng loạt soạt kỳ lạ bỗng vang lên. Quay đầu để tìm nguyên nhân, tôi phát hiện kính sau xe của anh đã bị đập vỡ, miếng kính bị thủng một lỗ khá to, phải chèn tạm một miếng vải nhựa để chắn gió.

“Xảy ra chuyện gì vậy?” Tôi đột nhiên thấy xót xa thay anh, tạm thời quên mất chuyện không vui giữa hai chúng tôi.

“Anh vào trong trường đợi em, nhưng để quên túi ở ngoài xe. Thế là bị kẻ trộm lấy mất.”

“Đáng đời.” Tôi cảm thấy vô cùng hả dạ.

“Triệu Mai, em đừng tàn nhẫn như vậy có được không?” Tôn Gia Ngộ cất giọng ai oán: “Em xem đi, chỉ vì nhớ em và sợ em không có tiền về nhà nên anh chẳng kịp đi sửa xe. Em đừng làm căng nữa nhé? Anh sai rồi, anh nhận lỗi được chưa nào?”

Tôi không lý sự nổi với anh nên tự động buông cờ đầu hàng. Tôi không sợ trời, không sợ đất, chỉ sợ loại đàn ông như anh. Người này quả là cao thủ võ lâm, biết rõ điểm yếu của đối phương. Chiêu “mềm nắn rắn buông” của anh, khó có người phụ nữ nào chống đỡ nổi.

Tôi ngẫm nghĩ một hồi, đột nhiên muốn bật khóc. Tôi cảm thấy mình đã chìm sâu xuống tận đáy vực. Tôi hơi hối hận vì ngay từ đầu đã không chịu vạch rõ ranh giới với anh, tôi và anh không cùng một đẳng cấp, làm sao có thể đấu lại anh chứ?

“Cuối tuần này ra ngoài nhé? Anh đưa em đi casino chơi.” Tôn Gia Ngộ vừa lái xe vừa hỏi.

Tôi lắc đầu: “Cuối tuần em bận tập đàn.” Dù sao cũng phải giữ một chút tự trọng, không thể anh bảo sao tôi nghe vậy.

“Ngày thường em làm gì?”

“Em nói với anh rồi, cuối tuần phòng tập giảm nửa giá.”

“Ừm.” Tôn Gia Ngộ không nói gì, một lúc sau anh mới mở miệng, ngữ khí có vẻ trêu chọc. “Vừa rồi anh đứng ở ngoài giảng đường xem em học. Trong tiết Ngôn ngữ trông em nghiêm túc thật đấy, đúng là học sinh ngoan có khác.”

Tôi không đáp lời anh, nhắm mắt giả bộ nghỉ ngơi.

“Triệu Mai, chúng ta thương lượng một chuyện nhé!”

“Em chẳng có gì cần thương lượng với anh.”

“Đừng mà, em vẫn còn chưa nghe điều kiện.” Tôn Gia Ngộ dừng xe bên lề đường, bắt đầu tiến hành “đàm phán” với tôi: “Anh đã nói với Nina rồi. Em đến chỗ bà ấy luyện đàn mỗi tuần hai buổi. Điều kiện là cuối tuần em đi chơi cùng anh, em thấy “vụ giao dịch” này thế nào?”

Tôi suýt nhảy ra khỏi ghế. Nina là bà lão chủ nhà của Tôn Gia Ngộ. Được bà ấy phụ đạo là chuyện vui đến mức ngay cả nằm mơ tôi cũng không dám nghĩ đến.

“Thế nào?” Tôn Gia Ngộ hỏi.

“Chẳng phải anh nói phí phụ đạo trả cho bà ấy đắt lắm hay sao?” Tôi lo cái ví tiền mỏng dính của mình không thanh toán nổi.

“Chuyện đó em không cần bận tâm. Em chỉ cần nói cho anh biết là được hay không?”

Biết rõ tôi không thể cự tuyệt, vậy mà anh còn làm bộ như vậy. Trong lòng tôi thầm nguyên rủa anh, nhưng nhìn gương mặt tươi cười rạng rỡ với hàm răng trắng lóa và đôi mắt đen lấp lánh của anh, tôi chỉ còn cách thờ dãi chấp nhận: “OK.”

Tôn Gia Ngộ dường như muốn hôn tôi nhưng bắt gặp sắc mặt không mấy tươi tỉnh của tôi, anh liền quay người khởi động máy xe.

Khi xe tăng tốc, đằng sau có tiếng phàn phật chói tai. Mặc dù vậy, Tôn Gia Ngộ vẫn bình thản như không nghe thấy.

Tôi quay đầu, phát hiện miếng vải nhựa bị dòng khí lưu hút qua lỗ hông bên ngoài, trông giống như một cây nấm đậy trên nóc ô tô.

Có thể thấy rõ tài xế của những chiếc xe đi ngược chiều đều há hốc miệng kinh ngạc.

Một lúc sau, phía trước xe chúng tôi bỗng vang lên tiếng còi hụ của cảnh sát. Một chiếc xe cảnh sát đỗ ngay trước đầu xe của Tôn Gia Ngộ.

“Dừng bên lề đường!” Một người cảnh sát mập mạp tiến lại gần, hỏi bằng giọng hiêu kỳ: “Chuyện gì xảy ra vậy? Xe thể thao cũng cần che ô ư?”

Nghe thấy câu nói của viên cảnh sát, tôi cứ thế ôm bụng cười, bao nhiêu buồn bực đều tan biến hết. Tay cảnh sát này đúng là có khiếu hài hước thật!

Vài hôm sau, khi tôi kể lại câu chuyện cho Andre nghe, anh cũng cười ngặt nghẽo: “Người Trung Quốc đúng là có năng khiếu kể chuyện cười bẩm sinh.”

Andre nói, anh từng gặp một vụ đuổi giết nhau trên đường của xã hội đen Trung Quốc ngay trong ngày đầu tiên gia nhập ngành cảnh sát.

Lúc đó phía trước có một chiếc Volvo phóng rất nhanh, một chiếc Mercedes điên cuồng đuổi theo, súng bắn pằng pằng nghe điếc tai.

Người dân Odessa kinh hồn bạt vía dạt hết sang hai bên, mấy chiếc xe cảnh sát cũng lập tức vào cuộc đuổi theo hai chiếc xe nói trên. Nhưng xe của cảnh sát đều là Lada làm sao có thể đuổi kịp Volvo và Mercedes. Vì vậy hai chiếc xe của đám xã hội đen nhanh chóng mất hút trên đường phố.

“Lúc đó tôi chỉ biết ngây người đứng xem, còn tưởng Hollywood đang quay phim hành động nên cố xông ra theo dõi. Đạn bắn vèo vèo qua người mà tôi không hề cảm thấy sợ hãi. Về đến Cục cảnh sát tôi mới biết mình vừa thoát chết.” Dù sự kiện đó trôi qua đã lâu nhưng khi nhắc đến, Andre vẫn còn rùng mình.

“Anh đúng là đồ ngốc.” Tôi trêu chọc anh.

Andre không phục: “Phải trải qua cô mới hiểu được cảm giác đó.”

“Tôi không ngốc như anh đâu.” Trước mặt Andre, tôi lúc nào cũng hết sức thoải mái, không bao giờ sợ anh tức giận.

Andre đúng là không bận tâm đến những lời nói của tôi: “Sao hôm nay cô chỉ có một mình, bạn trai cô đâu rồi?”

Tôi trầm mặc một lúc, không biết nên trả lời thế nào. Tôi không giấu Andre chuyện hẹn hò với Tôn Gia Ngộ. Tuy anh thất vọng nhưng không biểu hiện ra bên ngoài, cũng không tỏ ra xa cách tôi. Thực ra, ngay cả bản thân tôi cũng không hiểu, tại sao tôi và Tôn Gia Ngộ lại phát triển đến bước này.

Do dự một lúc, tôi mới mở miệng: “Anh ấy có công việc của mình, anh ấy không thích con gái suốt ngày bám theo.”

Andre nhún vai tỏ vẻ không tin: “Cô yêu anh ta thật sao?”

Lại là một vấn đề tôi không thể trả lời. Yêu là phải nhẫn nại, độ lượng, không được ghen tuông, bao dung một đời. Nhiều điều phức tạp như vậy, liệu tôi có thật sự yêu anh không?

Lúc ở bên anh, anh luôn khiến tôi vui vẻ. Khi rời khỏi anh, tôi luôn nghĩ đến những chuyện không vui. Trái tim tôi khi thì căng lên như dây đàn, khi thì buông chùng, lúc lạnh lúc nóng, cứ kiểu này chắc tôi sớm phát bệnh tim mất. Tuy nhiên tôi có thể chắc chắn một điều, tình cảm anh dành cho tôi không phải là tình yêu nhẹ nhàng, âm áp.

“Mai, tôi rất lo cho cô, có nhiều việc cô không hiểu đâu.” Andre rõ ràng muốn nói điều gì đó nhưng lại ngập ngừng.

Tôi cảm thấy vô cùng bất an: “Andre, có lẽ anh có định kiến với anh ấy.”

“Không phải là định kiến... Thôi, tôi không nói nữa, sau này cô sẽ rõ. Nhưng bây giờ tốt nhất cô nên suy nghĩ kỹ.”

“Tôi thật sự chẳng muốn nghĩ nhiều.” Tôi cảm thấy mệt mỏi: “Đây là lần đầu tiên tôi nghiêm túc với một người đàn ông. Tôi không biết nên đối xử với đàn ông như thế nào.”

“Cô chỉ sáng suốt mỗi khi ở bên cạnh tôi.” Cuối cùng anh không nhẫn nhịn nổi nữa, gương mặt lộ vẻ tức giận.

“Tôi xin lỗi, Andre.”

Tôi thật sự áy náy. Tôi luôn bắt nạt anh, coi anh là cái thùng rác để trút tâm trạng buồn bực, vậy mà anh không hề oán trách.

“Tôi xin lỗi.” Tôi lại hạ thấp giọng xin lỗi Andre.

“Thôi khỏi.” Andre thở dài: “Mười giờ rồi, để tôi đưa cô về.”

Khi về đến nhà, nhìn thấy bên trong có ánh đèn, tôi giật mình thon thót nhưng sau khi nhắm ngày tháng, tôi lập tức lấy lại bình tĩnh.

Chắc là Bành Duy Duy đã đi du lịch về.

Tôi gõ cửa, quả nhiên Duy Duy chạy ra mở. Cô đen đi nhiều nhưng khí sắc rất tốt, mái tóc dài buông xõa xuống vai. Có thể thấy cô đã có một chuyến đi vui vẻ.

“Về rồi à?” Duy Duy liếc ra đằng sau lưng tôi: “Tớ vừa nhòm qua cửa sổ thấy rồi, người đàn ông may mắn mở được cánh cửa trái tim cậu là ai thế?”

Tôi có tật giật mình, không dám nhìn vào mắt cô: “Cậu đừng nói linh tinh, chỉ là một người bạn thôi.”

Duy Duy cười cười: “Tớ không phải mẹ cậu, sao cậu phải căng thẳng chứ? Anh chàng vừa rồi chẳng phải là “con ong mật” hay sao?”

Tôi không nói một lời nào, trốn vào nhà tắm bật nước nóng. Tôi tự an ủi bản thân: Duy Duy và Tôn Gia Ngộ đã chia tay lâu rồi, tôi đâu có cướp người yêu của bạn. Đến khi tâm lý ổn định trở lại, tôi mới thay bộ đồ ngủ để đi ra ngoài.

Duy Duy đang ngồi trên sofa ăn táo, cô vỗ vỗ xuống chỗ ngồi bên cạnh và nói với tôi: “Mau lại đây khai báo cho tớ biết đi. mấy ngày tớ không ở nhà, cậu đã làm những gì hả?”

Những ngày vừa qua trong lòng tôi hết sức hoang mang nhưng không có người để tâm sự. Do dự một lúc, tôi hỏi Duy Duy: “Duy Duy, nếu một người đàn ông nói với cậu rằng anh ta không muốn kết hôn thì có nghĩa là gì?”

Duy Duy rất nhạy cảm, nghe câu hỏi này, cô lập tức ngẩng mặt nhìn tôi chăm chú: “Anh chàng “ong mật” nói như vậy hả? Thế thì cậu còn quan hệ với anh ta làm gì, đá thẳng cánh cho xong.”

Tôi cúi đầu, tim như bị đâm một nhát dao: “Thế có nghĩa là, anh ấy không muốn lấy tớ ư?”

“Đại khái như vậy.” Duy Duy cắn quả táo, gật đầu: “Đàn ông rơi vào lưới tình chỉ trong ba mươi giây, bọn họ luôn đánh đồng tình dục với tình yêu. Nhưng kết hôn lại là một chuyện hoàn toàn khác.”

“Có phải người đàn ông và đàn bà đã làm chuyện đó, anh ta sẽ dần dần chẳng còn hứng thú với cô gái nên cần giữ khoảng cách thì tốt hơn?”

“Cũng không hẳn, nếu khó theo đuổi quá, nhiều khả năng anh ta sẽ rút lui. Cô gái đâu phải là tiên nữ, đâu nhất định cứ phải đâm đầu vào đá?” Duy Duy đột nhiên bật cười, quay sang hỏi tôi: “Hôm nay cậu sao thế, toàn hỏi những câu kỳ lạ. Cậu yêu anh chàng “ong mật” thật đấy à?”

“Không phải.” Tôi đỏ mặt: “Tớ và Andre chỉ là bạn bè.”

Cũng tốt, thà để Duy Duy hiểu nhầm như vậy còn hơn. Tôi thật sự sợ cô ấy. Tôi không thể nào quên được ánh mắt hung dữ của cô ấy.

Tôi tiếp tục sống qua ngày trong trạng thái không buồn không vui, bên ngoài vẫn là mùa đông giá lạnh, Duy Duy vẫn duy trì cuộc sống chơi bời của mình, cô thường mất tích năm ba ngày không thấy bóng dáng. Có điều chiếc Mercedes mang biển số “TTT” không còn xuất hiện thêm một lần nào nữa.

Khoảng thời gian này, quan hệ giữa tôi và Tôn Gia Ngộ tương đối đặc biệt. Mỗi buổi chiều thứ Ba và thứ Năm, anh đều lái xe đưa tôi tới ngôi biệt thự của Nina, tầm chạng vạng tối lại đến đón tôi về. Tôi cũng chỉ có thể gặp anh vào hai buổi chiều đó và ngày cuối tuần. Những ngày khác tôi không biết anh ở đâu, đi cùng ai. Gọi điện thoại cho anh, di động của anh thường không có người bắt máy.

Tôi rất băn khoăn, không hiểu bạn trai của người khác có ở trong tình trạng “thần rờng chỉ nhìn thấy đầu không thấy đuôi” như tôi hay không.

Khi không tìm ra câu trả lời, tôi quyết định làm con đà điểu vùi đầu xuống cát, cố ý coi những vấn đề đó không tồn tại. May mà tôi còn piano, tất cả tâm trạng hỉ nộ ái luyến của tôi đều có thể gửi gắm vào năm mươi tư phím đàn.

Nina bình thường là người dịu dàng nhưng bước vào lĩnh vực piano, bà trở nên nghiêm khắc vô cùng. Đối với mỗi bản nhạc, bà yêu cầu âm sắc và phong cách phải đạt đến mức hoàn hảo nhất.

Tôi vốn tự hào rằng khả năng cơ bản của tôi không đến nỗi tồi, thế mà trước mặt Nina, khả năng đó không đáng giá một xu. Sau hai buổi đầu tiên, tôi gần như không thể chịu đựng nổi, bèn nói với Tôn Gia Ngộ: “Em không học nữa đâu.”

Tôn Gia Ngộ lần đầu tiên nổi nóng với tôi: “Em chỉ có thể thôi sao? Người khác chỉ có thể tâng bốc em lên tận mây xanh chứ không thể giẫm đạp em ư? Em tưởng em là Nữ hoàng Elizabeth II chắc?”

Tôi cúi đầu không đáp, nước mắt trào xuống bờ mi.

Tôn Gia Ngộ vội dỗ dành tôi: “Được rồi, coi như anh nói sai, em đừng khóc nữa.”

Tôi quay đi, gơ tay lau nước mắt.

Tôn Gia Ngộ không biết kiếm đâu ra một con dao: “Em cứ lột da anh làm thảm chùi chân ở cửa nhà em, được chưa?”

Tôi phì cười, người đàn ông này luôn biết cách khiến tôi không thể giận nổi.

Nina bê một cái khay lên, mời chúng tôi uống cà phê và ăn bánh do bà nướng. Bộ tách uống cà phê là đồ gốm sứ mỏng manh của Anh quốc, từ đó có thể nhìn ra dấu vết huy hoàng ngày nào.

Lúc trò chuyện tôi thường hỏi Nina một số câu mà theo sự đánh giá của Tôn Gia Ngộ là ngốc nghếch hết chỗ nói. Nhưng Nina luôn nhẫn nại trả lời tôi. Có điều bà không bao giờ nhắc đến bản thân.

Tôi ngẫm nghĩ hồi lâu, có lẽ một số người từng trải qua rất nhiều biến cố, nếm đủ vị đắng cay mặn ngọt của nhân gian nên rất nhiều chuyện không thể nói ra lời.

Lúc tôi tập đàn, nếu không bận việc thì Tôn Gia Ngộ thường ở bên cạnh tôi để đọc một cuốn sách nào đó.

Một lần, tôi không thể kiềm chế lòng hiếu kỳ nên nhòai người qua xem, kết quả là hai con người của tôi suýt nữa bắn ra ngoài. Không ngờ một người quý thần còn tránh xa như anh lại đọc *Kinh thánh*.

Tôi giờ tay đóng quyển sách lại, kinh ngạc hỏi: “Sao anh lại đọc *Kinh thánh*?”

“Em nghĩ anh nên đọc thứ gì?” Nghe ra giọng điệu châm biếm của tôi, anh hỏi lại.

Tôi ngẫm nghĩ một lúc rồi trả lời: “*Hậu hắc học*⁽¹⁾ hay *Bí quyết tán gái* gì đó.”

(1). *Hậu* có nghĩa là mặt dày, *Hắc* nghĩa là lòng dạ đen tối. Ý nói thương nhân và người làm quan thường có hai yếu tố mặt dày và lòng dạ đen tối.

Tôn Gia Ngộ véo mũi tôi, cười cười: “Hai môn đó anh có thể viết sách thu nhận học trò, không cần người khác dạy bảo.”

Tôi ngồi xuống tiếp tục tập đàn, không thềm nói chuyện với anh nữa.

Ánh nắng chiều chiếu vào trong phòng, soi rõ những hạt bụi li ti bay khắp không gian, khiến con người có cảm giác thời gian như dừng lại.

Tôi lưu luyến bầu không khí ấm áp này, tạm thời quên hết mọi thói hư tật xấu của anh, cảm thấy nếu cứ tiếp tục sống như vậy thì cũng không đến nỗi tồi. Bỗng nhiên chuông điện thoại của Tôn Gia Ngộ reo vang, khiến mọi ảo tưởng của tôi lập tức biến mất.

Tôi nghe thấy anh nói chuyện với Nina, hình như hàng của anh ở bến cảng xảy ra chuyện.

Lúc tạm biệt, Nina ôm Tôn Gia Ngộ, gương mặt bà đầy vẻ lo lắng: “Hãy cẩn thận, cậu bé của tôi.”

Tôn Gia Ngộ không kịp đưa tôi quay về thành phố, anh lái xe đi thẳng tới bến cảng cách đó vài chục cây số. Suốt đường đi anh giữ bộ mặt trầm mặc đáng sợ.

Tôn Gia Ngộ đi gặp hải quan, còn tôi vào một quán cà phê bên ngoài bến cảng đợi anh, trong lòng thấp thỏm không yên.

Mãi đến tám giờ tối, Tôn Gia Ngộ mới quay lại, sắc mặt rất khó coi. Tôi gọi canh và sandwich nhưng anh chỉ uống một hớp canh rồi lại đặt xuống.

“Xảy ra chuyện gì vậy?” Tôi nôm nớp hỏi Tôn Gia Ngộ, trong ấn tượng của tôi anh mãi mãi là người không có chuyện gì không thể giải quyết,

“Không có gì, hai lô hàng bị tịch thu.” Anh rút một điều thuốc, sắc mặt trở lại bình thường.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, uống một hơi cạn cốc nước. Tôi nghĩ sự việc chắc không đến nỗi nghiêm trọng lắm.

Trên đường trở về thành phố, trời tối om, hai bên không có đèn chiếu sáng mà chỉ có đá mắt mèo ở giữa hai làn đường sáng lấp lánh mỗi khi đèn pha ô tô chiếu vào.

Tôi tựa người vào ghế xe chợp mắt một lúc. Trong cơn mơ màng, tôi đột nhiên cảm thấy chiếc xe lạng về một bên. Tôi lập tức tỉnh giấc. Tình huống này không bình

thường bởi từ trước đến nay kỹ thuật lái xe của Tôn Gia Ngộ rất tốt, anh lái xe tương đối ổn định.

“Anh buồn ngủ lắm phải không?” Tôi hỏi.

Tôn Gia Ngộ không trả lời. Anh dừng xe ở bên đường, ấn công tắc, khóa chặt tất cả cửa xe. Rồi anh lấy từ ngăn kéo ra một hộp thuốc in hàng chữ “Atropine”⁽²⁾.

(2). Loại thuốc có tác dụng điều trị bệnh về hệ tiêu hóa, dạ dày...

Tôi ngây người nhìn anh uống thuốc. Không có nước mà anh cứ thể nuốt trôi viên thuốc màu trắng to bằng cái cúc áo. Có lẽ do thuốc kích thích cổ họng, anh cúi người nôn thốc nôn tháo. Nhưng ngoài viên thuốc, anh không nôn ra bất cứ thứ gì khác.

Atropine? Tôi giơ tay sờ trán anh theo phản xạ nhưng bị anh giữ lại: “Đừng chạm vào người anh!”

Tôi lập tức rút tay lại.

Tôn Gia Ngộ cúi xuống tựa đầu vào tay lái. Trong xe chỉ nghe tiếng thở hỗn hên của anh. Tôi bất lực nhìn anh, tim nhói lên đau đớn.

Một phút trôi qua dài như cả thế kỷ, Tôn Gia Ngộ cuối cùng cũng điều hòa được hơi thở, anh nở nụ cười yếu ớt: “Em đừng sợ, chỉ là dạ dày bị co thắt thôi. Em hãy giúp anh gọi điện thoại cho Lão Tiên.”

Tay tôi run run, bấm nhầm vài lần mới gọi thông điện thoại.

Tôi đưa điện thoại đến sát tai anh: “Lão Tiên, anh mau thông báo với chủ hàng, những ngày này đừng cho người dỡ hàng ở kho. Đợi sóng gió qua đi rồi tính sau.”

Lão Tiên còn đang nói điều gì đó, Tôn Gia Ngộ đã buông điện thoại xuống sàn xe. Gương mặt anh vô cùng đau đớn, anh rên một tiếng, tay nắm chặt tay tôi, trán toát đầy mồ hôi.

“A lô! A lô! Tiểu Tôn, cậu làm sao vậy?” Giọng Lão Tiền vọng ra từ loa ngoài điện thoại.

Tôi nhấc điện thoại và nhanh chóng thông báo vị trí của chúng tôi.

“Tôi biết rồi, tôi sẽ lái xe đến đó. Cô nhớ khóa kỹ cửa xe, đừng ra ngoài đấy.”

Tôi muốn ngả ghế ngồi của Tôn Gia Ngộ ra sau để anh có thể nằm thẳng. Tôn Gia Ngộ giữ tay tôi lại: “Đừng!” Nói xong anh đưa mắt ra ngoài cửa.

Tôi ngẩng đầu, cả người cứng đờ trong giây lát. Bên ngoài có mấy bóng người đáng nghi đi đi lại lại quanh xe chúng tôi. Có kẻ còn nằm bò lên xe nhìn vào bên trong. Đến giờ tôi mới hiểu, tại sao Tôn Gia Ngộ và cả Lão Tiền đều nhấn mạnh đến việc khóa cửa xe. Bởi vì chiếc xe này bắt mắt quá.

Nhớ đến tin tức về một số vụ cướp ô tô xảy ra thời gian gần đây, lòng bàn tay tôi rịn đầy mồ hôi.

Tôn Gia Ngộ trấn an tôi: “Em đừng sợ, cùng lắm nộp hết tiền mặt cho chúng.”

“Nếu chúng muốn cướp ‘sắc’ thì sao?” Tôi hỏi anh.

Tôn Gia Ngộ hình như đã bót đau, anh lại bắt đầu bõn cọt: “Còn phải hỏi sao? Tất nhiên là anh sẽ hai tay dâng em cho chúng, còn anh một mình thoát thân.”

Tôi tức tối nhưng chỉ biết cười cười, anh chẳng bao giờ chịu nói một câu tốt đẹp với tôi.

Nửa tiếng sau, chiếc xe con màu trắng của Lão Tiền xuất hiện trong tầm mắt.

Anh ta nhảy xuống xe, đập mạnh vào cửa xe chúng tôi. Nhìn thấy ba người Ukraine cao to đi cùng anh ta, tôi mới cảm thấy yên tâm đôi chút.

“Tiểu Tôn, cậu không sao đấy chứ? Xảy ra chuyện gì vậy?” Lão Tiền trông có vẻ rất căng thẳng.

“Hải quan đổi lãnh đạo rồi, số tiền chúng ta đầu tư coi như mất trắng.” Lúc này Tôn Gia Ngộ đã chuyển xuống nằm ở băng ghế sau. Giọng anh vẫn rất yếu ớt, khiến tôi không khỏi đau lòng.

Lão Tiền tỉnh ngộ: “Thảo nào hôm nay ở chợ xuất hiện bao nhiêu cảnh sát và nhân viên thuế vụ.”

Tôn Gia Ngộ lập tức ngồi dậy: “Hồng rồi! Không biết có phải ba cơ quan liên kết diễn *Liêm chính phong bão*⁽³⁾ không?”

(3). Tên bộ phim truyền hình về đề tài chống tham ô hối lộ do đài TVB Hồng Kông sản xuất.

“Không đến nỗi như vậy đấy chứ?”

“Chúng ta phải đề phòng mới được, đây cũng không phải lần đầu tiên. Anh hãy nói với bọn họ, tôi nay chuyển hết hàng ở kho đi chỗ khác.”

“Tôi biết rồi!” Lão Tiền gật đầu. “Một mình tôi đi là được, cậu mau về nhà nghỉ ngơi đi.”

“Tôi sẽ đi cùng anh. Ngộ nhớ lần này họ làm thật thì chắc chắn có một cuộc truy quét lớn.”

Tôi ngồi nghe ở bên cạnh mà cứ mơ mơ hồ hồ, trong lòng thầm nghĩ: “Trời ạ, bọn họ nói chuyện chẳng khác nào tập đoàn buôn lậu ma túy.

Sau khi gọi xong điện thoại, Tôn Gia Ngộ dùng tiếng Nga nói với mấy người bản xứ, rồi anh quay sang tôi: “Triệu Mai, em theo họ về đi.”

Nghĩ đến cơn đau của anh, tôi thấy không yên tâm nên tỏ thái độ cương quyết: “Em đi cùng anh.”

Tôn Gia Ngộ gắt lên: “Em đừng gây phiền phức cho anh nữa có được không?”

Cảm thấy ấm ức khi bị mắng, nước mắt tôi cứ thế chảy xuống. Từ lúc quen biết anh, nước mắt tôi nhiều đến mức như vôi nước bị hồng, muốn ngừng cũng không ngừng nổi.

Lão Tiền phá vỡ không khí ngột ngạt, nhét chìa khóa vào tay tôi: “Đừng khóc nữa, cô hãy về chỗ chúng tôi đợi đi. Tiểu Tôn thương cô nên mới nói vậy thôi, ngoan nào!”

“Lão Tiền...” Tôn Gia Ngộ trừng mắt đầy bất mãn.

“Khâu Vĩ hôm nay không ở nhà, cô ấy tới đó cũng không sao cả.” Nói xong, không đợi Tôn Gia Ngộ đáp lời, Lão Tiền liền kéo anh đi.

Về đến nơi ở của bọn họ, đầu tiên tôi ngồi đợi trong phòng khách. Sau đó tôi gọi điện thoại về nhà, như thường lệ vẫn không thấy tăm hơi Duy Duy đâu cả. Cuối cùng, không thể gắng gượng hơn được nữa, tôi đi lên gác, mặc nguyên quần áo mà nằm phịch xuống giường.

Mãi tới năm giờ sáng bọn họ mới trở về. Tôn Gia Ngộ vào phòng, mang theo không khí lạnh buốt. Anh nằm xuống giường, một lúc lâu vẫn không thấy động đậy.

Tôi kéo chăn đắp lên người anh, sờ mặt anh thấy lạnh toát, tay anh cũng như cục đá. Tôi sợ hãi, lắc mạnh người anh: “Anh cởi áo khoác rồi hãy đi ngủ. Có đói không em hâm nóng lại cháo cho?”

Tôn Gia Ngộ lắc đầu, gơ tay cởi áo khoác ném sang một bên rồi chui vào trong chăn. Anh ôm tôi và nói như mê ngủ: “Ng ngoan, đừng động đậy, để anh ôm em một lúc.”

Chưa đến năm phút, hơi thở của Tôn Gia Ngộ đã đều đều chứng tỏ anh đã ngủ say. Tôi nhắm mắt nằm một lúc lâu nhưng không tài nào ngủ nổi. Thế là tôi rời khỏi lòng anh và đi ra ngoài. Lão Tiền ngồi một mình ở bàn ăn, ngẫu nhiên mẫu bánh mì. Tôi múc cho anh ta bát cháo thịt bò mà tôi đã nấu tối qua trong lúc chờ đợi.

Anh ta cười nói: “Được đấy, Mai Mai, không ngờ cô đảm đang như vậy.”

Anh ta nói chuyện rất tự nhiên và thân mật, khiến tôi không thể thích ứng. Tôi vẫn không quên cảnh tượng anh ta đặt tay lên vai Duy Duy trong lần đầu tiên tôi gặp anh ta.

Lão Tiền từng là giảng viên khoa tiếng Nga của một trường đại học nào đó, vậy mà lời nói và cử chỉ của anh ta có vẻ không đúng đắn. Cũng có thể bản chất anh ta không như vậy mà do tôi đa nghi quá.

“Gia Ngộ bị bệnh gì vậy?” Tôi dò hỏi lão Tiền.

“Bệnh nghề nghiệp ấy mà, một khi tinh thần căng thẳng hay tâm trạng không tốt là cậu ấy lại phát bệnh. Nhắc đến mới nói, làm nghề của chúng tôi có người nào dạ dày khỏe mạnh đâu.”

“Tại sao lại như vậy?”

“Ba bữa ăn không đúng giờ.” Lão Tiền cười gượng. “Bữa sáng không kịp ăn, cả ngày ở bến cảng chỉ có thể uống gió lạnh, tám, chín giờ tối mới về nhà. Cơm nước một ngày giải quyết cả vào bữa tối, suốt ngày còn lo lắng nom nớp, không mắc bệnh mới là lạ.”

Nghe đến đây tôi cảm thấy xót xa trong lòng. Tôn Gia Ngộ chưa bao giờ nói cho tôi biết những chuyện này. Bình thường tôi chỉ thấy anh là người coi tiền như rác, tiêu xài rộng rãi phóng khoáng, không ngờ anh kiếm đồng tiền lại vất vả như vậy.

Mỗi khi tôi quan tâm đến công việc của anh, anh luôn nói với tôi: “Bài tập của em, em còn chưa lo xong, bận tâm đến chuyện của người khác làm gì?”

“Đêm qua các anh đi đâu vậy?”

Lão Tiền nhìn tôi: “Tiểu Tôn không nói với cô à?”

Tôi lắc đầu: “Anh ấy vừa ngủ rồi.”

Ăn hết bát cháo, gương mặt mệt mỏi của Lão Tiền đã có chút sinh khí: “Thật ra cũng không làm gì, chỉ là chuyển hàng đi chỗ khác. Cô biết chúng tôi giấu hàng ở đâu không?”

“Làm sao tôi biết được?”

“Cô chẳng đoán ra đâu, cũng sẽ chẳng có ai đoán nổi. Chúng tôi giấu hàng trong nhà xe của đội cứu hỏa, nhét cho bọn họ ít đồ la Mỹ là bọn họ tự nguyện mở cửa nhà xe cho chúng tôi ngay.” Lão Tiền vui đến mức không khép miệng nổi: “Hai lần báo cháy cũng đáng giá lắm, không ngờ Tiểu Tôn lại tạo được mối quan hệ.”

Tôi không nói gì, chú tâm nghe anh ta khoe khoang. Tôi biết Lão Tiền có cảm tình với tôi nên mới muốn lấy lòng tôi.

Đối với người đàn ông mình không yêu, phán đoán của phụ nữ bao giờ cũng chính xác. Nhưng khi gặp người đàn ông khiến phụ nữ động lòng, IQ của cô ta tự động lùi về số 0.

Có một điều tôi không hiểu, công ty thanh quan chỉ giúp chủ hàng làm thủ tục thông quan, nếu hàng hóa bị phạt tiền hay bị tịch thu thì chủ hàng phải chịu tổn thất chứ liên quan gì đến công ty? Tại sao bọn họ lại căng thẳng đến thế?

Khi tôi nói ra nghi vấn này, Lão Tiền phì cười: “Cô nghĩ đơn giản quá, trên đời này làm gì có chuyện dễ dàng như vậy? Một container hàng trị giá bảy, tám mươi ngàn đô la Mỹ, nói tịch thu là tịch thu, chủ hàng sẽ không chịu yên đâu.”

Lão Tiền nhẫn nại giải thích cho tôi biết, do Ukraine đánh thuế các mặt hàng quá cao nên các công ty thanh quan bị ép trở thành công ty buôn lậu trốn thuế. Nếu điều tra kỹ lưỡng lượng hàng hóa Trung Quốc ở chợ Bảy km, có thể tìm ra chứng cứ buôn lậu trốn thuế của hầu hết các mặt hàng.

Để giúp các chủ hàng trốn thuế, công ty thanh quan thường dùng các thủ đoạn như báo thấp số lượng, thay đổi giá cả và tên gọi hàng hóa. Vì vậy sau khi thông quan, chủ hàng không nhận được bất cứ hóa đơn chứng từ chính thức nào.

Trước đây, địa điểm giao hàng thường ở bến cảng. Bởi vì một khi rời khỏi bến cảng, hàng không còn nằm trong phạm vi quản lý của hải quan nữa. Nhưng trong quá trình vận chuyển từ bến cảng đến kho bãi, lô hàng dễ bị cảnh sát kinh tế và cơ quan thuế vụ để ý. Nếu họ sờ đến, họ cũng sẽ tịch thu cả lô hàng.

Chủ hàng bị thiệt hại nặng nề nhiều lần nên bắt đầu yêu cầu giao hàng trong thành phố. Vì vậy, bây giờ công ty thanh quan còn phụ trách cả việc vận chuyển hàng hóa.

“Làm ăn mỗi lúc một khó khăn.” Lão Tiền thở dài. “Những ngày tháng tươi đẹp trước kia không bao giờ quay trở lại nữa.”

Tôi im lặng lắng nghe, cố gắng nắm bắt từng tin tức. Bởi vì tôi muốn tìm hiểu bộ mặt thật không ai biết đến được che giấu đằng sau tấm mặt nạ bất cần đời của Tôn Gia Ngộ.

“Nếu xảy ra chuyện thì sẽ thế nào?” Tôi tiếp tục truy vấn.

Lão Tiền suy nghĩ một lúc rồi trả lời: “Nếu lịch sự thì hai bên cùng thương lượng, đều ra ngoài làm ăn không ai muốn xảy ra chuyện, đúng không? Mỗi bên có thể chịu tổn thất một nửa...”

“Nếu không lịch sự thì sao?”

“Thế thì khó nói lắm. Chúng tôi từng bị chĩa súng vào đầu.” Anh ta chỉ ngón tay lên huyết Thái dương.

Tôi toát mồ hôi lạnh, hai chân mềm nhũn, từ từ ngồi xuống.

“Tại sao các anh lại làm nghề này? Vì kiếm tiền dễ dàng à?” Tôi thắc mắc.

Lão Tiền ngênh đầu cười ha hả: “Không làm nghề này thì tôi chẳng biết làm nghề gì khác, câu “Thư sinh bất tài vô dụng” chính là nói về tôi. Còn về Tiểu Tôn nhà cô thì là *long long story...*”

Lão Tiền đột nhiên giơ tay che miệng, bởi vì Tôn Gia Ngộ đang đứng ở cửa nhà bếp.

“Anh nói linh tinh gì với cô ấy thế hả?” Tôn Gia Ngộ cau mày.

“Hai người cứ ăn đi nhé, tôi ra ngoài làm chút chuyện.” Lão Tiền cười cười, đứng dậy bỏ đi mất.

“Sao anh không ngủ nữa?” Tôi hỏi anh.

Tôn Gia Ngộ ngồi xuống ghế xoa bụng: “Đói quá không ngủ được.”

Tôi hâm nóng cháo, rán hai quả trứng, rót ít xì dầu và giấm rồi đưa cho anh.

Tôn Gia Ngộ khuấy khuấy bát cháo một hồi, húp hai miếng rồi mở miệng nói: “Chuyện tôi qua cho anh xin lỗi nhé, anh nặng lời quá.”

Tôi không nói gì, cúi đầu đứng dậy bước đi.

“Thật đấy, anh đã nói xin lỗi rồi, em mở lòng từ bi cười với anh một cái được không?”

“Em không giận anh đâu.” Tôi cất giọng khẽ khàng.

“Vậy sao em còn xịu mặt?”

“Chỉ là hôm qua... nhìn anh như vậy... trong lòng em cực kỳ khó chịu.” Tôi nói không được trôi chảy, hai giọt lệ lăn xuống từ khóe mắt. Quay lưng lại với anh, tôi giơ tay lau sạch.

Tôn Gia Ngộ tiến lại gần, ôm lấy tôi từ đằng sau, cầm tựa vào đỉnh đầu tôi: “Được rồi, anh biết rồi. Em nhìn anh vẫn mạnh khỏe còn gì. Em đừng khóc nữa...”

Tôi vẫn cúi đầu không đáp lời. Nhớ đến chiếc chìa khóa cửa nhà anh vẫn nằm trong túi quần, tôi lấy ra bỏ vào tay anh.

Tôn Gia Ngộ chìa tay ra trước mặt tôi: “Em giữ lại đi.”

Tôi ngây người trong giây lát: “Nguy hiểm quá, sao anh có thể tùy tiện đưa chìa khóa nhà cho người khác?”

Mối quan hệ giữa các thương nhân Trung Quốc ở Ukraine chỉ là mối quan hệ giao dịch tiền bạc, vì vậy bọn họ coi trọng sự an toàn nhà cửa còn hơn ông trời. Nghĩ thì nghĩ vậy nhưng trong lòng tôi không khỏi cảm động.

Tôn Gia Ngộ xoay người tôi lại, chỉ vào người mình: “Nhà này chẳng có gì cả, trừ khi em thấy “sắc” mà nổi tà ý.”

Tôi muốn cười nhưng trong lòng vẫn còn cảm giác chua xót, liền quay mặt sang một bên.

Anh xoay cầm tôi lại: “Lại khóc rồi à?”

Tôi nắc nghẹn: “Người ta thương anh, không muốn anh chịu khổ, thế mà anh làm người ta bẽ mặt trước bao nhiêu người...”

“Anh biết rồi, ngoan nào, đừng khóc nữa.” Tôn Gia Ngộ vuốt ve má tôi, sau đó không ngừng phàn nàn: “Em đúng là quả bom nước mắt.”

Tôi lấy hết sức đâm thùm thụp vào lưng anh, trong lòng cảm thấy dễ chịu hơn nhiều.

Ăn sáng xong, Tôn Gia Ngộ đưa tôi đi học.

Chiếc BMW của anh đỗ ở ngoài sân, cửa xe mở toang. Đêm qua chắc do vội quá nên anh quên không đóng, tôi cần nhắc: “Trí nhớ anh kiểu gì thế?”

Anh biết mình sai nên im lặng. Khi tiến lại gần, hai chúng tôi hóa đá trong giây lát.

Ghế của tài xế đã không cánh mà bay!

“Mẹ kiếp!” Tôn Gia Ngộ chửi thề, ném túi tài liệu xuống đất.

Tôi không nhịn được cười. Thật là... trên đời này đúng là chuyện ly kỳ nào cũng có.

Lão Tiền đi từ sáng sớm, anh ta có việc gấp cần giải quyết. Tôn Gia Ngộ đành phải lấy một cái ghế đặt vào chỗ trống.

Tôi ngồi ở ghế lái phụ, chăm chú quan sát vẻ mặt đau khổ của anh mỗi khi phanh xe. Cái ghế không được cố định làm anh mất đà chúi cả vào kính xe. Tôi cười chảy cả nước mắt.

“Chết chưa?” Tôi đổ thêm dầu vào lửa: “Ai bảo anh thích ra oai lăm vào, cứ thích chơi BMW cơ? Lái BMW có thể trở thành người tốt sao?”

Tôn Gia Ngộ nghiêng răng nghiêng lợi trả lời tôi: “Triệu Mai, em cẩn thận đấy, xem tôi nay anh giải quyết em thế nào?”

“Em chả bận tâm. Dù sao lần nào người lưng mỗi chân mềm không bò dậy nổi cũng là anh.”

Tôn Gia Ngộ nhào người định cốc vào đầu tôi, tôi cười hì hì rồi lập tức nhảy xuống xe co giò chạy mất.

Đến giờ học, tôi mới cảm nhận được nỗi khó chịu khi không ngủ đủ giấc. Người tôi vật vờ, mắt đờ đẫn suốt cả buổi học.

Một tháng trôi qua, bên ngoài không có bất cứ động tĩnh nào, trừ việc hải quan thay đổi lãnh đạo nên cơ cấu lại. Những điều Tôn Gia Ngộ lo lắng không hề xảy ra. Tôn Gia Ngộ và những cộng sự của anh lúc nào cũng căng thẳng như gặp kẻ địch. Sau đó thiên hạ vẫn thái bình, bọn họ bắt đầu khôi phục trạng thái bình thường.

Tôi và Tôn Gia Ngộ có nhiều thời gian ở bên nhau hơn, anh bắt đầu dẫn tôi tới những buổi tụ họp bạn bè và nơi vui chơi giải trí. Đến lúc này tôi mới phát hiện, Tôn Gia Ngộ là tay chơi có hạng.

Mỗi ngày anh chỉ ngủ vài tiếng đồng hồ, buổi tối bảy, tám giờ mới từ bến cảng về đến thành phố, com nước xong lại đi casino chơi đến tận đêm khuya, sáng ngày hôm sau vẫn đúng sáu giờ thức dậy và lái xe tới bến cảng.

Ở một đất nước xa lạ, do ngôn ngữ và phong tục tập quán bất đồng nên ti vi và báo chí có cũng như không. Trong công việc làm ăn, đám thương nhân Trung Quốc chịu một sức ép rất lớn nên họ chỉ biết lấy việc chơi cờ bạc hoặc tán gái làm trò tiêu khiển để giải tỏa áp lực.

Ở casino lớn nhất Odessa có đến một nửa nhân viên phục vụ biết nói tiếng Trung, chứng tỏ khách hàng người Trung Quốc chiếm tỷ lệ lớn ở đây.

Nhân viên chia bài cũng có nữ giới, đồng phục của họ là áo sơ mi trắng và gi lê khoác ngoài. Họ luôn giữ bộ dạng lạnh lùng nhưng chuyên nghiệp. Họ không xinh đẹp như tôi tưởng, mà sức hút thật sự nằm ở đám khách hàng nữ ăn mặc khêu gợi lượn lờ trong casino. Bọn họ rất xinh đẹp và quyến rũ, bắt chuyện với cánh mày râu một cách tự nhiên, tạo thành cảnh tượng đặc thù của casino.

Có thể thấy rõ Tôn Gia Ngộ là người không ham mê cờ bạc, mỗi lần anh chỉ chơi năm trăm đô la Mỹ, thua hết sẽ rút lui. Ngoài trường hợp đặc biệt, anh không hề động đến một giọt rượu. Nhược điểm duy nhất người khác có thể lợi dụng anh, e rằng chỉ có nữ sắc.

Tôn Gia Ngộ rất được hoan nghênh ở casino. Đám con gái bản xứ thường không bận tâm đến sự tồn tại của tôi, ôm vai bá cổ anh nũng nịu: “Mark... Mark...” Bọn họ nhìn anh bằng cặp mắt long lanh, như muốn ăn tươi nuốt sống anh.

Tôn Gia Ngộ dường như rất thích sự tiếp xúc thân mật của người đẹp. Anh rút ví phát cho mỗi cô một tờ mười đô la, khiến cho các cô reo lên như được ông già Noel tặng quà.

Tôi cố gắng kiềm chế sự phẫn nộ, không muốn làm anh mất thể diện trước mặt đám bạn bè. Ra ngoài cửa tôi mới sa sầm mặt, vùng vằng đi vượt lên trước, không thèm nói chuyện với anh.

Tôn Gia Ngộ đuổi theo tôi: “Anh chỉ là gặp cảnh diễn trò thôi mà, có phải lên giường với bọn họ đâu, em ghen gì chứ?”

Tôi đứng lại, nghiêm túc phê bình anh: “Tôn Gia Ngộ, anh có biết thế nào là tôn trọng người khác không? Trước mặt em, anh nên một vừa hai phải thôi. Cho dù cố tình diễn trò để em nhìn thấy.”

“Được rồi, anh biết rồi, lần sau sẽ không thế nữa.” Tôn Gia Ngộ hứa. Anh đi mở cửa xe rồi thở dài: “Phụ nữ đúng là phiền phức, câu này quả không sai chút nào.”

Do để tâm tìm hiểu con người Tôn Gia Ngộ nên bình thường tôi nghe không ít chuyện phong lưu của anh. Tôn Gia Ngộ có một biệt danh nổi tiếng là “Đội trưởng”, tên thường gọi đầy đủ là “Đội trưởng Đội pháo Đại Thanh”.

Cuối cùng tôi cũng biết nguồn gốc câu chuyện “Đội pháo Đại Thanh”.

Câu chuyện bắt đầu từ một ngày hè nọ, đám thanh niên nhàn rỗi muốn tìm trò vui thế là họ đăng quảng cáo trên báo chí, thông báo một đoàn phim điện ảnh Trung Quốc đang muốn tìm nữ diễn viên chính ở địa phương. Kết quả là có rất nhiều cô gái đăng kí dự thi, tất cả đều trẻ trung xinh đẹp.

Bọn họ thuê phòng khách sạn để tổ chức một cuộc phỏng vấn nghiêm chỉnh. Gặp những đối tượng vừa mắt, họ đều ghi chép lại hoàn cảnh gia đình và phương thức liên lạc của đối phương để tiện sau này đi tán tỉnh.

Có một, hai thí sinh đầu óc sáng suốt hỏi tên phim là gì. Nam diễn viên chính Tôn Gia Ngộ phản ứng nhanh bật ra cái tên “Đội pháo Đại Thanh”. Thế là cụm từ “Đội pháo Đại Thanh” ra đời từ đó, thậm chí sau này còn được dùng để chỉ những anh chàng lãng nhãng.

Đây vốn là câu chuyện hài hước nhưng tôi không cười nổi. Nhiều đêm tỉnh giấc, tôi hồi tưởng lại từ đầu đến cuối nhưng vẫn không thể hiểu tại sao mình lại chọn anh.

Lúc không nhìn thấy anh, tôi chỉ nghĩ đến thói trắng hoa và phong lưu của anh. Nhưng lúc gặp anh rồi tôi lại quên hết cả, trái tim luôn trong tình trạng chao đi đảo lại, không sao yên nổi.

Đây là một sự trầm luân không có lý do... vì một người như vậy.

Ngoài ra tôi còn một nỗi lo lắng khác. Hiện tại Bành Duy Duy tưởng tôi và Andre hẹn hò, vì vậy thỉnh thoảng tôi qua đêm ở bên ngoài, cô chỉ trêu tôi một, hai câu mà không nghĩ ngợi gì. Nhưng nếu tôi và Tôn Gia Ngộ thường tay trong tay xuất hiện ở nơi công cộng, trước sau gì cũng sẽ gặp Duy Duy, đến lúc đó tôi sẽ phải đối mặt với cô như thế nào?

Tôi muốn nói thật cho Duy Duy biết nhưng mỗi khi gặp cô, tôi đều không thể mở miệng.

Con đường tình cảm u ám, nhìn không ra kết cục. Trong lúc hoang mang và bối rối, tôi chỉ có thể tiếp tục làm đà điều, sống ngày nào hay ngày đó.

Khoảng thời gian này, niềm an ủi lớn nhất đối với tôi là piano.

Dưới sự chỉ huy của Nina, kỹ thuật chơi piano của tôi tiến bộ trong thấy, đến mức thầy giáo phụ đạo cũng cảm thấy kỳ lạ và không tiếc lời khen ngợi. Trình độ tiếng Nga của tôi cũng khá lên nhiều, tôi đã có thể giao tiếp với người bản xứ. Tuy chưa hiểu hết câu nói của bọn họ nhưng đại khái tôi cũng hiểu ý chứ không đến nỗi “vịt nghe sấm” như trước kia.

Tất cả những điều đó khiến tôi có chút đắc ý, tôi dần dần tìm lại sự tự tin của ngày nào.

Một hôm, tôi đang ở trường thì nhận được điện thoại của Andre, anh hỏi tôi có thể cùng hai cô em gái của anh đi chợ Bảy km để mua đồ không, vì tôi có thể dùng tiếng Trung để mặc cả.

Tôi nhận lời ngay không chút do dự.

Chợ có tên “Bảy km” vì nó cách trung tâm thành phố bảy cây số. Chợ có diện tích mấy ngàn mét vuông, do rất nhiều container cũ tạo thành các cửa hàng hoặc công ty. Hàng hóa ở đây được bán buôn và bán lẻ, giống như chợ bán buôn ở trong nước.

Sau khi tan học, tôi dẫn hai cô em gái của Andre đi dạo quanh chợ. Ba chúng tôi dừng lại ở khu bán quần áo, con gái thích nhất là áo somi lụa và lông vũ của Trung Quốc.

Bọn họ vào một cửa hàng thử áo sơ mi, chủ cửa hàng gặp khách hàng nữ xinh đẹp nên rất phấn khởi. Anh ta bỏ mặc khách hàng khác, vội vàng đến hỏi han chúng tôi.

Tôi giúp em gái Andre mặc cả, trả giá chỉ bằng hai phần ba giá chủ cửa hàng đưa ra. Ông chủ kêu lên: “Cô này, sao cô không giúp người nhà mình, lại đi giúp bọn Tây?”

Tôi cười: “Được rồi, cái áo này ở trong nước cũng chỉ ba mươi nhân dân tệ. Anh đã có lãi thì bán cho người ta đi.”

Anh ta vuốt trán thở dài: “Cô ơi, cô muốn phá hoại chuyện làm ăn của tôi sao? Xin cô đấy, tôi giơ cao hai tay đầu hàng, mong cô tha cho tôi.”

Tôi cười cười, cảm thấy cũng không tiện mặc cả quá đáng, bèn đi ra ngoài cửa chờ bọn họ. Trong lúc đưa mắt nhìn xung quanh, tôi đột nhiên bắt gặp một hình bóng quen thuộc, anh đang đứng ở bên ngoài một cửa hàng khác.

Giờ này anh không ở chỗ hải quan lại đến đây làm gì? Tôi rón rén tiến về phía anh, định gây cho anh bất ngờ.

Đúng lúc đó, một cậu bé tóc đen khoảng năm, sáu tuổi từ trong cửa hàng chạy ra ôm chầm lấy chân anh.

Tôi gần như không thể tin vào tai mình khi nghe cậu bé gọi anh: “Papa.”

Như bị sét đánh ngang tai, toàn thân tôi tê liệt không thể cử động.

Anh bế đứa bé vào trong cửa hàng, một cô gái người Ukaine thân hình mảnh mai bước ra ôm lấy thắt lưng anh.

Đó là một người phụ nữ rất xinh đẹp, ngũ quan hoàn mỹ đến mức không có điểm gì đáng chê. Cô ta có khuôn mặt nhỏ nhắn u buồn, mái tóc vàng lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời.

Tôi đứng nguyên một chỗ, toàn thân bắt đầu run rẩy, đây rốt cuộc là ảo giác hay là sự thật? Hay chỉ là cơn ác mộng?

Nhưng người đàn ông kia rõ ràng là Tôn Gia Ngộ, ánh nắng chiếu sáng khuôn mặt điển trai của anh. Nhìn từ xa, hai người họ giống như nhân vật bước ra từ bức họa.

Anh cúi đầu đặt nụ hôn dịu dàng lên trán người phụ nữ.

Tôi nhắm đôi mắt nóng như lửa đốt. Khi tôi mở mắt ra, Tôn Gia Ngộ và người phụ nữ kia đã biến mất.

Tôi lao đảo đi ra khỏi chợ, bỏ mặc hai cô em gái của Andre. Vì không biết đi đâu nên tôi cứ thế đi bộ dọc theo đường cái. Một lúc sau, người tôi ướt đẫm mồ hôi.

Một chiếc xe ô tô đi qua, tài xế giảm tốc độ: “Tôi về thành phố, cô có đi theo không?”

Tôi kéo cửa xe xuống ngồi vào trong. Tim tôi đau đớn vô cùng, nước mắt không ngừng tuôn rơi.

Người tài xế tốt bụng hỏi: “Nhà cô ở đâu, để tôi đưa cô về?”

Tôi nói bằng tiếng Trung: “Khu trung cư XXX ở cầu YYY.” Đây là địa chỉ nơi tôi đang sống.

Người tài xế nhìn tôi không nói gì, rút tờ khăn giấy trong hộp đưa cho tôi.

Tôi vui mặt xuống đầu gối rồi đột nhiên bật cười. Đúng là hoang đường quá, tình tiết chỉ có ở trong phim truyền hình tại sao lại xảy ra với tôi?

Người tài xế thả tôi xuống khu vực gần đường Kiribati. Anh ta nói với tôi: “Đừng khóc vì một cốc sữa đã bị đổ.”

Đến người xa lạ cũng hiểu chuyện gì xảy ra, tôi mỉm cười vẫy tay chào tạm biệt anh ta.

Hai bên đường Kiribati là hàng cây lớn trên năm mươi năm, cành lá đan xen che kín bầu trời, đá cuội rải đầy lối đi. Ở đây có rất nhiều quán bar đẹp đẽ, mang đậm phong cách châu Âu. Nhưng bây giờ là mùa đông, người qua lại đã ít lại luôn vội vội vàng vàng.

Tôi ngồi ở hàng ghế dài bên đường, đầu óc trống rỗng, áo lót ướt đẫm mồ hôi dính chặt vào người, từng cơn gió lạnh lẽo thổi qua khiến tôi rùng mình.

Điện thoại trong túi không ngừng kêu nhưng tôi không mở ra xem. Đến khi hết pin, máy di động cuối cùng cũng chịu nằm im.

Đèn đường bắt đầu bật sáng, tôi vẫn ngồi yên một chỗ. Một người cảnh sát đi đến hỏi tôi: “Cô ơi, cô có cần giúp gì không?”

Tôi nói: “Tôi muốn về nhà.”

“Xin hỏi nhà cô ở đâu?”

Tôi nghiêng người ngả ngả đứng dậy: “Nhà tôi ở Bắc Kinh, anh không giúp nổi tôi đâu.”

Anh ta ngậy người trong giây lát, có lẽ tưởng tôi say rượu nên bèn lắc đầu bỏ đi.

Tôi gần như dựa vào bản năng lết về đến nhà, lục túi mãi không tìm thấy chìa khóa, đành từ từ ngồi xuống, ý thức dần trở nên mơ hồ.

“Triệu Mai, mau tỉnh lại đi. Sao cậu lại ngủ ở đây?”. Nửa đêm trở về Duy Duy ra sức lay người tôi.

Tôi hát tay cô: “Để tớ ngủ đã.”

Duy Duy gần như lôi tôi vào nhà. Cô mở bồn nước nóng rồi kéo người tôi vào bồn tắm, chẳng thèm đếm xỉa gì đến chuyện tôi vẫn mặc quần áo.

Nước nóng làm tôi dần dần tỉnh lại, nhớ đến cảnh tượng lúc chiều, ngực tôi đau đến mức gần như không thể thở nổi.

“Xảy ra chuyện gì vậy?” Duy Duy khoanh tay đứng ở cửa nhà tắm.

Tôi không lên tiếng, nhắm nghiền hai mắt để ngăn không cho nước mắt chảy xuống.

Đúng là ngốc nghếch quá, tôi đâu có gì hấp dẫn chứ? Tôi còn không thể sánh bằng Duy Duy, vậy mà tại sao tôi lại mê muội đến mức tưởng rằng mình có thể khiến lãng tử quay đầu?

Duy Duy vỗ mạnh vào lưng tôi: “Sao cậu ngốc thế? Dù thế nào cũng không được chà đạp bản thân, cậu muốn chết sao?”

Trong lòng tôi như có ngàn nhát dao đâm, miệng không thể thốt ra lời. Ai cũng biết anh là kẻ trăng hoa, chỉ có tôi ngốc nghếch biết là sẽ bị hủy diệt nhưng vẫn như con thiêu thân lao đầu vào lửa, rồi trở thành trò cười cho thiên hạ.

“Triệu Mai, cậu mau nói đi!” Duy Duy tỏ ra lo lắng.

Tôi cuối cùng cũng mở miệng: “Duy Duy, cậu muốn biết thật sao?”

“Còn phải hỏi, ruốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Lẽ nào cậu thất tình?”

Tôi nghe thấy một giọng nói xa lạ cất lên như không phải của mình: “Chúc mừng cậu đoán đúng. Hôm nay tớ đã nhìn thấy vợ con anh ấy.”

“Anh chàng cảnh sát đó? Không ngờ anh ta lại là loại người như vậy.” Duy Duy tức đến mức định xắn tay áo: “Cứ đợi đấy, ngày mai tớ sẽ giúp cậu rửa hận.”

“Không phải anh ta, là một người cậu cũng quen biết.” Tôi hơi ngượng ngùng, vẫn chưa quên Duy Duy từng cảnh cáo tôi đừng dính đến Tôn Gia Ngô.

Duy Duy rất nhạy cảm. Cô sững người trong giây lát rồi há hốc miệng, cứ như vừa nghe thấy một câu chuyện cười khôi hài nhất thế gian này: “Tôn Gia Ngô?”

“Đúng vậy.”

Tôi đợi Duy Duy nổi trận lôi đình, nhưng cô không tức giận như tôi tưởng, mà chỉ từ từ ngồi xuống nấp bồn cầu. Một lúc sau, không biết cô lôi đâu ra bao thuốc lá, châm lửa hút một điếu.

“Đúng là mắt mặt quá!” Nhìn làn khói trắng bay lên, cô mỉm cười lên tiếng: “Cả hai chúng ta không biết ăn nhầm phải thuốc gì mà đều lao đầu vào tên khốn đó nhỉ?”

Tôi ngượng ngùng cúi thấp đầu không lên tiếng.

“Anh ta có biệt hiệu là “Đội trưởng”. Cậu có biết không?”

“Tớ biết”. Giọng tôi thấp đến mức không thể thấp hơn được nữa.

“Tớ trở mặt với anh ta bởi vì anh ta chơi bời với con gái bản địa. bị tớ bắt gặp.” Duy Duy mỉm cười nhưng nụ cười cô cứng ngắc: “Anh ta biết rõ tớ hận nhất người khác lừa dối tớ, vậy mà anh ta vẫn giở trò đó. Nhưng tớ thật sự không ngờ, anh ta đã có con, coi như anh ta lợi hại.”

Nghĩ đến sự tổn thương mà người bạn trai đầu tiên gây ra cho Duy Duy, tim tôi bất giác chùng xuống, nhưng tôi không biết an ủi cô thế nào.

Duy Duy quay đầu hỏi tôi: “Cậu định thế nào?”

“Ăn cơm rồi đi ngủ, cần phải làm gì thì cứ làm chứ sao!” Tôi đứng dậy, bước ra khỏi bồn tắm, nước từ trên người tong tỏng chảy xuống nền nhà đến tận phòng ngủ. Tôi lột bỏ hết quần áo ướt.

Tôi còn có thể làm gì? Tim đến nhà hỏi tội anh sao? Mọi chuyện cũng do tôi tự làm tự chịu, tôi là kẻ bại trận. Hơn nữa, anh đã có con, đứa trẻ có tội gì đâu?

Tôi đóng cửa, trùm chăn kín mít.

Đến khi trời gần sáng, tôi mới chìm vào giấc ngủ. Tôi nằm mơ thấy mình cười nói với Duy Duy: Hóa ra cảnh chiều nay tớ nhìn thấy chỉ là một cơn ác mộng, hóa ra tớ tự chuốc lấy phiền phức cho bản thân.

Lúc tỉnh giấc, tôi mở mắt nhìn trần nhà một lúc lâu. Tôi đã dâng hiến những thứ quý giá nhất của bản thân, cuối cùng đổi lại là một trò cười. Tôi lật người vùi mặt vào trong chăn.

Đúng lúc đó chuông đồng hồ reo vang, tôi đấu tranh tư tưởng một lúc rồi quyết định dậy đánh răng, rửa mặt. Nhìn qua gương, tôi thấy hai mắt mình sưng húp.

“Xin nghỉ một ngày nhé?” Duy Duy hỏi ý kiến tôi.

Tôi lắc đầu, rút điện thoại ra và sạc pin. Vừa mở máy, một loạt tin nhắn gửi đến.

“Mai, sao bỗng dung cô mất tích thế?”

“Mai, cô không sao đấy chứ?”

“Mai, cô đang ở đâu?”

“Mai, cô hãy gọi điện cho tôi.”

“Mai, xin cô gọi điện cho tôi.”

Mai, Mai, Mai...

Tôi bấm số của Andre: “Andre, tôi không sao cả, hôm qua tôi hơi khó chịu trong người, anh hãy xin lỗi các em gái anh giúp tôi nhé.”

“Cuối cùng cô cũng đã gọi điện, cô làm tôi lo chết đi được.” Andre thở một hơi dài nhẹ nhõm: “Cô bị ốm à? Tôi đi thăm cô ngay bây giờ được không?”

“Cảm ơn anh, không cần đâu. Tôi vẫn khỏe, tôi phải đi học bây giờ.” Tôi từ chối anh, lúc này không muốn gặp bất cứ người nào cả.

“Ừ.” Andre do dự một lát, rồi anh nói tiếp: “Mấy ngày tới tôi sẽ rất bận, có lẽ sẽ không gặp được tôi. Đợi xong việc tôi sẽ gọi cho cô.”

Vài ngày sau tôi mới biết Andre bận việc gì.

Sau khi tan học, tôi đến nhà ăn mua bánh hamburger, tình cờ nhìn thấy trên tờ báo gói bánh có hàng tít: “Hải quan thuế vụ và cảnh sát liên kết, đánh mạnh vào tệ nạn buôn lậu hàng hóa”.

Đặc biệt là bài báo cho biết, có ba kẻ tình nghi nghiêm trọng nhất là thương nhân Trung Quốc bị cảnh sát gọi đi điều tra, ảnh của Tôn Gia Ngộ cũng nằm trong số đó.

Tôi ngây người đọc tin, nước sốt từ bánh hamburger chảy đầy ra tờ báo. Tôi vo tròn tờ báo và ném vào thùng rác. Người này không còn liên quan đến tôi nữa.

Trong sách có nói, con người có thiên tính tự thôi miên, đây là một cách tự bảo vệ bản thân. Lời nói dối lặp đi lặp lại cả nghìn lần, sẽ trở thành sự thật được mọi người tin tưởng.

Tôi cố gắng không nghĩ đến anh nhưng cổ họng đau buốt, lục phủ ngũ tạng như bị một bàn tay vô hình cấu véo.

Duy Duy cũng đã nghe tin, cô chỉ nhận xét đúng một câu: Ác giả ác báo.

Ba ngày sau, các cơ quan truyền thông đồng loạt đưa tin. Cuối cùng chỉ có một kẻ tình nghi bị phía cảnh sát chính thức khởi tố, hai người còn lại được thả ra, một trong hai người đó là Tôn Gia Ngộ. Bởi vì cảnh sát Odessa không tìm thấy bất cứ bằng chứng nào chứng minh anh buôn lậu.

Tôi cảm thấy cảnh sát đúng là lũ ngốc nghếch, thật ra hàng lậu được giấu trong kho của đội cứu hỏa thành phố Odessa. Thế nhưng, cây đèn bàn làm sao có thể tự chiếu sáng cho bản thân mình, đối phương thực thi chiến lược đánh du kích địch tiến ta lùi, địch lùi ta tiến, cảnh sát Odessa làm sao đối phó nổi chứ?

Duy Duy tỏ ra rất thất vọng, cô xé tờ báo làm đôi và đập mạnh xuống bàn: *Bullshit*⁽⁴⁾!

(4). *Một từ chửi thề trong tiếng Anh.*

Tôi nhìn Duy Duy, trong lòng hơi kinh ngạc, không ngờ cô lại hận Tôn Gia Ngô đến vậy.

Còn tôi chẳng có sức hận anh.

Mấy ngày sau đó, Tôn Gia Ngô liên tục tìm tôi, mỗi khi nhìn thấy số điện thoại quen thuộc của anh là tôi lại bấm nút tắt. Nhưng anh cố chấp gọi hết lần này đến lần khác. Cuối cùng tôi mất hết kiên nhẫn, đành tắt nguồn máy di động.

Không thể đến chỗ Nina tập đàn, tự nhiên tôi có thêm thời gian rảnh rỗi. Tôi bắt đầu dọn dẹp hết nhà cửa, lôi hết ga trải giường, vỏ chăn, vỏ gối, bọc sofa tống vào máy giặt.

Chùm chìa khóa mà tôi tưởng đã đánh mất đột nhiên xuất hiện trong máy giặt. Tôi cầm ba lô ra ngoài ánh sáng xem xét một hồi, mới phát hiện bên trong ba lô bị thủng một lỗ, chùm chìa khóa chui vào trong cái lỗ đó. Trong chùm chìa khóa có một chiếc chìa khóa khác hẳn, đó chính là chìa khóa nhà Tôn Gia Ngô.

Tôi cầm nó, tần ngần hồi lâu, sau đó quyết định đem trả lại cho anh, sợ rằng nhờ nhà anh xảy ra chuyện, cả người tôi có mọc miệng cũng không thanh minh nổi.

Người mở cửa là Lão Tiền, cả đầu và mặt anh ta đều băng bó trắng toát, trông giống hệt một xác ướp. Cánh tay treo lủng lẳng trước ngực.

Nhìn thấy bộ dạng ấy, tôi hoảng sợ đến mức lùi lại một bước.

“Là tai nạn ô tô, tôi bị mảnh kính vỡ đâm vào.” Lão Tiền gượng cười: “Mai Mai, thời gian qua cô sao vậy? Điện thoại không nghe, người cũng không thấy đâu cả.”

Tôi không trả lời Lão Tiền mà chỉ đưa mắt về phía sau lưng anh ta: “Tôi tới tìm Tôn Gia Ngộ, anh ấy có ở nhà không?”

Lão Tiền tỏ ra vô cùng kinh ngạc: “Cô không biết à? Tiểu Tôn đang nằm viện.”

Đầu óc tôi vô cùng hỗn loạn: “Nằm viện? Tại sao?”

“Xe là do cậu ấy lái, tôi ra nông nỗi này, cậu ấy càng không tránh được...”

Tôi lập tức quay đầu chạy, Lão Tiền đuổi theo hét lớn: “Này, cô có biết cậu ấy nằm ở bệnh viện nào không? Là bệnh viện Batabo, cô đừng đi nhầm đấy.”

Tôi chạy nhanh đến mức mồ hôi chảy ròng ròng, hai lá phổi như sắp nổ tung. Túm được một nữ y tá ở chân cầu thang, tôi vội hỏi: “Tôn Gia Ngộ, người Trung Quốc, anh ấy ở phòng bệnh số mấy?”

Cô ta tò mò nhìn tôi: “Tầng bốn, phòng 407.”

Trên cửa phòng có một miếng kính to bằng lòng bàn tay, tôi nhòm vào bên trong. Cảnh tượng trong phòng như hàng ngàn mũi kim cùng một lúc đâm thẳng vào mắt tôi.

Tôn Gia Ngộ và đứa bé đang ngồi trên giường ăn dâu. Hai tay đứa bé dính đầy nước dâu, nó bôi lên mặt anh rồi cất tiếng cười trong trẻo và gọi anh: “Papa.”

Mẹ đứa trẻ ngồi bên cạnh giường, cô ta trêu cậu bé: “Ivan, cho mẹ ăn một quả đi.”

“Cho mẹ một quả.” Đứa trẻ lặp lại lời mẹ, cầm một quả dâu lên xem rồi lại nhét vào miệng mình.

Tim tôi đập mạnh. Cảm thấy mình đứng không vững nên tôi dựa vào bức tường, từ từ ngồi xuống. Khó khăn mới lấy lại bình tĩnh, tôi rút chìa khóa nhà anh nhét vào dưới khe cửa.

Cửa phòng đột nhiên mở ra. Tôi ngẩng đầu, bắt gặp đôi mắt mở to đầy kinh ngạc của người phụ nữ.

Tôi lập tức đứng dậy, người phụ nữ lùi lại một bước ngoảnh đầu gọi: “Tôn...”

Tôn Gia Ngộ nhìn thấy tôi, anh vẫn ngồi im không động dậy, chỉ cất giọng lạnh lùng: “Cuối cùng em cũng đến rồi.”

Tôi bước đến bỏ chìa khóa vào tay anh.

Tôn Gia Ngộ cúi xuống nhìn chiếc chìa khóa, mỉm cười châm biếm: “Em có ý gì? Em chán ghét tôi hay là chuyện xảy ra hai ngày trước khiến em sợ hãi, sợ tôi liên lụy đến em?”

Tôi im lặng quay người bỏ đi, sự thật đã bày ra trước mắt, tôi thật sự chẳng có gì để nói.

Tôn Gia Ngộ bước xuống giường, túm chặt lấy tay tôi: “Em hãy nói rõ ràng xem nào.”

Tôi ra sức giãy giụa và đẩy mạnh anh. Tôn Gia Ngộ mắt đà lùi lại phía sau, mông anh ngồi phịch xuống đất, lưng đập mạnh vào thành giường. Đĩa hoa quả để ở mép giường rơi xuống đất vỡ tan tành.

Đứa trẻ sợ quá khóc thét lên.

Người phụ nữ vốn định tiến lên đỡ Tôn Gia Ngộ nhưng đành phải quay sang đỡ đứa trẻ. Cô y tá bước vào lên tiếng trách móc, cảnh tượng hỗn loạn vô cùng. Tôi nhân cơ hội thoát thân, chạy một mạch xuống tầng dưới.

Tôi không hận ai cả, chỉ hận bản thân mình, đã biết rõ kết quả mà vẫn tự chuốc lấy đau khổ. Thật ra, tôi chỉ viện cớ đến gặp anh, nhưng không ngờ được chứng kiến cảnh gia đình anh vui vẻ bên nhau.

Nước mắt tôi trào ra, lồng ngực như bị một con dao sắc nhọn đâm vào, khiến tôi không thở nổi.

Chương 5 – Trái tim chúng ta cố chấp biết bao

Cách đây không lâu em từng cầu xin anh lừa dối tình yêu trong tim em.

Với sự đồng tình giả dối,

Anh dùng linh cảm và ánh mắt kỳ diệu,

Để đùa giỡn và thuần phục linh hồn em,

Làm nó rơi vào thuốc độc và ngọn lửa.

(Trái tim chúng ta cố chấp biết bao – Pushkin)

Thời tiết bắt đầu có dấu hiệu âm áp hơn, tôi không muốn ở trong nhà, nên ra ngoài vườn hoa bên lề đường ngồi mấy tiếng đồng hồ.

Ánh nắng buổi chiều thật tuyệt, bên cạnh có mấy đứa trẻ chạy đi chạy lại đùa giỡn, tiếng cười lành lạnh như tiếng chuông ngân. Tôi ôm mặt nhưng không cảm nhận được một tia âm áp nào.

Đột nhiên có tiếng nói vang lên bên tai tôi: “Mùa đông sắp trôi qua rồi, cô chưa được gặp mùa xuân của Odessa phải không?”

Tôi buông thõng tay, hóa ra là Andre, anh đưa cho tôi một cốc cà phê.

Uống một ngụm cà phê nóng bỏng, tinh thần tôi dần ổn định trở lại. Tôi hỏi Andre: “Sao anh biết tôi ở đây?”

“Tôi vừa gặp cô bạn cùng phòng xinh đẹp của cô.” Andre nháy mắt.

Bình thường Andre rất hiếm khi mặc thường phục, hôm nay anh diện một chiếc áo len cao cổ màu đen và quần jeans. Bộ quần áo trông rất giản dị, có lẽ gắn mác *Made in China*, thế nhưng trông Andre vẫn rất nổi bật và dễ thương.

Dưới ánh nắng mặt trời, đồng tử màu xanh lam của anh dường như trong suốt, có thể nhìn thấu tận đáy mắt.

Andre ngồi xuống bên cạnh tôi. Cả hai chúng tôi đều không nói gì, chỉ im lặng quan sát dòng người qua lại.

Trên quảng trường có người kéo đàn phong cầm, toàn những ca khúc quen thuộc từ thập niên sáu, bảy mươi như *Buổi tối ở ngoại ô Moskva*, *Katyusha*, *Hoa mâm xôi nở...* Ông ta chơi hết bài này đến bài khác nên những người xung quanh dần dần tụ tập lại, thậm chí có người dắt tay nhau nhảy theo điệu nhạc.

“Andre.” Cuối cùng, tôi cũng phá vỡ không khí trầm mặc. “Anh hết bận rồi à?”

“Đúng vậy, nhưng thu hoạch không lớn lắm.” Anh nhìn tôi: “Anh ta tạm thời được an toàn.”

Andre không nhắc đến tên, nhưng tôi biết anh đang ám chỉ người nào. Anh báo tin này cho tôi vì muốn tôi yên lòng. Nhưng anh không biết rằng tôi vừa mới bị người đó làm tổn thương đầy mình.

Tôi muốn nở nụ cười nhưng hai khóe miệng cứng đờ giống như bị hóa đá.

Andre kéo tay tôi: “Đứng dậy đi, chúng ta cũng nhảy một điệu.”

Tôi đẩy tay anh: “Andre, tôi muốn nói với anh, tôi xin lỗi, chúng ta chỉ có thể là bạn.”

Tôi không muốn gieo vào lòng Andre một tia hy vọng giả dối, khiến anh để lỡ thời thanh xuân tươi đẹp, đó là việc làm vô đạo đức.

“Bạn thì bạn.” Andre kéo tay tôi: “Chỉ cần cô không né tránh tôi.”

“Andre...” Tôi cảm thấy vô cùng bất an. Tôi nợ anh nhiều như vậy, sau này biết lấy gì để đền đáp đây?

“Đó là chuyện của tôi, cô không yêu tôi, nhưng cô không thể ngăn tôi yêu cô. Mai, tôi muốn nói cho cô biết, cô rất tuyệt vời, bất cứ người đàn ông nào cũng bị cô thu hút, cô đừng phủ nhận bản thân.”

Mắt tôi đỏ hoe: “Andre, anh ngốc thật đấy!”

Anh nhìn tôi mỉm cười, nụ cười dịu dàng như ánh nắng giữa mùa đông, sưởi ấm trái tim băng giá của tôi.

Kể từ hôm đó, tâm trạng tồi tệ của tôi bắt đầu dần hồi phục, nhưng tôi không thể ngờ, người phụ nữ đó lại đến tìm tôi.

Cô ta dắt theo đứa trẻ, vừa nhìn là tôi nhận ra cô ta ngay. Dù sao những người phụ nữ xinh đẹp như cô ta cũng rất hiếm gặp.

“Tên tôi là Valeria.” Không ngờ cô ta nói tiếng Trung rất lưu loát. “Ngày hôm đó cô đã hiềm nhằm, tôi muốn nói chuyện với cô.”

“Tôi và chị chẳng có gì để nói.” Tôi không muốn để cô ta vào nhà. Ít nhất cô ta cũng cao một mét bảy lăm, hơn tôi nửa cái đầu, nếu động thủ tôi không chắc có lợi thế.

Nhưng cô ta không chịu ra về, cứ đứng ngoài cửa nhìn tôi bằng ánh mắt cầu khẩn, đôi mắt long lanh như hai giọt nước, có lẽ người đàn ông nào cũng sẽ cảm động khi nhìn vào đôi mắt ấy.

Vì tôi là đàn bà nên trò này không có tác dụng với tôi. Nhưng khi tôi chuẩn bị đóng cửa, ánh mắt tôi bắt gặp đứa trẻ cô ta đang dắt tay, gương mặt trắng muốt của cậu bé đỏ ửng vì giá lạnh, khiến tôi lập tức mềm lòng.

Tôi để hai mẹ con Valeria vào nhà, xuống bếp lấy hộp bột chocolate pha với nước ấm rồi đưa cho đứa trẻ.

“Có gì mời chị nói đi.” Tôi ngồi cách xa mẹ con Valeria, thái độ hết sức lạnh nhạt.

Thật ra cô ta cũng không nặng lời nên tôi không muốn tỏ thái độ quá đáng, trong chuyện này chắc cô ta cũng là người bị hại.

Valeria ôm vai đứa trẻ, ngập ngừng một lúc lâu mới bắt đầu kể chuyện: “Tôi sinh Ivan năm mười bảy tuổi, bố nó bị thất nghiệp, một thời gian dài không tìm được việc làm, mỗi khi uống rượu say anh ta lại về hành hạ hai mẹ con tôi.”

Tôi sững sờ, lập tức ngồi thẳng người. Nói như vậy, đứa trẻ này không phải là cốt nhục của Tôn Gia Ngộ?

Đứa trẻ tên Ivan ngồi yên lặng trên sofa, hai tay cầm cốc chocolate uống từng ngụm nhỏ. Cậu bé được thừa hưởng nét đẹp của mẹ nên có ngũ quan thanh tú, làn da trắng gầy như trong suốt. Mái tóc và con ngươi cậu có màu nâu thẫm, vì vậy tôi mới tưởng nhầm cậu là con lai.

“Tôi không còn cách nào khác, đành giao Ivan cho bố mẹ. Bốn năm trước, tôi đi theo “Đầu gà”⁽¹⁾ rời khỏi quê hương.”

(1). Trùm chặn dắt gái mại dâm.

Tôi đưa mắt liếc Valeria.

Cô ta rất nhạy cảm, mỉm cười nói với tôi: “Không sai, là “Đầu gà”. Người Trung Quốc các cô cũng gọi như vậy. Anh ta giới thiệu tôi với Tôn, tôi đi theo Tôn sáu tháng. Anh ấy đối xử với tôi rất tốt, nhưng tôi không cảm thấy vui vẻ, có rất nhiều vấn đề không thể giải quyết.” Valeria hơi thẹn thùng, ngừng một lát rồi nói tiếp: “Cô cũng biết đấy, một trong những vấn đề là về phương diện sinh lý. Mặt khác, tôi không có bạn bè ở thành phố này. Lúc đó tiếng Nga của Tôn chưa tốt lắm, chúng tôi cả ngày chỉ nói với nhau vài câu, tôi rất cô độc.”

Tôi trầm mặc, một lát, sau đó mới lên tiếng: “Tôi hiểu.”

“Tôi nói với Tôn, tôi không muốn ở Odessa, tôi nhớ Ivan. Anh ấy không nói một câu nào, cho tôi một khoản tiền để về quê. Khi tôi về đến nhà, bố của Ivan vẫn chưa có việc làm. Sau khi tiêu hết tiền, anh ta lại đánh đập tôi, mấy lần tôi suýt nữa bị anh ta đánh chết, chỉ còn cách quay lại tìm Tôn.”

Tôi ngậy người nhìn Valeria, nhìn bề ngoài trông cô ta không giống người chịu khổ như vậy.

Valeria cúi đầu, hai mắt đỏ au: “Tôn giúp tôi mở một cửa hàng ở chợ Bảy km, sau đó anh ấy còn tìm nguồn hàng giúp tôi. Nhờ cửa hàng này, tôi mới có thể nuôi sống bản thân và Ivan.”

“Tại sao Ivan lại gọi anh ấy là bố?” Tôi tin câu chuyện của Valeria vô điều kiện, nhưng nghĩ đến câu gọi “papa”, tôi vẫn cứ canh cánh trong lòng.

Valeria gượng cười, kéo Ivan quay mặt về phía tôi.

Tôi gọi cậu bé: “Ivan, Ivan!”

Cậu bé vẫn ngoảnh mặt sang một bên như thể không hề nghe thấy tiếng tôi gọi. Tôi hồ nghi nhìn mẹ cậu bé.

Valeria nở nụ cười đau khổ: “Con trai tôi mắc bệnh tự kỷ.”

Tôi đột nhiên hiểu ra, bệnh tự kỷ có nghĩa là cự tuyệt giao lưu với thế giới xung quanh.

“Ivan bắt đầu xuất hiện dấu hiệu bất thường từ năm hai tuổi.” Valeria xoa đầu cậu bé, gương mặt lộ rõ vẻ bi thương vô hạn: “Nhưng thật kỳ lạ, con trai tôi rất gần gũi với Tôn, nó thường gọi Tôn là papa.”

“Bố cậu bé đâu rồi?” Tôi nắm bàn tay nhỏ xíu của Ivan, trong lòng cảm thấy rất thương xót.

“Anh ta qua đời từ hai năm trước, bị ngộ độc rượu.” Giọng nói của Valeria không bộc lộ một chút tình cảm nào.

“Tiếc thật đấy!” Tôi không biết nói gì hơn.

Trước khi ra về, Valeria nói với tôi: “Lúc xảy ra tai nạn, dù túi khí đã bật ra nhưng Tôn vẫn bị chấn động, anh ấy hôn mê suốt hai tiếng đồng hồ. Lúc tỉnh lại anh ấy tìm cô suốt, nhưng cô không chịu nghe điện thoại.”

“Sao lại xảy ra tai nạn ô tô?” Tôi hỏi.

“Phía trước có một chiếc xe tải... từ làn đường kia sang làn đường này...” Tiếng Trung của Valeria không đủ dùng, cô ta hoa chân múa tay một lúc: “Tóm lại là không kịp phanh xe, cả chiếc xe của anh ấy chui vào gầm xe tải, toàn bộ nóc xe bị bật đi.”

Sau khi tưởng tượng ra cảnh đó, tôi đột nhiên bật cười. Nói như vậy, chiếc xe hơi sang trọng của Tôn Gia Ngộ đã biến thành xe mui trần hoàn toàn sao?

Valeria nhìn tôi bằng ánh mắt kỳ lạ: “Cô thấy buồn cười lắm à?”

“À... không phải... Tôi đang nghĩ tới chuyện khác.”

Valeria có vẻ không vui: “Tôn là người tốt, một mình anh ấy quá mệt mỏi, nếu cô không thể giúp anh ấy thì cũng đừng phụ lòng anh ấy.”

Tôi hơi chu môi, không biết ai mới là người phụ lòng ai? Người phụ nữ trước mặt tôi đúng là sùng bái Tôn Gia Ngộ một cách mù quáng.

Tôi nghĩ Tôn Gia Ngộ không hẳn có lòng tốt, chắc chắn vì Valeria là người phụ nữ đẹp nên anh mới đối xử như vậy. Chỉ khi ở trước mặt phụ nữ đẹp, tinh thần hiệp sĩ của đàn ông mới được phát huy đến mức cao nhất.

Dù chuyện này tôi có nghĩ oan cho anh, danh hiệu “Đội trưởng Đội pháo Đại Thanh” lẽ nào là giả hay sao? Còn về vụ tai nạn ô tô, lúc ở bệnh viện tôi đã thấy rồi, anh

vẫn sung sức lắm, anh kéo tay tôi mạnh đến mức vẫn còn để lại vết bầm, tôi chẳng cần lo lắng cho anh.

Sau khi tiễn Valeria ra về, nhớ đến ánh mắt tức tối của Tôn Gia Ngộ lúc ở bệnh viện, tôi cảm thấy rất thích thú. Nghĩ ngợi một lúc, cuối cùng tôi bật cười thành tiếng. Tuy không nhìn thấy vẻ mặt của mình, nhưng tôi có thể đoán ra đó là nụ cười ranh mãnh. Tôn Gia Ngộ, anh cũng có lúc sợ hãi, hóa ra đây là điểm yếu của anh. Anh đã quen “mưa thuận gió hòa” nên sợ người khác vô duyên vô cớ bỏ rơi mình, đúng không?

Tôi vốn định gọi điện thoại cho Tôn Gia Ngộ nhưng nghĩ thế nào lại thôi. Nhất định anh biết chuyện Valeria đến tìm tôi. Bây giờ có khi anh đang nằm gác chân chờ tôi tự động tìm đến cũng không biết chừng. Nghĩ đến những lúc khổ sở vì anh, tôi quyết định không gọi cho anh vội.

Hôm sau, tôi vẫn đi học bình thường như không có chuyện gì xảy ra. Ngày hôm sau nữa, vừa qua bữa trưa, tôi đang định ôn lại bài tập thì chuông điện thoại reo vang. Màn hình nhấp nháy ba chữ Tôn Gia Ngộ.

“A lô!” Tôi cười thầm trong bụng, cất giọng uể oải, cuối cùng anh cũng chịu hết nổi.

Giọng nói tức giận của anh từ đầu dây bên kia truyền tới: “Rất cuộc em muốn chơi trò gì hả?”

“Chơi ư? Em làm gì có thời gian chơi bời, em đang bận làm bài tập.”

“Được rồi, em giỏi lắm!” Tôn Gia Ngộ bắt đầu nghiên răng: “Coi như anh biết bộ mặt khác của em, sau này em đừng hối hận đấy.”

Tôi lập tức bấm phím tắt điện thoại, anh dám uy hiếp ai chứ?

Tôn Gia Ngộ lập tức gọi lại cho tôi, giọng nói rõ ràng bình tĩnh hẳn: “Em nói đi, em muốn anh làm gì?”

“Đừng nói như vậy, em có muốn anh làm gì đâu.” Tôi trả lời một cách vô tư.

Từ trước đến nay anh hoàn toàn khống chế tôi, nhân cơ hội này tôi muốn đánh cược, nếu gặp may tôi có thể lật ngược ván cờ, còn nếu không gặp may tôi cũng chẳng tổn thất gì cả.

“Em đến đây đi, chúng ta gặp mặt rồi nói chuyện sau.” Anh nói.

Tôi lờm lờm, anh tưởng anh là Bill Gates chắc, có cần tôi mặc đồ chỉnh tề đi gặp ông chủ hay không?

Cuối cùng tôi vẫn thay quần áo đi thăm anh. Ngọn lửa cháy đã hòm hòm rồi thì nên dập tắt, nếu còn tiếp tục e rằng sẽ thiêu rụi mất.

Không ngờ Tôn Gia Ngộ chống đôi nạng gỗ ra đón tôi.

Tôi há to miệng: “Anh làm sao vậy?” Anh thường có những chiêu khó tưởng tượng nổi.

“Đúng là nên cho em một trận.” Xem ra anh rất tức tôi, ngữ điệu không chút nào hòa nhã: “Lúc em ở bệnh viện co kéo anh, em không phát hiện ra anh là người tàn tật sao?”

Tôi ngẫm nghĩ, một người đàn ông cao lớn như thế này mà bị tôi đẩy một phát ngã lăn quay thì đúng là vô lý, nhưng anh cũng không đến nỗi phải chống nạng gỗ đấy chứ?

Khi đỡ anh lên tầng, tôi mới biết sự việc nghiêm trọng đến mức nào. Chỉ hơn hai mươi bậc thang mà chúng tôi phải leo mất năm, sáu phút. Anh gần như dồn toàn bộ trọng lượng cơ thể lên người tôi, khiến tôi mệt đứt hơi. Mặt mũi anh cũng rịn đầy mồ hôi.

Vì đạp phanh quá sức nên cơ đùi phải của Tôn Gia Ngộ bị kéo dẫn nghiêm trọng.

Lúc đó hai chiếc xe cách nhau hơn trăm mét, Tôn Gia Ngộ đạp phanh xe hết mức, bánh xe ma sát tạo thành tia lửa trên mặt đường, để lại hai hàng vết bánh xe đen sì. Vậy mà đầu xe của anh vẫn chui vào gầm xe tải. May mà đối phương là chiếc xe tải cỡ lớn nếu không hậu quả khó lường.

Một chuyện hài hước nữa là sau vụ tai nạn ba ngày, Tôn Gia Ngộ chỉ có thể ăn thức ăn lỏng, bởi vì anh nghiền răng chặt quá nên bị ê răng, đến đâu phụ cũng không cắn nổi.

Tôi cảm thấy buồn cười quá mà không dám cười, nhìn bộ dạng khó nhọc của anh tôi lại xót xa trong lòng. Đồng thời tôi hơi áy náy vì đã không ở bên cạnh lúc anh xảy ra chuyện.

“Nuôi binh nghìn ngày, lúc cần dùng đến thì chẳng tìm thấy đâu.” Tôn Gia Ngộ vẫn còn bực tức. “Em làm bạn gái phỏng có ích gì chứ?”

“Ai bảo anh không giải thích, lại gần gũi thân mật với mẹ con nhà người ta.” Tôi tìm lý do cho qua chuyện.

“Anh không giải thích ư? Liệu anh giải thích thì em có tin không? Tại sao em không nghe điện thoại của anh?” Tôn Gia Ngộ tiếp tục trách móc.

Tôi đánh trống lảng: “Anh muốn ăn món gì không? Để em nấu cho anh ăn.”

Anh muốn biết nguyên nhân tôi không nghe điện thoại ư? Tôi nhất quyết không nói cho anh biết, cho anh ức chết mới thôi.

Tôn Gia Ngộ trừng mắt nhìn tôi.

“Anh muốn ăn gì?” Tôi hỏi lại.

“Đập nát em rồi cho vào hầm nhừ.” Anh rít một hơi qua kẽ răng.

Ái chà, anh có vẻ giận thật? Tôi mỉm cười: “Trong phòng có mùi nước hoa, hình như không phải loại em đang dùng, ai đã đến đây thế?”

Tôn Gia Ngộ dù sao cũng lớn hơn tôi mấy tuổi, anh tương đối biết cách kiềm chế tâm trạng. Phát hiện bản thân thất thố, anh liền ho khan hai tiếng, gương mặt lập tức trở lại bình thường, tốc độ biến đổi sắc mặt còn nhanh hơn các nhân vật trong kịch Tứ Xuyên.

Anh làm ra vẻ phong lưu vô hạn: “Em quản thế nào được, đây người muốn đăng đường nhập thất, thiếu em cũng chẳng chết ai.”

Tôi không đáp lời anh, chỉ mỉm cười đỡ anh ngồi xuống chiếc ghế bên bàn sách. Đây rõ ràng là mùi nước hoa J’adore của Valeria, anh tưởng tôi là con cóc chắt?

Cuối cùng Tôn Gia Ngộ cũng hết giận, anh thành thực yêu cầu: “Anh muốn anh nạm bò hầm nhừ.”

Tôi hôn lên trán anh biểu thị đồng ý. Lần đầu tiên, tôi đã hoàn toàn thắng anh.

Từ vụ này tôi rút ra bài học, chuyện gì cũng vậy, nếu bạn không sợ nó, nó sẽ sợ bạn. Con người thuận theo tự nhiên thì sẽ tốt hơn, coi như tôi đã được lĩnh giáo.

Trong nhà còn có một người khác, là khách trọ thứ ba mà tôi chưa có cơ hội gặp mặt.

Ngôi nhà bọn họ đang ở có hai tầng, tầng một là phòng khách và nhà bếp dùng chung. Tầng hai có tất cả bốn phòng, ba người chiếm ba phòng ngủ, căn phòng còn lại là thư phòng của Tôn Gia Ngộ.

Tôn Gia Ngộ từng nói người đàn ông này tên là Khâu Vĩ, làm nghề nhập khẩu và bán buôn sản phẩm dệt may. Anh ta có một đôi mắt to, lông mày rậm, là nét điển hình của người vùng Đông Bắc. Nhưng giọng nói của anh ta lại rất mềm mại, thỉnh thoảng bật ra vài câu đậm chất Đông Bắc đầy tính hài hước.

Lúc tôi vào bếp, Khâu Vĩ đang há to miệng ăn mỳ từ một cái chảo đáy sâu. Thấy tôi nhìn, anh ta ngượng ngừng dừng lại và mỉm cười với tôi.

Tôi gạt đầu, mời anh cứ tiếp tục. Sau đó tôi xắn tay áo chuẩn bị bữa tối. Trước kia mẹ dạy tôi, bỏ cà rốt và hành tây vào chảo dầu rán qua, sau đó mới cho vào nồi ninh cùng thịt bò, mùi vị sẽ ngon hơn rất nhiều.

Khâu Vĩ ở bên cạnh cảm thấy kỳ lạ, bèn bắt chuyện với tôi: “Hầm thịt bò cũng phức tạp thế sao?”

Thái độ anh ta hòa nhã khiến tôi cũng muốn trò chuyện cùng: “Anh không biết người ở trên gác kén ăn đến mức nào đâu, mùi vị không đúng dù chỉ một chút anh ấy cũng có thể nhận ra. Anh chưa từng chứng kiến anh ấy mắng mỏ giám đốc nhà hàng, dạy bảo người ta cứ như dạy cháu nội mình ấy.”

Khâu Vĩ phì cười: “Cậu ấy thích tỏ vẻ ta đây, nhưng thật ra là người miệng cứng ruột mềm, nói một đằng làm một nẻo, cô đừng đếm xỉa đến cậu ấy, càng để ý cậu ấy càng khoái chí.”

Lời nhận xét rất chuẩn xác khiến tôi ngoác miệng cười. Có lần Tôn Gia Ngộ cũng nói Bành Duy Duy là “càng để ý càng làm càn”. Có thể nói tính cách của hai người này kẻ tám lạng, người nửa cân, chẳng ai kém ai.

“Đúng vậy.” Khó khăn lắm mới tìm thấy một người có cùng quan điểm với mình, tôi nhân cơ hội “nói xấu” Tôn Gia Ngộ: “Tôi chưa từng gặp ai lảm chuyện như anh ấy. Bình thường cứ hay khoác lác là mười lăm tuổi bắt đầu biết lái xe, thế mà còn gặp tai nạn ô tô nguy hiểm như vậy?”

Khâu Vĩ bênh vực anh: “Mấy ngày đó cảnh sát gây phiền phức cho cậu ấy, tâm trạng của cậu ấy bất ổn nên khi lái xe mới không tập trung.”

“Hừm... Coi như cho anh ấy một bài học.” Tôi hạ giọng thâm thì.

Sau đó Khâu Vĩ đi ra ngoài, một mình tôi bận rộn nấu nướng. Đột nhiên tôi cảm thấy đằng sau có tiếng động lịch kịch, tôi vội quay đầu, bắt gặp Tôn Gia Ngộ đang đứng tựa vào cửa nhà bếp, nhìn tôi chăm chú.

Tôi giật mình: “Anh xuống đây làm gì?” Hai tay tôi dính đầy dầu mỡ nên không tiện đỡ anh.

Tôn Gia Ngộ chống gậy đi vào, ngó nghiêng một lúc rồi cất giọng ngạc nhiên: “Hóa ra em biết nấu cơm thật.”

“Anh tưởng em chỉ biết báo cháy thôi sao?” Tôi cầm cây xẻng xào nấu đảo đi đảo lại thức ăn trong chảo.

“Ôi, em nhẹ tay một chút có được không? Cái chảo đó được mang từ tận Trung Quốc sang đây đây. Em mà làm thủng là không còn cái khác đâu.”

“Đồ nhỏ mọn.” Nói thì nói vậy, tôi không dám mạnh tay nữa.

“Em đúng là hiếm có khó tìm, con gái Trung Quốc ở Odessa không bao giờ chịu xuống bếp vì đàn ông đâu. Họ chê nhà bếp toàn mùi dầu mỡ, ảnh hưởng đến khí chất của họ.”

“Không phải đấy chứ?” Tôi nhìn anh từ trên xuống dưới: “Dựa vào điều kiện của thiếu gia, lẽ nào không có ai khóc lóc đòi đến hầu hạ hay sao?”

Tôn Gia Ngộ đắc ý gật đầu: “Em nói đúng, nhưng thật ra anh rất sợ sống chung với mẫu người đảm đang hiền thực.”

Tôi “xì” một tiếng. Người này đúng là tự cao tự đại quá mức, người bình thường không thể nói chuyện tử tế với anh được, tôi quay lại tập trung vào công việc của mình.

Anh đứng im một lúc rồi đột nhiên cắn rứt lương tâm: “Có cần anh giúp gì không?”

Tôi liếc cái chân bị thương của anh: “Thiếu gia hãy về phòng nghỉ ngơi đi, tiểu nữ không dám làm phiền.”

Tôn Gia Ngộ không phản đối, anh tiến đến ôm lấy tôi rồi bám vào bờ tường, từ từ nhích từng bước ra bên ngoài. Vừa đi anh vừa nhú chặt đôi lông mày khiến trái tim tôi co thắt một nhịp.

Cảm thấy vòng tay ôm vừa rồi của anh thật dịu dàng và mềm mại, tôi liền đuổi theo anh: “Ngày nào em cũng đến đây nhé!”

Anh hơi sững người, sau đó hừ một tiếng: “Muốn lấy công chuộc tội ư? Muộn rồi, cô Triệu, ở đây không cần em nữa đâu.”

Tôi nói nghiêm túc: “Dù thế nào, anh cũng đừng để Valeria đến đây nữa.” Tôi thừa nhận là mình ghen, cô nam quả nữ ở chung một nhà, Valeria lại xinh đẹp như vậy, khó đảm bảo hai người không nổi lại tình cũ. Tiếng Trung của Valeria nhiều khả năng là do Tôn Gia Ngộ dạy, mặc dù cô ta ngậm cho tôi biết, hai người không hòa hợp ở chuyện đó nhưng tôi vẫn thấy không yên tâm.

Tôn Gia Ngộ chống tay vào cằm, nhìn tôi bằng ánh mắt đầy thích thú. Tôi biết anh nghĩ gì, anh đang tính toán xem có nên lùi một bước hay không.

Thật ra IQ của tôi không bằng anh, tôi rất mệt mỗi khi cứ chơi trò chiến tranh tâm lý như thế này, tôi muốn bỏ cuộc.

Ba mươi giây sau, Tôn Gia Ngộ nói: “Được, nhưng anh có điều kiện.”

“Anh nói đi.”

“Em phải dọn đến sống cùng anh. Chân anh bị thương nặng, buổi tối cần người chăm sóc.”

Tôi nhướn mày nhìn anh, không thể nào tin nổi trên đời lại có người vô lại như vậy, anh đúng là được nước lấn tới.

Tôn Gia Ngộ cười nhếch mép: “Em không muốn phải không? Anh biết mà, em và tên cảnh sát đó ngày ngày đá lông nheo, em tưởng anh không nhìn thấy ư?”

Tôi giật mình, theo phản xạ hỏi anh: “Anh theo dõi em à?”

“Ai mà nhàn rồi như vậy?” Anh cố ý cười nhạt, không che đậy sự ghen tuông: “Odessa có bao nhiêu người Trung Quốc, chuyện phong tình của em, ai cũng biết hết.”

Tôi tức giận, nhất thời không thể phản bác anh, vì thế tôi cầm cái gối ôm đập vào người anh: “Anh nói mà không biết ngượng. Vậy xin anh giải thích biệt hiệu “Đội trưởng” là như thế nào?”

Tôn Gia Ngô vừa né tránh vừa kêu lên: “Ôi trời ơi, anh đang bị thương mà em nữ hạ độc thủ sao?”

Tôi đuổi theo nằm đè lên người anh: “Còn nữa, lần thứ hai gặp mặt, con bé mũi lỗ tóc vàng ngồi trên xe anh là ai hả?”

Tôn Gia Ngô cuối cùng cũng túm tay tôi và giữ chặt: “Em còn bận tâm đến chuyện đó ư? Không háo sắc thì đâu phải là đàn ông?”

Vì Tôn Gia Ngô cử động khó khăn nên tôi không bỏ lỡ cơ hội bắt nạt anh. Tôi đặt bàn tay lên cổ anh và cất giọng đe dọa: “Em mà thấy anh lảng nhãng nữa là em bóp chết anh đấy.”

“Con bé này, em định làm phản à?” Anh vừa tức vừa thở hổn hển dưới cơ thể tôi: “Em nói đi, rốt cuộc em có chịu dọn đến đây hay không?”

Nhìn thấy gương mặt nhăn nhó của anh, tôi liền buông tay và lấy lại bộ dạng nghiêm túc.

Thật ra trong giới du học sinh Trung Quốc ở Odessa, nam nữ sống chung là chuyện bình thường. Sống ở nước ngoài một thời gian dài, không bị bố mẹ quản thúc, trong sinh hoạt hằng ngày lại cô độc và có nhiều áp lực, vì vậy con người dễ nảy sinh tâm lý muốn nương tựa vào nhau. Nam nữ sống chung dưới một mái nhà nhiều khi cũng chỉ vì mục đích tìm kiếm hơi ấm chứ không ai nghĩ đến thiên trường địa cửu.

Nếu tôi dọn đến nhà Tôn Gia Ngô, tôi sẽ phải giải thích với Bành Duy Duy. Nghĩ đến mồm miệng độc địa của cô, tôi thật sự cảm thấy sợ hãi.

Tôn Gia Ngô tỏ ra không hiểu: “Chuyện riêng của em còn cần hỏi ý kiến cô ta sao, nội quy ở đâu ra vậy? Hơn nữa, anh và cô ta không còn quan hệ từ lâu rồi, em sợ gì chứ?”

“Anh thì biết gì!” Tôi cáu kỉnh: “Từ lúc em đặt chân đến Ukraine, cậu ấy luôn chăm sóc em. Em luôn cảm thấy mình thiếu nợ cậu ấy, làm như vậy em thật sự có lỗi với cậu ấy.”

“Nói như em thì anh chính là đầu sỏ phá hoại tình bạn của hai người?”

“Anh nghĩ không phải sao? Em nói cho anh biết, anh đúng là đầu sỏ đấy.”

“Thế à, nhưng vụ này đâu phải do lỗi của một người? Nếu anh là mòng Một thì em cũng không thoát khỏi Mười lăm.” Tôn Gia Ngộ trả lời.

“Nói linh tinh, anh khai thật cho em biết đi, anh và Duy Duy tại sao lại chia tay?”

Nhắc đến chuyện này tôi cũng hơi chột dạ. Từ trước đến nay tôi luôn giữ ở trong lòng không dám đối diện. Nhưng tôi biết nếu không làm rõ mối quan hệ giữa Tôn Gia Ngộ và Duy Duy, tôi sẽ không ngủ yên giấc.

“Cô ta hơi có vấn đề về tâm lý.” Tôn Gia Ngộ nhướng mắt nhìn tôi: “Anh biết mối quan hệ giữa em và cô ta rất tốt, anh nói thật em sẽ không giận đấy chứ?”

Tất nhiên là tôi lắc đầu.

“Bành Duy Duy rất xinh đẹp. Nhưng vấn đề nằm ở chỗ cô ta biết rõ mình xinh đẹp nên lúc nào cũng cảm thấy đàn ông phải chiều theo ý cô ta. Cô ta chẳng coi bạn trai ra gì, suốt ngày hò hét lớn tiếng. Em thử nghĩ xem, một người ông bình thường có chút lòng tự trọng liệu có thể chịu nổi không? Anh không thể chống mắt nhìn cô ta ngông cuồng như vậy, cũng phải có người dạy bảo cô ta chứ.”

Tôi không thể chấp nhận chuyện anh thẳng thắn phê bình bạn gái cũ nên đẩy anh: “Anh có phải là đàn ông không hả? Sao bụng dạ hẹp hòi thế?”

“Theo em, phải thế nào mới gọi là đàn ông?” Tôn Gia Ngộ hỏi lại.

“Nếu anh là đàn ông thì không bao giờ được nói xấu bạn gái cũ. Hơn nữa cậu ấy xinh đẹp như vậy, chiều chuộng cậu ấy cũng là việc nên làm.”

“Xinh đẹp? Gái đẹp ở Ukraine thiếu gì.” Tôn Gia Ngộ cất giọng khinh thường: “Anh nói cho em biết, đàn bà muốn sống dựa vào đàn ông thì phải biết điều một chút. Đưa tiền cho cô ta tiêu, còn nơm nớp lo sợ cô ta bỏ rơi và phải nâng niu cô ta như nâng

trúng, húng như húng hoa. Cô ta tưởng mình là ai hả, là tiên nữ chắc? Đồng tiền đâu phải tự dung từ trên trời rơi xuống, anh cần gì phải làm chuyện không có lòng tự trọng như vậy?”

Tôi bị á khẩu bởi những lời lẽ của Tôn Gia Ngộ. Anh và Duy Duy đúng là bát tự không hợp. Nhưng tôi vẫn cố thanh minh cho Duy Duy: “Bạn trai đầu tiên của cậu ấy quá vô liêm sỉ nên tâm lý của cậu ấy bị bóng đen đè nặng.”

“Anh cũng có bóng đen, sao không thấy em nói giúp anh?”

“Anh ư?” Tôi làm mặt quỷ trên anh: “Cả người anh đều đen sì nên ném than vào cũng không cần bảo vệ.”

Mặc dù trong lòng không muốn nhưng anh thật sự cần người chăm lo cuộc sống hằng ngày. Chỉ dựa vào hai người đàn ông là Lão Tiên và Khâu Vĩ thì đúng là không tương, nhìn đồng bát đĩa bản tích lũy vài ngày trong nhà bếp là đủ biết bọn họ sống kiểu gì.

Valeria chắc chắn tự nguyện nhưng cô ta còn phải trông coi cửa hàng và chăm sóc con trai, không thể ngày nào cũng đến thăm Tôn Gia Ngộ. Tôi tần ngần hồi lâu, cuối cùng hạ quyết tâm về nhà ngả bài với Duy Duy.

Valeria không tin tưởng tôi, cô ta nói với Tôn Gia Ngộ: “Cô ấy còn trẻ con lắm, liệu có thể chăm sóc anh không?”

Người đàn bà này vẫn nhớ đến nụ cười không hợp hoàn cảnh của tôi lúc trước nên nhân cơ hội trả thù. Lòng tự trọng bị tổn thương, tôi rất bực bội: “Chị thấy tôi là người có tâm lý biến thái thích ngược đãi người tàn tật sao?”

“Mau về đi, về đi, Ivan đang đợi em ở nhà kia kìa.” Thấy hai chúng tôi bắt đầu bốc hỏa, Tôn Gia Ngộ vội đuổi khéo Valeria: “Cô ấy gầy yếu như vậy, không có sức làm chuyện kinh thiên động địa gì đâu.”

Sau khi Valeria đi, tôi về nhà đối mặt với Bành Duy Duy.

Tôi đã tưởng tượng ra sự phẫn nộ của Bành Duy Duy, nhưng không ngờ phản ứng của cô lại kịch liệt hơn nhiều. Bát mỳ ở trên bàn bị cô hất đổ, nước bắn vào người tôi. Tôi hoảng hốt nhảy sang một bên né tránh.

Duy Duy trừng mắt nhìn tôi, ngũ quan đẹp đẽ của cô gần như méo mó vì tức giận và thất vọng.

“Tên khốn kiếp đó mới nói vài câu đường mật là cậu đã tin rồi, còn đòi sống chung với hắn nữa? Cậu có thấy bị ối không? Loại đàn độn như cậu có bị người ta bán đi còn giúp người ta đếm tiền, có chết cũng đáng. Bố mẹ cậu đúng là phí công nuôi cậu hơn hai mươi năm qua.” Cô nói một thôi một hồi toàn những lời khó nghe.

Trong lòng tôi luôn thấy có lỗi với Duy Duy, nhưng thái độ chèn ép người khác quá đáng của cô khiến tôi phản cảm. Tôi cố nhin, chỉ cất giọng nhẹ nhàng: “Duy Duy, một số chuyện có lẽ là cậu hiểu nhầm, anh ấy không xấu xa như cậu nghĩ đâu.”

Tôi không tin Tôn Gia Ngộ là người xấu, một người có lòng nhân ái với đứa trẻ mắc bệnh tự kỷ như anh thì làm sao có thể là kẻ tồi tệ được chứ?

Bành Duy Duy nhỏ phì một tiếng, cô nói nhỏ nhưng rất rõ ràng: “Cậu nam nữ.”

“Duy Duy.” Tôi gần như không tin vào tai mình: “Cậu đừng nói chuyện khó nghe như vậy được không?”

Cô cười nhạt: “Cậu này mà kêu khó nghe? Vậy lúc “đào chân tường người” sao cậu không thấy áy náy?”

Bị cô nói trúng tim đen, máu nóng bốc lên đầu tôi, mặt tôi đỏ bừng nhưng vẫn cố cứng miệng: “Cậu nói có lý lẽ không hả? Cậu và anh ấy đã chia tay rồi, thế nào gọi là “đào chân tường người”?”

“Triệu Mai!” Bành Duy Duy nhìn tôi bằng ánh mắt khinh miệt: “Trong nhà tắm có gương đầy, cậu vào soi thử xem cậu có gì hơn người? Cậu dựa vào đâu mà nghĩ ai gặp cũng yêu cậu? Người ta ra đời chơi mười mấy năm rồi, thấy núi vượt núi, gặp nước vượt nước, sao có thể lật thuyền trong cái cống ngầm của cậu?”

Tôi sưng sờ mở to mắt, khước miệng giật giật nhưng không thể thốt ra một tiếng nào. Tình bạn giữa tôi và Duy Duy không phải ngày một ngày hai mà kéo dài năm, sáu năm, vậy mà cô có thể nói ra những lời đó.

“Bây giờ thì tôi biết rồi, cậu và anh ta cùng một giuộc như nhau. Tôi không biết cậu quyến rũ anh ta từ lúc nào, ngoài mặt vẫn cứ tỏ ra thản nhiên như không, còn đóng kịch trước mặt tôi. Cậu diễn cứ y như thật, nếu không phải anh ta có màn ân ái với người khác trước mặt cậu, có lẽ đến chết cậu cũng không nói cho tôi biết? Thảo nào bạn học đều nói con người cậu vô cùng thâm hiểm, tôi còn không tin. Coi như tôi có mắt như mù, đã nhìn nhầm người.”

Khả năng ăn nói của tôi vĩnh viễn không thể nào đọ nổi với Duy Duy. Người tôi run lẩy bẩy nhưng không biết nói câu gì để phản bác. Cuối cùng tôi về phòng mình và đóng sập cửa lại.

Duy Duy nói vọng theo từ đằng sau: “Cậu chỉ có chiêu giả bộ mềm yếu trước mặt đàn ông, đúng là đồ đê tiện.”

Câu cuối cùng gần như rít khỏi kẽ răng cô.

Tôi mở cửa, khó khăn lắm mới thốt được một câu: “Bành Duy Duy, cậu nên đi khám bác sĩ tâm lý!”

“Mẹ kiếp, cậu mới là kẻ tâm thần.” Một tách trà bay đến chân tôi vỡ tan tành: “Nhà tôi không nuôi sói mất trắng. Cậu cút đi cho tôi, cuốn xéo ngay lập tức, đừng để tôi ngứa mắt buồn nôn.”

Tôi lập tức thu dọn đồ đi ngay trong đêm hôm đó.

Lúc hai giờ sáng, Khâu Vĩ lái xe đưa Tôn Gia Ngộ đến đón tôi. Tôi ôm hành lý ngồi ở bên vệ đường trong không khí lạnh suốt nửa tiếng đồng hồ. Vừa nhìn thấy Tôn Gia Ngộ, tôi liền lao vào lòng anh khóc nức nở.

“Con bé đó nói gì với em? Cô ta đã làm gì em hả?” Tôn Gia Ngộ hỏi tôi.

Tôi vừa khóc vừa lắc đầu.

Không nhận được câu trả lời, Tôn Gia Ngộ luông cuống kéo tay tôi: “Đề anh đi hỏi cô ta.”

Tôi cố gắng ôm chặt người anh: “Anh đừng đi, em xin anh đấy.”

Tôn Gia Ngộ vừa lau nước mắt vừa dỗ tôi: “Được rồi, em đừng khóc nữa. Như vậy cũng tốt, ân oán chấm dứt ở đây, sau này có chết cũng đừng qua lại với cô ta.”

Tôi đập mạnh vào lưng anh: “Tất cả là tại anh, đều do lỗi của anh, bọn em chơi với nhau đã mấy năm rồi...”

“Đều là lỗi của anh, tội anh đáng chết được chưa nào?” Tôn Gia Ngộ vuốt tóc tôi: “Ngày mai anh đi nhảy xuống biển Đen, lấy cái chết tạ tội để em giải hận. Tôi nay thì thôi, nước lạnh lắm.”

Thế là lần đầu tiên trong đời, tôi chính thức bắt đầu cuộc sống chung với một người đàn ông.

Sáng hôm sau, Lão Tiền tỏ ra vô cùng kinh ngạc khi phát hiện bàn ăn dưới bếp mọc thêm một người. Nhưng anh ta đẩy hết sự kinh ngạc về phía Tôn Gia Ngộ.

“Mai Mai, cô đúng là không tầm thường. Trước đây Tiểu Tôn chưa bao giờ đưa một người phụ nữ về qua đêm ở nhà.” Anh ta vừa nói vừa xoa cái đầu hói, miệng còn cười như bánh bao.

“Được rồi, anh ít mồm ít miệng thôi, cẩn thận tôi diệt khẩu đấy.” Tôn Gia Ngộ mỉm cười, lông mày hơi cau lại, ánh mắt lóe lên một tia khó hiểu.

Tâm trạng tôi vẫn rất tệ nên chỉ nở nụ cười miễn cưỡng với họ. Những câu nói của Bành Duy Duy như đinh nhọn đâm vào tim tôi. Nếu lời của Lão Tiền là chuẩn xác thì tôi có thể hiểu tại sao Duy Duy lại phẫn nộ đến vậy.

Tôn Gia Ngộ nhìn tôi, khoe miệng hơi động đậy nhưng cuối cùng anh không nói gì, chỉ giơ tay vuốt tóc tôi.

Không biết có phải do đêm hôm trước bị nhiễm lạnh hay không, cả ngày hôm sau tôi vật vờ và vật vờ, không có tinh thần. Đến tối khi đi tắm, tôi mới phát hiện “bà đi⁽²⁾” đến.

(2). Chỉ “kinh nguyệt”.

Bình thường kinh nguyệt của tôi rất đều, cũng không có triệu chứng tức bụng hay đau bụng. Nhưng lần này không hiểu tại sao, kinh nguyệt đến sớm vài ngày, bụng dưới như bị một tảng đá đè nặng, nhức mỏi và khó chịu đến mức tôi đứng ngồi không yên.

Tôi thay áo ngủ rồi chui vào trong chăn, cả người cuộn tròn như con tôm.

Vừa về phòng, Tôn Gia Ngộ lập tức phát hiện ra điều bất thường, anh vỗ mông tôi từ ngoài chăn: “Một ngày rồi, mà em vẫn chưa hết buồn bực sao?”

Tôi hừ hừ hai tiếng, không muốn nói chuyện với anh.

Tôn Gia Ngộ xáp đến ôm tôi, thò tay vào trong chăn sờ mó lung tung rồi cười hỉ hả: “Có phải nhớ anh không?”

“Đừng động vào em.” Tôi quay lưng về phía anh: “Phiền chết đi được.”

Anh thu tay lại, một lúc sau giơ tay sờ trán tôi: “Em bị sốt đấy à?”

“Đáng ghét!” Tôi gạt tay anh: “Em đau bụng.”

“Thế à, để anh xem nào.” Anh đặt tay lên bụng tôi: “Đau ở chỗ này à?”

Tôi lắc đầu.

“Chỗ này? Chỗ này?”

Tôi vẫn tiếp tục lắc đầu.

Anh hạ thấp xuống một chút và lập tức hiểu ra vấn đề. Anh liền hỏi tôi: “Trước kia em có bị đau bao giờ không?”

“Không, đây là lần đầu tiên.”

“Chắc tôi qua bị nhiễm lạnh rồi.” Tôn Gia Ngộ đẩy người tôi: “Ngoan, đừng nằm nữa, dậy nấu bát nước gừng với đường đỏ uống là đỡ ngay.”

“Thôi khỏi.” Tôi khó chịu đến mức chẳng buồn nhúc nhích: “Em không muốn dậy, cũng không muốn uống nước gừng.”

Tôn Gia Ngộ không nói gì nữa, cũng không tiếp tục làm phiền tôi.

Tôi cuộn người trong chăn, nghiêng rặng cổ chịu đau. Sau đó tôi mơ mơ màng màng chìm vào giấc ngủ. Dường như mới vừa chợp mắt một lát, có người vỗ vào mặt tôi: “ Tỉnh dậy đi, mau tỉnh giấc, trời sáng rồi.”

Tôi mở mắt, Tôn Gia Ngộ đang ngồi bên mép giường, trong tay cầm một cái bát, mùi gừng cay lan tỏa khắp phòng.

“Em dậy đi, uống hết rồi ngủ tiếp.” Anh đưa bát nước đến bên miệng tôi.

Toi nghi hoặc hết nhìn bát nước lại nhìn anh: “Anh nấu đây à?”

Tôn Gia Ngộ véo má tôi: “Ngoài anh ra còn ai nữa? Em tưởng nhà này giấu nàng tiên Ốc chắc? Mau ngồi dậy uống đi, anh buồn ngủ lắm rồi.”

Tôi hít hít mũi, không hiểu sao mùi gừng khiến tôi hơi buồn nôn. Tôi lại nằm cuống: “Em không uống đâu.”

“Em đừng bướng bỉnh nữa, không nghe lời cẩn thận anh té vào mông đó.”

Tôi rúc mình vào chăn.

Tôn Gia Ngộ kéo chăn, xấp đến tai tôi nói nhỏ: “Em biết không, ông ngoại anh là thầy thuốc Đông y, ông không nói phụ nữ có mấy thời kỳ không được sơ ý, nếu không sẽ

để lại di chứng rất khó chữa trị. Ngoan nào, em bịt mũi uống một hơi hết bát nước là xong ngay ấy mà.”

Ngữ khí của anh dịu dàng hiếm thấy, khiến tôi không quen lắm. Tôi mở mắt nhìn anh rồi cuối cũng cũng ngồi dậy uống từng hớp, từng hớp hết bát nước gừng.

“Như vậy mới ngoan.” Tôn Gia Ngộ đặt cái bát xuống, rót cốc nước đưa cho tôi: “Em uống hai hớp súc miệng, sau đó trùm kín chăn cho toát mồ hôi, sáng mai sẽ đỡ ngay.”

Tôi ngoan ngoãn gật đầu.

Tôn Gia Ngộ cởi áo chui vào chăn, đặt tay lên bụng tôi: “Để anh giúp em thông khí huyết.”

Bàn tay của anh khô ráp và ấm áp, giống như một cái túi nước nóng. Tâm trạng tôi đỡ hơn nhiều, bụng cũng không còn thấy đau như ban nãy. Thế là tôi rướn người hôn lên môi anh.

Tôn Gia Ngộ xoay nghiêng người, tiếp tục xoa bụng tôi, anh nói: “Tối qua em khóc làm anh thương chết đi được, con bé Bành Duy Duy rốt cuộc nói gì với em?”

Bị thái độ chăm sóc ân cần của anh làm cho đầu óc mê muội, tôi mất hết cảnh giác. Tôi nhắm mắt trả lời: “Em là người có lỗi, em không nên quen anh, càng không nên giấu cậu ấy. Mãi đến khi gặp anh và Valeria ở ngoài chợ, em mới nói cho cậu ấy biết...”

Nói đến đây, tôi đột nhiên nhận ra mình đã lỡ lời, lập tức ngậm miệng, trong lòng thầm mong anh không nghe ra sơ hở của tôi.

Nhưng Tôn Gia Ngộ nhạy cảm đã nắm bắt được tin tức quan trọng: “Ồ chợ? Em nhìn thấy anh và Valeria ở chợ từ lúc nào?”

Tôi tự đào hố chôn mình, biết không thể thoát nên đành khai hết đầu đuôi.

Tôn Gia Ngộ trừng mắt nhìn tôi, vẻ mặt anh như vừa bị đâm một nhát vào lưng.

“Giỏi lắm!” Anh tỏ ra vô cùng kinh ngạc: “Anh tưởng em là người đơn thuần cơ đấy, không ngờ bụng dạ em còn thâm sâu hơn bất cứ ai. Chuyện này nếu đổi lại là Bành Duy Duy, chắc cô ta làm ầm lên từ lâu rồi, vậy mà em cứ tỉnh bơ như không, đáng sợ quá!”

Tôi không biết đáp lời anh như thế nào.

Từ nhỏ tính cách của tôi tương đối bị động và nhu nhược, rất hiếm khi tự mình quyết định. Mỗi khi gặp phải vấn đề nan giải, tôi thường làm con rùa rụt cổ, có thể trốn tránh thì sẽ trốn tránh, hy vọng phiền phức sẽ tự biến mất. Nhiều khi đi một vòng, phiền phức vẫn ở nguyên chỗ cũ đợi tôi, tôi buộc phải đối mặt nhưng đã bỏ lỡ mất cơ hội tốt nhất để giải quyết vấn đề.

Tôi không biết làm thế nào để giảm bớt áp lực nên chỉ tự chuốc khổ cho bản thân như ăn không ngon, ngủ không yên. Vậy mà người xung quanh chỉ nhìn thấy một Triệu Mai vô tâm, vô tư.

“Thâm hiểm, em đúng là thâm hiểm thật. Sau này anh phải đề phòng em mới được.” Đây là câu nói cuối cùng của Tôn Gia Ngộ, giống hệt lời đánh giá của Bành Duy Duy về tôi.

Tôi nghiêng răng không trả lời anh.

Tôn Gia Ngộ có vẻ mệt mỏi thật sự, anh ngáp dài rồi nhanh chóng chìm vào giấc ngủ, bàn tay phải của anh vẫn đặt trên bụng tôi.

Tôi bỏ tay anh ra, anh lảm bảm điều gì đó, mắt vẫn nhắm nghiền, còn tôi rất lâu sau đó không thể nào chợp mắt.

Tôi muốn biết câu cuối cùng của Tôn Gia Ngộ là anh buột miệng nói ra hay anh thật sự nghĩ như vậy.

Có lẽ trong lòng mỗi người phụ nữ đều có mộng tưởng về hôn nhân. Tôi có dịp thử trước thì thấy nó không hề lãng mạn chút nào. Bây giờ tôi mới hiểu tại sao nhiều người lại quyết định sống thử trước khi kết hôn.

Hóa ra đằng sau mỗi người đàn ông rạng ngời là một người phụ nữ mệt nhọc, lúc chưa kết hôn thì là người mẹ còn sau đó là vợ của anh ta.

Hầu hạ Tôn Gia Ngộ là công việc vô cùng vất vả. Quả là tội cho mẹ anh khi phải nuôi anh gần ba mươi năm qua.

Tôn Gia Ngộ kén ăn vô cùng, mỗi bữa cơm phải đổi món khác nhau, chỉ hơi lặp lại mấy lần là anh than phiền tôi ngược đãi anh, còn lôi cả câu “Ôm dai dẳng chẳng có đứa con có hiếu nào ở bên giường⁽³⁾” ra mà nói.

(3). Câu nói nằm trong bài Hiếu đời của cựu Thủ tướng Trung Quốc Chu Dung Cơ.

Ngày nào anh cũng thay áo sơ mi, toàn loại vải mềm, mỗi việc là áo cũng là cả một công trình lớn.

Anh thích bày đồ đầy bàn nhưng lại không muốn người khác động vào. Câu nói đầu môi của anh là: “Em mà động vào là anh không tìm thấy.” Thỉnh thoảng anh còn phàn nàn: “Sao nhà cửa bừa bộn thế này? Em ở nhà làm gì hả?”

Tôi tức đến mức mấy lần định bóp chết anh.

Hai tuần lễ tiếp theo tôi gần như suy sụp. Mỗi buổi sáng tôi thức dậy lúc sáu giờ ba mươi phút, sau khi chạy bộ về liền vào bếp nấu bữa sáng, hầu hạ Tôn đại gia ăn xong thì bắt tay chuẩn bị bữa trưa rồi mới đi học. Buổi chiều về nhà tôi tranh thủ làm bài tập, quét dọn nhà cửa và chuẩn bị bữa tối. Sau khi ăn xong tôi lại rửa bát, dọn dẹp nhà bếp. Ngày nào cũng phải sau chín giờ tối tôi mới được ngồi xuống nghỉ ngơi. Vậy mà Tôn Gia Ngộ còn thêm một bữa ăn đêm vào lúc mười một giờ tối.

Người vợ đảm đang không phải ai ai cũng có thể làm. Tôi nghĩ không thông, cùng là việc nhà, tại sao thêm một người lượng công việc lại nhiều như vậy, không biết trước

đây anh sống kiểu gì? Nếu đây là cuộc sống thực sau khi kết hôn, tôi thà cả đời ở giá cho xong.

“Triệu Mai!” Giọng Tôn Gia Ngộ từ phòng bên cạnh vọng sang: “Pha cho anh ly cà phê, đặc một chút, nửa ly cà phê pha nửa ly sữa, nhớ đừng bỏ đường.”

Tôi đóng chặt cửa giả vờ không nghe thấy.

“Triệu Mai... Triệu Mai...” Anh gọi như gọi hồn.

Tôi đặt mạnh ly cà phê xuống bàn rồi cất giọng bức dọc. “Anh Tôn, trước đây anh sống thế nào hả?”

“Có phải em chưa chứng kiến đâu? Nếu không được hưởng thụ thì lấy vợ về làm gì?” Tôn Gia Ngộ duỗi thẳng hai chân, miệng nở nụ cười đáng ghét.

Tôi nghi ngờ anh cố ý hành hạ tôi. Mấy lần tôi nổi nóng nói thôi không làm nữa, nhưng nhìn anh đi cà nhắc một cách khó nhọc, tôi lại mềm lòng.

Đừng nghĩ đến nữa, tôi tự nhủ thầm, tôi có yêu anh không? Yêu anh thì hãy nhẫn nại, hơn nữa bây giờ là thời kỳ đặc biệt, chân anh vẫn chưa khỏi hẳn.

Đến Lão Tiền cũng ngày ngày về nhà ăn cơm, Tôn Gia Ngộ không nói gì, tôi cũng không tiện than phiền. Nhưng cứ dăm ba bữa lại đi mua thức ăn cho ba người, tiêu tốn một khoản không nhỏ. Tiền trong tài khoản của tôi nhỗng một cái đã xuống tận đáy.

Tôi bắt đầu khổ não, không biết làm thế nào để đề cập với Tôn Gia Ngộ chuyện tiền bạc.

Tiền của anh không phải là thứ hấp dẫn tôi nhưng nói một câu thật lòng, có tiền đúng là sướng thật. Nhà tôi không giàu có gì, mẹ tôi là người tương đối tiết kiệm. Từ nhỏ nhìn những đứa trẻ nhà khác có tiền tiêu thoải mái, tôi cảm thấy rất ngưỡng mộ.

Nhưng tôi không có dũng khí đặt thẳng vấn đề với anh. Tôi cảm thấy tình cảm nam nữ một khi dính đến đồng tiền thì sẽ biến vị. Tôi càng không muốn anh hiểu nhầm rằng mình là người phụ nữ ham tiền.

Sau khi ngẫm nghĩ một hồi, tôi đột nhiên phát hiện bản thân mình chẳng ra làm sao, sợ trước sợ sau, kết quả hai đầu không thấy đâu là bờ.

Ngày hôm sau, khi đi học, tôi phát hiện trong ba lô có một phong bì, bên trong toàn tờ một trăm đô la Mỹ. Tôi bỏ ra đếm, tất cả có hai mươi tờ, bằng sinh hoạt phí của tôi trong tám tháng.

Thầy giáo ở trên bục ra rả giảng bài nhưng tôi không lọt tai một chữ. Thỉnh thoảng tôi thò tay vào ba lô vuốt cái phong bì, trong lòng cảm thấy ấm áp.

Hóa ra anh không ngốc nghếch, anh để mắt tới tất cả mọi việc xảy ra, anh biết tôi không có kinh nghiệm ứng phó với những tình huống khó xử nên đã dùng cách này giúp tôi giải quyết vấn đề nan giải, khiến hai chúng tôi khỏi rơi vào cảnh lúng túng.

Nhưng hình như có điểm gì đó không ổn. Lúc về nhà gặp anh tôi nên nói gì? Nói cảm ơn anh hay giả bộ như không có chuyện gì xảy ra?

Tôi chóng cảm suy nghĩ hồi lâu, thờ dài và quyết định tạm thời không nhắc đến vụ này.

Tôi nhớ đến một lần ăn tiệc ở Bắc Kinh, một chị hơn ba mươi tuổi nói với tôi:

Nếu muốn trói chặt một người đàn ông thì phải ra sức tiêu tiền của anh ta, tiêu nhiều đến mức anh ta cảm thấy sẽ rất thiệt hại nếu bỏ rơi tôi, như vậy tôi đã thành công.

Lúc đó tất cả mọi người đều coi đây là chuyện cười. Bây giờ nghĩ lại mới thấy, biết tiêu tiền của đàn ông cũng là một năng lực trời sinh. Tôi gượng cười, tôi thật sự không phải loại người đó.

Trong thời gian Tôn Gia Ngộ không tiện đi lại, anh thuê một lái xe người bản xứ đưa đón anh. Công việc làm ăn của anh và Lão Tiền tạm ngừng hoạt động.

Một hôm, tôi vô tình nghe được cuộc trò chuyện giữa anh và Lão Tiền ở trong thư phòng.

Lão Tiền nói: “Việc làm ăn cứ để đó cũng không phải là cách, chân cậu bị thương, chi bằng cậu giới thiệu tôi đi gặp mấy người kia, chúng ta tiếp tục duy trì công việc, không để bị đình đốn có hơn không?”

Tôn Gia Ngộ tỏ ra kiên quyết: “Không được, bọn họ sợ nhất người không quen biết nhảy vào. Anh đừng làm bậy bạ, cẩn thận hỏng việc lớn đấy.”

Lão Tiền hình như không vui, anh ta cất cao giọng: “Tôi bảo này, Tiểu Tôn, chúng ta đã hợp tác năm, sáu năm rồi, cậu vẫn không tin tưởng tôi sao?”

“Đây chẳng phải là tin tưởng hay không, bây giờ không còn dễ dàng như bảy, tám năm trước. Sau thời kỳ Kuchma⁽⁴⁾, các cơ quan chức năng càng thắt chặt hơn, bọn họ cũng sợ lắm. Đã là quy tắc trên giang hồ, đổi là ai cũng vậy thôi.”

(4). Tổng thống đầu tiên của Ukraine sau khi Liên Xô tan rã, ông làm hai nhiệm kỳ liền.

Tôi không hiểu nội dung cuộc trò chuyện của bọn họ. Cảm thấy đứng bên ngoài nghe lỏm cũng không hay lắm, tôi nhón chân đi xuống tầng một, vừa vịn gặp Khâu Vĩ ở phòng khách.

Anh ta hỏi tôi: “Cô lén lén lút lút đi đâu vậy?”

Tôi chỉ tay lên tầng trên: “Hình như hai người đang cãi nhau.”

Khâu Vĩ dỏng tai lắng nghe rồi nói với giọng thờ ơ: “Hai người đó suốt ngày như vậy, tôi nghe nhiều cũng nhàm rồi.”

“Tại sao? Bọn họ cùng hợp tác, ai ra mặt mà chẳng như nhau?”

Khâu Vĩ cười: “Cô đúng là vẫn còn nhỏ, có thể như nhau sao?”

Thấy thái độ anh ta vui vẻ hòa nhã, tôi tiếp tục truy vấn. “Rốt cuộc tại sao họ lại bằng mặt mà không bằng lòng em thật sự không hiểu.”

“Cô hãy đi hỏi Gia Ngộ ấy, tôi không quen nói xấu sau lưng người khác.” Anh ta không chịu tiết lộ gì thêm.

Nhưng tôi cũng chỉ lưu tâm một lúc, sau đó bận làm việc khác quên khuấy chuyện của bọn họ.

Sau bữa tối tôi đưa một quyển sổ nhỏ cho Tôn Gia Ngộ. Đó là sổ ghi chép tiêu pha trong hơn một tháng nay.

Anh lật vài trang, ánh mắt tỏ ra không hiểu: “Đây là gì hả?”

“Ghi chép tiêu pha.” Tôi đếm số đô la Mỹ còn thừa và đặt lên bàn.

Anh trừng mắt nhìn tôi như nhìn một quái vật: “Em chưa tiêu đến số tiền này sao?”

“Em tiêu rồi, toàn vào chi phí sinh hoạt hằng ngày, trong sổ có ghi chép đầy đủ đấy.”

Tôn Gia Ngộ lại xem kỹ quyển sổ, anh lắc đầu: “Em ngốc nghếch hay lòng dạ thâm sâu? Anh đưa cho em là để em thích tiêu gì thì tiêu, em ghi chép lại làm gì chứ?”

“Đó là tiền của anh mà, em tiêu tiền của anh thì cũng phải cho anh xem tiêu vào những việc gì, anh kiểm tiền cũng đâu dễ dàng.”

“Ồ.” Tôn Gia Ngô cúi đầu không nói thêm câu nào, anh lật từng trang cuốn sổ, một lúc sau mới lên tiếng: “Ngày mai em đi mua mấy bộ quần áo đi, đừng suốt ngày mặc đi mặc lại mấy bộ đó điếu qua điếu lại trước mặt anh, nhìn chán chết đi được.”

“Hừ.” Tôi kéo vạt áo ngủ bằng cotton của mình, trong lòng rất âm ức.

“Ít nhất em hãy ném hết mấy bộ quần áo ngủ nhi đồng của em đi.” Anh liếc tôi: “Lúc nào cũng chỉ thấy gấu với mèo, làm anh tụt hết ham muốn.”

“Đồ lưu manh! Anh chỉ nghĩ đến chuyện đó thôi sao?” Tôi xông vào túm tóc anh.

Cuộc đời làm bà chủ gia đình tuy không dễ dàng nhưng tôi vẫn hết sức cố gắng.

Tết Âm lịch sắp đến, phần lớn người Trung Quốc như đàn chim bay về phương Nam, chuẩn bị về nước đoàn tụ gia đình.

Lão Tiền sớm thu dọn đồ về Bắc Kinh thăm vợ con. Tôn Gia Ngô do chân bị thương, đành phải ở lại Odessa ăn Tết. Vì sắp tham gia cuộc thi tiếng Nga cấp một nên tôi cũng không dám về nước.

May mà bà xã Khâu Vĩ từ Trung Quốc bay sang bên này thăm anh, bốn chúng tôi cùng ăn cơm đánh bài, mấy ngày Tết không đến nỗi quá tẻ nhạt.

Đêm Tất niên tôi gọi điện về nhà chúc Tết bố mẹ, thông báo chuyện chuyển chỗ ở, nhưng tôi không dám nhắc một câu tới Tôn Gia Ngô. Bố mẹ tôi đều là thành phần trí thức có tư tưởng bảo thủ, nếu biết cô con gái rệu đang sống chung với

một người đàn ông bị tình nghi buôn lậu, chắc họ sẽ lo lắng đến mức ăn không ngon, ngủ không yên mắt.

Thế nhưng tôi vẫn không kiềm chế được, khoe với bố mẹ chuyện Nina dạy đàn cho tôi. Bố mẹ tôi rất vui mừng, dặn dò tôi hãy học tập thật tốt, dù phải đập nôi bán sắt vụn họ cũng ủng hộ sự nghiệp học hành của tôi. Lời bố mẹ nói khiến tôi rưng rưng nước mắt, suýt nữa thì khóc trong điện thoại.

Thời gian qua, một tuần hai buổi chiều tôi một mình đến chỗ Nina. Bà không còn dè chừng tôi, bắt đầu tiết lộ nhiều điều về cuộc sống trước kia.

Có thể thấy bà là người rất cô độc. Quen tôi lâu ngày, bà coi tôi như con cháu trong nhà.

Một hôm, Tôn Gia Ngô bảo tài xế đưa anh ra chợ mua rất nhiều rau tươi và hoa quả, cùng tôi đi thăm Nina.

Nina vô cùng mừng rỡ khi gặp Tôn Gia Ngô, bà đem hết những thứ ăn được ở trong nhà ra chiêu đãi anh, thái độ của bà hoàn toàn giống bậc trưởng bối yêu chiều cháu cưng.

Tôi tranh thủ tập đàn còn bọn họ ngồi bên lò sưởi trò chuyện. Trước mặt Nina, Tôn Gia Ngô không còn vẻ bất cần đời và ăn nói tùy tiện, gương mặt anh rất nghiêm chỉnh và chăm chú.

Tôi hơi phân tâm, cứ liếc anh mãi. Hình ảnh Tôn Gia Ngô bây giờ vô cùng xa lạ, như thể chỉ ở trong căn phòng này, anh mới hoàn toàn thả lỏng bản thân. Thậm chí tôi còn có cảm giác, nếu một ngày nào đó anh tháo bỏ lớp mặt nạ ở bên ngoài, đằng sau sẽ là gương mặt của một người hoàn toàn xa lạ.

Nina nhanh chóng phát hiện tôi không tập trung, ba tưởng tôi mệt nên bảo tôi nghỉ ngơi một lát. Sau đó bà rửa hoa quả cho chúng tôi ăn.

Nhân lúc Nina xuống bếp, tôi đi đến bên Tôn Gia Ngô và ngồi xôm xuống cạnh anh: “Đồng chí Tôn Gia Ngô, em có thể hỏi một vấn đề không?”

Anh nhìn tôi: “Em lại định giờ trò gì thế? Mau nói đi.”

“Tại sao đồng bào của anh đánh giá anh chẳng ra gì, trong khi Nina và Valeria đều khen anh là người tốt?”

Tôn Gia Ngộ châm một điều thuốc, ánh mắt lóe lên một tia mê lương.

Tôi hơi giật mình kinh ngạc, sau đó cười nhạt bản thân nhạy cảm quá mức, chưa chắc anh biết mê lương nghĩa là gì ấy chứ.

Im lặng một lúc, Tôn Gia Ngộ đột ngột lên tiếng: “Bọn họ không giờ trò hãm hại anh.”

Anh không nói thẳng ra, nhưng tôi hiểu logic của câu đó là: Bởi vì bọn họ không giờ trò hãm hại anh nên anh cũng đối xử tốt với bọn họ.

Tôi cúi đầu, một vài giây sau hỏi anh: “Em thì sao?”

“Em ư?” Tôn Gia Ngộ nâng mặt tôi ngó nghiêng: “Em bụng dạ thâm sâu khó lường, anh sợ em.”

Tôi cảm thấy tự ái, lập tức bĩu môi rồi đứng dậy trở về bên cây đàn.

Anh vẫn nhớ đến vụ khi anh bị thương, tôi vì sự có mặt của Valeria nên đã trốn tránh anh nửa tháng trời.

Tôn Gia Ngộ tiến lại gần, đặt tay lên vai tôi: “Em giận à?”

Tôi không đáp lời.

“Em sắp thi rồi phải không?” Tôn Gia Ngộ đột ngột chuyển sang đề tài khác.

“Vâng, nhưng môn chuyên ngành mãi đến đầu tháng Năm mới thi.”

“Vậy em hãy cố gắng học hành. Từ ngày mai anh bắt đầu đi làm rồi.”

“Hả?” Tôi nhất thời không phản ứng kịp.

“Ý anh là, sau này ban ngày anh không ở nhà, em không cần phải vất vả như thời gian qua nữa.”

Tôi rất ngạc nhiên: “Mới chưa đến hai tháng, người ta nói tổn thương gân cốt cần nghỉ ngơi một trăm ngày, anh hãy cẩn thận, không sẽ để lại di chứng đó.”

“Được rồi, anh biết rồi.” Tôn Gia Ngộ tỏ vẻ mất kiên nhẫn.

“Anh đừng khinh suất như vậy, em nói nghiêm túc đấy!”

Anh chen vào ngồi chung ghế với tôi, tay túm đuôi tóc của tôi: “Hưởng thụ hai tháng là đủ rồi, nếu anh còn ở nhà lười biếng nữa, chắc chắn em sẽ tạo phản cho mà xem. Trong lòng anh hiểu rõ, thời buổi này, người im im không oán hờn còn hiếm có hơn cả loài gấu trúc.”

Tôn Gia Ngộ nói thẳng ra như vậy, khiến tôi hơi ngượng ngùng, tôi mở miệng khuyên can anh: “Anh hãy nghỉ ngơi thêm một thời gian nữa đi.”

Anh vỗ lên đầu tôi: “Không chịu khó kiếm tiền làm sao nuôi nổi em. Học phí của khoa Nghệ thuật đúng là con số trên trời. Làm thêm hai năm nữa, anh sẽ rửa tay gác kiếm đưa em đi nước Áo.”

Tim tôi đập mạnh. Anh từng nói cả đời này sẽ không kết hôn. Vậy câu vừa rồi có nghĩa là gì? Một lời hứa ư?

“Tại sao lại đi Áo?”

“Vì anh thích trượt tuyết. Em có biết trượt tuyết không?”

Tôi lắc đầu.

“Khi nào có cơ hội anh sẽ dạy em.” Tôn Gia Ngộ tỏ ra rất hưng phấn: “Em thử nghĩ xem, khi em trượt xuống, mọi người ở xung quanh biến mất, chỉ có tiếng gió thổi bên tai. Tốc độ đó... sự kích thích đó... vô cùng tuyệt vời.”

Tôi thuận tay bấm xuống phím đàn, phát ra âm thanh hỗn loạn.

Hóa ra là như vậy, làm tôi mất công tưởng bở.

Chúng tôi cùng Nina ăn cơm tối rồi mới ra về. Khi chào tạm biệt Nina, bà ôm tôi và nói nhỏ vào tai tôi: “Người đàn ông sợ nhất nói ba từ “Anh yêu em”. Cháu hãy cho cậu ấy thời gian.”

Tôi mỉm cười với bà. Hóa ra bà cũng để mắt đến mối quan hệ của chúng tôi. Đáng tiếc là bà không hiểu con người thật của Tôn Gia Ngộ.

Người đàn ông như anh sẽ không vì một cái cây mà từ bỏ cả khu rừng. Có lẽ một ngày nào đó, một người phụ nữ như yêu tinh nhèn nhện⁽⁵⁾ xuất hiện, may ra mới có thể hàng phục anh.

(5). Nhân vật trong tác phẩm Tây du ký.

Trên đường về thành phố, Tôn Gia Ngộ nghe một cuộc điện thoại, anh ậm ừ rồi tắt điện thoại và nói với tôi: “Em gái, cười tươi cho anh xem nào!”

“Thần kinh!” Tôi quay mặt tránh anh.

Anh bật cười, vẻ mặt tỏ ra thần bí: “Em hãy nhớ lời mình nói đấy nhé, về đến nhà đừng có hối hận.”

Tôi nhanh chóng hiểu câu anh nói có nghĩa là gì.

Trên nền nhà ở phòng khách ngổn ngang bìa cứng và vải bạt khá dày. Còn ở vị trí chính giữa thư phòng trên tầng hai là một cây đàn piano sáng loáng.

Tôi giơ tay bịt miệng, trong lòng vô cùng bất ngờ: “Của em à?”

“Đúng, là của em, có thích không?”

Tôi chạy đến mở nắp đàn, nhẹ nhàng vuốt ve phím đàn trắng xóa, vui đến mức không biết nói gì.

Tôn Gia Ngô đứng dựa vào cửa, nhìn tôi cười cười: “Em hãy cố gắng tập luyện. Để xem nước Áo có trường học nào thích hợp không? Anh đã thương lượng với Nina rồi, đợi em học hết khóa dự bị, đến khi khả năng chơi piano tiến bộ một chút, Nina sẽ giúp em thu âm rồi tiến cử với trường học ở bên đó.”

“Thật không?”

Tôn Gia Ngô nhún vai: “Tuy anh không phải là người tốt, nhưng anh có ưu điểm nói được làm được.”

Tôi nhảy lên ôm cổ anh, hôn chùn chụt bảy, tám cái liền mặt anh.

“Đừng... đừng... đừng, nước bọt dính hết vào mặt anh rồi.” Tôn Gia Ngô giả bộ nhăn nhó: “Em chớ mừng vội, anh có một điều kiện.”

Tôi vẫn đang chìm trong niềm vui: “Anh nói đi!”

“Sau này không cho phép em gặp tên cảnh sát đó.”

Tôi như bị giội một gáo nước lạnh: “Tại sao? Anh muốn quản em à?”

“Anh không quản em thì ai quản?”

“Ai cũng không thể quản em. Em và anh ấy chỉ là bạn bè bình thường, anh dựa vào cái gì mà can thiệp vào sự tự do của em?”

“Không dựa vào gì cả, là anh thích quản em thôi.”

Tôi tức tối giậm chân bình bịch: “Anh có thể ăn nói tử tế không? Ít nhất anh cũng phải cho em biết lý do tại sao chứ?”

“Không có lý do, tóm lại em không được gặp hắn. Nếu sự nhiệt tình của em không có chỗ phát tiết, em hãy tìm mấy bạn học nam ở trong trường ấy. Ai cũng được, trừ tên cảnh sát đó.”

Lúc không nói lý lẽ, Tôn Gia Ngô trông như một cậu bé, anh đỏ mặt tía tai, môi mím thành một đường chỉ thẳng.

Tôi vào phòng ngủ đóng sập cửa. Cả buổi tối, tôi giận dỗi không nói với anh một câu nào.

Nhưng khi Andre gọi điện thoại đến, tôi do dự một lúc rồi quyết định nói với anh: “Andre, tôi không thể gặp anh.”

Andre im lặng, mãi mới lên tiếng: “Là anh ta không cho cô gặp tôi đúng không?”

“Ừm, anh ấy không thích tôi gặp gỡ người đàn ông khác.” Tôi đành bịa lý do.

Andre gằn như cười nhạt: “Có đúng là vì nguyên nhân này không? Không phải do tôi là cảnh sát phòng Tội phạm đầy chú?”

Tôi bị anh nói trúng tim đen nên ngộp ngừng không biết mở miệng thế nào.

Andre hỏi: “Anh ta có yêu cô không? Cô hiểu anh ta bao nhiêu?”

Tôi không thể trả lời câu hỏi của anh.

Đây là lần đầu tiên Andre nói với tôi như vậy, trước đó anh tuyệt đối không nhắc đến bất cứ chuyện gì liên quan đến Tôn Gia Ngô.

“Mai, anh ta không xứng với cô, không hề xứng với cô một chút nào. Cô... hãy bảo trọng!”

Andre thở dài ở đầu bên kia điện thoại rồi cúp máy.

Bên tai truyền đến tiếng rắc nhẹ. Tôi ôm điện thoại thất thần một lúc lâu.

Tất nhiên là cảm thấy đáng tiếc, nhưng tôi chỉ có thể làm như vậy. Tôi không thể hiểu nổi tâm lý của người “bắt cá hai tay”. Đối với tôi, việc lưỡng lự

giữa hai người đàn ông chỉ có thể giải thích bằng một lý do, cô ta không yêu cả hai người đàn ông đó.

Chương 6 – Con đường mùa đông

*Ôi, buồn đau, ôi, cô lẻ...
Trở về với em ngày mai
Nhina, bên lò lửa đỏ
Ngắm em, ngắm mãi không thôi
Kim đồng hồ kêu tích tắc
Xoay đủ những vòng nhịp nhàng
Và xua lũ người tẻ ngắt
Để ta bên nhau trong đêm.*

(Con đường mùa đông – Pushkin – Thúy Toàn dịch)

Khi chân Tôn Gia Ngô khởi hấn thì đã là trung tuần tháng Ba. Đường phố Bắc Kinh lúc này được bao phủ bởi một màu tươi xanh của cành lá, hoa đào nở rộ. Vậy mà ở Odessa tuyết vẫn rơi đầy trời, chỉ có gió từ biển Đen thổi tới là dịu đi nhiều.

Tôn Gia Ngô tổ chức một đoàn đi núi Carpathian, anh nói đây là lần trượt tuyết cuối cùng của mùa đông năm nay. Hơn hai tháng bị cầm chân ở nhà khiến anh ngứa ngáy không chịu nổi.

Tôi không thể ngăn cản anh nên hơi tức giận, vừa thu dọn hành lý, tôi vừa căn dặn: “Giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời.”

Anh nhìn tôi bằng ánh mắt thích thú: “Em hãy nói xem, phụ nữ một khi có nơi có chốn đều trở nên lăm điều phải không? Em mới bao nhiêu tuổi mà giống mẹ anh thế?”

“Đáng ghét!” Tôi quyết định đình công, ném búp cái va li xuống đất: “Em không đi, anh thích rủ cô nào thì rủ.”

“Novalisika em cũng không muốn đi?” Tôn Gia Ngộ sớm bắt thóp tôi nên cất giọng từ tốn.

Tôi sững người, sau đó không nói một câu nào mà chỉ lặng lẽ thu dọn đồ.

Novalisika là một thành phố nhỏ nổi tiếng ở Ukraine, cách khu trượt tuyết Carpathian mà chúng tôi chuẩn bị đi hơn hai trăm cây số. Nơi này có nhiều nghệ sĩ âm nhạc dân gian tôi đã nghe danh từ lâu. Thành phố nhỏ đó đáng để tôi đi một chuyến.

Hôm xuất phát, mười mấy chiếc xe hơi sang trọng nối thành hàng dài diễu qua khu vực trung tâm thành phố. Đám cảnh sát giao thông ở trên đường bỗng dung đầu óc mơ hồ, tưởng là đoàn xe của một nhân vật quan trọng nào đó nên giơ tay kính chào, vẻ mặt vô cùng nghiêm túc.

Tôi ngồi trong xe cười lẩn lộn.

Chiếc BMW bị bạt nóc của Tôn Gia Ngộ đã được sửa lại, nhìn từ bên ngoài y như xe mới, không thấy bất cứ vết xước nào. Chỉ có một tấm bảng điện bị trục trặc nên phải gửi sang Đức đổi lấy cái mới, ba tháng sau mới được nhận hàng.

Bộ phận bị hỏng đó ảnh hưởng đến hệ thống lùi xe. Mỗi khi đi nhà hàng hoặc casino, người khác chỉ cần ném chìa khóa xe cho người gác cổng là xong, duy nhất một mình Tôn Gia Ngộ là tốn tiền boa, bởi vì cần người đẩy xe của anh ra vào vị trí đỗ xe.

Do đó trước chuyến đi trượt tuyết, Tôn Gia Ngộ suốt ngày bám lấy Khâu Vĩ, tốn bao nhiêu nước bọt mới mượn được chiếc xe Jeep hai cầu thân yêu của Khâu Vĩ.

Gần đến nơi chúng tôi mới biết quyết định của Tôn Gia Ngộ là vô cùng sáng suốt.

Cáp treo ở khu trượt tuyết là sản phẩm của Liên Xô từ thập niên năm mươi, vừa cũ nát vừa không an toàn. Đoàn chúng tôi không ai chịu ngồi cáp treo nên đành lái xe lên đỉnh núi.

Đến lưng chừng núi, đường phủ đầy tuyết vừa dốc vừa trơn trượt, những chiếc xe hơi sang trọng khác bánh xoay tròn mà xe vẫn đứng yên tại chỗ, tỏa ra mùi khó ngửi. Chỉ có chiếc xe Jeep nhãn hiệu Opel của chúng tôi là khá hơn một chút, vẫn có thể tiến về phía trước.

Người dân ở hai bên đường nhìn đoàn xe của chúng tôi cười như nắc nẻ.

Nghe đằng sau có tiếng gọi “Tiểu Tôn”, Tôn Gia Ngộ liền mặc áo khoác, nhảy xuống xe với vẻ mặt miễn cưỡng. Anh đứng đầu đoàn xe quan sát một lúc lâu. Sau đó Tôn Gia Ngộ kéo một người đàn ông ở bên đường nói điều gì đó, rồi rút mấy tờ đô la Mỹ nhét vào túi người này. Cuối cùng người đàn ông gạt đầu rồi bỏ đi.

Đám bạn của Tôn Gia Ngộ hỏi anh định làm gì. Tôn Gia Ngộ giả vờ âm trầm, chống tay vào cằm không nói một tiếng nào, khiến đám bạn vừa cười vừa chửi anh.

Hai mươi phút sau, người đàn ông vừa nhận tiền của Tôn Gia Ngộ quay về, dắt theo mười mấy người bản xứ tròn ùng ục, tất cả đều có thân hình cao lớn mập mạp, nặng đến một trăm cân. Tôn Gia Ngộ chỉ huy bọn họ cứ hai người đứng sau một xe, cảnh tượng rất hoành tráng.

Tôi cố nhịn cười mở to mắt xem anh giở trò gì.

Kết quả, dưới lực đẩy của hai người bản xứ, chiếc xe đầu tiên từ từ chuyển động. Bốn bề nổi lên tiếng huýt sáo tán thưởng, mọi người vui vẻ lên xe của mình. May mà tất cả đều là xe tốt và đủ mã lực nên đoàn xe đi một mạch lên đỉnh núi.

Lúc trượt tuyết, tôi bị Tôn Gia Ngộ lừa một vố.

Anh nói với tôi: “Em từng đi trượt tuyết rồi? Biết phanh lại và rẽ ngoặt đúng không? Biết hai chiêu này là được, em cứ theo anh, đảm bảo sẽ không sao đâu.”

Tôi tin lời anh nên cùng anh trượt xuống. Lúc mới bắt đầu tôi còn theo kịp tốc độ của anh, mấy trăm mét sau đó anh trượt ngày càng nhanh, tôi sợ quá hét lên: “Anh chậm một chút đợi em với!”

Tôn Gia Ngộ như không nghe thấy tôi gọi, bỏ mặc tôi cứ thế lao về phía trước.

Tôi sợ đến mức đầu óc quay cuồng, cuối cùng ngã phịch xuống, ván trượt văng đi mười mấy mét.

Hồi còn ở Bắc Kinh tôi từng đi Nam Sơn trượt tuyết vài lần, thậm chí mới trượt lần thứ hai tôi đã lên làn đường giữa. Lúc đó tôi cảm thấy thần kinh vận động của mình cũng không đến nỗi nào. Nhưng tôi đâu có biết, khu trượt tuyết đó là khu trượt tuyết nhân tạo nên ít chướng ngại vật. Còn trên dốc núi thiên nhiên vô số chạm bẫy không thể lường trước, tôi gần như lăn vài vòng xuống triền núi.

Khó khăn lắm mới lết tới chân núi đầu tóc mặt mũi tôi dính đầy tuyết, tôi đặt mộng ngồi xuống đất, trong lòng uất ức vô cùng.

Tôn Gia Ngộ khoanh hai tay đứng trước mặt tôi, chẳng hề áy náy mà còn cười nhạo tôi: “Không có anh, em vẫn xuống núi như thường. Bị ngã một lần, em sẽ tiến bộ gấp mấy lần ấy chứ.”

“Biến đi.” Ngọn lửa giận dữ bốc tới đỉnh đầu tôi, tôi cầm ván trượt đập vào người anh: “Em chưa từng gặp người đàn ông nào tồi tệ như anh, anh không phải là con người.”

Bạn của Tôn Gia Ngộ ở bên cạnh cười hì hì: “Mark, cậu xong đời rồi, còn không mau cởi áo tạ tội với cô ấy đi!”

Tôi tức muốn chết, nói thẳng với anh sẽ không bao giờ đến đây lần thứ hai.

Tôn Gia Ngộ đành phải mềm mỏng thương lượng với tôi: “Chúng ta ở đây những ba ngày, không trượt tuyết thì em muốn làm gì?”

“Em đi Novalisika.”

“Không được, đã nói ba ngày sau mới đi mà.”

“Em mặc kệ, ai bảo anh lừa em.” Tôi bám vào cổ anh rồi leo lên lưng anh mà nheo, khiến Tôn Gia Ngộ hết cách.

Anh đành phải cáo lỗi với nhóm bạn. Sau bữa trưa của ngày hôm sau, anh đưa tôi rời khỏi khu trượt tuyết.

Một người bạn nhắc nhở: “Trời có vẻ u ám lắm, chỉ e là sẽ có tuyết rơi.”

Tôn Gia Ngộ ngẩng đầu quan sát sắc trời rồi cất giọng bình thản: “Chắc không sao đâu. Nếu thuận lợi chúng tôi chỉ mất ba tiếng đồng hồ đi đường, chúng tôi có thể vào đến thành phố trước khi trời tối.”

Nhưng chúng tôi mới đi chưa được bao xa, hoa tuyết bắt đầu bay khắp bầu trời. Nửa tiếng đồng hồ sau đó, tuyết rơi ngày càng dày đặc.

Bốn bề là đất bằng và những quả đồi bát ngát mênh mông, không hề xuất hiện bóng dáng con người và nhà cửa. Vào mùa hè, nơi này là rừng bạch dương sum sê, nhưng bây giờ chỉ còn lại khoảng trống trắng xóa tiêu điều. Trong không gian rộng lớn như vậy, chỉ có duy nhất chiếc xe Jeep của chúng tôi độc hành.

Tôi cảm thấy hơi sợ hãi: “Bao lâu nữa mới tới nơi?”

Tôn Gia Ngộ cố gắng định hướng đường đi ở phía trước: “Anh không biết, trận tuyết này hơi bất thường. Con đường có vẻ không đúng lắm thì phải.”

Tôi được dịp châm chọc anh: “Anh lạc đường rồi phải không? Còn dám nói khoác mình là GPS?”

Tôn Gia Ngộ quay sang nhìn tôi, cất giọng sắc lạnh: “Em không nói cũng chẳng ai nghĩ em là người câm đâu.”

Người này trở mặt nhanh như lật bàn tay, thật chẳng thú vị một chút nào. Tôi bĩu môi với anh rồi quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ.

Tôn Gia Ngộ lôi từ hòm dụng cụ ra một tấm bản đồ, anh cầu nhàu: “Anh phát hiện thấy từ lúc quen em, anh không ngừng gặp chuyện xui xẻo. Khi nào về anh phải tìm thầy tướng số mới được, xem có phải chúng ta khắc mệnh hay không?”

Đây là hành vi “giận cá chém thớt” điển hình, tôi lơ đi như không nghe thấy.

Lúc này, Tôn Gia Ngộ rõ ràng chỉ mạnh mẽ chứ không còn tự tin như ban đầu. Anh quan sát tấm bản đồ một lúc rồi nói nhỏ: “Không phải đây chứ, trên bản đồ chỉ có một con đường thôi mà.”

Tôn Gia Ngộ cố chấp lái xe thêm ba mươi cây số nữa, nhưng tình hình ngày càng bất ổn.

Lúc này mới chỉ ba giờ chiều nhưng sắc trời âm u như lúc hoàng hôn, tầm mắt con người bị giới hạn trong khoảng ba mét. Tuyết gần như ngập cả bánh xe, ngoài tiếng động cơ, bên tai còn có thể nghe rõ tiếng bánh xe ma sát trên tuyết lạo xạo.

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi nghe thấy âm thanh tuyết rơi dày đặc và nặng nề như vậy. Bình thường giống bão hoặc mưa lớn còn có thể hình dung, một cơn bão tuyết hiếm gặp như thế này, tôi không thể tìm ra hình dung từ thích hợp, giống như trên trời có người cầm một xô tuyết giội ào ào xuống đầu bạn.

Trời đất như chỉ còn lại hai chúng tôi và một màu trắng xóa vô cùng vô tận.

“Lẽ nào là ngày tận thế?” Tôi cố nén nỗi sợ hãi.

Tôn Gia Ngộ định há miệng trả lời, nhưng anh chưa kịp lên tiếng, thân xe liên rung mạnh một cái rồi đứng im tại chỗ, động cơ tắt ngúm.

Tim tôi đập thình thịch, tôi hoang mang nhìn anh.

Tôn Gia Ngộ đập mạnh tay vào vô lăng và chửi thề: “Mẹ kiếp, đúng là gặp ma rồi.”

Anh thậm chí còn không kịp mặc áo khoác, lập tức nhảy xuống xe xem xét tình hình. Tôi khoác áo lông vũ xuống xe theo anh, bông tuyết luôn qua cổ áo chui vào ngực lạnh toát.

Hóa ra bốn bánh xe chìm hẳn trong tuyết nên bị hãm lại, dù chúng tôi cố gắng cỡ nào cũng không thể khiến xe nhúc nhích.

“Máy di động.” Tôn Gia Ngộ chìa tay về phía tôi.

Tôi rút điện thoại nhưng màn hình hiển thị nơi này không có sóng, chúng tôi không thể liên lạc với thế giới bên ngoài.

Tuyết vẫn không ngừng rơi, gió thổi ù ù ở bên tai, bốn bề bị tuyết bao phủ chỉ còn một màu trắng xóa. Chúng tôi nhìn nhau, có thể thấy rõ nỗi sợ hãi trong đôi mắt của người kia.

Bị kẹt lại tại một khu vực không xóm làng, không nhà cửa như nơi này, chúng tôi dù gọi trời, trời không ứng, gọi đất, đất không linh.

Tôn Gia Ngộ chỉ mặc một chiếc áo len mỏng, môi lạnh đến mức tím tái. Anh quay lại vị trí tài xế và đóng chặt cửa. Sau đó anh châm một điếu thuốc lá.

“Làm thế nào bây giờ?” Tôi vừa sợ vừa lạnh, chỉ biết giơ hai tay ôm chặt vai mình.

Tôn Gia Ngô đưa mắt nhìn tôi, bấm nút mở gió nóng trong xe ô tô rồi lấy lại vẻ bình thản: “Không sao đâu, chúng ta cứ ở đây, lát nữa có xe đi qua không biết chừng. Gặp xe là chúng ta có thể đi nhờ về. Em đừng run nữa, làm anh thương chết đi được, thật sự không sao đâu mà.”

“Đều do lỗi của em, nếu hôm nay em không đòi đi...” Tôi nắc nhen.

“Em lại thế rồi.” Tôn Gia Ngô dụi điều thuốc rồi giơ tay về phía tôi: “Lại đây để anh ôm nào.” Tôi tiến lại gần rúc vào lòng anh: “Em xin lỗi.”

“Cô bé ngốc nghếch này.” Anh thở dài và vỗ lưng tôi: “Đã đến nước này rồi, em nói những lời đó thì có tác dụng gì chứ? Đi theo anh thì em yên tâm đi, anh kiêu gì cũng có cách. Chúng ta là một đôi sống sờ sờ có thể nhịn tiêu đến chết sao?”

Câu nói đùa của anh khiến tôi bật cười thành tiếng.

“Trời u ám thế này chúng ta cũng chẳng thể đi bộ. Thôi thì cứ ở đây đợi bão tuyết ngừng rồi tính sau. Đám bạn anh ở khu trượt tuyết tối nay không liên lạc được với anh chắc sẽ nghĩ cách đi tìm chúng ta. Ngoan nào, đừng sợ!”

Vòng tay ôm của anh khiến tôi cảm thấy vô cùng yên lòng. Trong không gian tràn ngập tuyết trắng như lúc này, thế giới dường như chỉ còn lại hai chúng tôi, không còn tồn tại một con người nào khác và những thứ không liên quan.

Sau khi lấy lại bình tĩnh, tôi ngó ra bên ngoài: “Liệu có máy bay trực thăng đến cứu chúng ta không?”

Tôn Gia Ngô véo má tôi mỉm cười: “Trí tưởng tượng của em phong phú thật đấy, em tưởng chúng ta đang đóng phim Hollywood sao?”

Nhớ đến câu chuyện xã hội đen đuổi bắt nhau trên đường phố mà Andre từng kể cho tôi nghe, tôi không nhịn được lại phì cười.

“Em nghĩ gì mà vui thế?” Tôn Gia Ngô hỏi.

Tôi kể lại toàn bộ câu chuyện giật gân đó với anh. Tôn Gia Ngô cười chảy cả nước mắt: “Tên cảnh sát có vẻ thân thiết với em quá nhỉ?”

Tôi trề môi: “Anh cũng có lúc ghen ư?”

Tôn Gia Ngô ngẩng đầu, im lặng hồi lâu. Nụ cười trên môi anh có vẻ kỳ lạ. Một lúc sau anh vuốt tóc tôi: “Triệu Mai, anh muốn hỏi em một chuyện?”

“Hỏi thì cứ hỏi, sao tự nhiên anh nghiêm chỉnh thế, làm em thấy hơi hộp quá!” Tôi rời khỏi lòng anh, ngồi thẳng người.

“Con người anh vừa háo sắc vừa không có trách nhiệm, lại không biết nói lời ngon tiếng ngọt, tại sao em vẫn đi theo anh?”

Anh thẳng thắn quá, nhưng những lời anh nói đều là sự thật. Tôi ngẫm nghĩ một lúc: “Em không biết, có lẽ kiếp trước em nợ anh.”

Tôn Gia Ngô chỉ nhìn tôi mà không lên tiếng, anh dường như bất ngờ trước câu trả lời của tôi. Ở bên ngoài, bão tuyết vẫn đập mạnh vào cửa kính. Bên trong xe, gió ấm thổi ù ù, tôi cảm thấy mặt nóng ran, hình như chính tôi cũng cảm động với câu nói vừa rồi của mình.

Tôn Gia Ngô không hỏi gì thêm nữa, anh gạt cần ngả ghế ra đằng sau: “Anh hơi mệt, để anh nằm một lát.”

Anh không nói gì trong một lúc lâu, khi tôi tưởng anh đã ngủ say, anh đột nhiên mở mắt và cất giọng không cam tâm: “Chẳng phải vì anh đẹp trai, phóng khoáng, tính tình rộng rãi và nhiều tiền sao?”

“Xì!” Tôi thật sự hết nói nổi.

Tôi gần như thức cả đêm, bụng đói cồn cào. Trên xe có nước uống và hoa quả, nhưng không có bất cứ đồ ăn nào. Thứ duy nhất chứa nhiệt lượng là thanh chocolate trong túi xách của tôi.

Bên ngoài gió vẫn thổi u u, ngoài tiếng gió tuyết còn các loại tiếng động kỳ lạ vọng đến khiến tôi nổi da gà. Dù gặm hết hai quả táo, tôi vẫn không thể kiềm chế nỗi sợ hãi ở trong lòng.

Tôn Gia Ngộ giật mình tỉnh giấc, anh mở miệng cầu nhau: “Tiếng gì như tiếng chuột kêu, thật không chịu nổi.” Tôi thề với anh là tôi nghe thấy tiếng sói hú.

Anh bị phá giấc ngủ nên khá bực dọc, thế là anh cố ý hù dọa tôi: “Ngoài sói ra, nghe nói nơi này còn có cả loài báo nữa.”

“Vớ vẩn!” Tôi chỉ có thể tự tiếp thêm lòng can đảm.

Tôn Gia Ngộ véo thắt lưng tôi, anh ngáp dài một tiếng: “Em yên tâm đi, chắc chúng không có hứng thú với em đâu.”

“Sao anh biết?”

“Chúng đâu phải gốc nghềch. Em thử nhìn người em xem, toàn xương là xương, chẳng có tí thịt nào cả, chúng mà gặm thì chỉ có mỗi răng.” Nói xong anh che mặt cười nhạo tôi.

Tôi nói không lại anh nên đành nằm xuống, mơ mơ màng màng cho đến lúc trời sáng.

Sáng hôm sau, tuyết vẫn chưa ngừng rơi nhưng có vẻ nhỏ hơn hôm qua.

Tôi muốn xuống xe xem xét tình hình nhưng cửa xe bị đông cứng. Tôi lấy hết sức đẩy, cánh cửa vẫn không nhúc nhích.

Cho đến khi Tôn Gia Ngộ kéo người tôi sang một bên và giơ chân đạp mạnh vào cửa, cánh cửa chỉ hé ra một khe nhỏ.

Tôi lập tức định thần: “Trời, tuyết đã lấp cửa rồi!”

Người xưa có câu “Tuyết lớn lấp cửa”, hóa ra là lấp kiểu này.

Cuối cùng, chúng tôi đành phải kéo cửa kính rồi từ cửa kính chui ra ngoài. Khi vừa tiếp đất, cảnh tượng ở bên ngoài khiến tôi hóa đá.

Sau một đêm bão tuyết, một nửa thân xe của chúng tôi chìm ngập trong tuyết, trên nóc xe xuất hiện một lớp tuyết dày tới năm mươi xăng-ti-mét, kính bên ngoài cửa sổ kết thành lớp băng mỏng.

Tôi phóng tầm mắt ra xa, ngoài một màu trắng xóa chỉ có hoa tuyết bay bay, không tồn tại bất cứ dấu hiệu nào của sự sống. Còn trên mặt đất dưới chân tôi, tuyết dày đến gần một mét, ngập tới đùi tôi. Tôi thử nhấc chân bước đi nhưng khó khăn vô cùng.

Mới chỉ đứng ở bên ngoài một lúc, do không đội mũ nên hoa tuyết rơi đầy xuống đầu tôi, đông cứng trên tóc tôi giống như một lớp vỏ dày.

Tôn Gia Ngộ đứng im lặng trong tuyết, hai tay đút vào túi áo khoác. Năm phút sau, anh mới lên tiếng hỏi tôi: “Chúng ta còn bao nhiêu đồ ăn?”

Lòng tôi trĩu nặng, tình hình tôi tệ đến mức này ư? Tôi bày từng thứ cho anh xem: Có sáu quả chuối, ba quả táo, một thanh chocolate. Chỉ có từng đó đồ ăn, chúng tôi cùng lắm có thể gắng gượng trong hai ngày.

Bữa sáng và bữa trưa, chúng tôi mỗi người chia nhau một quả chuối. Nhưng chút xíu đồ ăn chuyển hóa thành calorie, bị giá lạnh hút sạch sành sanh.

Đến tầm chạng vạng tối, tuyết cuối cùng cũng ngừng rơi. Lúc này, lớp tuyết trên mặt đất càng dày hơn, đại khái khoảng một mét hai, cao đến thắt lưng tôi.

Tôn Gia Ngộ nói, trong đời anh chưa từng gặp trận bão tuyết nào khủng khiếp như vậy.

Tôi đói đến mức cả người không còn chút sức lực, hai chân gần như không đỡ nổi trọng lượng cơ thể. Bình thường tôi luôn mồm hô khẩu hiệu ăn ít để giảm cân, cuối cùng cũng bị báo ứng. Viện cố ăn không nổi nữa, tôi nhường nửa quả

chuối cuối cùng cho Tôn Gia Ngô. Anh là đàn ông, có lẽ còn cảm thấy đói hơn tôi nhiều.

Tôn Gia Ngô tay cầm chuối nhưng không bỏ luôn vào mồm. Anh chăm chú nhìn đồng hồ trên táp lô, gương mặt không giấu vẻ sợ hãi.

Tôi nhìn theo ánh mắt của anh, đột nhiên có cảm giác như bị đánh mạnh một phát vào đầu, hai bên tai ù ù.

Sau một ngày một đêm nổ máy, đồng hồ xăng của ô tô đã báo hiệu đèn đỏ.

Đến tầm bốn giờ sáng, động cơ tắt hẳn, gió ẩm ngừng bật.

Tôi tuyệt vọng ngồi thẳng người. Tôn Gia Ngô cũng tỉnh dậy, anh nắm chặt tay tôi, lòng bàn tay anh toát mồ hôi lạnh. Trong hoàn cảnh thời tiết âm mười mấy độ, không có thiết bị sưởi ấm, không có đồ ăn, nghe nói khả năng chịu đựng cực hạn của con người là ba ngày.

“Triệu Mai, lại đây, ôm chặt anh vào.” Tôn Gia Ngô ôm tôi.

Nhiệt độ trong xe từ từ hạ xuống. Trời tối om nên tôi không nhìn thấy rõ gương mặt anh, chỉ có thể cảm nhận nhiệt độ cơ thể anh đang truyền sang cho tôi.

Bốn bề vô cùng yên tĩnh, đến mức chúng tôi dường như nghe thấy cả nhịp tim đập của nhau. Thời gian và không gian như ngưng kết, chỉ còn lại tôi và anh, một đôi nam nữ lâm vào bước đường cùng.

Lần đầu tiên trong đời, tôi cảm thấy cái chết gần đến vậy. Tôi vùi đầu vào ngực anh, hai hàm răng bắt đầu va vào nhau lập cập.

Tôn Gia Ngô vuốt má tôi, ngón tay anh lạnh toát. Anh cất giọng trầm tĩnh: “Đây không phải là khu vực không người qua lại, trong bán kính mười mấy cây số thế nào cũng có người sinh sống. Sáng mai chúng ta sẽ nghĩ cách báo hiệu, rồi sau đó sẽ thoát khỏi nơi này. Ngoan nào, đừng sợ.”

“Vâng.” Tôi cố gắng tỏ ra dũng cảm, không muốn cho anh thấy sự yếu đuối và vô dụng của mình.

Trước khi trời hửng sáng cũng là lúc nhiệt độ xuống thấp nhất trong ngày.

Chúng tôi tìm hết quần áo mặc lên người, bây giờ quan trọng nhất là giữ ấm cơ thể.

Trong hoàn cảnh giá rét, con người sẽ càng buồn ngủ. Tôi cố gắng nhắc nhở bản thân, không được ngủ không được ngủ, nhưng ý chí không khống chế nổi cơ thể, hai mí mắt trĩu nặng. Lúc nhắm mắt, trong đầu tôi xuất hiện hình ảnh bát mỳ nóng hổi ở trước mặt và chiếc giường lớn ấm áp ở nhà.

Lúc nhỏ đọc truyện cổ tích, ai cũng cho rằng câu chuyện cô bé bán diêm là do tác giả hư cấu. Nhưng bây giờ tôi có thể khẳng định một trăm phần trăm, chắc chắn nhà văn Andersen cũng từng trải qua cảnh đói rét.

“Triệu Mai! Mau tỉnh lại đi, em đừng ngủ.” Tôn Gia Ngộ vừa lay mặt tôi vừa cất giọng đầy lo âu.

Tôi biết, nếu bây giờ thiếp đi thì có lẽ tôi sẽ vĩnh viễn không thể tỉnh lại mà sẽ bay thẳng lên thiên đường. Đầu óc tôi rất tỉnh táo nhưng cơ thể không chịu phối hợp, chân tay và cơ bắp dường như không còn nằm trong tầm kiểm soát của tôi.

“Hãy nói chuyện với anh, em nghe rõ chưa?”

“Nói... nói gì cơ?” Tôi lơ mơ trả lời, cố gắng hết sức nhướn mí mắt.

Trong cơn mơ màng, tôi được một vòng tay ôm chặt, anh dán mặt vào trán tôi và cất giọng nói trầm trầm bên tai tôi: “Bảo bối, nghe lời anh, đừng ngủ!”

“Vâng... em không ngủ...” Tôi vẫn nói trong vô thức.

Không biết bao lâu sau, miệng tôi đột nhiên bị nhét: một thứ gì đó, vị ngọt và mùi thơm của chocolate khiến thần kinh tôi hưng phấn hẳn.

Tôi liền mở mắt ngoài trời đã có tia sáng, có thể nhìn thấy khuôn mặt và ngũ quan của Tôn Gia Ngộ. Người tôi cuộn chặt trong chiếc áo khoác lông vũ, mặt tôi vùi vào chiếc áo len lông cừu của anh. Trong không khí giá lạnh tột độ, đây là nơi duy nhất có chút hơi ấm.

“Anh điên rồi à?” Sau khi định thần, tôi vội giật chiếc áo khoác lông vũ ra: “Anh muốn bị đông cứng hay sao?”

“Đừng động đây.” Tôn Gia Ngộ giữ chặt tay tôi: “Em đừng động đây.”

“Gia Ngộ.” Tôi ghen ngào ôm chặt lấy anh. Hai mắt nhức nhối khó chịu nhưng nước mắt không thể chảy ra, trời lạnh đến nỗi chất lỏng trong cơ thể hình như cũng bị đóng băng.

Đầu óc tôi hiểu rõ hơn bao giờ hết, trừ khi có người phát hiện ra tung tích của chúng tôi, nếu không chúng tôi khó có thể thoát khỏi nguy khốn.

Thế nhưng, giữa bốn bề mênh mông tuyết trắng như thế này niềm hy vọng tìm thấy con người hoặc xe cộ là rất mong manh.

Ukraine không phải là nước Mỹ. Ở bên đó nếu xảy ra sự cố ngoài ý muốn, người ta sẽ huy động nhân lực vật lực thậm chí cả vệ tinh tìm kiếm, bởi vì bọn họ tin sinh mạng là vô giá.

Ở đất nước này, nơi duy nhất có thể cầu cứu là Đại sứ quán Trung Quốc. Nhưng đại sứ quán năng lực có hạn, thậm chí còn cho rằng công dân xuất cảnh vì việc cá nhân.

Tôi ngẩng đầu, tia sáng bình minh chiếu vào con người của Tôn Gia Ngộ, mặt anh trong suốt hơn bao giờ hết.

Tôi tin vào lúc này, hai chúng tôi tâm linh tương thông.

Anh cúi xuống nhìn vào mắt tôi, mỉm cười: “Để anh kể cho em nghe một câu chuyện cười nhé, bình thường anh hay nói, cái chết khiến người đàn ông thích

nhất là phóng túng cho đến chết dưới hoa mẫu đơn. Hôm nay tuy không có hoa mẫu đơn nhưng có một bông hồng ở đây, miễn cưỡng cũng coi như thỏa nguyện ước.”

Tôi hiểu anh cố ý chọc tôi cười để qua cơn buồn ngủ lúc sáng sớm. Nhưng vì quá lạnh, hai hàm răng của anh va vào nhau lập cập, cả người run rẩy.

“Em xin anh, anh mặc áo khoác vào có được không? Em không sao đâu, thật đấy.” Tôi cầu xin anh.

Lần này anh không lên tiếng cũng không nhúc nhích.

Cuối cùng tôi khoác áo lông vũ lên người Tôn Gia Ngộ và kéo khóa giúp anh. Sau đó tôi kéo tay anh đặt vào ngực mình để sưởi ấm. “Truyện cười vừa rồi của anh khá thô tục. Dính đến “sắc” cũng có truyện cười không thô đấy, để em kể cho anh nghe.”

Trước đây tôi có đọc một truyện trong tuyển tập truyện cười *Tiểu lâm quảng ký*, ẩn tượng tương đối sâu sắc. Tôi kể cho anh nghe: “Có một ông già cưới một cô gái trẻ trung xinh đẹp. Từ đó ngày ngày ông ta bị tổn hại khí huyết, anh có biết nghĩa là gì không?”

“Tất nhiên anh biết, chính là ngày ngày vận động ở trên giường. Trò vận động đó tuyệt vời biết bao.”

“Im miệng nghe em nói đã.” Tôi lờm anh: “Sau đó ông già bệnh nặng đến nỗi không thể rời khỏi giường. Thầy thuốc đến bắt mạch nói cho ông ta biết, các hạ tủy xương đã tận, chỉ còn lại chút tủy não mà thôi. Ông già ngồi bật dậy hỏi: tủy não có thể “chiến” thêm mấy lần nữa?”

Tôn Gia Ngộ cười lớn: “Cô bé này, không ngờ đầu óc của em cũng đen tối như vậy.”

Mặt trời lên cao, ánh nắng phản xạ trên nền tuyết trắng, khiến hai mắt nhức đến nỗi không thể mở ra. Thế mà nhiệt độ ở dưới mặt đất còn thấp hơn hôm qua.

“Anh đi ra ngoài xem có kiếm được ít củi không.” Tôn Gia Ngộ trườn người qua cửa sổ xe. Lúc quay lại, trong tay anh ôm ít cành cây khô.

Cuối cùng cửa xe cũng có thể mở ra, chúng tôi không phải trèo đi trèo lại qua cửa sổ nữa.

Lúc ánh lửa bùng cháy, tôi chỉ cảm thấy trên thế giới này không có thứ gì đẹp đẽ hơn ngọn lửa.

Tôi cuộn người ngồi xôm sát bên ngọn lửa, đóm lửa ấm áp khiến làn da bị đông cứng của tôi đau rát. Nhưng so với việc vật lộn trong đêm đen, tôi cảm thấy một niềm hạnh phúc và thanh thản không thể miêu tả thành lời.

Tôi cười ngây ngô, hóa ra ngưỡng cửa hạnh phúc lại thấp đến vậy.

Tôn Gia Ngộ lấy dụng cụ trong thùng đồ nghề rồi bắt đầu tháo bốn lốp bánh xe Jeep.

“Anh làm gì vậy?” Tôi giật nảy người.

Ở nơi hoang vắng này, không có xe ô tô đồng nghĩa với việc chặt đứt hai chân.

“Chúng ta lo tình hình trước mắt đi đã.” Tôn Gia Ngộ ném một chiếc lốp vào đống lửa rồi kéo tôi đứng ở đầu ngọn gió.

Lốp cao su nhanh chóng bén lửa, tỏa ra mùi khét lẹt. Một luồng khói đen theo gió bốc lên cao.

Tôi hiểu ý Tôn Gia Ngộ, đốt lốp xe có tác dụng giữ ấm. Quan trọng hơn, ngọn lửa có thể trở thành tín hiệu cầu cứu, thu hút sự chú ý của người khác.

Thế nhưng từ lúc mặt trời mọc cho đến khi mặt trời lặn, chúng tôi không nhận được bất cứ sự cứu viện nào. Cả khu vực bị tuyết trắng bao phủ vẫn vắng vẻ không một bóng người qua lại.

Khi mặt trời xuống núi, nhiệt độ càng hạ thấp, cả người tôi tê liệt đến mức không còn cảm thấy giá lạnh. Tôi không biết mình có thể qua nổi đêm nay hay không. Dạ dày tôi trống rỗng, trước đó còn nhói đau nhưng tôi nghĩ rằng chịu đựng nên cơn đau dường như tan biến, tôi không còn một cảm giác nào khác.

Khi những tia nắng cuối cùng trong ngày dần tắt, trái tim tôi như bị rút ra khỏi lồng ngực. Có lẽ đây là lần cuối cùng trong cuộc đời tôi được chứng kiến cảnh mặt trời lặn. Nhớ đến bố mẹ ở quê nhà, sống mũi tôi cay cay, trước mắt bỗng bành một màn sương mờ ảo.

Vì quá lạnh, dạ dày Tôn Gia Ngộ lại bị co thắt. Sợ tôi lo lắng nên anh cắn răng chịu đựng. Nhưng lần này, chứng bệnh phát tác còn nghiêm trọng hơn lần trước. Khi đau đến mức không thể chịu nổi, anh lịm đi trên tay tôi, gương mặt trắng bệch.

Tôi vội lục túi tìm thuốc nhưng ngón tay không nghe theo sự điều khiển, dù cố gắng thế nào tôi cũng không thể xé nổi túi bọc ở bên ngoài vỉ thuốc.

Tôi đưa tay lên miệng, cố dùng hơi thở sưởi ấm mười đầu ngón tay đã đông cứng nhưng không ăn thua.

Tôi hoàn toàn suy sụp, vừa khóc vừa ôm chặt Tôn Gia Ngộ: “Anh đừng như vậy, mau tỉnh lại đi! Để em thay anh, em sẽ chết thay anh!”

Cuối cùng Tôn Gia Ngộ cũng tỉnh lại, anh nhìn tôi chăm chú, ánh mắt chứa đựng sự dịu dàng và nỗi buồn tôi chưa từng thấy bao giờ. Anh cất giọng thều thào: “Cô bé ngốc nghếch này... chỉ biết khóc thôi... dạy em bao nhiêu lần rồi, nước mắt có thể giải quyết vấn đề gì chứ?”

Anh nói đúng, khóc cũng vô ích. Tôi đưa tay lau sạch nước mắt, bởi vì nước mắt không thể cứu sống chúng tôi.

Chai nước khoáng biến thành cục đá từ lâu, tôi bỏ nó vào lòng sưởi ấm. Cuối cùng đá ở trong chai cũng tan chảy một chút, đủ để Tôn Gia Ngộ nuốt trôi viên

thuốc. Hai mươi phút sau, thuốc bắt đầu phát huy tác dụng, sắc mặt Tôn Gia Ngộ dần dần trở lại bình thường.

Tôi hỏi anh: “Anh bị bệnh này bao lâu rồi? Sao anh không đi khám bác sĩ?”

“Từ năm bố anh qua đời.” Tôn Gia Ngộ gượng cười: “Anh đã kiểm tra vô số lần rồi nhưng không có bất cứ dấu hiệu bệnh lý nào, là do tâm bệnh gây nên.”

Tôn Gia Ngộ nhắc đến một cái tên quen thuộc. Tôi sững người không ngờ đó lại là bố anh.

Tôi từng nghe nói đến người này, ông phụ trách công tác văn hóa giáo dục, sau đó dính đến vụ tham nhũng hối lộ XXX nổi tiếng nên cuối đời lâm vào cảnh bi đát. Bố anh lúc sinh thời tuy chức vụ không có thực quyền nhưng cũng có chút ảnh hưởng trong ngành.

Tôi rất bất ngờ, mở to mắt nhìn anh: “Trông anh chẳng giống bố một chút nào.”

Bình thường Tôn Gia Ngộ có vẻ nghênh ngang nhưng nhìn anh chẳng hề giống con cháu cán bộ cấp cao.

Tôn Gia Ngộ cười cười, thần sắc vô cùng bình thản, cứ như anh đang kể chuyện của người khác: “Lúc vụ án xảy ra, anh đang ở Hungary. Thật ra trong vụ án đó, bố anh chỉ là quân cờ nhỏ, người ở cấp thấp nhất. Vì chuyện bồi hoàn tiền, bố mẹ anh phải bán nhà do ông bà để lại. Sau đó bố anh vào viện cấp cứu, gia đình liên tục gọi điện thoại giục anh về nước. Anh vì muốn gom tiền mang về nên nán lại Hungary ba ngày. Nhưng khi anh về tới Bắc Kinh, bố anh đã qua đời. Trước khi từ giã cõi đời ông còn hỏi mẹ anh: “Sao Gia Ngộ vẫn chưa về, tôi có lời muốn dặn nó.”

Tôi bất giác nắm chặt tay anh.

“Cho đến tận ngày hôm nay, anh cũng không biết, rốt cuộc bố anh muốn nói với anh điều gì?” Tôn Gia Ngộ cúi thấp đầu, giơ tay che mắt và im lặng một lúc lâu.

Tôi vùi mặt vào đầu gối anh, không biết làm thế nào để an ủi anh. Mỗi người đều có quá khứ đau lòng, tôi biết anh kể ra chuyện này không phải vì muốn nghe mấy lời đồng tình của tôi.

Tôn Gia Ngộ từ từ thiếp đi trong sự mệt mỏi tột cùng. Tia sáng yếu ớt cuối cùng từ bên ngoài hắt lên gương mặt không một chút sắc hồng của anh.

Tôi mò mẫm sờ soạng khắp nơi để tìm thứ có thể chống giá rét. Đầu tôi lóc lên một ý nghĩ khi tôi vô tình sờ xuống ghế ngồi ở dưới thân.

Tôi rút con dao Thụy Sĩ luôn mang theo bên người, cố gắng chọc thủng vỏ da bên ngoài của chiếc ghế rồi rút từng miếng mút nhét vào áo anh.

Tôn Gia Ngộ giật mình kinh ngạc. Anh ngồi thẳng dậy nắm tay tôi: “Em hãy để lại một nửa mà dùng.”

“Không!” Tôi kiên quyết từ chối.

Anh cất giọng bất lực: “Cô bé ngốc nghếch này, anh dạy em thêm một điều nữa nhé. Khi gặp nguy khốn, em nên tự cứu mình trước rồi mới nghĩ đến người khác. Nếu không em sẽ liên lụy tới người xung quanh, em hiểu chưa?”

Tôi nói thà rằng tôi không hiểu.

Tôn Gia Ngộ ôm chặt tôi và vùi mặt vào tóc tôi. Anh thở dài: “Em đúng là ngốc...”

Tôi nắm lấy áo anh. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi hiểu thế nào là nương tựa vào nhau.

Khả năng sinh tồn của con người nhiều lúc kiên cường vượt quá sức tưởng tượng. Đến lúc ánh bình minh ló dạng tôi gần như quỳ xuống cảm tạ trời đất rằng chúng tôi vẫn còn sống.

Chúng tôi đối mặt với hai sự lựa chọn, một là ở lại đây chờ đợi cứu viện, hai là rời khỏi nơi này đi tìm người giúp đỡ.

Nếu chúng tôi không lạc đường, nếu ký hiệu trên bản đồ là chính xác thì cách đây mười mấy cây số về hướng Tây Bắc có một thôn làng nhỏ. Rời khỏi nơi này con năm mươi phần trăm cơ hội sống sót, nếu ở lại chỉ có nước chờ chết, trừ khi có người tìm ra chúng tôi.

“Chúng ta tung đồng xu đi.” Tôn Gia Ngộ nói. “Phú quý do con người, sống chết do ông trời. Lúc này chúng ta nên nghe theo quyết định của Thượng đế, không chừng có thể tìm ra đường sống.”

“Một, hai, ba.” Đồng xu được tung lên, rơi xuống, xoay vài vòng trên ghế và lăn xuống sàn xe. Chúng tôi cúi người nhìn đồng xu, mặt có chữ ở bên trên. Thế là chúng tôi quyết định rời khỏi nơi đó.

Chúng tôi đốt chiếc lốp xe cuối cùng, khói đen bốc lên kèm theo mùi cao su khó chịu.

Tôn Gia Ngộ ngẩng đầu nhìn mặt trời hồi lâu. Anh đeo một cái kính dùng để trượt tuyết khá lớn, che hết gần nửa khuôn mặt. Vì vậy tôi không nhìn thấy rõ vẻ mặt anh.

Tôi im lặng chờ đợi, hiểu rõ sự bất an của Tôn Gia Ngộ. Đồng thời tôi lo lắng ánh nắng chiếu xuống tuyết sẽ khiến anh bị mắc chứng mù tuyết⁽¹⁾.

(1). Bệnh về mắt do tia cực tím gây ra.

“Anh sợ đây là sự lựa chọn sai lầm.” Tôn Gia Ngộ cuối cùng cũng quay đầu về phía tôi, tháo cặp kính mắt và mím chặt môi, bộ dạng đầy do dự và lưỡng lự.

Đây không phải là Tôn Gia Ngộ mà tôi biết. Từ trước đến nay anh đều che giấu rất tốt. Trong con mắt người khác, anh mãi mãi là người tự do phóng khoáng, vô tâm vô tư, không quan tâm đến bất cứ điều gì.

Tôi im lặng chờ anh nói tiếp.

“Chúng ta chỉ có thể giả thiết tấm bản đồ này là đúng và tiến về phía trước theo sự chỉ dẫn của nó.” Trong tay anh cầm một cái kim chỉ nam nhỏ. “Nếu gặp may, ba, bốn tiếng đồng hồ sau chúng ta sẽ gặp con người hoặc đến nơi có tín hiệu điện thoại. Những chuyện khác chỉ còn cách thuận theo ý trời.”

“Ba, bốn tiếng đồng hồ có nghĩa là gì?” Tôi hỏi.

“Con người đi trong tuyết, cùng lắm kiên trì được ba tiếng đồng hồ. Khi nhiệt độ cơ thể thấp đến mức cực hạn, con người sẽ đi đời, em hiểu chưa?”

Tôi không muốn hiểu, giơ hai tay xoa bóp cơ mặt đông cứng và cố gắng mỉm cười: “Không sao cả, thà em chết ở trên đường còn hơn ở đây, vì ít ra trong lòng em còn có tia hy vọng.”

Tôn Gia Ngộ tiến lại gần, ôm mặt tôi trong đôi bàn tay lớn đeo găng dày của anh: “Anh là tai họa của cuộc đời, chết không đáng tiếc. Anh chỉ sợ liên lụy đến em.”

Tim tôi đột ngột nhói đau khi nghe anh nhắc đến từ “chết” vào lúc này. Tôi không muốn ném trải chuyện xảy ra tối hôm qua một lần nữa. Mấy phút anh lịm đi, tôi cảm thấy mình như rơi xuống chín tầng địa ngục.

Tôi ôm chặt Tôn Gia Ngộ: “Em bắt anh phải sống.” Tôi lặp đi lặp lại câu nói ấy, trái tim co thắt đến tức thở: “Chỉ cần anh còn sống, em sao cũng được.”

Tôi sẽ không bận tâm đến việc anh có yêu tôi hay không, tôi chỉ cần anh sống sót.

Anh im lặng ôm tôi hồi lâu. Một lúc sau, anh hít một hơi sâu và đẩy nhẹ người tôi: “Đề anh dập lửa rồi chúng ta đi thôi.”

Trong tầm mắt chúng tôi chỉ có một màu trắng vô cùng vô tận, tất cả các hố và khe rãnh đều bị tuyết chôn lấp, không nhìn thấy vết lồi lõm nào cả.

Tôn Gia Ngộ đi trước dò đường, không ngừng quay đầu nhắc nhở tôi: “Em nhớ đi theo dấu chân anh, một bước cũng không được chệch đây.”

Một lát anh lại dặn dò: “Nhớ đừng để mắt tập trung, cẩn thận không bị rơi xuống hố.”

Những người chưa từng đi trong tuyết chắc khó có thể tưởng tượng việc đi bộ cũng là một cực hình. Đôi chân tôi như sắp gãy rời, khó khăn lắm mới nhấc nổi chân khỏi tuyết, mỗi bước đi phải vô cùng thận trọng, phải xác định xem nền tuyết có chắc hay không mới dám dồn cả trọng lượng cơ thể xuống.

Tôi chưa bao giờ nghĩ cơ thể mình lại nặng nề đến vậy, đôi chân dường như không thể gánh nổi sức nặng toàn thân. Mồ hôi túa ra làm áo con ướt đẫm dính chặt vào người tôi như một lớp áo giáp lạnh lẽo.

Thế nhưng tôi không dám dừng lại, phải vận động không ngừng mới sản sinh nhiệt lượng, giúp chống lại giá lạnh thấm vào đến tận xương tủy.

Dần dần, đôi chân tôi như rời khỏi cơ thể, không chịu sự điều khiển của đại não. Tất cả động tác chỉ lặp đi lặp lại như một cỗ máy.

Miễn cưỡng đi thêm mười mấy bước, tôi khụy đầu gối quỳ xuống tuyết. Tuy tôi mặc quần trượt tuyết nhưng do tuyết ngập quá sâu, từng cục tuyết nhỏ li ti lọt qua khe quần, cảm giác giá buốt từ từ lan tỏa khắp thân dưới. Bắp đùi của tôi đã hoàn toàn mất cảm giác, chỉ có đầu gối là đau nhức như bị dao cứa vào.

Tôn Gia Ngộ dừng bước và quay lại đỡ tôi đứng dậy. Nhưng anh rõ ràng cũng sức cùng lực kiệt, lão đảo rồi ngã nhào xuống người tôi, cả hai chúng tôi nằm thẳng cẳng trên tuyết.

“Anh đi đi!” Tôi tháo kính, vừa thở hổn hển vừa nói: “Em ở đây đợi anh.”

“Đừng nói nhảm, em mau đứng dậy, chúng ta cùng đi tiếp.”

Tôi không muốn vùng vẫy thêm nữa, thật sự có ý định bỏ cuộc. Khí lạnh đã xâm nhập vào cơ thể tôi hoàn toàn, khiến da trên người căng cứng và trở nên mẫn cảm vô cùng. Tôi cảm thấy mình như đang nằm trên một tấm thảm đầy kim châm, từ đầu đến chân chỗ nào cũng đau buốt.

Tôi duỗi thẳng chân tay: “Em mệt quá rồi, chẳng muốn động dậy chút nào.”

Lời nói vừa dứt, má tôi bị tát mạnh một cái, nhưng tôi không cảm thấy đau mà chỉ thấy tê liệt.

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi thấy Tôn Gia Ngộ nổi điên, đôi mắt anh như phóng ra tia lửa, anh cất cao giọng mắng tôi: “Mẹ kiếp, em gắng gượng thêm một chút nữa có được không?”

Tôi giả bộ không nghe thấy, người vẫn không hề nhúc nhích.

Tôn Gia Ngộ túm cổ áo tôi và lôi tôi dậy: “Mau đứng lên đi!”

“Anh đi đi!” Tôi khò sở van nài: “Anh cứ đi một mình, khi nào tìm thấy người thì quay lại đây đón em, nếu không hai chúng ta sẽ chết đấy.”

Tôn Gia Ngộ nhìn tôi một lát, anh thở dài, ánh mắt dịu hẳn. Sau đó anh rút gang tay lục túi lấy thứ gì đó bóc vỏ rồi nhét vào miệng tôi: “Em ăn đi, nghe lời anh, hãy cắn răng cố gắng đi tiếp.”

Đây là miếng chocolate cuối cùng của chúng tôi, nó có thể dùng để cứu mạng trong lúc nguy cấp.

Tôi ngậm chặt môi lắc đầu.

Tôn Gia Ngộ quỳ xuống, gạt mái tóc lòa xòa trước mặt tôi: “Triệu Mai, em hãy nghĩ cho bố mẹ em, họ chỉ có một mình em.”

Gương mặt anh phờ phạc và trắng bệch đến mức tôi không dám nhìn. Từ anh tôi có thể hình dung ra bộ dạng thảm thương của mình.

Nhớ đến cảnh bố mẹ tiễn tôi ở sân bay Bắc Kinh, tim tôi đột nhiên nhói đau. Cuối cùng tôi cũng mở miệng nhai miếng chocolate, nó như một ngọn lửa bắt đầu đốt cháy cả người tôi.

Sau khi hồi phục chút sức lực, tôi đưa tay về phía Tôn Gia Ngộ và cố gắng đứng lên.

Nhất định tôi phải sống, dù đối mặt với tình cảnh thế nào tôi cũng phải nghĩ cách bảo toàn tính mạng. Tôi không muốn trở thành một xác chết bị tuyết chôn vùi, đến khi mùa xuân ấm áp mới được phát hiện. Tôi không thể khiến bố mẹ đau lòng, bố mẹ già đầu bạc khóc con đầu xanh là chuyện tàn khốc nhất trên thế gian này.

Tôn Gia Ngộ nói anh sẽ đưa tôi đi nước Áo, tôi phải sống đến ngày đó. Còn bao nhiêu thứ đẹp đẽ trên đời tôi chưa được hưởng thụ. Tôi thật sự không cam tâm rời bỏ thế giới này.

Đầu gối tôi vẫn đau buốt, hai chân mềm nhũn không đứng vững. Tôn Gia Ngộ quỳ xuống xoa bóp đầu gối tôi, anh nói nhỏ: “Ngoan, em hãy cố gắng thêm một lúc nữa, chúng ta đã đi nửa đường rồi, sẽ đến đích ngay thôi.”

Tôi muốn cười nhưng không cười nổi. Lời anh nói giống hệt lời dỗ dành của bố tôi lúc tôi còn nhỏ bị ngã bươu đầu.

Chúng tôi tiếp tục lên đường, một lúc sau bắt gặp một sườn dốc bốn mươi lăm độ. Do ánh mặt trời chiếu xuống nên tuyết trên bề mặt tan chảy khiến đường rất trơn, khó mà tìm được điểm để cố định chân.

Tôn Gia Ngộ nhích từng tí một, anh đứng ở bên dưới giơ tay về phía tôi: “Mau xuống đây, đừng sợ, anh ở dưới đỡ em.”

Tôi quan sát kỹ lưỡng địa thế rồi định tụt xuống dốc.

Nào ngờ dưới tuyết có một tảng đá khiến tôi bị vấp ở giữa chừng. Tôi liền bị mất thăng bằng, loạng choạng lao về phía trước vài bước. Trong lúc hoảng loạn, tôi mơ hồ nghe thấy Tôn Gia Ngộ hét lớn: “Triệu Mai.” Nhưng không kịp nữa, tôi mất đà lao xuống một cái hố tuyết cách chân dốc không xa.

Theo bản năng, tôi giơ hai tay lên cao và hét lớn: “Cứu mạng...”

Tuyết xóp ở dưới hố lập tức chôn vùi người tôi, hoa tuyết lạnh buốt từ bốn bề ập tới, chặn cả tiếng nói của tôi.

Tôi ra sức giãy giụa nhưng thân thể vẫn cứ tụt xuống dưới. Tuyết đè nặng đến mức phổi tôi thiếu oxy, khiến tôi gần như ngừng thở, trước mặt tối đen. Trong lòng tôi chưa bao giờ tuyết vọng như lúc này, nhưng theo bản năng sinh tồn, hai tay tôi vẫn không ngừng khua khua trên đỉnh đầu. Đột nhiên tay tôi túm phải vật gì đó, tôi cắn răng nắm chặt.

Tôi không nhớ mình đã làm gì để thoát khỏi hố tuyết. Trong cơn mê man tôi chỉ biết rằng, đột nhiên tôi thấy dễ thở hẳn, rồi tôi ra sức leo lên theo một lực kéo tay tôi. Đến khi tuyết chỉ còn tới đầu gối tôi mới dừng lại.

Khi đầu óc tỉnh táo, tôi phát hiện mình đang nằm trên tuyết, chân tay tê liệt.

Tôn Gia Ngộ nằm gục trên ngực tôi không động đậy, hai mắt nhắm nghiền, gương mặt không còn một chút sinh khí.

Tôi sợ chết khiếp, lập tức ngồi dậy và ra sức lay vai anh: “Gia Ngộ, Gia Ngộ...”

Cặp lông mi của anh hơi động đậy, sau đó anh mở mắt nhưng thần sắc giống như không biết mình đang trôi dạt ở phương nào.

Tôi nở nụ cười mừng rỡ: “Anh vẫn còn sống...”

Tôn Gia Ngộ ngẩng đầu, lim dim mắt hồi tưởng lại chuyện vừa xảy ra. Sau đó anh cất giọng tức giận: “Sao em ngốc thế? Anh chưa từng gặp người nào ngốc

như em. Anh đã nói với em là xuống từ từ, em lại cứ thích bay. Mẹ kiếp, em muốn hại anh cùng em xuống Âm phủ cho có đôi có cặp hay sao?”

“Bắn súng liên thanh” không để người khác có cơ hội xen vào một lời là trình độ sĩ nhục người khác trước sau như một của anh. Tôi thở phào nhẹ nhõm, cười khóc không xong. Anh đúng là đến chết mồm mép cũng không chịu thiệt.

Hai chúng tôi đã sức tàn lực kiệt nên đành phải ngồi nghỉ.

Bốn bề vẫn là một màu trắng toát, mang lại cảm giác vô cùng tĩnh mịch và trống trải.

Nhớ lại giây phút vừa đối mặt với cái chết, một nỗi tuyệt vọng lại bao trùm lên người tôi, cảm giác sợ hãi khiến toàn thân tôi run rẩy. Tôi túm chặt tay anh và cất giọng nghẹn ngào: “Em tưởng... sẽ không bao giờ gặp anh nữa.”

Tôn Gia Ngộ giơ tay như muốn vuốt tóc tôi nhưng không hiểu nghĩ gì, anh lại thu tay về. Anh cười cười: “Em cũng là một tai họa, không hại chết anh, em sẽ không chịu thôi. Hai chúng ta đúng là một đôi oan gia từ kiếp trước.”

Tôi tựa đầu vào vai anh không nói gì.

Thật ra tôi muốn nói cho anh biết, tôi rất yêu anh, ngay từ đầu tôi đã yêu anh. Nhưng có những lời tôi do dự mãi mà vẫn không thể thốt ra miệng. Tôi sợ một khi nói ra, mình sẽ bị lép vế. Từ trước đến nay không ai dạy tôi, hóa ra yêu một người lại vất vả mệt nhọc như vậy.

“Gia Ngộ...”

“Suyt!” Anh đặt ngón tay lên môi tôi: “Em đừng nói, anh nghe thấy tiếng gì đó.”

Từ xa xa văng vẳng vọng đến tiếng động cơ máy nổ. Sau đó chúng tôi nhìn thấy một chấm đen mỗi lúc một gần.

Không biết lấy đâu ra sức lực, tôi liền đứng dậy, cởi áo khoác trượt tuyết ra sức giơ lên vẫy vẫy.

Áo trượt tuyết màu cam vô cùng nổi bật trên nền tuyết trắng.

Chấm đen mỗi lúc một lớn, cuối cùng đập vào tầm mắt chúng tôi là một vật khổng lồ, trên thân có ba chữ bằng tiếng Trung: “Đông Phương Hồng.”

Có mấy người từ trên chiếc máy kéo cỡ lớn nhảy xuống chạy về phía chúng tôi.

Tôi quỳ xuống tuyết, tháo kính ngẩng mặt lên cao, bắt chấp ánh nắng chiếu xuống tuyết nhức mắt. Thượng đế ơi, cuối cùng Người cũng đã mở mắt rồi.

Người đứng bên cạnh im lặng nhìn tôi, bởi vì phản ứng của tôi hoàn toàn bất bình thường, như thể tôi đã biến thành ngây ngốc, không dám tin vào vận may của mình.

Chúng tôi được mặc một cái áo khoác sạch sẽ và được dìu lên máy kéo. Tôn Gia Ngộ thậm chí còn ê a hát vài câu. Giọng anh đã khản đặc, nghe không rõ anh hát bài gì.

Sau đó tôi mới biết, câu anh hát có nội dung là:

“Đổi đời làm chủ nhân, từ núi sâu nhìn thấy mặt trời. Từ nay về sau sẽ đi theo Đảng cứu tinh, cải tạo sơn hà thay bộ áo mới.”

Đây là một câu Tiểu Thường Bảo hát trong vở kịch thời cách mạng văn hóa *Trí thủ uy hổ sơn*.

Tôi và Tôn Gia Ngộ được đưa vào bệnh viện địa phương. Sau khi kiểm tra kỹ lưỡng, bác sĩ nói chúng tôi chỉ bị mệt mỏi quá mức và da bị đông cứng. Các bác sĩ luôn miệng bảo việc chúng tôi sống sót đúng là một kỳ tích.

Chỉ có điều, bác sĩ phát hiện vai Tôn Gia Ngộ bị bầm tím, sau khi hỏi rõ mới biết, trong lúc kéo tôi ra khỏi hố tuyết, anh đã bị trật khớp. Nghe bác sĩ nói vậy, tôi vô cùng đau lòng, không khó để tưởng tượng ra anh đã phải chịu nỗi đau đớn đến mức nào.

Lúc đó anh cố nhịn đau không kêu rên một tiếng. Thế mà bây giờ khi đã được băng bó, anh lại bắt đầu giở trò, bắt cô y tá trẻ cởi áo giúp anh.

Tôi nằm ở giường bệnh bên cạnh nhìn anh bằng ánh mắt sắc lạnh. Nhân lúc anh quay về phía tôi, tôi dứ dứ nắm đấm cảnh cáo anh.

Nghe tin tôi và Tôn Gia Ngộ thoát chết, Khâu Vĩ và Lão Tiền lập tức từ Odessa lái xe đến thăm chúng tôi. Nhìn thấy Tôn Gia Ngộ, Khâu Vĩ liền thay đổi thái độ hòa nhã thường ngày, anh mắng Tôn Gia Ngộ tới tấp: “Cậu đúng là đồ ngốc, cậu chưa học cách sinh tồn ở vùng tuyết sao? Chỉ có thằng ngu mới ở nguyên một chỗ chờ đợi. Cậu có biết chúng tôi tốn bao nhiêu nước bọt mới mượn được mấy chiếc máy kéo đi tìm cậu không?”

Tôn Gia Ngộ cười cười: “Anh em không cần nhau lúc này thì lúc nào?”

Khâu Vĩ càng tức giận: “Cậu nói mà không biết ngượng. Nếu không phải bọn họ tình cờ gặp được cậu, không biết cậu chết từ đời nào rồi. Cậu chết thì không sao, đừng liên lụy đến con gái nhà người ta...”

Tôn Gia Ngộ cúi đầu im lặng, bình thường anh rất nhanh mồm nhanh miệng, lần đầu tiên tôi thấy anh lúng túng.

Lão Tiền giúp anh thanh minh: “Cậu đừng trách cậu ấy nữa, cũng do tình thế bắt buộc thôi mà. Ai lâm vào hoàn cảnh đó đều bó tay cả.”

“Anh còn nói hộ cậu ta?” Khâu Vĩ trừng mắt với Lão Tiền: “Tôi quen cậu ta mười năm rồi, cậu ta là người thế nào tôi không rõ sao? Cậu ta tinh tướng lắm cơ, người xung quanh khuyên bảo có bao giờ thèm nghe đâu.”

Tôi không rời mắt khỏi ba người đàn ông, lòng thầm nghĩ: Anh hai, bây giờ anh cứ thương xót anh ấy đi. Đợi đến lúc nhìn thấy chiếc xe yêu quý của anh, em đảm bảo anh chỉ muốn nói bốn từ: “Cậu đi chết đi.”

Nghĩ đến đây, tôi không thể kiềm chế, liền bật cười thành tiếng.

Chương 7 – Nên đi thôi, em yêu

Mỗi ngày trôi qua rất nhanh.

Mỗi phút trôi qua mang theo một phần đời ngắn ngủi.

Cả hai chúng ta đều mong được sống.

Nhưng em xem, cái chết sắp đến gần.

Thế giới không có hạnh phúc,

Chỉ có yên tĩnh và tự do.

(Nên đi thôi, em yêu – Pushkin)

Sau khi về đến Odessa, tôi trốn trong nhà nửa tháng trời không dám ra ngoài. Da tôi hết bị đông cứng lại bị phơi nắng trên tuyết nên tróc ra từng mảng lớn. Tôi không dám soi gương vì sợ nhìn thấy bộ dạng của mình. Trong lòng tôi xuất hiện bóng đen ám ảnh, tôi vô cùng lo lắng da mình sẽ không thể phục hồi nguyên dạng.

Tôi oán trách Tôn Gia Ngộ: “Tại sao anh không nhắc em bôi kem chống nắng?”

“Hả? Đầu óc em bị úng nước đấy à?” Anh tỏ vẻ kinh ngạc.

Tôi lập tức trả đũa: “Đầu óc anh bị úng nước thì có, trong đầu anh nổi cả dếp lê lên kia kìa!”

“Ôi trời!” Tôn Gia Ngộ véo tai tôi: “Bây giờ thì giỏi rồi, dám gân cổ cãi lại anh? Em thử nói xem, lúc đó chúng ta sắp chết đến nơi, còn chăm lo đến bộ mặt làm gì chứ?”

Tôi trốn ra đằng sau cánh cửa nói vọng vào: “Anh còn ức hiếp em nữa, em sẽ cắt việc bếp núc cho anh chết đói.”

Nghe câu này, Tôn Gia Ngộ ngồi xuống ghé nhìn tôi, miệng nở nụ cười gian tà: “Em cam lòng sao? Đêm qua không biết cô bé nào nói... thích anh ức hiếp...”

Đúng là đồ lưu manh! Tôi vội lao vào bịt miệng anh, hai má đỏ bừng.

Tôn Gia Ngộ thừa dịp cầm tay tôi, cười toét miệng: “Trên người em đẹp nhất là đôi bàn tay, nhưng bây giờ cũng không thể nhìn nổi nữa.”

Nhắc đến chuyện này tôi lại thấy đau lòng. Vì bị đông cứng, mười ngón tay của tôi sưng tấy như củ cà rốt, qua bao lâu rồi vẫn không thuyên giảm, đến tối chỗ bị sưng ngứa không chịu nổi. Quan trọng hơn, một tháng nữa tôi bắt đầu kì thi chính thức lên chuyên ngành, nhưng với tình hình hiện tại, tôi không thể tập đàn một cách bình thường.

Tôi bực tức tát nhẹ vào má Tôn Gia Ngộ: “Anh còn nói nữa, trong tương lai em cần dựa vào đôi bàn tay này để kiếm cơm, thế mà anh chẳng xót xa chút nào cả!”

“Ai nói anh không xót xa?” Tôn Gia Ngộ phản bác: “Chẳng phải anh đã tìm một bà thím đến giúp em làm việc nhà hay sao?”

Tôi đành thu tay về, vì những lời anh nói đều là sự thật.

Khi chúng tôi từ Novawasiki trở về, Tôn Gia Ngộ nhờ bạn anh giới thiệu một bà thím người Tứ Xuyên, hằng ngày đến nhà chúng tôi dọn dẹp nhà cửa và nấu bữa tối.

Nhờ sự giúp đỡ của bà thím, tôi có nhiều thời gian rồi chuyên tâm vào đồng bài vở.

Sau bữa tối tôi hay tập đàn một lúc. Đợi Lão Tiền và Khâu Vĩ trở về, tôi bắt đầu luyện nói tiếng Nga với họ. Một ngày, tôi đột nhiên phát hiện, không biết từ khi nào, Tôn Gia Ngộ đã không còn ra ngoài chơi bởi nhậu nhẹt. Hằng ngày anh từ bến cảng về thẳng nhà ăn cơm tối. Ban đêm anh cũng không còn đi casino để giết thời gian.

Ngày cuối tuần rảnh rỗi, anh đôi sang mặc quần jeans và đi giày thể thao, cùng tôi dạo phố và đi thăm viện bảo tàng. Những nơi này trước đây tôi từng đi vô số lần, nhưng khi có bạn trai đi cùng, tâm trạng hoàn toàn khác hẳn.

Mỗi khi nhìn những cổ vật đẹp đẽ tồn tại hàng trăm năm qua lớp kính, tôi đều cảm khái vật còn người mất, những thứ đẹp như hoa của năm nào đến bây giờ đều in hằn dấu vết thời gian, tâm trạng đột nhiên trở nên phiền muộn. Nhưng bây giờ có Tôn Gia Ngộ ở bên cạnh, tôi có cảm giác rất yên lòng.

Chúng tôi dạo bộ trên đường, qua nhiều cửa hiệu thời trang nổi tiếng. Những cánh cửa bình thường có vẻ rất xa với đó đột nhiên mở toang trước mặt tôi. Tôi tin đối với bất cứ người phụ nữ nào, đây cũng là một trải nghiệm lạ lùng và thú vị.

Đi qua một cửa hàng bán đồ nội y, Tôn Gia Ngộ kéo tay tôi vào bên trong.

Tôi chọn mấy bộ váy ngủ dài tay tương đối bảo thủ rồi ướm lên người cho anh xem, Tôn Gia Ngộ đều lắc đầu tỏ ý không hài lòng.

Một trong hai cô nhân viên bán hàng là người Trung Quốc. Cô ta đứng bên cạnh quan sát một lúc lâu rồi rút từ trong tủ một bộ váy ngủ màu đen đưa cho Tôn Gia Ngộ. Người bán hàng đúng là nhanh nhạy, cô ta đoán ra người thật sự thưởng thức bộ váy ngủ này là ai. Tuy nhiên khi nhìn rõ thiết kế của bộ váy ngủ, không chỉ tôi mà đến người hiểu biết sâu rộng như Tôn Gia Ngộ cũng sững sờ.

Bộ váy ngủ gồm áo và quần, áo hoàn toàn trong suốt, chỉ có hai chỗ quan trọng trên ngực là thêu hai bông hoa hồng màu sẫm. Còn cái quần chỉ là miếng vải mỏng dính bên dưới có phiến lá màu đen.

Tôn Gia Ngộ ngậy người trong giây lát rồi mở miệng: “Quần áo thế này thì mặc làm gì? Mặc bộ này thì thà cởi hết ra còn hơn.”

Anh to tiếng, thể hiện động tác ngạc nhiên một cách khoa trương. Cô nhân viên người Trung Quốc phiên dịch lại cho đồng nghiệp. Hai người đưa mắt nhìn tôi cười cười khiến tôi xấu hổ đến mức chỉ muốn đào một cái lỗ để chui xuống đất.

Ra ngoài cửa, tôi giơ chân đá anh, không ngờ Tôn Gia Ngộ đã có phòng bị, lập tức né tránh khiến tôi mất đà ngã phịch xuống đất.

Tôn Gia Ngộ đã đi ra đường cái, anh quay lại cười ha hả khi bắt gặp bộ dạng thảm thương của tôi.

Tôi ăn vạ không thèm đứng dậy, đợi anh kéo tôi lên.

Tôn Gia Ngộ không quay lại, anh đứng ở phía bên kia đường, nở nụ cười đáng ghét quyết thi gan với tôi.

Bây giờ thời tiết tương đối ẩm áp, hai bên đường Acadia nở đầy hoa sơn tra trắng ngần, thỉnh thoảng lại có cánh hoa rơi xuống tóc và vai người, tỏa hương thơm ngào ngạt.

Ánh nắng rọi chiếu xuống hàng đá cuội trên lối đi dành cho người đi bộ, cây ngô đồng xuất xứ từ nước Pháp đã đâm chồi nảy lộc. Tiếng chuông xe điện ding đong, ding đong nghe rất vui tai.

Ngọn gió biển thổi tung mái tóc đen của Tôn Gia Ngộ, đằng sau lưng anh là hàng cây sơn tra dày đặc, hoa nở trắng xóa. Từng đóa hoa như tuyết trắng làm phong nền khiến anh càng nổi bật dưới ánh mặt trời.

Tôi vẫn ngồi ở dưới đất ngẩn ngơ hồi lâu, cảm thấy những ngày tháng này đẹp như trong mộng ảo.

Lúc đó tôi không hề hay biết, bức tranh mùa xuân trước mặt chính là khoảnh khắc đẹp đẽ nhất trong ký ức của tôi. Khoảnh khắc đó giống như ánh nến trong đêm đen, chiếu sáng mọi ký ức liên quan đến Ukraine, khiến nó không còn đáng sợ.

Tiếp theo là ngày Cá tháng Tư truyền thống vào mùng Một tháng Tư, ngày lễ tôi mong chờ từ lâu.

Đối với người dân Ukraine, ngày Cá tháng Tư khởi nguồn từ Odessa. Odessa là thành phố nằm ở phía Đông Nam bờ biển Đen, có quá khứ huy hoàng như Saint-Peterburg của nước Nga, là nơi duy nhất trên thế giới ngày Cá tháng Tư được coi là ngày lễ chính thức và được nghỉ làm.

Vào ngày hôm đó, Odessa trở nên náo nhiệt. Bắt đầu từ chín giờ sáng, từng tốp thanh niên từ bốn phương tám hướng đổ về công viên ở trung tâm thành phố.

Tôi và Tôn Gia Ngộ đi dọc theo đường Pushkin, hòa vào dòng người tiến về phía trước. Sợ bị lạc nên tôi nắm chặt tay anh.

Tôi dùng khăn tay buộc lên đầu và đeo cái chụp mắt đóng giả làm cướp biển. Tôn Gia Ngộ cũng hóa trang hết sức nổi bật, anh cầm hai chiếc lông chim công lấy từ phòng khách của Nina lên trên đầu. Mỗi khi gió thổi, sợi lông lại bay phàn phật. Hai bên má anh đeo hai bườu thịt cực lớn làm bằng bông, màu sắc rất bắt mắt.

Thật ra đây đều là ý tưởng của tôi, nhưng Tôn Gia Ngộ không phản đối, cũng không sợ làm hỏng hình tượng. Anh chơi đùa cùng tôi rất hưng phấn.

Trên đường đi, thỉnh thoảng tôi bị người không quen biết dùng búa bong bóng đập vào đầu, quay về bốn phía đều có thể nhìn thấy các kiểu hóa trang kỳ quái và những bộ mặt tươi cười rạng rỡ.

Khi đến quảng trường Vòng cung, chúng tôi bắt gặp một cuộc diễu hành, đi đầu là mấy đội lính, theo sau là xe hoa đủ màu sắc nối đuôi nhau. Mỗi khi xe hoa đi qua, chúng tôi đều hò hét, huýt sáo, vỗ tay hoan hô như những người dân Odessa ở bên cạnh, nhiệt tình đến mức mồ hôi nhễ nhại.

Màn biểu diễn kết thúc vào lúc ba giờ chiều, mọi người tản mát vào nhà hàng ở hai bên đường ăn cơm.

Tôi đói đến hoa cả mắt, vội vàng kéo Tôn Gia Ngộ chạy vào một nhà hàng. Người phục vụ đi tới đón chúng tôi bằng một câu: “Giáng sinh vui vẻ!”

Tôi ngây người một lúc mới chợt nhớ ra hôm nay là ngày Cá tháng Tư. Tôn Gia Ngộ nhếch mép cười: “Em có biết thế nào là “Đồ ngốc tháng Tư” không? Chính là bộ dạng của em bây giờ đây.”

Anh đúng là chuyên gia chọc giận người khác, tôi hậm hực ngồi xuống bàn ăn.

Các món ăn được đưa lên, đầu tiên là món salad rau sống. Mấy lát rau xanh được đặt trong cái bát thủy tinh trông rất bắt mắt.

Tôi vẫn không rút được kinh nghiệm, mở miệng than thở: “Đầu bếp của nhà hàng này có phải lên cơn buồn ngủ không? Tại sao món đầu tiên lại là salad?”

Tôn Gia Ngộ nhíu chặt đôi lông mày, mặt anh đánh lại: “Ngày mai anh sẽ đưa em đi trải nghiệm IQ.”

“Hả?” Nghe anh nói vậy, tôi hắt rau xanh ở trong bát ra xem, bên dưới có hai đĩa rượu khai vị khá nhỏ. Hóa ra đây là trò của ngày Cá tháng Tư.

“Đúng là đồ ngốc.” Anh vừa uống rượu vừa nói.

Tiếp đó là món khoai tây nướng, vỏ bên ngoài vàng ươm trông rất bắt mắt, nhưng khi cắt ra mới biết đó không phải khoai tây mà là bánh mỳ và nấm. Trò cuối cùng là kẹo cao su giấu trong hộp thuốc.

“Hay thật đấy!” Trong suốt bữa ăn, tôi chén hết món này đến món khác, cười nói không ngớt, tâm trạng vô cùng vui vẻ.

Tôn Gia Ngộ ăn rất ít, chưa gì đã buông dao dĩa, châm một điếu thuốc nhìn tôi mỉm cười. Khói thuốc từ miệng anh bay lên, ánh nắng mặt trời chiếu lên gương mặt anh qua ô cửa kính, tạo ra một hình ảnh âm áp chân thực.

Bữa ăn diễn ra khá lâu, đến lúc chúng tôi rời khỏi nhà hàng, mặt trời đã khuất bóng, sắc trời trở nên tối dần.

Chúng tôi thong thả đi bộ về nhà. Đến gần tượng đài Pushkin, chúng tôi bắt gặp một người phụ nữ Digan đang dùng bộ bài cũ xem bói ở cạnh chân bức tượng.

Trước khi nữ hoàng Ekatherine II hạ lệnh xây dựng thành phố này vào năm 1824, Odessa là nơi tụ tập của người Digan. Trên lãnh thổ nước Nga, bọn họ được gọi là “người Atzigan”. Trong thành phố có rất nhiều người Digan vô gia cư. Bọn họ mưu sinh bằng việc xem bói và bán đồ lưu niệm.

Tôi đột nhiên nảy sinh lòng hiếu kỳ nên kéo Tôn Gia Ngộ đi xem một quẻ.

Tôn Gia Ngộ tỏ ra khinh miệt mấy trò mê tín dị đoan: “Bà ta có khác gì mấy người xem bói vớ vẩn kia, toàn bịa chuyện để kiếm miếng ăn chứ có bản lĩnh gì đâu?”

Nghe Tôn Gia Ngộ nói vậy, người đàn bà ngẩng đầu, ánh đèn đường chiếu xuống gương mặt nhăn nheo của bà ta giống như quả hạnh đào phơi khô. Đôi mắt màu xanh biếc của bà ta có một vẻ gì đó rất kỳ dị, không giống mắt con người mà giống mắt của loài mèo.

Tôi giật mình lùi lại phía sau một bước, theo phản xạ nép sau lưng Tôn Gia Ngộ.

Bà ta không rời mắt khỏi tôi, miệng phát ra tiếng nói khàn khàn: “Cô... thân thể ở một đấng, linh hồn ở một nẻo. Cô bị thân linh xua đuổi nên mãi mãi lưu lạc không ngừng nghỉ.”

Ngữ khí của bà ta vừa thần bí vừa nghiêm túc khiến tôi nổi da gà. Tôi kéo áo khoác Tôn Gia Ngô hỏi nhỏ: “Bà ấy nói vậy có nghĩa là gì?”

Tôn Gia Ngô mỉm cười tiến lên một bước và hỏi bà ta: “Còn tôi thì sao?”

Người phụ nữ Digan vẫy tay ra hiệu cho anh tiến lại gần, bà nở nụ cười rồi ghé sát vào tai anh nói thì thầm hai câu. Người phụ nữ đó phát âm tiếng Nga không rõ ràng, tôi lại đứng khá xa nên nghe không hiểu.

Nụ cười trên môi Tôn Gia Ngô càng rộng hơn, anh rút trong túi áo một tờ tiền đặt vào tay bà ta rồi kéo tôi rời khỏi chỗ đó.

Tôi hỏi anh bằng giọng khẩn trương: “Bà ấy nói gì với anh vậy?”

“Mặc kệ bà ta, giang hồ lừa đảo ấy mà. Bà ta đọc thơ cho anh nghe, trước đây em từng gặp chuyện lạ lùng thế này bao giờ chưa?”

“Thơ? Thơ gì?”

“Để anh nghĩ lại xem nào... À, hình như là thơ của Pushkin. *“Trong những ngày anh cô độc và bi thương, xin em hãy niệm thầm tên anh,”* nghe lãng mạn ra phết.” Anh cúi đầu cười véo mũi tôi: “Không đúng, Triệu Mai, câu này rõ ràng là nói với em...”

Tôi không cười nổi, giọng nói của người phụ nữ đó phảng phất bên tai tôi, giống như lời nguyên xa xưa, khiến tôi bất giác dựng tóc gáy.

“Ngày Cá tháng Tư, Cá tháng Tư...” Tôi tự an ủi bản thân, cố gắng gạt hai câu nói đó ra khỏi đầu, tâm trạng vui vẻ suốt một ngày không cánh mà bay trong giây lát.

Đến Chủ nhật, Nina vào thành phố, Valeria cũng đưa Ivan đến thăm bố. Ngôi nhà của chúng tôi đầy ắp người, sự bất an trong tôi mới dần tiêu tan.

Buổi chiều Nina đi nhà thờ làm lễ Misa, tôi sợ chân bà đi lại khó khăn nên chủ động đề nghị đi cùng bà.

Kể từ lúc đặt chân đến Ukraine, đây là lần đầu tiên tôi tới nhà thờ nên tương đối hiếu kỳ. Tế đàn tráng lệ ở trung tâm nhà thờ đã thu hút sự chú ý của tôi. Ngẩng đầu nhìn bức tranh vẽ chúa Jesus gặp nạn, trong lòng tôi dội lên một cảm giác lạ thường.

Giống như mọi con sóng trong đầu đều đã cuốn đi rất xa, chỉ còn lại yên bình và thanh thản. Cả thân thể và trái tim tôi như tìm được một bến cảng tránh gió bão, ngực tôi đột nhiên đau buốt, tôi có cảm giác muốn khóc.

Đây là một cảm giác hết sức kỳ lạ, tôi không biết phải làm sao, đành hạ thấp giọng kể cho Nina nghe. Bà mỉm cười, giơ tay ôm vai tôi mà không lên tiếng.

Đợi lễ Misa kết thúc, Tôn Gia Ngộ lái xe đến đón chúng tôi. Vừa ra khỏi nhà thờ, tôi đã nhanh chóng tìm thấy xe của anh.

Chủ nhân của chiếc xe đang ngẩng đầu nhìn lên nóc nhà thờ, ánh mắt xa xăm. Sắc mặt anh hơi nhợt nhạt nhưng đường nét vẫn hết sức đẹp đẽ. Ánh nắng buổi chiều rọi xuống khiến khuôn mặt trông nghiêng của anh điển trai vô cùng.

Tôi đứng từ xa ngắm anh, đôi chân vô thức từng bước tiến về phía anh.

Nina gọi tôi: “Mai...”

Tôi đỏ mặt, ngượng ngùng quay lại đỡ bà xuống bậc thang.

Sau khi ngồi lên xe, tôi hỏi Tôn Gia Ngộ: “Tại sao anh không vào?”

Anh đóng cửa xe, trả lời tôi bằng tiếng Trung: “Nơi này không thích hợp với anh.”

“Anh chưa từng thử bao giờ, sao biết không thích hợp với anh? Lễ Misa rất thú vị, em nghe đến nỗi suýt nữa rơi lệ.”

Tôn Gia Ngộ cười cười: “Những người có tín ngưỡng thường nảy sinh lòng kính sợ thế giới, anh không cần điều đó.”

Câu nói này hàm chứa nhiều ẩn ý sâu xa, tôi nhất thời không hiểu. Thấy tôi có vẻ băn khoăn, Tôn Gia Ngộ nói tiếp: “Đầu óc em chỉ có một chút dung lượng nên đừng nghĩ ngợi nhiều. Có nghĩ em cũng không hiểu đâu, đây là sự khác biệt giữa hai thế hệ, em có biết không?”

Tôi ghét nhất anh dùng khẩu khí này để chê bai tôi. Nhân lúc Nina không để ý, tôi véo mạnh anh một cái. Trước mặt Nina, anh không dám có phản ứng nhưng mặt anh nhăn nhó như cái bị rách.

Tuy nhiên Nina vẫn nhìn thấy, có điều bà không vạch trần tôi mà chỉ dịu dàng vuốt ve mái tóc Tôn Gia Ngộ, và nói bằng một giọng xót xa: “Con trai, con có vẻ gầy đi nhiều, có phải mệt mỏi quá không?”

Tôn Gia Ngộ rõ ràng không quen với cử chỉ thân mật này, anh không dám tỏ thái độ nên chỉ hơi xoay người. Anh lên tiếng giải thích: “Sắp đến thời điểm giao mùa xuân hạ nên hàng nhập khẩu đổ về nhiều quá.”

Tôi nói xen vào: “Chuyện gì anh cũng đích thân ra tay, giao cho ai cũng không yên tâm, như thế không mệt mỏi lạ. Tại sao anh không chịu tìm người trợ giúp?”

Nina tán thành: “Mai nói đúng đấy.”

Tôn Gia Ngộ để lộ ánh mắt không đồng tình, nhưng anh không dám nói Nina mà chỉ có thể giáo huấn tôi: “Em biết gì chứ? Người lớn nói chuyện đừng có xen vào.”

Nina bắt lực mỉm cười với tôi, tôi thè lưỡi rồi làm động tác bạt tai anh từ phía sau.

Chúng tôi đưa Nina về ngôi biệt thự của bà ở vùng ngoại ô, để lại cho bà mấy thùng thực phẩm và hoa quả, sau đó Tôn Gia Ngộ chở tôi về thành phố.

Trên đường về, tôi lại tiếp tục đề tài vừa rồi: “Anh và Lão Tiền đã hợp tác nhiều năm như vậy, tại sao anh không để cho anh ta làm?”

“Em đúng là ngốc, nói mãi chẳng hiểu gì cả.” Nina không có ở đây, nên anh không cần tỏ ra kiêng dè: “Nếu có thể thì anh đã để anh ta làm từ lâu rồi, cần gì đợi đến ngày hôm nay?”

“Em không hiểu mới hỏi anh, rốt cuộc tại sao chứ?” Tôi không tức giận khi bị anh mắng, tiếp tục dò hỏi.

Tôn Gia Ngộ nổi cáu, nói một thôi một hỏi: “Việc làm ăn của công ty thanh quan có ba đường dây là cốt lõi, một là hải quan, hai là khâu vận chuyển, ba là... có nói em cũng không hiểu. Tóm lại nếu đưa ra cả ba đường dây này, có nghĩa là biểu không địa bàn và việc làm ăn của mình cho người khác, em hiểu chưa?”

“Em vẫn không hiểu.” Tôi lắc đầu: “Tại sao Lão Tiền thì không được? Anh và anh ta không phải đối tác sao? Nếu anh không tin anh ta thì tại sao còn làm ăn với anh ta?”

Tôn Gia Ngộ đột ngột quay đầu, đưa mắt nhìn tôi: “Cứ mở miệng ra là Lão Tiền, em được ích lợi gì từ anh ta hả?”

“Nói vớ vẩn, em thương anh mà.”

Tôn Gia Ngộ cười cười, nhìn chăm chú về con đường phía trước. Anh do dự một lúc mới lên tiếng: “Không phải anh không tin anh ta, mà là anh ta từng làm mấy việc khiến anh không thể tin tưởng. Nếu không, anh sẽ là thằng ngốc. Em tưởng anh không muốn buông tay cho đỡ mệt sao?”

“Vậy tại sao hai người còn hợp tác lâu đến thế?”

“Lúc anh mới đến Odessa cũng là lúc Lão Tiền đen đũi nhất. Anh ta từ bỏ công việc nhà nước, theo người đến đây làm ăn. Làm hai lô hàng thì cả hai lô đều bị lỗ, tiền bà con họ hàng gom góp bị anh ta đền bù hết sạch, anh ta rơi vào cảnh chỉ còn nước treo cổ. Lúc đó anh không biết tiếng Nga, cần một trợ thủ nên tìm đến anh ta, cuối cùng bọn anh hợp tác đến tận bây giờ.”

“Hóa ra là vậy, thế thì thôi.” Tôi nhào người thò tay vào trong cổ áo len của anh, vuốt ve xương đòn và ngực anh: “Nina nói anh gầy đi nhiều, sao em không cảm thấy nhỉ? Lẽ nào vì chúng ta ở bên nhau hằng ngày?”

Tôn Gia Ngộ bị sờ đến mức nóng ran người, anh cúi xuống làm ra vẻ sắp cắn tôi: “Ngồi yên một chỗ đi, đừng có nhân cơ hội cắn dõ anh.”

Tôi mặc kệ anh, vừa cười cười vừa tiếp tục lần xuống bên dưới.

Tôn Gia Ngộ thở dài: “Em bị nhiễm thói hư tật xấu rồi, trước đây em thuần phác lắm cơ.”

“Hừ, chẳng phải do anh dạy hay sao? Anh thường nói “Trong lòng sương bỏ xừ khỏi cần giả bộ thuần khiết” đúng không? Anh quên lúc đó anh dững mãnh thân vũ hơn cả Vi Tiểu Bảo rồi à?” Tôi khịt khịt mũi.

Vài ngày sau là sinh nhật lần thứ hai mươi chín của Tôn Gia Ngộ, đám bạn bè của anh tổ chức tiệc mừng ở khách sạn Odessa. Tôn Gia Ngộ đưa tôi ra ngoài ăn cơm.

Trong bữa tiệc, Tôn Gia Ngộ hiển nhiên biến thành đối tượng công kích của mọi người, ai nấy đều trách anh trọng sắc khinh bạn.

“Thằng này quá đáng thật, cậu lên bờ rồi mặc kệ sự sống chết của anh em à?”

Tôn Gia Ngô bị mắng đến mức chỉ còn nước chui xuống gầm bàn. Anh luôn miệng xin tha thứ: “Anh em, chẳng lẽ một lần sẩy chân cũng trở thành nỗi hận ngàn đời sao?”

Mọi người lần lượt chuốc rượu anh, Tôn Gia Ngô không cự tuyệt, uống hết ly này đến ly khác, chẳng mấy chốc đã say khướt.

Khâu Vĩ cuối cùng không nhịn nổi, đứng lên giải vây: “Được rồi các cậu, đừng có nói một đằng nghĩ một nẻo nữa. Các cậu bụng dạ hẹp hòi ai mà chẳng biết? Nếu cậu ấy ra ngoài chơi, các cô gái đều bám dính lấy cậu ấy, các cậu còn có phần sao?”

Tôn Gia Ngô nửa cười nửa không, chấp tay nói với Khâu Vĩ: “Anh trai, anh trai à, em xin anh đấy. Anh muốn nói giúp em hay định hủy hoại thanh danh của em?”

Đám người vẫn không chịu buông tha Tôn Gia Ngô. Sắc mặt anh dần trở nên trắng bệch, hai mắt đỏ ngầu, vậy mà anh vẫn gắng gượng chứ không từ chối, tới lúc mình đoạt ly rượu trong tay anh: “Các anh phạt anh ấy vì anh ấy suốt ngày ở nhà đúng không? Ly rượu này tôi sẽ uống thay anh ấy.”

Không khí trong phòng tiệc đột nhiên trầm xuống. Giống như trong phim điện ảnh, tất cả mọi người bao gồm Tôn Gia Ngô đều dồn ánh mắt về phía tôi.

Tôn Gia Ngô hơi ngượng ngùng, anh giơ tay bịt miệng cốc: “Đừng làm vậy, đây không phải chuyện của em.”

Tôi đẩy mạnh người anh, uống một hơi cạn sạch nửa ly rượu whisky rồi dốc ngược cái cốc đặt xuống bàn: “Còn ai nữa không? Tôi sẽ kính rượu hết.”

Trong không khí im lặng như tờ, một người đột nhiên phì cười: “Ôi trời, Tiểu Tôn, đúng là nhìn không ra, bạn gái cậu cũng lợi hại đấy chứ! Được lắm...” Anh ta giơ ngón tay cái về phía tôi: “Chúng ta không gây khó dễ cho em gái nữa, mấy anh em chúng ta uống đi.”

Vẻ mặt Tôn Gia Ngộ không có biểu hiện gì khác, anh đặt tay lên đầu gối tôi ở dưới gầm bàn rồi hỏi nhỏ: “Em không sao đây chứ? Có cần chúng ta ra về trước không?”

Tôi không biết uống rượu nên đầu óc hơi quay cuồng, nhưng hôm nay là sinh nhật anh, tôi không muốn làm anh mất hứng, vì vậy tôi kiên quyết lắc đầu.

Sau bữa tiệc rượu, hai mươi mấy người ở trong trạng thái hết sức hưng phấn, bọn họ hò hét nhau đi casino.

Khi ngồi vào xe ô tô, tôi đã hơi tỉnh rượu nên thấp thòm hỏi anh: “Có phải em đã làm sai điều gì không?”

“Đâu có.” Cửa kính xe phản chiếu rõ nét gương mặt và nụ cười của anh: “Chỉ là anh hơi bất ngờ, bình thường thấy em hiền lành, không ngờ cũng có mặt ác chiến như vậy.”

Tôi vỗ hai tay vào đôi má nóng bừng. Thật ra tôi cũng kinh ngạc trước dũng khí của mình.

Lúc này đã gần mười giờ đêm, là lúc casino náo nhiệt nhất. Đại sảnh ở tầng một ồn ào tiếng người cười nói.

Chất cồn trong người bây giờ mới phát tác triệt để, Tôn Gia Ngộ kêu tôi chơi cò bạc, sẵn có men rượu trong người nên tôi bạo dạn hẳn. Tôi ngồi vào bàn, chọn trò chơi chẵn lẻ đơn giản nhất.

Ai ngờ hôm đó tôi vô cùng may mắn, cứ như được thần thánh phù trợ, liên tiếp thắng mấy ván liền. Chỉ một lúc sau, trước mặt tôi đã chất đầy đồng xèng.

Nhà cái vẫn giữ sắc mặt lạnh lùng, nhưng ánh mắt anh ta hơi lộ vẻ kinh ngạc. Đến Tôn Gia Ngộ cũng rất hào hứng, anh thậm chí còn phá thông lệ thua hết năm trăm đô la sẽ rời khỏi casino, đổi một lô xèng mới đưa cho tôi.

Việc thắng được tiền đã khích lệ tôi, khiến tôi tự tin hơn hẳn, chơi rất nhập tâm. Tôi đang đẩy xèng về một bên, đồng thời hét lớn: “Chấn,” thì đằng sau bỗng vang lên một giọng nói lạnh lùng: “Tôi đặt lẻ.”

Giọng nói vô cùng quen thuộc, tôi kinh ngạc ngẩng đầu, phát hiện người đứng bên cạnh chính là Bành Duy Duy.

Cô mặc một bộ váy màu đen, chất vải đặc biệt được làm từ những bông hoa cúc nở rộ, ở giữa có những lỗ nhỏ để lộ làn da trắng như tuyết. Dáng vẻ của cô vô cùng mê hoặc, khiến người đối diện khó có thể rời mắt.

Tôi nhìn chằm chằm vào nước sơn móng tay và đôi môi đỏ chót của cô, nhất thời không thể mở miệng.

Từ lúc dọn ra khỏi nhà Duy Duy, trong lòng tôi vẫn mong chờ một ngày nào đó cô nguôi giận, sẽ tìm cơ hội xin lỗi. Tôi không thể bỏ tình bạn năm, sáu năm giữa chúng tôi.

Nhưng Duy Duy ở trước mặt tôi quả thực vô cùng xa lạ. Cô kẹp điều thuốc trên tay, bộ dạng phong trần đến nỗi tôi gần như không nhận ra.

Lúc này, Bành Duy Duy mới đưa mắt nhìn tôi: “Lâu rồi không gặp, bạn học cũ, xem ra cậu sống cũng không tồi nhỉ?”

Tôi cảm thấy một áp lực vô hình, liền ngoảnh đầu tìm Tôn Gia Ngộ với mục đích mượn anh làm chỗ dựa, nhưng không hề thấy bóng dáng anh đâu.

“Không cần tìm đâu.” Duy Duy dường như đọc ra tâm tư của tôi, cô cất giọng lạnh nhạt: “Anh ta đang ở phòng VIP trên tầng hai, chắc một lúc nữa cũng không thể chăm sóc cậu.”

Tôi cố gắng trấn tĩnh, nhìn thẳng vào mắt cô: “Không ngờ lại gặp cậu ở đây, cậu sống cũng tốt đấy chứ?”

“Rất tốt, cảm ơn.” Duy Duy hơi mỉm cười, điều thuốc dài trên đôi môi mỏng chuyển động lên xuống theo lời cô nói: “Cánh đàn ông đang ở trên lầu nói chuyện, chúng ta chơi một ván đi.”

Khẩu khí của Duy Duy không một chút xao động, gương mặt trắng nõn hoàn hảo cũng không có biểu hiện khác thường, giống như trước đây cô thường nói với tôi: “Triệu Mai, chúng ta ra ngoài ăn cơm đi!”

Tôi ngẩng đầu nhìn lên hành lang trên tầng hai, cánh cửa gỗ khắc hoa của phòng VIP đóng chặt. Trong lòng cảm thấy hơi bất an, tôi mở miệng hỏi Duy Duy: “Cậu muốn chơi gì?”

“Chẳng phải cậu đang chơi chẵn lẻ sao? Thế thì chơi chẵn lẻ là được rồi. Nhưng tôi muốn phân thắng thua một lần, không thích chơi cò con.” Vừa nói cô vừa đẩy hết đồng xèng đi: “Tôi đặt lẻ, Triệu Mai, cậu vẫn đặt chẵn chứ?”

“Chẵn.” Tôi nghiêng răng đặt thêm mấy đồng xèng.

“Tôi đặt toàn bộ đấy nhé.” Đôi mắt to tròn của cô hơi khép lại: “Cậu run tay rồi à?”

Dưới ánh mắt khiêu khích của cô, độ cồn trong máu tôi lại dâng cao, tôi đang định đáp lời thì có người đột ngột ôm chặt tôi từ phía sau rồi đẩy hết đồng xèng trước mặt tôi về bàn cờ.

“Toàn bộ.” Anh nói.

Tôn Gia Ngộ đã quay lại.

Trái tim tôi đang treo lơ lửng trên không lập tức quay về vị trí cũ.

Bàn Duy Duy nhìn anh, cô nở nụ cười ngọt ngào và cất giọng có hàm ý sâu xa: “Anh chắc chắn chứ? Không sợ một lần thua sạch sao?”

“Duy Duy, thua tôi vẫn gánh nổi.” Tôn Gia Ngộ trả lời dứt khoát, đồng thời anh giơ tay báo hiệu cho nhà cái biết hai bên đã đặt cược xong.

Vẻ mặt của Tôn Gia Ngộ và Duy Duy rất bình thản, nhưng tôi cảm thấy rõ con sóng ngầm cuộn trào dưới vẻ điềm tĩnh đó. Đặc biệt là Duy Duy, từ lúc Tôn Gia Ngộ xuất hiện, cô không hề nhìn tôi thêm một lần nào nữa.

Bàn cờ bắt đầu xoay tròn, con số ở bên trên dần trở nên nhòe nhạt.

Tôi nhìn bàn cờ chăm chú, lòng bàn tay bắt giác đổ mồ hôi lạnh.

Bàn cờ cuối cùng cũng từ từ dừng lại, cây kim dừng ở ô màu đỏ, là số lẻ. Rất không may, người đặt số lẻ thắng, chúng tôi đã thua.

“Xin lỗi hai vị. Tôi thắng rồi.” Bành Duy Duy vẫy tay, lập tức có người đến giúp cô thu đồng xèng.

“Đừng khách sáo, thua bạc trước một cô gái xinh đẹp tôi cũng rất vui lòng.” Tôn Gia Ngộ nhếch mép cười.

“Thế thì tôi xin cảm ơn.” Duy Duy giơ ngón tay thon thả kẹp mấy đồng xèng ném cho nhà cái: “Anh Tôn, sau này có việc cần nhờ đến tôi, anh đừng khách khí đấy nhé.”

“Nhất định.”

“Chúc hai người chơi vui vẻ, sau này có dịp gặp lại, *bye bye*.”

Bành Duy Duy đứng dậy bước đi, dáng người thướt tha phong lưu. Có hai người đàn ông trẻ tuổi đi theo, tay cầm đồng xèng giúp cô.

Khi Duy Duy khuất dạng, tôi liền thở phào nhẹ nhõm và lên tiếng hỏi Tôn Gia Ngộ: “Vừa rồi anh đi đâu mà chẳng nói với em một tiếng?”

“Muộn rồi, chúng ta về nhà thôi.” Tôn Gia Ngộ không trả lời câu hỏi của tôi, anh vẫn dõi theo hình bóng Duy Duy, ánh mắt rất kỳ lạ, đầy vẻ thương xót, khiến trong lòng tôi dấy lên vị chua chát.

Chúng tôi về đến nhà không bao lâu, Khâu Vĩ và Lão Tiền cũng về đến nơi.

Bọn họ đều đã nhìn thấy cảnh tượng ở casino, Lão Tiền vừa ngồi xuống đã bắt đầu nhận xét: “Mọi người thử nói xem, cái cô Bành Duy Duy đó trước đây vốn là một cô gái đáng yêu, sao bây giờ lại ra nông nỗi này?”

Tôn Gia Ngộ không lên tiếng, khóe miệng hơi động đậy, thần sắc lộ vẻ mệt mỏi khó diễn tả bằng lời.

Lão Tiền không tinh ý, tiếp tục lái nhai: “Không biết cô ta cặp với ai mà nông nghênh đến mức đó?”

Khâu Vĩ nói nhỏ: “Tôi lại cảm thấy cô ấy sống chẳng ra sao cả. Có người nói thường thấy cô ấy uống say khướt ở casino.”

Tôn Gia Ngộ đứng dậy, anh vẫn không nói một lời nào, lặng lẽ đi lên tầng hai.

“À, Tiểu Tôn này...” Lão Tiền gọi với theo: “Đám người đó tối nay tìm cậu có chuyện gì?”

Tôn Gia Ngộ dừng bước, cất giọng nhẹ như gió thoảng: “Hợp tác.”

“Gì hả?” Cả Lão Tiền và Khâu Vĩ đều đứng bật dậy, vẻ mặt vô cùng kinh ngạc.

Tôi vốn đang đi sau Tôn Gia Ngộ, tiếng kêu của hai người khiến tôi giật mình, suýt nữa rơi cả áo khoác.

“Tôi từ chối rồi.” Tôn Gia Ngộ nói thêm một câu.

Lão Tiền thở một hơi dài: “Sao cậu không nói ngay? Làm tôi sợ quá, hợp tác với bọn họ chẳng khác nào tự đâm đầu vào chỗ chết.”

Khâu Vĩ nói: “Từ chối liệu có phiền phức không?”

Không hiểu bọn họ nói chuyện gì? Tôi đưa mắt nhìn Tôn Gia Ngộ, liên tưởng đến lời của Bành Duy Duy lúc ở sông bạc, trong lòng lại cảm thấy vô cùng bất an.

Lúc này Tôn Gia Ngộ mới chú ý đến tôi: “Triệu Mai, em về phòng thay quần áo đi.”

Tôi biết anh muốn tôi tránh mặt, không cho tôi tham gia vào câu chuyện của mấy người đàn ông. Tôi quay người, mang một bụng âm ức của cả buổi tối chạy nhanh về phòng, đóng sập cửa rồi nhào ngay xuống giường.

Đến khi nghe tiếng anh mở cửa, tôi quay đầu vào trong và vùi mặt xuống gối. Gối ướt một mảng khiến tôi rất khó chịu.

“Triệu Mai.” Tôn Gia Ngộ vuốt tóc tôi.

Tôi không lên tiếng, mặt càng vùi sâu hơn.

Đệm hơi lún xuống, Tôn Gia Ngộ ngồi xuống bên cạnh tôi rồi nhét thứ gì đó vào tay tôi: “Em hãy giúp anh một việc, ngày mai giao cái này cho Bành Duy Duy hộ anh.”

Tôi nắn nắn, hình như là một cái phong bì dày cộp.

“Em mặc kệ.” Tôi âm ức ném cái phong bì ra xa.

“Em mà không đi thì anh phải đi.” Tôn Gia Ngộ bình tĩnh khuyên nhủ: “Thái độ của con bé đó chắc em cũng thấy rồi đấy, em yên tâm để anh đi gặp cô ta sao?”

Anh coi tôi là con cóc chắc? Tôi tức tối ngồi dậy: “Ai biết anh và cậu ấy rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Em thật sự không hiểu, nhưng sao lần nào cũng liên lụy đến em? Em không đi, anh thích thì tự đi đi.”

Nhìn gương mặt đẫm nước mắt của tôi, anh giơ tay lau sạch: “Em lại khóc rồi, chỉ vì thua chút tiền đó thôi sao? Thật là, trông bộ dáng của em kia, anh đền gấp đôi cho em được chưa nào?”

“Ai vì thua tiền chứ?” Bị anh hiểu nhầm, tôi gần như phẫn nộ, cầm cái hộp để ở dưới gối ném mạnh vào người anh: “Anh chẳng có lương tâm gì cả.”

“Cái gì đây?” Tôn Gia Ngộ tạm thời quên đi chuyện của anh, hiếu kỳ mở chiếc hộp được bọc rất đẹp.

Bên trong là một chiếc bật lửa Dupont màu bạc, là món quà sinh nhật tôi đặc biệt chuẩn bị cho anh.

Để mua món quà này, tôi đã phải chạy ra ngân hàng rút ba trăm đô la từ tài khoản của mình. Thời gian vừa qua tôi toàn tiêu tiền của anh, nhưng tôi muốn dùng tiền riêng của mình để mua quà tặng anh, đây hoàn toàn là tâm ý của tôi.

“Tặng anh à?” Tôn Gia Ngộ rất ngạc nhiên.

“Ồ.” Nghĩ đến hôm nay là sinh nhật của anh, tôi cố kìm nén nỗi bực tức: “Chúc anh sinh nhật vui vẻ!”

Tôn Gia Ngộ cười tươi, anh lật đi lật lại chiếc bật lửa một lúc, sau đó hôn nhẹ lên trán tôi: “Đúng là cô bé ngoan, cảm ơn em!”

Tôi quay mặt vào trong “hùm” một tiếng, nhưng nộ khí đã bay biến từ đời nào.

Tôn Gia Ngộ ôm tôi hôn hít một hồi, sau đó anh trở lại vấn đề chính, đặt cái phong bì vào tay tôi: “Nghe lời anh, ngày mai đi một chuyến nhé, bé ngoan.”

Tôi mở ra xem, bên trong phong bì là một tập tiền dày cộp.

“Anh cho cậu ấy à?” Tôi vô cùng kinh ngạc.

“Ừ.”

“Anh muốn làm gì? Mua vui một đêm?”

“Em bây giờ ngày càng quá đáng.” Tôn Gia Ngộ mỉm cười, nhưng nụ cười hơi chua chát: “Anh chẳng làm gì cả. Ngày mai em đi hỏi xem cô ta có đồng ý chuyển sang học ở Đại học Moskva không? Nếu muốn anh sẽ giúp cô ta.”

Tôi chẳng hài lòng chút nào: “Bây giờ cậu ấy có liên quan gì đến anh?”

“Cô ta từng theo anh, anh không thể khoanh tay đứng nhìn cô ta thối rữa trong bùn lầy.”

“Đó là món nợ phong lưu của anh, anh phải tự mình đi trả.” Tôi nhét phong bì tiền vào tay anh rồi đứng dậy đi vào nhà tắm.

Ở lĩnh vực khác Tôn Gia Ngộ rất thông minh nhưng về mặt này anh đúng là tên ngốc. Đến bây giờ anh vẫn không hiểu nút thắt trong quan hệ của anh và Bành Duy Duy nằm ở đâu. Với điều kiện của Duy Duy, người đàn ông chịu rủi tiền lên người cô xếp hàng cả đống. Vấn đề của cô nếu có thể giải quyết bằng đồng tiền thì đã xong từ lâu rồi, người ta đâu thèm mấy đồng bạc của anh.

Hơn nữa, khi gặp Duy Duy tôi sẽ nói gì? Có khi cô sẽ cho rằng tôi khoe khoang cũng không biết chừng, đến lúc đó chỉ e có tác dụng ngược lại.

Tôn Gia Ngộ cuối cùng cũng không có gan đi gặp Duy Duy, Lão Tiền xui xẻo bị đem ra làm bia đỡ đạn. Anh ta bị Duy Duy mắng cho một trận toi bờ khói lửa. Khi trở về, anh ta truyền đạt lại nguyên văn lời của Duy Duy: Ba mươi năm phong thủy luân lưu chuyên⁽¹⁾, thứ gì cần trả vẫn phải trả, đây là luật giang hồ.

(1). Việc tốt và việc xấu luôn xảy ra với một người, hôm nay anh gặp vận may, tôi gặp đen đui. Nhưng anh không thể mãi mãi gặp may, một ngày nào đó anh sẽ gặp xui xẻo, đến lượt tôi gặp may mắn.

“Đàn bà đúng là đàn bà, tốt nhất đừng nên đắc tội với bọn họ.” Lão Tiền bị mắng đến không còn mặt mũi nào nữa, lắc đầu lia lịa.

Sắc mặt của Tôn Gia Ngộ rất khó coi, cảm giác bị từ chối quả thực không dễ chịu chút nào.

Tôi không tiện phát biểu ý kiến, chỉ có thể giữ im lặng.

Tôn Gia Ngộ buồn phiền mất mấy ngày, Khâu Vĩ lên tiếng khuyên nhủ anh: “Con đường của mỗi người là do bản thân chọn lựa, cậu không cần cảm thấy áy náy. Một khi người ta muốn trượt dốc, đừng nói là cậu, đến xe tăng cùng không ngăn nổi. Hơn nữa đàn bà qua tay cậu nhiều vô số, nếu người nào cậu cũng phải chịu trách nhiệm, liệu cậu có gánh nổi không?”

Đến lúc đó Tôn Gia Ngộ mới miễn cưỡng quên vụ này đi.

Đầu tháng Năm là thời điểm giao mùa xuân hạ, lượng hàng hóa ngoài bến cảng tăng lên gấp mấy lần. Tôn Gia Ngộ và Lão Tiền ngày nào cũng đi sớm về muộn. Mỗi sáng sớm, lúc họ rời khỏi nhà, tôi vẫn đang ngủ say, đến tối bọn họ trở về, tôi đã thiêu thiêu ngủ trên sofa.

“Tại sao em không lên giường?” Tôn Gia Ngộ vừa bế tôi lên giường vừa hỏi bằng giọng không hài lòng.

“Anh về rồi à? Để em hâm nóng cơm canh cho anh.” Tôi nửa tỉnh nửa mê định bò dậy.

“Thôi khỏi, anh ăn rồi.” Tôn Gia Ngộ ấn người tôi xuống và đắp chăn cho tôi. Anh nói nhỏ một câu: “Em nên giảm cân đi. Cơ thể ngày càng nặng quá.”

Bến cảng rất ồn ào, mọi người nói chuyện với nhau thường phải hò hét cao giọng. Mỗi ngày trở về, cổ họng anh lại khản đặc đến mức nói không ra lời.

Tôi thường nấu nước lê trắng và đường phèn cho anh uống, rõ ràng đó là đồ ăn uống giải nhiệt, vậy mà vẫn không thể giải tỏa tâm trạng ngày càng căng thẳng của anh. Thời gian này anh rất hay nổi nóng vô cớ.

Tôi cố gắng nhẫn nhịn sự vô lý của Tôn Gia Ngộ, nghĩ rằng anh có áp lực quá lớn, qua một thời gian sẽ hết. Thế nhưng vài tuần trở lại đây anh càng trở nên nóng nảy hơn, cả người lúc nào cũng căng như một cây cung, tôi chỉ lo một ngày nào đó anh sẽ bị đứt phụt.

Vào lúc năm rưỡi chiều ngày thứ Sáu, Tôn Gia Ngộ gọi điện về nhà, dặn Lão Tiền không có việc gì thì ở nhà, đừng ra khỏi cửa.

Hóa ra hôm đó anh nhận được một lô hàng thanh quan lớn. Theo thông lệ, chủ hàng trả trước một khoản tiền đặt cọc.

Chủ hàng thanh toán bằng đồng hryvnia, giá trị tương đương bốn mươi bảy ngàn đô la Mỹ, nhét đầy một cái túi xách da rắn cỡ lớn.

Đến khi hai bên làm xong thủ tục đã là bốn giờ hai mươi phút chiều. Tôn Gia Ngộ lập tức lái xe như bay đến ngân hàng gần nhất. Trên đường, do vi phạm luật giao thông nên anh bị chặn lại. Hôm đó anh gặp phải một người cảnh sát rất khó nói chuyện, dứt tiền cũng không xong. Anh bị người cảnh sát quấy rầy hơn nửa tiếng đồng hồ.

Khi Tôn Gia Ngộ đến nơi, ngân hàng đã hết giờ làm việc, anh đành phải ôm túi tiền mặt về nhà.

Một điều đáng nói là ngân hàng ở Odessa không làm việc vào ngày cuối tuần, đóng tiền hryvnia đủ xếp đầy một cái túi nhỏ, chúng tôi chỉ có thể cất ở nhà cho đến thứ Hai.

Vừa nhìn thấy đồng tiền, Lão Tiền trợn mắt lấp bắp: “Khách hàng... là ai thế? Tại sao... không thanh toán bằng đô la Mỹ?”

“Tôi cũng không rõ nữa.” Tôn Gia Ngộ lắc đầu: “Vụ này từ đầu đến cuối có vẻ hơi kỳ lạ. Chủ hàng hình như là người mới. Tóm lại trong mấy ngày này ra vào phải cẩn thận, đừng để người khác cài bẫy.”

Chúng tôi ngủ trên đồng tiền trong nỗi thấp thỏm không yên. Sáng ngày hôm sau, vừa tỉnh giấc Tôn Gia Ngộ liền mở miệng: “Mẹ kiếp, không hiểu chuyện này là thế nào nữa? Anh sẽ gửi tiền ở ngân hàng ngầm, xem ai sợ ai?”

Đây không phải lần đầu tiên tôi nghe đến từ “ngân hàng ngầm”. Nhưng đây là lần đầu tiên tôi được tận mắt chứng kiến. Trước đây tôi còn tưởng “ngân hàng ngầm” có nghĩa là cho vay nặng lãi.

Trên thực tế, “ngân hàng ngầm” là một trong những hệ quả của “Khôi sắc thanh quan”. Phần lớn thu nhập của dân buôn bán không thể gửi vào ngân hàng chính thức, bởi vì họ trốn thuế, lậu thuế hay tiền đến từ một số nguồn bất minh khác, nếu gửi ngân hàng chính thức sẽ bị vạch trần. Hơn nữa họ cũng không thể gửi tiền về nước qua con đường chính thức.

Từ đó “ngân hàng ngầm” ra đời. Đối tượng phục vụ không chỉ là người Trung Quốc mà có cả người Ả Rập, thậm chí cả thương gia phương Tây.

Tôi tưởng đã gọi là “ngân hàng” thì cũng phải có dáng dấp của ngân hàng. Nào ngờ nơi chúng tôi đến là một căn hộ bình thường nằm ở tầng một trong khu chung cư rất phổ thông ở Odessa. Căn phòng rộng không tới mười mét vuông, bên trong có một cái bàn cũ kỹ, một két bảo hiểm không hề bắt mắt và một người đàn ông trung niên mặt mũi không có điểm gì đặc biệt, đó là tất cả những gì của “ngân hàng ngầm”.

Tôi mở to mắt nhìn từng cục tiền được xếp vào két bảo hiểm, sau đó đổi lại là một tờ giấy trắng, bên trên chỉ có một hàng chữ đề số tiền và chữ ký của hai bên. Tôi ngẩn người: “VẬY LÀ XONG RỒI?”

“Xong rồi, em còn muốn làm gì nữa?” Tôn Gia Ngộ kéo tôi ra khỏi “ngân hàng ngầm”.

Ngồi vào trong xe, tôi cầm tờ giấy trắng quan sát kỹ lưỡng, trong lòng cảm thấy nghi hoặc: “Ngộ nhớ anh ta ôm tiền bỏ trốn thì sao?”

Tôn Gia Ngộ cười cười: “Anh ta sẽ chết không có chỗ chôn.” Thanh âm của anh rất nhẹ, nhưng toát lên sát khí lạnh lùng. Tôi ngẩng đầu nhìn anh, đột nhiên cảm thấy một nỗi sợ hãi không nói được thành lời. Nụ cười ở khóe miệng anh vừa lạnh lẽo vừa tàn nhẫn. Vào giây phút này, Tôn Gia Ngộ như một người xa lạ.

“Gia Ngộ!”

“Hả?” Anh quay đầu, thần sắc trở lại bình thường: “Chuyện gì?”

Tôi đưa tờ giấy trắng cho anh: “Anh cầm lấy đi.”

Anh liếc nhìn tôi rồi cất giọng nhẹ nhàng: “Em cứ giữ lấy, một thời gian nữa rồi rút ra. Khi nào xin nhập học ở trường khác sẽ cần dùng đến.”

Tim tôi đập thành thịch, đầu ngón tay vô thức nắm chặt tờ giấy trắng, lòng bàn tay đổ mồ hôi lạnh. Mấy con số 0 trên tờ giấy, đổi thành nhân dân tệ tương đương thu nhập của bố mẹ tôi trong năm, sáu năm. Một khoản tiền lớn như vậy, rốt cuộc anh có ý gì?

Tôi ngẩng lên nhìn anh, đúng lúc anh nhìn tôi qua gương chiếu hậu. Bất gặp ánh mắt của tôi, anh liền quay đi chỗ khác.

Tôi cười thầm trong lòng, tay nhét tờ giấy trắng vào túi áo khoác của anh.

“Tiền học phí đắt quá, tạm thời em không nghĩ đến chuyện đó.” Tôi nói.

Tôn Gia Ngộ là người rất coi trọng đồng tiền. Trong thế giới của anh, không có chuyện gì không thể giải quyết bằng đồng tiền. Nếu tôi nhận tờ giấy này, tôi sẽ

lập tức có một cái giá nhất định, địa vị ở trong lòng anh sẽ tụt xuống ngàn trượng. Tôi sẽ không khác gì những người con gái anh gặp trước kia.

Tôi tương đối tham lam, tôi muốn có nhiều hơn thế.

Tôn Gia Ngộ quay đầu nhìn tôi, anh cười mà như không cười: “Nhiều lúc anh không hiểu, em ngốc thật hay giả ngốc nữa?”

Tôi vuốt ve mặt anh, nói nhỏ nhẹ: “Anh kiếm tiền không dễ dàng, em không nhẫn tâm tiêu xài hoang phí.”

Tôn Gia Ngộ nhếch mép cười mà không lên tiếng. Một lúc sau anh mới mở miệng: “Anh phục em thật đấy.”

Tôi khép mí mắt, trong lòng cảm thấy vô cùng mệt mỏi và chán nản. Hóa ra sau khi cùng trải qua sinh tử, chúng tôi vẫn không thể thẳng thắn mở lòng với nhau. Khi trở lại thế giới thực, tôi vẫn phải tiếp tục chơi trò suy đoán tình cảm cùng anh.

Vụ làm ăn này cuối cùng cũng xảy ra chuyện như dự cảm của Tôn Gia Ngộ. Hàng của anh bị cảnh sát chống buôn lậu mai phục ở bên ngoài khu bảo thuế tịch thu hoàn toàn.

Bởi vì giá trị lô hàng quá cao, mục tiêu quá lớn nên Tôn Gia Ngộ không sử dụng phương thức thông thường. Anh thông qua đường dây hải quan, chuyên hàng đến bến cảng của khu bảo thuế. Khu bảo thuế chỉ là một nơi trung chuyển, hàng hóa không được nhập vào Odessa mà sau đó vận chuyển đi các nước châu Âu như Romania, Tây Ban Nha...

Công ty thanh quan lợi dụng lỗ hổng trong công tác quản lý ở khu bảo thuế. Đầu tiên, họ biến lô hàng thành hàng trung chuyển đi nước thứ ba. Sau đó, họ thông đồng với hải quan để lô hàng biến mất trên danh sách hàng hóa nhập cảnh. Cuối cùng họ sẽ lén lút vận chuyển hàng ra khỏi bến cảng.

Tôn Gia Ngộ đã từng làm việc này nhiều lần nhưng chưa từng xảy ra chuyện. Lần này không ngờ thuyền lật trong rãnh nước.

Sáng sớm ngày hôm sau, Tôn Gia Ngộ vội đi thu xếp với bên hải quan, Lão Tiền được cử đi thông báo cho chủ hàng biết. Có điều anh ta một đi không trở về.

Đối phương giữ người và đe dọa nếu không trả hàng hoặc bồi thường tiền hàng trong ba ngày, họ sẽ giết con tin.

Mấy ngày nay tôi chỉ thấy xung quanh nhà đột nhiên xuất hiện nhiều người lạ mặt, Lão Tiền hai ngày mất hút. Tôi cảm thấy kỳ lạ nên hỏi Tôn Gia Ngộ, anh toàn trả lời qua loa. Đến lúc biết không thể che giấu, anh mới nói cho tôi hay Lão Tiền bị giữ lại làm con tin.

Về những người lạ mặt ở bên ngoài, Tôn Gia Ngộ cười cười giải thích: “Loại người nào cũng có, người của đối phương, người của chúng ta, lại còn có cả cảnh sát Odessa nữa.”

Tôi giật bản mình. Tuy tôi không thích con người Lão Tiền, nhưng sống chung dưới một mái nhà lâu ngày ít nhiều cũng có tình cảm. Hôm nay đã là ngày thứ ba Lão Tiền xảy ra chuyện, là giới hạn cuối cùng đối phương đưa ra.

Thế nhưng Tôn Gia Ngộ vẫn có vẻ ung dung hơn bất kỳ ai. Bạn bè gọi điện đến hỏi thăm tình hình, anh còn an ủi người ta: “Tôi tạm thời vẫn có thể gánh được, kiểu gì cũng có cách, chị đừng lo cho tôi.”

Đầu kia không biết nói câu gì, Tôn Gia Ngộ cười hi hi: “Thôi khỏi, dù sao thằng em này cũng tung hoành giang hồ bao nhiêu năm, không thể mới gặp chút chuyện đã chạy đến ôm chân bà chị khóc lóc.”

Bất gặp bộ dạng điềm nhiên như không của anh, tôi cũng thấy yên lòng phần nào. Tôi tin tưởng anh có cách giải quyết êm xuôi, thế là tôi đóng cửa đi ra ngoài, để lại anh một mình trong thư phòng.

Sau bữa cơm tối, Tôn Gia Ngô mặc áo khoác đi ra ngoài. Trước khi đi, anh dặn tôi: “Em cứ ngủ trước đi, đừng đợi anh.”

Anh ngừng một lát rồi nói tiếp: “Khâu Vĩ ở phòng bên cạnh, có chuyện gì em hãy hét to gọi anh ấy, nhớ chưa?”

Tôi vội gật đầu. Đến khi anh ra cửa tôi mới vén màn gió cửa sổ quan sát động tĩnh ở bên ngoài.

Bên dưới đỗ ba, bốn chiếc xe Lada thường gặp ở Ukraine, xe không tắt máy cũng không bật đèn. Tôn Gia Ngô leo lên một chiếc xe, đoàn xe lập tức khởi động, lần lượt ra khỏi khu nhà.

Tôi đứng bên cửa sổ rất lâu, hai tay vô thức túm chặt rèm cửa, đến mức kéo rách cả viền hoa ở bên cạnh.

Chương 8 – Bị giấc mơ đau khổ đó vương vấn

Bị giấc mơ đau khổ đó vương vấn

Người được lựa chọn theo ý nguyện thật hạnh phúc biết bao

Ánh mắt của người ấy chi phối em

Trước mặt người ấy, em không thể che giấu tâm trạng ngán ngơ vì tình yêu

(Bị giấc mơ đau khổ đó vương vấn – Pushkin)

Tối hôm đó tôi không thể chợp mắt. Tôi nắm chặt điện thoại, ngồi xuống nền nhà bên cạnh giường và vùi mặt vào giữa hai đầu gối.

Tôi giữ nguyên tư thế ấy, ngồi bất động cả đêm, cả mông lạnh buốt, khí lạnh từ từ truyền lên người, cho đến khi cổ tôi cứng ngắc, toàn thân không thể nhúc nhích.

Tôi không rõ bản thân lo lắng điều gì, chỉ cảm thấy tim mình đập nhanh đến mức khó có thể kiềm chế. Trong phòng cảm giác như chỗ nào cũng có tiếng động và hơi thở khẽ, khiến tôi gần như ngạt thở.

Phòng Khâu Vĩ cũng sáng đèn cả đêm, không biết có phải anh mắt ngủ giống tôi chăng?

Đến ba giờ sáng, dưới tầng một có tiếng mở cửa. Tôi lập tức tỉnh hẳn, dòng tai nghe từng bước chân chậm chậm đi lên tầng hai.

Tôi đứng bật dậy mở cửa phòng lao ra ngoài, quả nhiên là Tôn Gia Ngộ và Lão Tiên, cả hai đã trở về bình an.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, đôi chân mềm nhũn suýt nữa không đứng vững.

Khâu Vĩ cũng nghe thấy tiếng động, anh mở cửa thò đầu ra ngoài hỏi một câu: “Về rồi à?”

“Ừ, về rồi.” Tôn Gia Ngộ trả lời ngắn gọn.

Lão Tiền không nói một lời nào, gương mặt trắng bệch, ánh mắt đờ đẫn như bị kích động. Anh ta lao đảo đi về phòng mình.

“Lão Tiền, xuống dưới nhà ăn chút gì đó rồi nghỉ ngơi sau.” Tôn Gia Ngộ gọi anh ta.

Lão Tiền quay người, gật đầu một cách máy móc.

Tôi vội mở miệng: “Em đã bảo thím giúp việc bớt lại chút thức ăn, để em đi nấu, sẽ xong nhanh thôi.”

Lúc ăn cơm, Lão Tiền vẫn giữ bộ dạng thất thần. Tôi cố ý chuẩn bị một đĩa thịt bò cho anh ta nhưng anh ta không hề động đũa. Anh ta chỉ húp một bát cháo rồi đứng dậy đi lên phòng, từ đầu đến cuối không nói một câu nào.

“Lão Tiền làm sao vậy?” Tôi vừa thu dọn bát đĩa vừa hỏi Tôn Gia Ngộ.

“Đừng bận tâm đến anh ta, hai ngày nữa sẽ đâu vào đấy cả.” Tôn Gia Ngộ chống tay lên trán, giọng anh nhỏ đến mức gần như không thể nghe thấy.

Tôi ngồi xỏm xuống nhìn anh: “Tối nay xảy ra chuyện gì vậy? Sắc mặt anh sao khó coi thế?”

“Không có chuyện gì đâu.” Tôn Gia Ngộ buông thõng tay, nở nụ cười gượng gạo: “Em để bát đĩa ở đó rồi mau đi ngủ đi. Ngày mai em còn phải đi học nữa.”

Tôi lên giường đợi một lúc lâu, Tôn Gia Ngộ mới ra khỏi phòng tắm. Anh leo lên giường chui vào trong chăn và nằm xuống cạnh tôi.

Tôi quay người ôm chặt lấy thắt lưng anh rồi rúc mặt vào ngực anh: “Cả đêm em rất lo cho anh. Vừa rồi ngồi ở dưới đất em còn nằm mơ, em mơ thấy chúng ta quay lại thời điểm gặp cơn bão tuyết. Lần này đổi lại anh là người bị rơi xuống hố tuyết, còn em mở mắt đứng nhìn anh bị chìm xuống. Em chưa kịp cứu anh thì đã giật mình tỉnh giấc.”

Tôn Gia Ngộ cười khẽ, anh vỗ lưng tôi: “Em toàn nghĩ ngợi linh tinh, mau nhắm mắt ngủ đi, ngày mai không muốn dậy đi học hay sao?”

Tôi “ừm” một tiếng nhưng không chịu buông tay, vẫn ôm chặt người anh. Trong lúc mơ mơ màng màng sắp chìm vào giấc ngủ, tôi cảm thấy thân thể anh giãy giụa rất mạnh, sau đó anh quay người dùng hết sức ôm tôi, mặt anh áp vào vai tôi.

“Anh sao vậy? Nằm mơ à?” Tôi tỉnh giấc vì bị kinh động.

“Ngủ đi, bảo bối, không có gì đâu, là anh vừa mơ thấy ác mộng.” Tôn Gia Ngộ buông tay và xoa lưng về phía tôi.

Sau đó tôi nghe thấy tiếng anh lục đồ ở tủ đầu giường một lúc lâu. Cuối cùng không nhìn được, tôi lại mở miệng hỏi: “Anh tìm gì vậy?”

“Không có gì.” Tôn Gia Ngộ vói tay tắt đèn ngủ.

Sáng hôm sau, Tôn Gia Ngộ không dậy sớm như ngày thường.

Ánh sáng ban mai chiếu vào phòng qua ô cửa sổ, tôi ngồi dậy chăm chú quan sát anh. Anh cau mày, đống chăn lộn xộn ở trên người, hình như anh ngủ không yên giấc.

Tôi ngắm anh một cách kỹ lưỡng, chăm chú nhìn đôi lông mày, hàng mi rậm đen nhánh và đôi môi với đường nét mê hoặc của anh, trong lòng thầm hỏi không biết đã bao lâu tôi chưa ngắm kỹ anh như lúc này.

Tôi muốn vuốt ve gương mặt anh nhưng bàn tay giờ ra đột ngột dừng lại ở lưng chừng, bởi vì tôi tình cờ phát hiện trên tủ đầu giường có một vỉ thuốc ngủ. Vì thuốc thiếu đi mấy viên, chỗ mấy viên thuốc bị bóc ra để lại lỗ đen khiến tim tôi nhói đau.

Tôi nhẹ nhàng xuống giường rồi đi ra ngoài.

Quần áo và túi xách Tôn Gia Ngộ dùng tôi qua ném đầy ở cửa nhà tắm. Áo khoác trị giá gần một ngàn đô la Mỹ bị ngâm nước, nhàu nát nằm trên mặt đất.

Tôi thờ dãi ôm đống quần áo đi xuống phòng giặt là ở tầng một. Trên chiếc áo khoác của anh thoảng thoảng một mùi kỳ lạ, giống như mùi thuốc pháo đốt vào dịp Tết.

Trước khi bỏ hết quần áo vào máy giặt, theo thói quen tôi lục hết túi áo, túi quần, lôi hết giấy tờ, hóa đơn và tiền lẻ ra. Trong túi xách cũng có nhiều đồ lặt vặt, tôi cầm đáy túi dốc ngược xuống bàn đá.

Một tiếng động giòn giã vang lên, một vật bằng kim loại nặng nặng rơi xuống mặt bàn tron nhẵn, một lúc mới dừng lại.

Tôi lạng người, lưng như bị ai đó quất một roi thật mạnh, khiến tôi lập tức hóa đá.

Trên mặt bàn xuất hiện khẩu súng to hơn lòng bàn tay một chút, bóng súng màu xanh thẫm, nòng đen sì. Khẩu súng toát lên vẻ lạnh lẽo khiến người ta kinh hoàng.

Đây không phải đồ chơi, mà là một khẩu súng thật sự.

Vậy thì mùi tôi vừa ngửi thấy không phải thuốc pháo mà là mùi viên đạn được bắn ra, một viên đạn thật có thể xuyên qua thân thể con người.

Tôi đứng im một chỗ, toàn thân bắt đầu run lẩy bẩy. Tôi không dám sờ vào thứ kim loại đó, như thể trước mặt là một que hàn được nung đỏ.

Một câu Andre từng nói với tôi từ rất lâu đột nhiên văng vẳng bên tai tôi: “Mai, cô thật sự hiểu anh ta được bao nhiêu?”

Rốt cuộc anh đang làm công việc gì? Rốt cuộc anh là người thế nào?

Khi Tôn Gia Ngộ xuống tầng một, thấy tôi ngồi trước bàn ăn, anh tỏ ra ngạc nhiên: “Bây giờ là mấy giờ rồi, sao em còn chưa đi học?”

“Tôi qua anh đi đâu? Anh hãy nói cho em biết đã xảy ra chuyện gì?” Tôi hỏi thẳng anh.

“Chẳng có chuyện gì? Anh thì có thể xảy ra chuyện gì chứ?” Tôn Gia Ngộ ngồi xuống lẩm bẩm: “Hôm nay trứng rán cháy quá.”

Tôi trừng mắt nhìn anh, sự phẫn nộ bùng phát khiến giọng tôi run run: “Trong lòng anh rốt cuộc coi em là gì? Là bạn tình làm ấm giường hay thứ khác? Chuyện gì anh cũng để ở trong lòng, có phải em không đáng để anh chia sẻ hay không?”

Anh buông miếng bánh mì trong tay, vẻ mặt vô cùng kinh ngạc: “Em bị sốt à? Mới sáng sớm đã ăn nói lung tung.”

Tôi đặt cái túi xách xuống bàn, chất vấn anh: “Đây là cái gì? Thứ ở bên trong đó là thế nào?”

Tôn Gia Ngộ nhìn chăm chăm vào cái túi xách, thần sắc đờ đẫn như thể nhất thời không kịp phản ứng. Sau đó anh đứng bật dậy, tức giận hét lên: “Ai cho phép em động vào đồ của anh? Em tưởng em là ai hả, em nghĩ em là cái thá gì của anh?”

Nước mắt trào xuống, đau khổ và thất vọng lấp đầy trái tim tôi, khiến tôi không còn khả năng tự kiềm chế. Tôi cũng cất cao giọng: “Tôn Gia Ngộ, anh không phải là người, rốt cuộc anh có trái tim không? Bành Duy Duy nói tôi đê tiện, tôi đúng là kẻ đê tiện.”

Cảnh vật trước mắt mờ dần, tôi cố gắng đứng vững rồi quay người bước đi.

Tôn Gia Ngộ túm tay tôi: “Em hãy nghe anh nói...”

Tôi ra sức vùng vẫy hồng thoát khỏi bàn tay anh: “Anh buông tôi ra!”

Anh kéo tôi vào lòng, cố gắng không cho tôi giãy giụa: “Mai Mai...”

Tôi lập tức ngừng mọi động tác, toàn thân như không còn chút sức lực.

Đây là lần đầu tiên anh gọi tôi là Mai Mai.

“Mai Mai, không phải anh không muốn nói cho em biết.” Tôn Gia Ngộ nói rất chậm, như thể anh rất khó khăn trong việc lựa chọn câu từ: “Anh thích em hằng ngày trang điểm xinh đẹp, ngồi chơi đàn piano mà không phải lo lắng nghĩ ngợi buồn phiền. Thấy em vui vẻ, anh cảm thấy đồng tiền kiếm được dù ít dù nhiều cũng còn có ý nghĩa. Anh không muốn cho em biết những chuyện này vì đó là việc của anh chứ không phải của em. Đàn ông rơi vào cảnh cần đàn bà chia sẻ gánh nặng, liệu có còn là đàn ông nữa không? Bảo bối, đây là anh thương em, em nhất định ép anh nói hết ra mới chịu hiểu sao?”

Lời anh nói cuối cùng cũng khiến tôi mềm lòng, tôi gục đầu vào vai anh, nước mắt thấm ướt đầm áo sơ mi của anh. Tôi biết nếu không bị ép đến cùng, anh tuyệt đối sẽ không nói ra những câu mà anh cho rằng rất buồn nôn.

“Anh có biết là em sợ lắm không?” Tôi ghen ngào: “Em sợ một ngày nào đó sẽ không còn được gặp anh nữa.”

Tự đáy lòng tôi không muốn truy cứu hành tung của anh tối qua, càng biết nhiều càng thêm phiền não. Thôi thì cứ như vậy đi, tôi tự nguyện làm một con rùa rụt cổ.

Tôn Gia Ngộ vuốt ve lưng tôi, thở dài: “Công việc làm ăn nào cũng có cái giá của nó, khó khăn đến mấy anh vẫn có thể kiên trì bảy, tám năm. Nhưng có một số chuyện muốn trốn tránh cũng không thể.”

“Vậy anh đừng làm nữa có được không? Chẳng phải anh nói sẽ đưa em đi nước Áo hay sao? Chúng ta cùng đi, sau khi tốt nghiệp em có thể tự kiếm tiền, không cần anh nuôi em nữa, đến lúc đó em sẽ nuôi anh.”

Tôn Gia Ngộ phì cười trước câu nói của tôi: “Ôi trời, tham vọng của em cũng không nhỏ nhỉ, còn đòi nuôi anh nữa cơ đấy. Được thôi, có thể ăn cơm của phụ nữ là mục tiêu cao nhất của cuộc đời anh.”

“Nói mà không biết ngượng mồm.” Tôi bật cười dù trên mặt vẫn còn đọng nước mắt: “Vậy anh có đi Áo cùng em không?”

“Tất nhiên là đi chứ. Đợi anh kết thúc công việc ở đây rồi sẽ đi cùng em.” Anh trả lời qua loa.

“Anh phải giữ lời đấy nhé, đừng lừa em.”

“Anh thề, được chưa? Em xem bây giờ mấy giờ rồi?” Tôn Gia Ngộ giục tôi: “Rửa mặt rồi đi học đi, em đừng lo lắng những chuyện không đâu, tập trung vào việc học hành của em là được rồi. Chuyện gì cũng còn có anh, chưa có cửa ải nào là anh không thể vượt qua.”

Kể từ ngày hôm đó, do trong lòng tích tụ nhiều tâm sự nên tôi trở nên trầm mặc.

Ban đêm, tôi không vừa đặt đầu xuống gối là ngủ say như trước được nữa, mà thường nằm mơ thấy ác mộng. Nhiều lúc tỉnh lại từ cơn ác mộng, tôi hoảng sợ sờ tay sang bên cạnh giường, thấy anh vẫn nằm ở bên, tôi mới yên tâm ngủ tiếp.

Cuối tháng Năm, tôi thi đỗ hai môn tiếng Nga và chuyên ngành, trở thành sinh viên hệ chính quy của Học viện Âm nhạc. Nhưng kết quả này không mang đến niềm vui như tôi tưởng. Bóng đen đó vẫn đè nặng trong lòng tôi, mãi vẫn không chịu tan biến.

Vừa từ trường về nhà, tôi lập tức gọi điện cho bố mẹ để báo tin vui với họ.

Người nghe điện thoại là bố tôi, một điều kỳ lạ là ông không mấy tỏ ra vui mừng. Ông chỉ hỏi tôi vài câu như lúc nào nhập học chính thức, lúc nào trường được nghỉ hè, lúc nào tôi mới có thể về nước.

Tôi hỏi: “Mẹ con đâu rồi ạ? Con muốn nói chuyện với mẹ.”

Bố tôi nói: “Mẹ con đi công tác rồi, không tiện trả lời điện thoại, đợi mẹ con về rồi nói sau.”

Tôi cảm thấy hơi lạ nhưng không biết phải nói sao nên cúp điện thoại trong tâm trạng đầy nghi hoặc.

Nina nhờ người giúp tôi thu âm cuộn băng tập đàn rồi viết giấy giới thiệu gửi cho hai người bạn của bà đang làm giáo sư giảng dạy ở Học viện Âm nhạc Áo.

Tất cả mọi việc đều rất thuận lợi, còn hơn một tháng mới đến kỳ nghỉ hè, tôi chỉ cần tổng kết lại mấy môn chuyên ngành, đồng thời chờ đợi thông báo từ Học viện Âm nhạc Áo.

Công việc của Tôn Gia Ngộ đình trệ một thời gian rồi khôi phục bình thường. Tôi tin lời anh nói, không có cửa ải nào anh không thể vượt qua. Trong lúc nhàn rỗi, tôi tìm kiếm tài liệu về nước Áo rồi ngồi tưởng tượng ra cuộc sống và việc học tập ở bên đó.

Thế nhưng có một cửa ải, Tôn Gia Ngộ cuối cùng vẫn không thể vượt qua.

Một ngày đầu tháng Sáu, tôi từ bên ngoài trở về nhà, bất ngờ phát hiện Lão Tiền và Khâu Vĩ ngồi trên sofa ở phòng khách. Bọn họ lặng lẽ hút thuốc, khói thuốc ngập ngụa trong phòng.

“Sao hôm nay hai anh lại ở nhà? Gia Ngộ vẫn chưa về à?” Tôi vừa chào hỏi vừa vội mở cửa sổ cho thoáng khí.

Hai người ngẩng đầu nhìn tôi nhưng không ai lên tiếng. Tôi tắt nụ cười trên môi, tim bắt đầu đập thình thịch, trong lòng có dự cảm chẳng lành.

“Chuyện gì vậy?”

Khâu Vĩ nhìn Lão Tiền, Lão Tiền lại nhìn anh ta. Hai người trao đổi ánh mắt với nhau rồi cuối cùng Lão Tiền lên tiếng: “Mấy kho hàng bị cảnh sát mò ra, Tiểu Tôn đang bị bắt giam ở Cục.”

Đầu óc tôi như nổ tung, tôi mở miệng hỏi: “*So what?*”, ngữ pháp, logic đều loạn thành một nồi cháo thập cẩm.

Lão Tiền an ủi tôi: “Chuyện này không nghiêm trọng lắm đâu, cảnh sát cùng lắm chỉ có thể tạm giam bốn mươi tám tiếng đồng hồ. Số hàng mới là phiền phức. Mẹ kiếp, toàn là chứng cứ buôn lậu rõ ràng rành rành.”

Khâu Vĩ buồn bực hỏi: “Tôi nghĩ mãi không thông, tại sao cảnh sát lại biết được vị trí kho hàng, vậy bắt một phát là chuẩn ngay?”

Lão Tiền mặt nhăn như trái mướp đắng: “Không chỉ đơn giản mỗi kho hàng. Nửa tháng nay hải quan liên tục giữ mấy lô hàng, kiểu ra tay như muốn dồn người khác vào chỗ chết. Tôi thấy vụ này hình như có kẻ cố ý phá đám.”

Tôi không quan tâm đến những chuyện đó, tôi chỉ lo lắng cho Tôn Gia Ngộ. Anh đang bị sốt mấy ngày liền, mỗi bữa ăn cũng chỉ miễn cưỡng nhấm nháp một ít. Bị tạm giam bốn mươi tám tiếng đồng hồ liệu anh có thể chịu đựng nổi?

Tôi ngồi phịch xuống sofa, lục phủ ngũ tạng như đảo lộn hết cả.

Lão Tiền và Khâu Vĩ bận rộn nhờ người quen đi kiếm luật sư, còn tôi chỉ biết ở nhà chờ đợi.

Hai ngày sau, cuối cùng Tôn Gia Ngộ cũng được thả về, sắc mặt anh tái nhợt, hai mắt trũng sâu, cả người như một bóng ma. Vào đến nhà, anh không chào hỏi một ai mà đi thẳng lên tầng hai vào phòng tắm.

Thấy bước đi của anh không vững, tôi không yên tâm chạy theo gõ cửa: “Một mình anh ở trong đó có ổn không vậy?”

Bên trong nhà tắm không có phản ứng, tôi cất cao giọng: “Gia Ngộ!”

Có thứ gì đó ném trúng cửa, anh ở bên trong hét lên: “Em để anh yên tĩnh một lát có được không?”

Khâu Vĩ ở đằng sau khều nhẹ vào người tôi: “Cô hãy để cậu ấy yên tĩnh một lúc. Đám cảnh sát hành hạ cậu ấy suốt hai ngày nay nên tinh thần mới bị suy sụp.”

Tôi kéo ghế ngồi bên cạnh chờ đợi.

Phòng tắm vẫn yên lặng, không có bất cứ động tĩnh nào. Một lúc sau, tôi nghe thấy tiếng một vật nặng đổ xuống sàn. Tim tôi như nhảy ra khỏi lồng ngực, tôi không hề nghĩ ngợi lập tức mở cửa nhà tắm xông vào bên trong.

Trước mắt tôi là cảnh Tôn Gia Ngộ nằm vật dưới đất, máu từ hai bên thái dương chảy xuống, anh đã bị ngất đi.

Động tác của Khâu Vĩ còn nhanh hơn tôi, anh lao vào bế Tôn Gia Ngộ lên và luôn miệng gọi: “Gia Ngộ! Gia Ngộ!”

Tôn Gia Ngộ vẫn không có phản ứng, hai mắt nhắm nghiền. Máu đỏ từ trán anh chảy xuống, ướt đầm một mảng áo khoác.

Tôi quỳ xuống đất, nắm lấy bàn tay lạnh ngắt của anh, cổ họng mắc nghẹn không thể phát ra một thanh âm nào.

Lão Tiền chạy lên tầng hai rồi đứng ngay người ở cửa.

Vẫn là Khâu Vĩ có phản ứng nhanh nhất, anh gầm lên với chúng tôi: “Còn đứng đó làm gì? Mau đi gọi bác sĩ, đem bông băng lại đây.”

Lão Tiền vội vàng về thư phòng gọi điện thoại, còn tôi vào phòng ngủ tìm thứ có thể cầm máu. Trong lúc vội vàng, tôi làm gãy chìa khóa khi cắm chìa vào ổ khóa tủ quần áo, đuôi chìa khóa bị gãy cắt vào tay tôi một đường dài nhưng tôi không bận tâm, tôi rút mấy cái khăn mặt sạch rồi chạy vào nhà tắm.

Một bác sĩ quen biết nhanh chóng đến nơi, Tôn Gia Ngộ vẫn bất tỉnh nhân sự.

Bác sĩ nói, do căng thẳng quá mức nên Tôn Gia Ngộ bị kiệt sức, lúc bị ngã đầu anh đập vào bồn tắm, may mà vết thương không sâu, chỉ phải khâu bốn mũi.

Ông bác sĩ dặn cô y tá chuẩn bị mũi tiêm chống cảm lạnh rồi mời chúng tôi ra khỏi phòng ngủ để giữ yên tĩnh.

Lão Tiền nấu nhanh một nồi mì, ba chúng tôi đều nuốt không trôi, chẳng ai có tâm tư ăn uống. Dạ dày tôi như có một hòn đá lớn đè nặng khiến trước mắt tôi tối sầm.

Nhưng tôi cố nén cảm giác buồn nôn, nhét hết bát mì vào dạ dày. Trong lúc tình hình tồi tệ đến mức này, tôi không thể gây thêm phiền phức cho mọi người. Sau khi ăn xong, cơ thể tôi ấm áp hơn một chút, tinh thần cũng dần ổn định trở lại.

Lão Tiền ăn xong ngồi nhắm mắt nghỉ ngơi, còn Khâu Vĩ đứng bên cửa sổ hút hết điều thuốc này đến điều thuốc khác.

Tôi tiến lại gần anh ta: “Anh Khâu...”

Anh ta quay đầu: “Chuyện gì vậy?”

“Tại sao lại ra nông nỗi này?”

“Tôi cũng không rõ.” Khâu Vĩ cau mày: “Chỉ có thể xác định một điều, chắc chắn có người mật báo cho cảnh sát, nếu không, dựa vào hiệu suất làm việc của Cục cảnh sát, ba năm cũng không thể mò ra.”

“Ai có thù oán với anh ấy mà ra tay tàn độc như vậy?”

“Tôi không biết, có điều chiêu này đúng là độc. Giống như bọn chúng đã chuẩn bị một thời gian dài chỉ để nhắm vào Gia Ngộ.”

Tôi cảm thấy một làn gió lạnh thổi qua người: “Anh ấy đã đắc tội với ai à?”

Khâu Vĩ nhếch mép cười gượng gạo: “Làm nghề này, không đắc tội với người nào mới là lạ, như lần trước...” Anh nhìn Lão Tiên rồi đột nhiên ngừng lại.

Tôi nhìn anh chờ đợi nhưng anh không chịu nói tiếp. Anh với bao thuốc lá trên bàn trà rồi lại châm một điếu, trông như có nỗi niềm khó mở lời.

Khâu Vĩ là người rất kín miệng, nếu anh không tự nguyện lên tiếng, dù uy hiếp thế nào cũng khó moi được tin từ anh. Tôi không muốn gây khó dễ cho anh nên chuyển sang đề tài khác: “Hôm trước các anh nhắc đến chuyện kho hàng bị báo, ai biết được vị trí cụ thể của kho hàng?”

Khâu Vĩ lắc đầu: “Gia Ngộ rất thận trọng, ngay cả tôi cậu ấy cũng không cho biết.”

“Vậy tại sao cảnh sát biết được?”

Khâu Vĩ vẫn lắc đầu, nhả một vòng khói rồi quay lại gọi Lão Tiên: “Lão Tiên, anh lại đây.”

Lão Tiên tiến lại gần, sau khi hiểu ý Khâu Vĩ, anh ta luôn miệng kêu oan: “Chuyện đại sự như vậy, tôi làm sao dám không biết nặng nhẹ ă nói bừa bãi. Đến lúc đi ngủ, tôi còn kéo khóa miệng nữa là.”

Tôi lờm anh ta: “Chẳng phải anh đã nói cho tôi biết hay sao?”

“Nhắc đến chuyện này tôi mới nhớ. Mai Mai, vụ giấu hàng ở nhà xe của đội cứu hỏa, chỉ có ba người là tôi, cô và Tiểu Tôn biết.”

“Ý anh là gì?”

“Cô thử nghĩ lại đi, có phải cô nói với người khác không? Ví dụ anh bạn cảnh sát của cô?”

Tôi ngây người một lúc mới hiểu ý anh ta, anh ta nghi ngờ tôi tiết lộ tin tức.

Dù ngốc đến mấy nhưng tôi cũng có chừng mực. Hơn nữa Andre không bao giờ hỏi dò tin tức từ tôi, tuy anh biết rõ quan hệ giữa tôi và Tôn Gia Ngộ.

“Tôi không nói với ai cả, bạn tôi cũng chưa bao giờ hỏi tôi về chuyện này.” Cảm thấy lời nói của Lão Tiền hoàn toàn vô trách nhiệm, tôi hơi tức giận nên nói chắc như đinh đóng cột.

“Thế thì lạ quá, cứ như gặp ma ấy.” Lão Tiền nghi hoặc sờ trán.

Tôi pha một tách cà phê nóng, cố gắng giữ tinh táo và từ từ hồi tưởng lại chuyện xảy ra mấy tháng trước.

Lần đầu tiên tôi đến nơi này là vào lễ Giáng sinh, lúc đó tôi nấu nướng bị hàng xóm báo cháy, khiến đội cứu hỏa đến đây, Tôn Gia Ngộ thừa cơ móc nối với bọn họ. Sau đó Lão Tiền nói cho tôi biết, bọn họ chuyển hàng đến nhà xe của đội cứu hỏa. Tiếp theo, tôi tình cờ gặp Tôn Gia Ngộ và Valeria ở chợ Bảy km...

Trong đầu tôi đột nhiên lóe lên một tia sáng như ánh chớp vụt qua, tôi vội ngừng đầu: Đó là Bành Duy Duy!

Trong khoảng thời gian đó, tôi hồn bay phách lạc vì sự xuất hiện của Valeria, nên khi cảnh sát không tìm được chứng cứ kết tội Tôn Gia Ngộ và buộc phải thả anh ra, tôi đã kể cho Duy Duy biết vụ anh giấu hàng ở kho của đội cứu hỏa.

Thảo nào cô nói: “Ba mươi năm phong thủy luân lưu chuyên, thứ cần trả vẫn phải trả.”

Ngón tay tôi bắt đầu lạnh buốt, nhưng tôi vẫn ngồi xuống, uống từng hớp hết ly cà phê rồi đứng dậy đi ra ngoài cửa.

“Cô đi đâu vậy?” Thấy thần sắc tôi có vẻ bất thường, Lão Tiền ngăn tôi lại.

“Tôi đi tìm Bành Duy Duy. Tôi muốn hỏi cậu ta, làm thế nào cậu ta mới chịu thôi?” Tôi bình tĩnh trả lời.

Mặt Lão Tiền biến sắc: “Liên quan gì đến con bé đó? Cô điên rồi hay sao?”

“Chuyện này có liên quan đến cậu ta, rất liên quan là đằng khác.” Tôi nghiêng rãng: “Cậu ta muốn anh ấy chết, bởi vì anh ấy bỏ rơi cậu ta.”

Tôi đẩy mạnh Lão Tiền, mở cửa chạy ra ngoài như người mộng du.

“Tiểu Khâu, mau giữ cô ấy lại.” Lão Tiền chạy theo tôi hét lớn.

Khâu Vĩ lao ra ngoài, chỉ một loáng túm được tay tôi.

“Anh bỏ ra!” Tôi ra sức vùng vẫy: “Tôi chém chết cậu ta! Tôi chém chết cậu ta! Cùng lắm tôi sẽ xuống mồ với cậu ta.”

Tôi không biết làm thế nào mới có thể gạt bỏ sự hối hận và phần nộ ở trong lòng. Vào giây phút này, tôi hiểu tâm trạng của kẻ kích động đến mức muốn giết người. Nếu người hại Tôn Gia Ngô đứng trước mặt tôi, nếu trong tay tôi có con dao, tôi sẽ chém người đó mà không hề do dự, bất chấp mọi hậu quả.

Khâu Vĩ ôm chặt vai tôi, anh cất giọng dịu dàng khuyên nhủ: “Triệu Mai, có gì từ từ nói, cô đừng làm chuyện dại dột.”

Lão Tiền đuổi kịp đến nơi, kéo tay tôi: “Cô làm gì vậy? Cô có biết đằng sau con bé đó là ai không? Cô muốn liều mạng với cô ta à? Cô muốn chết phải không?”

Tôi không đủ sức thoát khỏi hai người đàn ông, bèn tuyệt vọng ôm mặt và nói lắp bắp: “Vụ kho hàng... là tôi nói cho Bành Duy Duy biết...”

Khâu Vĩ lập tức buông tay, anh hỏi tôi bằng giọng kinh ngạc: “Cô nói gì cơ?”

“Tôi đã hại anh ấy...”

“Được rồi, tôi hiểu rồi.” Lão Tiền phát tay: “Vụ này chắc chắn do bang Thanh Điền gây ra. Bọn chúng thèm muốn miếng thịt béo bở này từ lâu rồi. Mùa

thu năm ngoái chúng gây chuyện ở chợ Bảy km, Tiểu Tôn từng cảnh cáo chúng nhưng chúng không chịu buông tay.”

Khâu Vĩ đưa mắt nhìn tôi rồi ho khan hai tiếng.

Lão Tiền không hiểu ý, tiếp tục lái nhai: “Lần trước ở casino, chúng tìm Tiểu Tôn đề nghị hợp tác, chính là muốn thò một chân vào việc làm ăn của chúng ta. Bị Tiểu Tôn từ chối nên chúng bắt đầu gây chuyện. Bành Duy Duy đang cặp kè với lão Tam của bang hội đó. Đây chẳng phải là sự thật rõ ràng hay sao?”

Lời của Lão Tiền tôi nghe không rõ, tai tôi kêu ù ù. Tôi chỉ muốn lúc này xảy ra một trận động đất lớn, khiến tôi bị chôn vùi dưới đồng gạch đá. Như vậy tôi sẽ không cần gặp ai, cũng không cần gặp mặt anh.

Đúng lúc này, bác sĩ đi xuống nhà gọi tôi: “Cô Triệu, cậu ấy tỉnh rồi, cậu ấy muốn gặp cô.”

Tôn Gia Ngộ ngồi tựa vào đầu giường, trán dán miếng băng trắng, sắc mặt gầy giống màu của ga trải giường. Thấy tôi đi vào, anh nở nụ cười yếu ớt.

Tôi từ từ tiến lại gần, quỳ xuống bên cạnh giường. Trong lòng rất hồ thẹn nên tôi không dám nhìn vào mắt anh, chỉ cúi mặt vào lòng bàn tay anh.

Ngón tay anh rất lạnh, cổ tay vẫn còn dấu vết bị còng. Tôi không dám tưởng tượng anh làm thế nào để trải qua bốn mươi tám tiếng đồng hồ ở Cục cảnh sát. Tim tôi đau buốt như bị đâm mạnh một nhát dao.

“Thôi đi.” Tôn Gia Ngộ chỉ lặp đi lặp lại hai từ: “Mai Mai, thôi đi.”

Tôi cắn môi không dám lên tiếng, chỉ sợ không kiềm chế nổi sẽ bật khóc.

Anh đặt tay lên trán tôi, ngữ khí như đang nói mê: “Đợi sau khi vụ này kết thúc, anh sẽ cùng em đi Áo. Đến kỳ nghỉ chúng ta đi Nam Âu du lịch. Hy Lạp, Italy và Tây Ban Nha đều là những nơi rất tuyệt, anh đã có kế hoạch từ mấy năm

nay nhưng vẫn chưa thực hiện được. Anh thích các thành phố ven biển nên mới chọn Odessa, nhưng ở đây lạnh quá...”

“Được, đợi khi nào anh khỏi hẳn, chúng ta sẽ rời khỏi Odessa.” Tôi không dám kích động anh thêm.

Tay anh vuốt nhẹ mặt tôi, lòng bàn tay anh vừa ướt vừa lạnh. Tôi phát hiện ánh mắt anh đờ đẫn, không có bất cứ tiêu điểm nào.

Tôi quay đầu tìm bác sĩ, ông bác sĩ già tốt bụng hiểu ý tôi nói nhỏ: “Tôi vừa tiêm thuốc an thần cho cậu ấy. Nếu cậu ấy cảm thấy lạnh, cô hãy đắp thêm chăn cho cậu ấy.”

Tôi gạt đầu sờ lên trán anh: “Anh còn đau đầu không?”

Anh không trả lời tôi mà lầm bầm: “Vừa rồi anh có một giấc mơ, anh mơ thấy lúc còn nhỏ, anh và mấy đứa trẻ cùng khu tập thể đi hái trộm quả anh đào. Sau đó bọn anh bị chó đuổi, mấy đứa trẻ lớn tuổi hơn đều chạy hết, chỉ còn lại một mình anh chạy bán sống bán chết. Anh bị rơi xuống một cái hố, đầu va vào đá chảy đầy máu. Bố anh đã cõng anh chạy đến bệnh viện.” Đôi mắt Tôn Gia Ngộ sáng lấp lánh: “Từ lúc bố anh mất, anh chưa từng mơ thấy ông ấy lần nào. Anh còn tưởng ông ấy hận anh, đã bảy năm rồi, cuối cùng bố anh cũng chịu quay về gặp anh...”

Tôi không chịu nổi nữa, đặt tay lên mắt anh, nơi đó có chất lỏng nóng bỏng làm ướt lòng bàn tay tôi.

Không, không, đây không phải là Tôn Gia Ngộ mà tôi biết.

Kể cả khi sắp bỏ mạng trong cơn bão tuyết, tôi chưa từng thấy anh suy sụp. Nhưng chỉ một mũi an thần đã khiến anh bỏ đi lớp vỏ nguy trang bên ngoài, để lộ bộ mặt thật của mình. Tôi không biết trong lòng anh chứa đựng bao nhiêu nỗi đau không thể chia sẻ cùng tôi.

Giọng nói của anh ngày càng nhỏ dần, cuối cùng anh cũng nhắm mắt chìm vào giấc ngủ.

Bác sĩ ở lại đến mười giờ tối, thấy Tôn Gia Ngộ không có dấu hiệu bất thường mới thu dọn đồ nghề ra về. Trước khi đi, ông dặn chúng tôi nếu anh xuất hiện triệu chứng buồn nôn hay ảo giác thì phải đưa anh đến bệnh viện ngay lập tức.

Bác sĩ lo anh bị chấn động não nhưng rất may là điều đó không xảy ra. Có điều anh bị sốt tới bốn mươi độ mấy ngày liên tiếp, luôn ở trạng thái hôn mê bất tỉnh.

Tôi ở bên cạnh anh suốt bốn ngày liền. Mãi đến khi anh hạ sốt, tôi mới mệt mỏi thiếp đi.

Đến khi tôi tỉnh lại đã là sáu tiếng đồng hồ sau đó. Bây giờ là lúc chạng vạng tối, gió thổi lá cây bên ngoài cửa sổ xào xạc. Tôi trở mình, phát hiện Tôn Gia Ngộ đang chống tay xuống giường nhìn tôi chăm chú.

“Anh tỉnh rồi à?” Tôi lập tức ngồi dậy.

“Ừ, anh tỉnh lâu rồi, mấy hôm nay ngủ nhiều quá.” Anh giơ tay vén tóc mái của tôi và quan sát hồi lâu: “Em mơ thấy gì mà nghiên răng nghiên lợi ác thế?”

Toàn là giấc mơ vụn vặt nên tôi không nhớ rõ, nhưng tôi chỉ nhớ một điều, trong giấc mơ của tôi có bóng dáng Bành Duy Duy. Tôi miễn cưỡng nở nụ cười, cúi đầu không nói gì.

Trong mấy ngày Tôn Gia Ngộ bị ốm, không ai nhắc với anh chuyện kho hàng. Tôi không rõ khi anh biết tôi có liên quan đến vụ bí mật của anh bị tiết lộ, anh sẽ xử lý tôi thế nào.

Tôn Gia Ngộ lại nằm xuống giường, gồi tay lên đầu nhìn tôi cười cười: “Anh vừa phát hiện, khi ngủ say em không có một động tĩnh gì, đến hơi thở cũng không nghe thấy, ngoan như một con mèo nhỏ. Trước đây đã có ai nói với em điều này chưa?”

“Mẹ em nói, từ nhỏ em đã như vậy mà.” Tôi rất vui khi anh chuyển đề tài khác: “Mấy lần mẹ còn tưởng em ngừng thở, lay em dậy làm em tức giận khóc một hồi mới yên tâm.”

“Có người mẹ nào như vậy không?” Anh phì cười, không cẩn thận chạm vào vết thương, khiến anh đau đến mức nhăn mặt.

Nhân lúc anh có tâm trạng tốt, tôi đi nấu một nồi cháo, chỉ gạn lớp nước đặc ở bên trên cho anh ăn.

Nhìn bát nước cháo đặc quánh, Tôn Gia Ngộ mở miệng phản đối: “Đây đâu phải là trại tập trung Auschwitz, em phải tuân thủ công ước Geneve, không được ngược đãi tù binh chiến tranh.”

“Nói vớ vẩn, anh là tù binh chiến tranh gì chứ?” Tôi vẫn còn canh cánh trong lòng chuyện kia nên không có lòng dạ nào đùa giỡn với anh. Tôi lại giục Tôn Gia Ngộ: “Anh không ăn nhanh nguội hết bây giờ.”

“Chẳng phải anh là bại tướng dưới váy em ư? Đồ ăn em nấu chẳng ra làm sao cả.” Đúng là bản tính khó thay đổi, anh vừa ăn vừa cần nhần, không hề giống bệnh nhân vừa bị sốt cao mấy ngày.

Tôi ngờ ngẩn nhìn Tôn Gia Ngộ, nếu không phải trên đầu anh có miếng băng trắng chói mắt, chắc chắn tôi sẽ có cảm giác như vừa trải qua một giấc mơ, những chuyện xảy ra trong mấy ngày qua không hề tồn tại.

Tôn Gia Ngộ húp miếng cháo cuối cùng, lưu luyến đặt bát đĩa, mồm miệng rảnh rỗi lại bắt đầu trêu chọc tôi: “Vậy nếu đổi cách nói khác hơi khó nghe, em có muốn nghe không?”

“Gì cơ?”

Anh chậm rãi nói từng từ một: “Muru... sát... chồng... em.” Nói xong anh cười đắc ý.

“Bệnh của anh đúng là vẫn còn nhẹ quá, mới đỡ một chút đã ăn nói linh tinh rồi.” Tôi giơ tay tát nhẹ vào má anh.

Tôn Gia Ngộ kêu một tiếng thảm thiết rất khoa trương, sau đó người anh mềm nhũn đổ xuống sàn nhà.

Tôi giật bản mình, tưởng động vào vết thương của anh nên lập tức lao tới ôm anh: “Em không cố ý đâu... Gia Ngộ...”

Anh tựa đầu lên vai tôi lẩm bẩm: “Đây... là Đảng phí cuối cùng của tôi... các đồng chí... cách mạng vẫn chưa thành công...”

Tôi lại một lần nữa bị anh giỡn, dở khóc dở cười không biết phải làm sao nên chỉ biết mắng anh: “Anh cứ giở trò đi, trên trán lưu vết sẹo dài xem anh sau này đi tán gái kiểu gì?”

Tôn Gia Ngộ lập tức ôm ngực, vờ như không còn chút sức lực: “Tâm hồn yếu ớt của anh đã bị em làm tổn thương nghiêm trọng. Anh đau lòng quá, em phải đền bù cho anh.”

“Đền bù thế nào?” Tôi hỏi.

“Gọi anh một tiếng ‘Anh⁽¹⁾’.”

(1). Từ trước đến nay, Triệu Mai toàn gọi Tôn Gia Ngộ là Tôn Gia Ngộ hoặc Gia Ngộ. Trong tiếng Trung, cách xưng hô chỉ có “ni – wo” tương đương “I – you” trong tiếng Anh chứ không có nhiều ngôi nhân xưng như trong tiếng Việt.

“Anh đừng mơ!”

Anh áp sát vào người tôi: “Gọi một tiếng đi mà, một tiếng thôi.”

Tôi miễn cưỡng mở miệng: “Anh Tôn.”

Tôn Gia Ngộ lắc đầu: “Không được, nghe giống Trư Bát Giới gọi Tôn Ngộ Không quá. Em gọi lại đi, gọi là anh Gia Ngộ.”

“Xì, buồn nôn quá.”

“Vậy tại sao em lại gọi Khâu Vĩ là “anh Khâu”?”

Tôi lờm anh: “Nếu em gọi anh ấy là “anh Vĩ”, liệu anh có vui không?”

Tôn Gia Ngộ ngậy người một lát rồi nằm xuống giường cười ha hả.

Tôi muốn cười nhưng không cười nổi, không biết giây phút vui vẻ này có thể kéo dài bao lâu. Tôi do dự hồi lâu cũng không quyết định được nên tự mình nói ra sự thật với anh hay phó thác cho ông trời.

Tôn Gia Ngộ vẫn bị sốt nhẹ nên đùa với tôi một lúc, anh không thể gắng gượng, hai mí mắt dính chặt vào nhau, nhanh chóng chìm vào giấc ngủ.

Tôi đắp chăn cho anh, đang định tắt đèn đi ra ngoài thì chuông điện thoại ở góc phòng reo vang. Tiếng chuông nghe điếc tai, tôi chửi thề một tiếng rồi chạy đi bắt máy.

Đầu bên kia truyền đến giọng nói phụ nữ: “Bảo Tôn Gia Ngộ nghe điện thoại.”

Tôi trả lời lễ phép: “Anh ấy đang nghỉ ngơi, chị hãy để lại tên và số điện thoại, khi nào anh ấy tỉnh lại tôi sẽ báo cho anh ấy biết.”

Người phụ nữ tỏ thái độ ngạo mạn: “Cô mau gọi cậu ta dậy nghe điện thoại.”

Tôi hơi tức giận, nhưng sợ làm kinh động đến Tôn Gia Ngộ nên đành hạ thấp giọng: “Xin lỗi chị, anh ấy đang bị ốm, bây giờ không tiện nghe điện thoại.”

Đầu bên kia im lặng một lát rồi hỏi: “Cô là ai?”

Tôi bực mình nhìn ống nghe điện thoại, gọi đến nhà người ta rồi lại hỏi đối phương là ai, người phụ nữ này đúng là có vấn đề. Tôi trả lời: “Tôi là ai liên quan gì đến chị?” Nói xong liền cúp máy.

Khi đi ra ngoài tôi chợt nhớ trong thư phòng còn một máy con, thế là tôi quay lại rút dây điện thoại.

Khoảng bốn giờ chiều ngày hôm sau, có một người phụ nữ đến nhà tìm Tôn Gia Ngộ.

Chị ta vừa bước vào, tôi đã thấy ác cảm, nói đúng hơn là không thích chị ta từ cái nhìn đầu tiên.

Đó là một người phụ nữ cao ráo, đầy đặn, có làn da trắng nõn, một vẻ đẹp đầy gợi cảm hiếm gặp ở phụ nữ Trung Quốc. Chị ta rõ ràng không còn trẻ, nhưng nhìn không ra tuổi thật. Hai đồng tử của chị ta đen láy như có thể nhìn xuyên thấu người khác.

Nhìn thấy tôi, chị ta tỏ ra hơi kinh ngạc, sau đó đảo mắt dò xét tôi từ đầu đến chân. Ánh mắt của chị ta vô cùng lạnh lẽo. Trực giác báo cho tôi biết, đây chính là người phụ nữ hôm qua gọi điện đến.

Khâu Vĩ và Lão Tiền tỏ thái độ rất cung kính với chị ta. Lão Tiền vội châm một điếu thuốc cho chị ta và mở miệng gọi: “Chị La”, mặc dù nhìn bề ngoài rõ ràng, Lão Tiền lớn hơn chị ta nhiều tuổi.

Hóa ra người phụ nữ này là La Tây. Ngày đầu tiên đặt chân đến Odessa, tôi đã nghe đến cái tên này. Chị ta là một nhân vật truyền kỳ ở Odessa.

La Tây là một trong những thương nhân Trung Quốc đầu tiên tới Odessa làm ăn vào những năm chín mươi của thế kỷ trước. Mười mấy năm thế sự xoay vần, không biết bao nhiêu người Trung Quốc đi đi về về trên mảnh đất này, chị ta là người duy nhất ở lại. La Tây mua một ngôi biệt thự sang trọng, nghe nói sân sau thông ra biển Đen, du thuyền có thể lái thẳng vào cửa nhà.

Tôi biết là mình đã gây chuyện, đắc tội với người không thể đắc tội, thế nhưng tôi vẫn bướng bỉnh cắn môi, không hề lên tiếng.

La Tây ngồi trên sofa, liếc tôi sau làn khói thuốc: “Hôm qua cô cúp điện thoại của tôi?”

Lão Tiền ở đằng sau đẩy người tôi.

Tôi đành mở miệng: “Chị, em xin lỗi, em không biết chị gọi điện đến.”

Lão Tiền vội nói giúp tôi: “Trẻ con không hiểu chuyện, chị La đừng chấp cô ấy.”

Khóe miệng chị ta hơi nhếch lên, sau đó chị ta quay mặt sang phía bên kia: “Đây là cô bạn gái nhỏ của Tôn Gia Ngô? Tôi còn tưởng tiên nữ giáng trần cơ đấy, hóa ra cũng *so so*⁽²⁾.”

(2). *Tiếng Anh: Nghĩa là “tầm thường”.*

Tôi đưa mắt đi chỗ khác, không chịu nhìn chị ta.

Thế nhưng La Tây nhanh chóng mất hứng thú với tôi, chị ta kêu Lão Tiền và Khâu Vĩ ngồi xuống, kể lại cho chị ta toàn bộ câu chuyện. Nghe đến tên Bàn Duy Duy, chị ta mới quay đầu quan sát tôi một lúc. “Đám người của băng Thanh Điền không phải hạng tử tế nhưng bọn họ không đến nỗi ngốc như vậy đâu. Bên cạnh là địa bàn của băng nhóm bản địa Ukraine mười năm nay. Bọn họ làm gì to gan đến mức nhảy vào phá rối cục diện. Vụ này liệu có liên quan đến băng Thanh Điền hay không, tôi thấy cần phải xem xét kỹ càng.”

“Đúng vậy, đúng vậy, chị La ở trên cao nên nhìn sự việc rất thấu đáo.”

Lão Tiền nịnh hót quá đáng, không chỉ Khâu Vĩ mà cả La Tây cũng hơi cau mày. Chị ta hình như nhớ ra điều gì, quay sang hỏi Lão Tiền: “Người lần trước bị bắt làm con tin là anh?”

Nhắc đến vụ này, sắc mặt Lão Tiền trở nên u ám, anh ta cười gượng: “Là tôi, trí nhớ chị La tốt thật đấy.”

“Anh có biết lai lịch của đám người đó không?”

“Tiểu Tôn đã cho người tìm hiểu nhưng không có kết quả.” Lão Tiền lẩm bẩm: “Đám người này kỳ lạ thật, cứ như từ dưới đất chui lên rồi lại bốc hơi...”

La Tây không khách sáo cắt ngang lời: “Chuyện đó tôi biết, nhưng anh ở cùng bọn họ vài ngày cũng không có chút manh mối nào hay sao?”

Lão Tiền nhăn nhó: “Bọn họ rất kín miệng, nói chuyện đặc biệt cẩn thận. Chỉ một lần, tôi hình như nghe thấy có người nói, lão Đại của bọn họ từng ở Trung Phi.”

“Trung Phi?” La Tây nhả một làn khói, ngẩng mặt lên cười cười: “Mấy năm nay các nước thuộc Liên Xô cũ trở thành bãi rác trung chuyển, loại người nào cũng dồn về nơi này...”

Lão Tiền và Khâu Vĩ đưa mắt nhìn nhau, không dám lên tiếng.

La Tây dập điếu thuốc lá rồi đứng dậy: “Được rồi, vụ này giao cho tôi, tôi sẽ nghe ngóng xem có thể điều đình hay không. Phía cảnh sát chỉ là vấn đề tiền bạc, các anh tự lo liệu. Về con bé họ Bành, không cần để ý đến nó, rồi sẽ có lúc nó phải khóc hận.”

“Làm phiền chị quá, cảm ơn chị, chị La!” Có lời hứa của La Tây, Lão Tiền vui đến mức không khép nổi miệng.

“Tôn Gia Ngộ đâu rồi? Tôi muốn gặp cậu ấy.”

Tôi đưa La Tây lên phòng ngủ.

“Chị, sao chị lại lên đây?” Tôn Gia Ngộ lập tức ngồi dậy khi nhìn thấy La Tây.

La Tây đặt bàn tay lên mu bàn tay anh, cất giọng dịu dàng: “Tiểu Ngộ, đừng động đây.”

Chỉ một động tác đơn giản, một lời nói nhẹ nhàng nhưng xuất phát từ La Tây có thể rung động đến tận tâm can. Tôi đứng ở bên cạnh như người vô hình, trong lòng bắt đầu trào lên vị chua chát.

Nhưng vẫn chưa hết, chị ta vừa ngồi ấm chỗ lập tức sai bảo tôi: “Đi pha giúp tôi một ly cà phê đen.”

Tôi hơi bĩu môi, chẳng phải chị ta giờ khí thế áp đảo tôi, muốn tôi biến đi cho rảnh mắt hay sao? Nhưng tôi không muốn tỏ ra mất lịch sự nên đành rút lui.

Ở dưới bếp khoảng mười lăm phút, đoán rằng hai người ở tầng trên có lời cần nói cũng đã nói xong, có việc cần làm cũng đã làm xong, nên tôi bèn bung cốc cà phê lên tầng hai.

Vừa định gơ tay gõ cửa, tôi đột nhiên nghe thấy tiếng La Tây vọng ra: “...Không phải tôi chê cậu đâu, Tiểu Ngộ, nhưng con mắt chọn phụ nữ của cậu đúng là chẳng ra sao. Trước kia không nhắc tới, chỉ nói hai con bé gần đây, một đứa độc địa như loài rắn rết, còn một đứa ngốc nghếch như cây chàỳ gỗ...”

Tôi lập tức chôn chân dưới đất, cả người hóa đá.

Bên trong im lặng một lúc, tiếp đó là tiếng của Tôn Gia Ngộ: “Chị đừng nói như vậy, cô ấy còn nhỏ, chưa từng trải qua mấy chuyện này...”

“Cậu còn muốn bảo vệ nó?” La Tây cười nhạt: “Nhỏ tuổi ư? Lúc lớn bằng tầm nó, tôi đã vào chôn giang hồ rồi. Chắc nó không biết, vụ này nghiêm trọng đến mức nào...”

Câu tiếp theo, tôi không nghe thấy một từ nào cả. Tôi từng bước, từng bước lùi lại phía sau rồi lặng lẽ xuống dưới tầng một.

Tôi muốn tìm một nơi yên tĩnh nhưng đi đến đâu cũng bắt gặp ánh mắt, nghe thấy giọng nói và ngửi thấy mùi nước hoa thơm ngát của chị ta.

Cuối cùng tôi trốn ra ngoài cửa, một mình ngồi xuống bậc tam cấp. Tôi chống cằm lên đầu gối và ngắm người quan sát đường nét hoa văn của viên đá dưới chân.

Cách đó không xa có một chú chim nhỏ lách chích nhảy tới, tôi cầm viên đá ném vào người nó, làm nó hoảng sợ dang rộng đôi cánh bay vút lên trời.

Ngẩng lên bắt gặp sắc trời xanh thẫm của ngày hè, tôi đột nhiên nhận ra, mùa xuân của Odessa đã trôi qua rồi.

Không biết bao lâu sau, đằng sau có tiếng mở cửa và tiếng bước chân đi về phía tôi.

Tôi không quay đầu vì biết đó không phải là Tôn Gia Ngộ. Sống với anh một thời gian dài, tôi có thể phân biệt rõ tiếng bước chân của anh. Thậm chí mỗi tối anh về nhà và bật hệ thống báo động của xe ô tô, tôi cũng có thể nhận ra tiếng động đó không giống xe của người khác.

“Triệu Mai, cô ngồi ở đây làm gì?” Là Khâu Vĩ.

Từ khi biết Bành Duy Duy hại Tôn Gia Ngộ, Khâu Vĩ có vẻ lạnh nhạt với tôi, giữa chúng tôi xuất hiện một bức tường vô hình. Tôi đoán anh hoàn toàn coi tôi là “hồng nhan họa thủy”.

Cho đến ba, bốn ngày gần đây, thấy tôi không rời Tôn Gia Ngộ nửa bước, tảng băng trong mắt anh mới từ từ tan ra.

“Anh Khâu.” Tôi dùng đầu ngón tay vẽ mấy vòng tròn dưới đất: “Em có thể hỏi anh một số chuyện không?”

Khâu Vĩ ngồi xuống cạnh tôi: “Cô đừng khách sáo, có thắc mắc gì thì cứ hỏi!”

“Anh có thể cho em biết, nếu cảnh sát làm căng, kết quả xấu nhất đối với anh ấy là gì không?”

Khâu Vĩ lưỡng lự vài giây: “Có khả năng xử theo luật pháp Ukraine.”

Tôi cảm thấy ánh mặt trời chói mắt nên vùi mặt vào giữa hai đầu gối.

Khâu Vĩ chạm nhẹ vào người tôi: “Triệu Mai...”

Tôi quay người sang một bên, vẫn không chịu ngẩng đầu.

“Cô đừng sợ, chắc chưa đến mức đó đâu.” Khâu Vĩ cất giọng ôn tồn: “Chẳng phải La Tây đã hứa giúp đỡ rồi sao?”

“Chị ấy có thể ảnh hưởng đến cảnh sát sao?”

“Nếu chị ta không thể, thì một thứ có thể, đó là tiền, đô la Mỹ, *money*...”

Lúc này tôi mới ngẩng mặt nhìn anh, rồi tôi nuốt nước bọt, khó khăn lắm mới bật ra câu hỏi: “La Tây và Gia Ngộ... họ là bạn bè thân à?”

Tôi nói với ý tứ rõ ràng, tin chắc Khâu Vĩ hiểu ý.

Anh ta quả nhiên mỉm cười: “Cô nghĩ gì vậy? La Tây là sư tỷ của Gia Ngộ, hai người trước kia cùng học một trường.”

Câu giải thích rất thẳng thắn nhưng tôi không tin. Nếu không phải Khâu Vĩ nói dối thì chắc là anh không để ý. Dựa vào giác quan thứ sáu của người phụ nữ, tôi cảm thấy quan hệ của bọn họ không đơn giản như lời Khâu Vĩ nói. Đàn ông và đàn bà nếu có quan hệ đặc biệt, sự đụng chạm cơ thể sẽ tạo ra không khí mờ ám khác hẳn.

Khâu Vĩ trò chuyện với tôi một lúc, sau đó anh còn việc làm ăn riêng nên để tôi ngồi một mình.

Tôi ngồi ở đó đến lúc hoàng hôn buông xuống, cho đến khi nhìn thấy chiếc xe mui trần đỏ tươi của La Tây lăn bánh mới phải mộng đứng dậy. Sau đó điện thoại di động trong túi quần tôi đột nhiên rung lên.

“Em đi đâu đấy?” Vừa bắt máy, tôi lập tức nghe thấy giọng Tôn Gia Ngộ.

Tôi nói nhỏ: “Em ở ngoài cửa.”

“Mau về phòng đi, anh có chuyện muốn nói với em.”

Tôi cảm thấy vô cùng sợ hãi, giống như tội phạm chuẩn bị nghe lời tuyên án của quan tòa. Tôi chậm rãi đi vào phòng ngủ của chúng tôi và đứng cách anh khá xa.

“Em đứng xa thế làm gì?” Tôn Gia Ngộ nhướn mày hỏi.

Tôi tiến lên hai bước, nhưng vẫn cách anh một đoạn.

Tôn Gia Ngộ nhìn tôi phì cười: “Anh đâu có đánh em, sao em phải sợ đến mức đó? Lại đây đi!”

Lúc này tôi mới đi đến bên cạnh giường.

“Đợi anh mời em mới chịu ngồi xuống à?”

Tôi ngồi xuống như một cái máy.

Tôn Gia Ngộ giơ hai tay nâng mặt tôi, quan sát tôi một lúc lâu rồi thở dài: “Em không cố ý đúng không?”

Tôi gật đầu, mạnh đến mức đầu gần đập vào ngực.

Tôn Gia Ngộ lại thở dài, ngón tay anh lướt qua cằm xuống cổ rồi dừng lại trên vai tôi: “Anh không oán trách em, nhưng em ngốc như vậy, sau này phải làm thế nào?”

Tôi nấc nghẹn: “Em xin lỗi... Em không ngờ xảy ra chuyện như vậy... Em không muốn hại anh...” Nói đến đây, tôi cảm thấy oan ức, nước mắt cứ thế lăn dài trên gò má, chảy từng giọt xuống mu bàn tay anh.

Tôn Gia Ngộ cười gượng: “Anh đâu có mắng em, em khóc gì chứ?”

Thà anh mắng tôi một trận tôi còn cảm thấy dễ chịu hơn. Nước mắt không ngừng trào ra, tôi nghẹn ngào không nói thành lời.

“Đừng khóc nữa.” Tôn Gia Ngộ rút tờ giấy ăn lau nước mắt cho tôi: “Lúc bằng tuổi em, anh còn làm nhiều chuyện dại dột hơn em. Nhưng Mai Mai này, em phải học cách trưởng thành. Dù là bố mẹ em hay bất cứ người nào khác, cũng không thể chăm sóc em cả đời, sớm muộn gì em cũng phải đối mặt với tất cả. Trước mặt người khác, em chỉ nên nói ba phần, không thể phơi hết ruột gan của mình. Em hãy ghi nhớ câu nói này và phải luôn nhắc nhở bản thân.”

Tôi gật đầu lia lịa.

“Những chuyện em đã làm, bất kể đúng hay sai, em phải học cách chịu trách nhiệm, không thể suốt ngày né tránh, em nghe rõ chưa?”

“Em... rõ rồi.”

Tôn Gia Ngộ lại thở dài lần thứ ba, rồi giơ tay kéo tôi vào lòng: “Sao anh lại quen biết cô bé xui xẻo như em chứ?”

Câu nói cuối cùng của anh khiến tôi vừa cuống quýt vừa hối hận. Tôi ôm anh khóc nức nở. Tôi nhớ đến những ngày hốt hoảng lo sợ vừa qua, nhớ đến nụ cười và cả những giọt nước mắt trong tám tháng quen anh. Càng khóc tôi càng cảm thấy ruột gan như bị xé ra từng mảnh.

Tôn Gia Ngộ không lên tiếng dỗ dành tôi, anh chỉ ôm chặt tôi, để mặc tôi trút hết nỗi buồn, nước mắt nước mũi ướt đẫm vạt áo anh.

Sau khi khóc lóc thỏa thuê, tôi vừa sụi sụi vừa nghĩ đến một vấn đề quan trọng: “Nghe Khâu Vĩ nói, anh sẽ bị xử theo luật pháp Ukraine, làm thế nào bây giờ?”

Tôn Gia Ngộ mỉm cười véo tai tôi: “Khâu Vĩ dọa em đấy, làm gì đến mức nghiêm trọng như vậy? Nếu xảy ra chuyện đó, anh bươn chải ở đây bảy, tám năm phỏng có ích gì.”

“Vậy kết quả xấu nhất là gì?”

“Kết quả xấu nhất ư? Thì làm lại từ đầu chứ sao. Mai Mai này, em hãy nói cho anh biết, nếu anh trắng tay, em có bỏ rơi anh không?”

Tôi cảm thấy hơi yên lòng, giơ tay lau sạch nước mắt rồi trả lời anh: “Nếu anh còn ra ngoài lảng nhãng thì khó nói lắm.”

“Mẹ kiếp.” Tôn Gia Ngộ chửi thề rồi đẩy người tôi ra: “Em không thể nói một, hai câu dễ nghe được à?”

Tôi nghiêng đầu ngẫm nghĩ: “Em sẽ đi theo anh, dù anh có tới tận nơi chân trời góc bể, em cũng sẽ đi cùng.”

“Nói thế còn nghe được.” Tôn Gia Ngộ búng tay vào trán tôi: “Em thật lòng đấy chứ?”

“Thật lòng.”

“Được thôi, anh tạm thời tin em. mấy ngày nay anh đã suy nghĩ kỹ rồi, hay là anh cùng em đi học, tới Anh quốc học Luật là một ý tưởng không tồi. Em cảm thấy anh làm luật sư có được không? Liệu anh có phải là luật sư đẹp trai nhất trong lịch sử ngành Luật không nhỉ?”

Nghe anh nói vậy tôi rất mừng rỡ, nhưng lập tức nghĩ đến một vấn đề hiện thực: “Anh đi Anh quốc? Thế thì chúng ta phải xa nhau rồi?”

“Đồ ngốc, Anh quốc và nước Áo cách nhau bao xa? Cuối tuần lái xe vài tiếng đồng hồ là tới nơi rồi. Không đúng, hình như visa có vấn đề. Đi Anh phải xin visa riêng, thế thì hơi phiền phức.” Anh nghĩ đến tương lai xa hơn tôi, cứ như kế hoạch có thể trở thành hiện thực ngay lập tức.

Tôi rúc vào lòng anh, cất giọng dịu dàng: “Đợi qua vụ này rồi tính sau, anh không được lừa em, cũng không được đưa chi phiếu trắng cho em đấy nhé.”

“Được, được, anh không lừa em.”

Tôi có thể nghe ra câu trả lời lấy lệ của anh, nhưng vẫn cảm thấy hết sức thỏa mãn.

Bên ngoài đã là tiết trời tháng Sáu, làn gió thổi nhẹ mang không khí ôn hòa. Khắp nơi phảng phất mùi thơm của hoa hồng dại và mùi vị biển cả, thấm thấu vào lòng người. Tôi đột nhiên có cảm giác quen biết anh từ lâu lắm rồi.

Chương 9 – Tận cùng của tình yêu

Một tình yêu ở bên bờ rạn nứt

Vì dùng chân nên mới vỡ tan

Khóc chi em, hãy cứ quen người ấy

Dù tim tôi đau khổ dâng tràn.

(Tận cùng của tình yêu – Pushkin)

Sau trận sốt cao, nguyên khí trong người Tôn Gia Ngộ bị tổn thương nghiêm trọng. Anh giống như người bị rút hết chân khí, dù vẫn luôn miệng nói cười nhưng trông lúc nào cũng mệt mỏi, khiến tôi vừa xót xa vừa bất lực. Dưới sự đe dọa và ép buộc của tôi, anh mới miễn cưỡng đến bệnh viện kiểm tra sức khỏe toàn thân.

Tôi muốn nhờ mẹ chỉ cho một số món ăn bổ dưỡng nhưng vẫn không thể liên lạc được với bà. Vì vậy tôi đành làm phiên Valeria và Nina.

Việc xin nhập học ở bên Áo tạm thời chưa có kết quả, tôi buộc phải chuẩn bị cho cả hai bên. Với thành tích học tập sáu trên bảy môn đạt điểm Năm của tôi, vào khoa Piano không thành vấn đề, nhưng tôi lại đối mặt với thử thách mới.

Khoa Piano của Học viện Âm nhạc Quốc lập Odessa có không ít môn được giảng dạy bằng tiếng Ukraine, đây là điều khiến tôi hết sức đau đầu. Đến Ukraine hơn tám tháng, tuy tiếng Nga của tôi tiến bộ không ít nhưng chỉ đủ giao tiếp trong cuộc sống thường ngày. Còn về ngôn ngữ Ukraine, tôi chỉ nghe hiểu mấy câu đơn giản, trình độ kém đến mức tôi buộc phải bổ túc thêm.

Ngoài ra, Học viện bắt đầu nghỉ hè vào trung tuần tháng Bảy. Trước khi kết thúc khóa dự bị, tôi còn rất nhiều chuyện vụn vặt cần giải quyết. Do đó, hằng ngày tôi phải đi đi về về giữa nhà và trường học.

Một hôm, trên đường từ trường về nhà, tôi tranh thủ rẽ vào ngôi chợ gần đó mua ít cá biển tươi và rau củ. Sau trận ốm, khẩu vị của Tôn Gia Ngộ thay đổi không ít. Anh thích ăn những thứ mềm mềm nóng nóng giống như bà già. Tôi chỉ có thể tận dụng số gia vị ít ỏi hấp món cá và món trứng ngô không ra ngô, khoai không ra khoai cho anh ăn.

Khi tôi mở cửa vào nhà, trong nhà vắng lặng như tờ. Tầng một và tầng hai không có một tiếng động. Lão Tiền và Khâu Vĩ đều không ở nhà, cũng chẳng thấy bóng dáng Tôn Gia Ngộ đâu cả.

Bởi vì lô hàng bị tịch thu vẫn nằm trong tay cảnh sát, mà họ chưa đi đến kết luận cuối cùng nên công việc của Tôn Gia Ngộ và Lão Tiền buộc phải tạm ngừng. Nghe nói La Tây đang tìm cách làm trung gian hòa giải, chị ta dự tính dàn xếp để các bên có liên quan ngồi lại cùng nhau rồi đưa ra giải pháp tối ưu nhất.

Lão Tiền không chịu nổi khi suốt ngày ở nhà nhàn rỗi, anh ta kêu ra ngoài đi tìm cơ hội làm ăn khác. Tôi cảm thấy lạ ở chỗ, vết thương của Tôn Gia Ngộ mới cắt chỉ, không biết anh chạy đi đâu trong bộ dạng đó?

Tôi vào bếp cất đồ ăn rồi đi lên gác tìm Tôn Gia Ngộ, phát hiện anh nằm trên ghế gấp trong thư phòng, đặt tay lên mắt che ánh sáng mặt trời.

Tôi tiến lại gần chạm nhẹ vào mu bàn tay anh: “Anh ngủ rồi à? Sao không lên giường? Nằm ở đây dễ bị cảm lắm đấy.”

“Anh không ngủ.” Tôn Gia Ngộ lên tiếng, mắt vẫn nhắm nghiền: “Em về rồi à?”

“Ừ, anh hỏi câu thừa quá.”

“Sao hôm nay em về sớm vậy?”

Tôi ngồi xuống bên cạnh Tôn Gia Ngộ, đưa tay vuốt nhẹ nếp nhăn giữa hai hàng lông mày rậm của anh rồi mỉm cười: “Ý anh là gì? Anh chán em, không muốn nhìn thấy em phải không?”

Tôn Gia Ngộ không bận tâm đến câu hỏi mỉa mai của tôi, anh cầm tay tôi giơ vào đúng chỗ có ánh nắng rồi nheo mắt ngắm nghía. Ngón tay của tôi thon dài, các khớp xương không nổi rõ, năm ngón tay hồng hào dưới ánh mặt trời.

“Красивый.”⁽¹⁾ Tôn Gia Ngộ đặt tay tôi lên má anh rồi nói tiếp: “Thật kỳ lạ, sao cứ phải dùng ngôn ngữ khác khen ngợi mới không cảm thấy ngượng mồm nhỉ?”

(1). Tiếng Nga: có nghĩa là “Đẹp”.

Hai người cùng ngồi chung một chiếc ghế quả thực rất khó chịu, tôi muốn ngồi lên đùi anh nhưng nhìn vết thương còn sưng tấy trên trán anh, tôi lại không nỡ. Tôi gãi nhẹ vào vành tai anh: “Đó là do anh biến thái.”

Tôn Gia Ngộ trầm mặc một lát, sau đó anh đột nhiên ngồi thẳng người, thần sắc vô cùng nghiêm túc: “Em ngồi nghiêm chỉnh đi, anh có chuyện muốn nói với em.”

Tôi giật mình: “Anh làm sao thế? Đừng có dọa người ta như vậy.”

“Mai Mai.” Tôn Gia Ngộ nói chậm rãi từng từ một: “Lúc em đến trường, bố em gọi điện về đây.”

“Hả?” Tôi lập tức ngồi thẳng dậy: “Chuyện gì vậy? Tại sao bố em không gọi vào máy di động của em?”

“Bố em nói gọi vào di động mãi không được... Đừng bàn đến chuyện này nữa, Mai Mai, anh muốn báo cho em biết, mẹ em bị bệnh suy thận cấp tính. Hôm nay bệnh viện thông báo tình hình rất nguy kịch, bố em muốn em về nước ngay lập tức.”

Tôi giống như bị sét đánh ngang tai, ngậy người nhìn anh: “Tình hình nguy kịch? Mẹ em ư?”

“Đúng vậy.” Tôn Gia Ngộ gật đầu, nắm chặt tay tôi: “Em đừng sốt ruột, anh đã nhờ người đặt vé máy bay rồi. Tôi nay, em có thể lên đường...”

Tôi ra sức đẩy tay anh, cảm thấy chân tay lạnh buốt, ngực như bị đâm một nhát khiến hơi thở tắc nghẽn.

“Mẹ em đang đi công tác cơ mà?” Giọng tôi run run: “Sao có thể bị bệnh? Anh lừa em, em không tin. Em phải gọi điện về nhà hỏi bố...”

Tôn Gia Ngộ mím môi nhìn tôi, như thể anh sợ mở miệng là sẽ nói ra những câu không thích hợp.

Tôi lập cập bấm số điện thoại, mấy lần đều không đúng. Tôi tuyệt vọng đập mạnh bàn phím: “Điện thoại kiểu gì vậy...”

Tôn Gia Ngộ giật điện thoại của tôi rồi bấm số, sau đó đưa điện thoại cho tôi.

Điện thoại kết nối, vừa nghe tiếng “A lô” của bố ở đầu bên kia, tôi lập tức suy sụp đồng thời cất cao giọng: “Tại sao bố nói dối con? Tại sao bố không cho con về nước sớm hơn, con hận bố...”

Tôi còn chưa nói hết câu, miệng đã bị bịt chặt, Tôn Gia Ngộ cướp điện thoại từ tay tôi rồi lên tiếng: “Cháu chào chú, cháu là bạn của Triệu Mai... Đúng ạ, sáng nay chú mới gọi điện cho cháu, cô ấy vừa biết tin, tâm trạng không được ổn định, chú đừng lo, cháu sẽ an ủi cô ấy. Vâng ạ, cô ấy sẽ đi chuyến bay tối nay, xuất phát từ sân bay Kyiv, mười giờ rưỡi sáng mai sẽ về đến sân bay Bắc Kinh...”

Tôi vùng vẫy muốn nói tiếp nhưng Tôn Gia Ngộ không chịu buông tay, anh kẹp chặt người tôi và quay đầu nói chuyện với bố tôi: “Cháu sẽ tiễn cô ấy lên máy bay, chú yên tâm đi ạ... Vâng, ở Bắc Kinh cũng sẽ có người ra đón, chú cứ tập trung chăm sóc cô nhà là được ạ. Chú đừng khách sáo, chào chú.”

Sau khi tắt điện thoại, Tôn Gia Ngộ đẩy người tôi và trừng mắt trách mắng tôi: “Triệu Mai, bao giờ em mới trưởng thành hơn một chút? Bố mẹ em sợ làm nhờ việc học hành của em nên mới không chịu nói cho em biết, trong lòng bố em chắc hẳn còn buồn hơn em, sao em còn la hét với bố em, rốt cuộc em muốn làm gì hả?”

“Em... em chẳng muốn làm gì cả.” Tôi vội vàng túm tay áo anh, giống như túm mảnh gỗ cuối cùng nổi trên mặt nước. Không có mẹ, tất cả những việc tôi làm đều không có ý nghĩa. Mẹ tôi thậm chí không biết, tôi nỗ lực đạt điểm tối đa sáu môn học là vì muốn bù đắp nỗi thất vọng và buồn rầu của mẹ khi tôi thi trượt đại học.

Tôi ngẩng mặt, cố gắng không để nước mắt rơi xuống. Đôi chân tôi mất hết sức lực, đứng không vững nên từ từ ngồi xuống.

“Mai Mai, nghe lời anh, đừng khóc. Bây giờ không phải lúc khóc than.” Tôn Gia Ngộ cũng ngồi xổm bên cạnh tôi, tay anh nắm chặt tay tôi.

Ngón tay anh thô ráp, lòng bàn tay đã ấm áp trở lại như trước khi bị ồm. Cảm giác ấm áp này giống như đốm lửa lúc hai chúng tôi nương tựa vào nhau ở trong cơn bão tuyết. Trong đêm tối giá lạnh, anh đã truyền sự ấm áp vô tận cho tôi.

Tôi cố gắng kìm nén, nói nhỏ với anh: “Em muốn về nhà.”

“Anh biết.” Tôn Gia Ngộ vẫn nắm chặt tay tôi: “Anh kiểm tra rồi, chuyến bay từ Kyiv đi Bắc Kinh tối nay vẫn còn chỗ trống. Bạn anh đã giúp em đặt vé, lát nữa Khâu Vĩ sẽ chở em ra sân bay.”

“Trong lòng em rất buồn, vừa rồi thật sự xin lỗi anh.”

“Trước kia anh cũng từng trải qua chuyện tương tự nên anh hiểu. Em đừng sợ, mẹ em nhất định sẽ không sao đâu. Khi nào lên máy bay em hãy ngủ một giấc, tỉnh dậy là đến Bắc Kinh ngay thôi.”

Tôi tựa đầu vào vai anh, hít một hơi sâu rồi nói nhỏ: “Cảm ơn anh!”

Tôn Gia Ngộ vỗ lưng tôi: “Em nói mấy lời khách sáo đó làm gì. Anh đang bị quản thúc, thời gian này không được phép rời khỏi Odessa nên không thể về nước cùng em. Ngày mai bạn anh sẽ đón em ở sân bay Bắc Kinh, anh đã dặn cậu ấy rồi, nếu ở bệnh viện có khó khăn gì, em hãy đi tìm cậu ấy.”

“Vâng ạ.” Tôi cắn môi gật đầu.

“Mau đi thu dọn hành lý, em chỉ còn bảy tiếng đồng hồ thôi.”

“Vâng.”

Tôn Gia Ngộ buông người tôi, bám vào cạnh bàn đứng dậy. Nhưng người anh lão đảo, bàn tay trượt đi khiến anh mất thăng bằng ngã khụy xuống nền nhà.

“Gia Ngộ, anh làm sao vậy?” Tôi hét hoảng đỡ anh dậy.

Tôi đỡ anh ngồi lên sofa, nhìn vào đôi môi không chút sắc đỏ của anh, cảm nhận sâu sắc nỗi đau khi trái tim bị xé thành hai mảnh.

Vào lúc hai giờ chiều, tôi xách một túi hành lý nhỏ, bên trong chỉ có mấy bộ quần áo và giấy tờ tùy thân, chuẩn bị lên đường.

Tôn Gia Ngộ đưa cho tôi một cái phong bì hình chữ nhật khá lớn, tôi sờ qua là biết bên trong đựng thứ gì nên kiên quyết không nhận: “Em vẫn còn khá nhiều tiền.”

“Em chẳng hiểu gì cả, về nước sẽ có nhiều việc em cần phải dùng đến tiền.” Anh nhét phong bì vào túi xách của tôi và nói bằng giọng mất kiên nhẫn: “Đừng lằng nhằng nữa, mau lên xe đi.”

Tôi nở nụ cười miễn cưỡng: “Vậy anh phải biểu hiện tốt một chút, ăn cơm đúng bữa, đừng có ra ngoài lằng nhằng, em sẽ kiểm tra đột xuất đấy.”

“Biết rồi, biết rồi, anh sẽ kính cẩn chờ đợi em bất cứ lúc nào.” Tôn Gia Ngộ vỗ nhẹ lên đầu tôi.

“À, kết quả khám sức khỏe chắc cũng có rồi, anh nhớ đi lấy nhé!”

“Anh biết rồi, em lằng nhằng thật đấy, đến lúc này rồi vẫn nhớ chuyện đó.”

“Vậy em đi đây!”

“Ừ, về nhà nhớ chăm sóc bố mẹ em thật tốt, xảy ra chuyện gì thì gọi điện cho anh.”

Tôi đi xuống bậc cầu thang, Khâu Vĩ đã mở sẵn cửa xe chờ tôi.

Nhưng tôi không kiểm chế nổi, lại quay đầu. Tôn Gia Ngộ đứng tựa người vào cánh cửa, mỉm cười nhìn tôi. Sau trận ốm anh gầy đi nhiều, cằm nhọn hẳn ra, hai mắt trũng sâu.

Tôi dừng bước, trong lòng đột nhiên cảm thấy một nỗi buồn không nói thành lời, trái tim tôi hoảng loạn.

Khâu Vĩ tiến lên đỡ túi hành lý trong tay tôi, anh nói nhỏ: “Chúng ta phải đi nhanh lên mới được, nếu không sẽ không kịp chuyến bay.”

Tôi gần như không nghe thấy lời anh nói, tay vừa rời khỏi túi hành lý, tôi lập tức quay lại, chạy ào đến ôm chầm Tôn Gia Ngộ.

Anh giật mình bởi động tác của tôi, đồng thời nghiêng đầu né tránh nụ hôn: “Này, này, em không thấy Khâu Vĩ đứng dưới sao? Em phải chú ý hình tượng một chút chứ!”

Tôi mặc kệ sự phản đối của anh, ra sức tìm kiếm đôi môi anh. Sau khi tìm đúng chỗ, tôi dùng lực ấn chặt môi mình vào môi anh và tách hai hàm răng của anh.

Tôi có thể cảm nhận sự do dự và kháng cự của Tôn Gia Ngộ, nhưng anh đáp trả rất nhanh, giống như đóm lửa nhỏ bắt đầu bùng cháy dữ dội.

Nhiều năm sau, khi hồi tưởng lại cảnh này, và những khi được làm khán giả bình thần thưởng thức nụ hôn từ biệt của người khác, tôi mới cảm nhận sâu sắc trong nụ hôn đó có biết bao sự lưu luyến không nở rời xa. Tôi chỉ hận bản thân, tại sao từ đầu đến cuối không nói cho anh hay, tôi yêu anh biết nhường nào.

Tôi không rõ quá khứ, cũng không thể nắm bắt tương lai của anh, nhưng vào giây phút này, tôi biết rõ tôi yêu người đàn ông đang đứng trước mặt mình.

Bất luận anh là ai, từng làm gì...

Số mệnh đã cho tôi vô số cơ hội, nhưng lần nào tôi cũng buông tay để nó trôi đi, bởi vì tôi nghĩ sau này vẫn còn nhiều thời gian.

Nhưng tôi không ngờ, sẽ có một ngày tôi tình nguyện bỏ ra bất cứ giá nào, chỉ để quay về thời khắc chia ly này.

Có điều, thời gian trôi qua sẽ không bao giờ trở lại... không bao giờ có thể quay đầu.

Bắc Kinh và Kyiv chênh lệch sáu tiếng đồng hồ, chuyến bay của tôi xuất phát từ Ukraine lúc bốn rưỡi sáng và hạ cánh ở sân bay quốc tế Bắc Kinh lúc mười rưỡi sáng.

Bảy tiếng đồng hồ trên máy bay, tôi gần như không được nghỉ ngơi tử tế, tiếp viên hàng không liên tục phát đồ ăn và nước uống nhưng tôi không nuốt trôi một thứ gì. Sau vài cơn mê mê tỉnh tỉnh, chuyến bay đã kết thúc.

Vừa ra khỏi máy bay, ánh nắng gay gắt của Bắc Kinh đầu hạ khiến tôi ngơ ngẩn trong giây lát.

Đi qua phòng chờ sân bay, quả nhiên có người cầm tấm biển trên viết hai chữ rõ to: “Triệu Mai.”

Tôi tiến lại gần chào hỏi, người đó bỏ tấm biển xuống, nhìn tôi mỉm cười và giơ tay phải: “Chào cô Triệu Mai, tôi là Trình Duệ Mẫn, bạn của Tôn Gia Ngộ.”

Tôi gần như kiệt sức nên không muốn mở miệng. Nhưng vì phép lịch sự khi lần đầu tiên gặp mặt, tôi chạm nhẹ vào ngón tay anh: “Mới sáng sớm đã làm phiền anh, thật ngại quá.”

“Cô đừng khách sáo.” Trình Duệ Mẫn vẫn mỉm cười, giơ tay đỡ túi hành lý của tôi, vẻ mặt hơi ngạc nhiên: “Chỉ có một cái túi thôi sao?”

Tôi gật đầu.

Anh không nói thêm câu nào, cầm túi xách của tôi đi ra bãi đỗ xe, vừa đi vừa hỏi: “Cô muốn về nhà hay đến bệnh viện trước?”

Tôi trả lời ngay: “Bệnh viện.”

Trình Duệ Mẫn dừng bước, do dự một lát rồi mở miệng: “Sáng sớm nay tôi đã đến bệnh viện gặp bác sĩ điều trị chính của mẹ cô.”

Tim tôi như ngừng đập: “Mẹ tôi sao rồi? Bác sĩ nói gì ạ?”

“Lời của bác sĩ luôn theo kiểu công thức nhất, ông ta không bao giờ cho cô một câu trả lời chắc chắn. Nhưng nghe qua, tôi thấy tình hình không đến nỗi nào.”

“Thật sao?”

“Thật đấy.” Anh quay sang nở nụ cười khích lệ với tôi: “Sáng sớm nay mẹ cô đã có thể đi tiêu, nghĩa là về cơ bản mẹ cô đã vượt qua thời kỳ nguy hiểm không thể bài tiết nước tiểu.”

Tôi cúi đầu, phản ứng đầu tiên là muốn gọi điện thoại cho bố, nhưng sờ đến di động mới chợt nhớ ra mình không có thẻ điện thoại của Bắc Kinh.

Trình Duệ Mẫn đoán ra suy nghĩ của tôi, anh cười dịu dàng: “Lên xe rồi cô dùng điện thoại của tôi mà gọi.”

Tôi cảm kích gật đầu, tâm trạng căng thẳng được thả lỏng một chút. Đến lúc này, tôi mới có tâm tư quan sát Trình Duệ Mẫn.

Anh là người đàn ông thanh tú lịch lãm, tầm tuổi Tôn Gia Ngô. Trong bộ trang phục công sở gọn gàng và thời trang, từ người anh toát ra khí chất nho nhã. Khi anh cười, ánh mắt dịu dàng như dòng nước, có thể chảy thẳng vào trái tim người khác. “Ôn hòa như ngọc” là cách ví von rất thích hợp với anh.

Sau khi lên xe, Trình Duệ Mẫn dặn tôi thắt dây an toàn và rút điện thoại đưa cho tôi. Còn chưa kịp bấm số điện thoại, chuông di động đột ngột reo vang, tôi đành trả lại máy cho anh.

Trình Duệ Mẫn liếc qua màn hình rồi bắt máy: “Lão Nhị, bên đó bây giờ là mấy giờ rồi mà cậu còn gọi điện thoại? Cả đêm không ngủ được sao? Ủ... đã đón rồi... Ủ, xinh lắm, nhưng nhìn chẳng giống bạn gái cậu mà giống con gái cậu hơn... Cảm ơn, tớ là người bình thường, không mắc bệnh yêu trẻ con, tớ chỉ thích các cô gái trưởng thành chín chắn thôi... Được, cậu chờ một lát...”

Trình Duệ Mẫn nói xong lập tức đưa điện thoại cho tôi: “Là Gia Ngô, cậu ấy muốn nói chuyện với cô.”

“Mai Mai.” Giọng nói của Tôn Gia Ngô ở đầu bên kia truyền tới: “Em vẫn ổn đấy chứ?”

“Em vẫn ổn, nhưng sao giờ này anh vẫn chưa ngủ? Bên đó là bốn, năm giờ sáng, anh đã không khỏe còn chẳng chịu nghỉ ngơi tử tế.” Tôi hơi tức giận.

“Đừng lo cho anh, lát nữa anh sẽ ngủ bù. Nghe bạn anh nói, mẹ em đỡ nhiều rồi, em hãy yên tâm ở lại chăm sóc bố mẹ vài ngày, đừng giở trò con nít, nghe rõ chưa?”

“Em... nghe... rõ rồi.” Tôi bất mãn kéo dài giọng nói.

“Được rồi, anh không làm phiền em nữa. À đúng rồi, em thử đánh giá xem, người anh em của anh và anh, ai đẹp trai hơn?”

Tôi lén đưa mắt nhìn Trình Duệ Mẫn: “Anh đẹp trai hơn.”

Tôn Gia Ngô cười lớn ở đầu bên kia điện thoại: “Nghe câu này của em, anh chết cũng yên lòng. Nói cho em biết, tên đó từ nhỏ đến lớn thiếu nợ anh rất nhiều, em nhất định phải thay anh đòi lại, có chuyện gì cứ túm chặt lấy cậu ta, đừng có khách sáo.”

“Em biết rồi.” Tôi đáp lời anh.

“VẬY anh cúp máy đây, em nhớ phải thường xuyên báo cáo với Đảng, cẩn thận đừng để bị người anh em của anh quấy rầy, cậu ta đối xử với con gái lúc nào cũng dịu dàng như nước, không cô nào kháng cự nổi đâu.”

Tôi đưa mắt liếc người ở bên cạnh rồi hạ thấp giọng: “Vâng.”

Trình Duệ Mẫn lặng lẽ lái xe. Anh bặm môi cố gắng nén cười, có thể thấy anh đã nghe gần hết nội dung cuộc trò chuyện của chúng tôi.

Tôi đưa máy di động cho anh.

“Cô không gọi điện thoại à?” Anh hỏi.

Tôi chợt nhớ đến chuyện trước mắt nên gọi vào máy di động của bố. Bố tôi cất giọng mệt mỏi pha lẫn vui mừng: “Con về là tốt rồi, mẹ con rất nhớ con.”

Đến cổng bệnh viện, Trình Duệ Mẫn rút từ trong túi áo com-lê ra tấm danh thiếp đưa cho tôi, anh chỉ vào tên và số điện thoại viết tay trên danh thiếp: “Người này là chủ nhiệm khoa Tiết niệu, có chuyện gì cô hãy cầm danh thiếp của tôi đi tìm ông ấy. Nếu không xong, cô hãy gọi cho tôi theo số điện thoại ở trên danh thiếp.”

Tôi gật đầu, nhận tấm danh thiếp rồi xuống xe. Xách túi hành lý đi được vài bước, nghĩ ngợi thế nào tôi lại quay lại.

Trình Duệ Mẫn kéo cửa xe xuống: “Còn quên thứ gì sao?”

“Không có, tôi... tôi muốn nói, cảm ơn anh!” Tôi thật sự cảm kích sự quan tâm và thái độ dịu dàng của anh.

Trình Duệ Mẫn mỉm cười: “Cô nói gì thế? Gia Ngộ là bạn thân nhất của tôi. Chuyện của cậu ấy cũng là chuyện của tôi, nếu cô muốn cảm ơn thì sau này hãy cảm ơn cậu ấy.”

Tôi mỉm cười lùi lại vài bước rồi vẫy tay chào anh.

Tôn Gia Ngộ và Trình Duệ Mẫn là hai người ở hai thái cực trái ngược nhau, nhưng họ có một đặc điểm chung là khi cười, đuôi mắt cong cong giống hình trăng lưỡi liềm.

Trải qua mười mấy tiếng đồng hồ dần vật, cuối cùng tôi cũng đã được gặp mẹ. Mẹ tôi thoát khỏi giai đoạn nguy hiểm, khi từ phòng ICU⁽²⁾ chuyển ra ngoài, bà vẫn có thể mỉm cười và trò chuyện với tôi vài câu. Do liên tục bị lọc thận nên làn da mẹ tôi vừa khô vừa đen, làm tôi khó có thể tin rằng đây là người mẹ thanh tú và tao nhã của mình.

(2). Phòng bệnh chăm sóc đặc biệt dành cho những ca nguy kịch.

Bố tôi tất bật đi đi về về giữa nhà và bệnh viện, ông mệt mỏi đến mức sụt mất năm cân, nếp nhăn trên trán càng sâu hơn và tóc bạc thêm mấy phần.

Tôi gục xuống người mẹ khóc nức nở, chỉ hận bản thân bất hiếu.

Nếu năm đó tôi không bướng bỉnh, chịu học đại học ở trong nước, tôi sẽ không xa cách bố mẹ đến thế, mẹ tôi cũng không cần đầu tắt mặt tối để đi kiếm tiền học phí và sinh hoạt phí đắt đỏ cho tôi. Bà ngã bệnh là do thân thể kiệt sức.

Tôi ở nhà hơn nửa tháng, ngoan ngoãn ở bên cạnh chăm sóc mẹ tôi cho đến khi tình trạng của bà dần ổn định.

Bác sĩ nói, chúng tăng urê máu trong thận của mẹ tôi vẫn chưa hoàn toàn bị loại trừ, sau này vẫn phải một tuần hai lần lọc thận để duy trì chức năng bình thường.

Tuy bố mẹ tôi có tiền tiết kiệm và bảo hiểm nhưng chi phí lọc thận là một khoản rất lớn và gần như phải tự thanh toán một trăm phần trăm. Ngoài chi phí nằm viện lần này, sau đó mỗi tháng mẹ tôi phải mất một khoản tầm bốn nghìn nhân dân tệ để điều trị, đó là chưa kể tiền thuốc nhập ngoại đắt đỏ.

Tôi có thể thấy rõ nỗi lo của bố tôi, mặc dù ông vẫn luôn giữ thái độ bình thản. Ông chỉ luôn miệng nói: “Không sao cả.”

Trước khi tôi về nước, Tôn Gia Ngộ đưa cho tôi hai mươi ngàn đô la Mỹ, không may bố phát hiện ra khoản tiền đó. Ông nghiêm mặt dò hỏi tôi lấy đâu ra nhiều tiền như vậy.

Lúc đầu tôi còn cứng miệng, nói là mượn của bạn bè.

Kết quả bố tôi nhớ đến cuộc điện thoại với Tôn Gia Ngộ, ông truy vấn tôi anh là ai, có phải bạn trai tôi không.

Nhắc đến chuyện bạn trai, tôi do dự một lúc, thấy không thể che giấu nên đành phải thừa nhận. Tuy nhiên, tôi không dám tiết lộ thân phận của Tôn Gia Ngộ mà chỉ nói anh là một thương nhân Trung Quốc bình thường. Bố tôi bị huyết áp cao, nếu tôi khai thật chỉ e ông sẽ bị xuất huyết não ngay tại chỗ.

Bố tôi không hoàn toàn tin lời tôi, ông nhìn tôi bằng ánh mắt lo âu.

Tôi đành phải tung chiêu cuối cùng: “Anh ấy tốt nghiệp ở trường Trung học S và Đại học B⁽³⁾. Bố thử nghĩ xem, thi đỗ trường đó liệu có phải là người tầm thường không?”

(3). Đại học Bắc Kinh danh giá nhất Trung Quốc.

Xem ra trên đời này có nhiều người sùng bái cái mác trường danh giá, bố tôi cũng không ngoại lệ. Nghe tên Đại học B, ông lập tức ngừng truy cứu tôi mà chỉ dặn dò: “Dù là tiền của ai con cũng mau trả lại cho người ta, nhà mình tuy nghèo nhưng không thể cúi đầu, nếu không sau này người ta sẽ coi thường con.”

Tôi tiếp lời ông: “Đúng vậy, con người không thể kiêu ngạo nhưng phải có cốt cách, bố tưởng ai ai cũng là Chị Giang⁽⁴⁾ sao?”

(4). Tên gọi thân mật của liệt sĩ cách mạng Giang Trúc Quân. Bà bị kẻ địch giết hại và đốt xác hủy chứng cứ năm 1949. Chị Giang trở thành nhân vật quen thuộc trong các tác phẩm nghệ thuật.

Bố tôi quay đầu: “Con nói gì cơ?”

Tôi giật mình rụt cổ, vội nói lấp liếm: “Không có gì ạ, đến giờ mẹ ăn cơm rồi.”

Bố tôi đặt cặp lồng cơm giữ nhiệt vào tay tôi và giục tôi tới bệnh viện. Sau khi ăn cơm xong, tôi và mẹ trò chuyện một lúc. Nhắc đến chuyện bệnh viện chật ních bệnh nhân, mẹ tôi nói bà gặp may mắn, từ ICU ra ngoài gặp đúng phòng bệnh hai giường còn có chỗ trống. So với phòng sáu giường ồn ào, nơi này không khác gì thiên đường.

Bệnh nhân ở giường bệnh đột ngột nói xen vào: “Bác đừng nói đùa, đâu phải bác gặp may, rõ ràng có mối quan hệ với lãnh đạo bệnh viện mới được như vậy. Bác không để ý đến ánh mắt và thái độ của các cô y tá với bác sao? Bình thường bọn họ chẳng coi ai ra gì, nếu không phải có người dạn dò liệu bọn họ có tươi cười vui vẻ với bác như gió xuân về không?”

Mẹ tôi tỏ ra nghi hoặc: “Không thể nào, nhà chúng tôi đâu có quen biết gì với lãnh đạo bệnh viện này?”

Tôi cúi đầu không lên tiếng, trong lòng biết rõ ai là người đứng đằng sau thu xếp.

Vừa về đến nhà, tôi liền gọi điện cho Trình Duệ Mẫn, cảm ơn sự giúp đỡ của anh trong thời gian qua. Giọng nói của anh vẫn ấm áp và dễ nghe như vậy, dù không giáp mặt nhưng tôi vẫn cảm thấy nụ cười dịu dàng của anh. “Cô đừng khách

sáo,” anh vẫn nói câu cũ, “Gia Ngộ là người anh em tốt nhất của tôi. Nếu một ngày nào đó tôi gặp khó khăn, cậu ấy cũng sẽ giúp đỡ tôi như vậy.”

Tôi không khỏi cảm động trước tình bạn đơn thuần của họ, vì vậy, không nói những lời sáo rỗng nữa, tôi chào tạm biệt anh và cúp máy. Sau đó, tôi ước chừng thời gian rồi gọi điện thoại về nhà ở Odessa tìm Tôn Gia Ngộ.

Thế nhưng chuông đổ hồi lâu mà không có ai nhắc máy, tôi lại gọi vào di động của Tôn Gia Ngộ nhưng anh vẫn tắt máy.

Tôi cảm thấy rất bất an, hình như từ ba, bốn ngày nay tôi không thể liên lạc với anh. Mỗi lần gọi điện thoại cho anh, di động đều ở trạng thái tắt máy, điện thoại bàn ở nhà cũng không có ai nghe.

Tôi thấp thỏm không yên, không biết anh đang làm gì? Anh có ổn không? Sức khỏe của anh liệu đã hồi phục như trước chưa?

Lúc này là cuối tháng Sáu, Bắc Kinh bắt đầu bước vào mùa hè nóng bức và ẩm ướt. Khí sắc của mẹ tôi cũng tốt hơn nhiều, có lúc nhân cô ý tá không để ý, tôi đưa mẹ về nhà nghỉ ngơi.

Một hôm, cả nhà tôi mở cuộc họp gia đình, thảo luận về sự nghiệp học hành của tôi.

Tôi tuyên bố quyết định đã nghĩ kỹ: “Con muốn tạm thời bảo lưu kết quả học tập ở bên đó, về Bắc Kinh tìm việc làm.”

Ở nhà một thời gian khá dài, cuối cùng tôi cũng đã nhìn ra hiện thực mà bấy lâu nay tôi không bận tâm.

Từ trước đến giờ bố mẹ tôi có thu thập không tôi nhưng khối lượng công việc cũng rất lớn. Trong một năm tới đây, mẹ tôi chắc chắn không thể nhận thêm

dự án ngoài mà chỉ có thể sống dựa vào mức lương có bản. Với tình hình hiện nay, gia đình tôi quả thật không nuôi nổi một du học sinh.

Nhưng phản ứng của bố mẹ quá quyết liệt ngoài dự liệu của tôi.

Bố tôi rất tức giận: “Mai Mai, bố mẹ đã sống quá nửa đời người rồi, cuộc đời con chỉ mới bắt đầu, bố mẹ không muốn làm nhỡ tiền đồ của con.”

Tôi cắn răng không nói gì.

Mẹ tôi sốt ruột đến mức roi lệ: “Triệu Mai, con lập tức đi Ukraine cho mẹ, nếu không mẹ sẽ ngừng việc trị liệu.”

Trước thái độ kiên quyết của bố mẹ, tôi đành phải thỏa hiệp, đồng ý quay về Odessa, giải quyết nốt một số việc còn dang dở ở cuối học kỳ trước. Nếu sức khỏe của mẹ tôi ổn định, kỳ nghỉ hè tôi sẽ ở lại Odessa, một là để tiết kiệm tiền đi lại, hai là bỏ tức tiếng Ukraine.

Nhưng tôi nói từ nay về sau bố mẹ không cần gửi tiền ăn học cho tôi nữa.

“Vậy sau này con sống kiểu gì?” Bố tôi thắc mắc.

Tôi đáp: “Con có thể đi làm thêm, ví dụ như dạy đàn piano cho tụi trẻ, vừa dễ kiếm tiền lại không mất nhiều công sức.”

Miệng nói thế nhưng trong lòng tôi hiểu rõ, làm thêm không phải chuyện dễ dàng. Một du học sinh Trung Quốc tiếng Nga không thông thạo như tôi muốn kiếm tiền, con đường duy nhất là đi bán hàng ở chợ Bảy km hoặc làm nhân viên phục vụ casino.

Thu nhập ở hai nơi này chỉ có thể đảm bảo cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, còn khoản học phí là ước mơ xa vời. Sở dĩ tôi dám nói mạnh mẽ như vậy là vì bên cạnh tôi còn có Tôn Gia Ngộ.

Tuy nhiên, tôi chưa có cơ hội thương lượng với Tôn Gia Ngô chuyện đó, bởi tôi vẫn không thể liên lạc với anh.

Tôi lật hết danh bạ điện thoại mới chán nản phát hiện, ngoài một số bạn học, tôi chỉ có số điện thoại của một mình Tôn Gia Ngô. Lão Tiền và Khâu Vĩ ngày ngày gặp mặt nhưng tôi không có số điện thoại của họ.

Tôi thử gọi điện đến cửa hàng của Valeria, cô ta còn tỏ ra mơ hồ hơn tôi: “Lâu rồi tôi không gặp anh ấy, cô không ở Odessa sao?”

Tôi phiền não cúp điện thoại, tiếp tục cắn móng tay suy nghĩ xem làm thế nào để liên lạc với anh. Nghĩ đến chuyện một tuần sau mới có chuyến bay sang Ukraine, nỗi lo lắng trong lòng tôi ngày một lớn.

Đêm trước hôm trở lại Ukraine, tôi đi ngủ từ sớm. Đang ngon giấc, đột nhiên có tiếng gõ cửa và giọng nói của bố tôi vang lên: “Mai Mai, điện thoại từ Ukraine.”

Tôi lập tức bật dậy, nhảy xuống giường và lao ra ngoài phòng khách nhắc điện thoại.

“Anh có lương tâm không hả? Chết ở đâu mà không chịu gọi điện cho em?” Tôi nói rất nhanh, trong lòng như trút bỏ một tảng đá đè nặng bấy lâu.

Nhưng đầu bên kia im lặng một lúc lâu. Tôi cất giọng nghi hoặc: “A lô!”

“Triệu Mai.” Cuối cùng cũng có tiếng nói khàn khàn vọng đến.

Trái tim tôi lại chùng xuống. Đầu bên kia là Bành Duy Duy.

“Cậu tìm tôi có việc gì?” Tôi cố gắng kiềm chế, cố giữ giọng bình tĩnh.

Đầu bên kia lại im lặng.

Tôi ngẩng đầu nhìn đồng hồ treo tường, bây giờ đã là hai giờ sáng, tức tám giờ tối ở Odessa.

“Không có gì.” Bành Duy Duy cất tiếng cười khẽ, nghe như tiếng chuông ngân. Trong đêm tối tĩnh mịch, giọng nói của cô trở nên vô cùng kỳ lạ: “Triệu Mai, Odessa đêm nay trăng rất sáng, sáng như ban ngày. Bắc Kinh có ánh trăng không?”

Qua ngữ điệu của cô, có thể thấy cô đã uống say.

Tôi cố gắng kiềm nén nộ khí đã bốc lên đỉnh đầu. Sợ kinh động đến bố nên tôi hạ thấp giọng: “Bây giờ ở Bắc Kinh là hai giờ sáng. Có gì ngày mai chúng ta nói chuyện sau được không?”

Đầu bên kia không có bất cứ tiếng động nào.

Tôi nắm chặt điện thoại chờ đợi. Đến khi quay về Odessa, tôi còn một món nợ cần thanh toán với Duy Duy.

Duy Duy vẫn không chịu lên tiếng. Một lúc sau tôi nghe tiếng cạch, kết nối đã bị ngắt.

Tôi tỉnh táo hoàn toàn nên khoanh tay ngồi một lúc lâu. Cuối cùng tôi cầm điện thoại, bấm đi bấm lại mấy con số đã thuộc lòng.

Vẫn là tiếng Ukraine: Xin lỗi, số bạn vừa gọi đã tắt máy.

Tôi về phòng ngủ, nằm xuống mở mắt nhìn trần nhà cho đến lúc trời sáng.

Trước khi rời khỏi nhà, nhân lúc bố mẹ không để ý, tôi bỏ hai mươi ngàn đô la Mỹ vào ngăn kéo và để lại một mảnh giấy nói rõ, số tiền này bố mẹ hãy dùng trong lúc khẩn cấp, nếu không dùng đến tôi sẽ trả lại ngay cho chủ nhân của nó.

Khi lên máy bay, tôi nhắn tin cho Tôn Gia Ngộ, thông báo hành trình của tôi ngày hôm nay.

Máy bay bắt đầu xuất phát trên đường băng rồi cất cánh, lao vút lên độ cao trên mười ngàn mét.

Khi máy bay từ từ hạ cánh ở sân bay Odessa, trái tim tôi cũng rơi xuống tận đáy vực. Một nỗi sợ hãi không thể diễn tả bằng lời đè nặng lên ngực tôi, khiến tôi không thở nổi.

Tôi miễn cưỡng lấy lại tinh thần, xách ba lô xếp hàng cùng đoàn khách du lịch ra khỏi nơi làm thủ tục xuất nhập cảnh.

Bất gặp bóng dáng Khâu Vĩ từ xa xa đi về phía tôi, tôi mới thở phào nhẹ nhõm, cả người mệt mỏi đến mức chỉ muốn nằm xuống.

“Hành lý đâu rồi?” Khâu Vĩ hỏi tôi.

“Không có, em chỉ mang từng này thôi.” Lúc về thì vội vội vàng vàng, lúc đi thì thấp thỏm không yên, tôi làm gì có tâm trạng chuẩn bị hành lý cơ chứ.

Khâu Vĩ không nói thêm câu nào, anh cúi xuống đeo cái ba lô của tôi. Ngó trước ngó sau, tôi vẫn không thấy người tôi ngày đêm mong nhớ.

“Sao Gia Ngộ không đến?”

“Cậu ấy đi Kyiv giải quyết công việc nên nhờ tôi đến đón cô về.”

Khâu Vĩ bỏ cái ba lô của tôi vào ghế sau xe, cúi đầu không chịu nhìn tôi.

Biết rõ anh nói dối nhưng tôi không muốn vặn vẹo anh. Tôi ngồi vào ghế phụ, im lặng thất dây an toàn. Dù sao sớm muộn gì tôi cũng sẽ gặp Tôn Gia Ngộ, đến lúc đó anh sẽ phải có lời giải thích với tôi.

Suốt đoạn đường về, hai chúng tôi không ai mở miệng.

Khâu Vĩ không đưa tôi về nhà mà đưa tôi đến một nơi hoàn toàn xa lạ, đó là một căn hộ nằm ở khu dân cư phía Nam Odessa.

Gian phòng rất nhỏ và tồi tàn, không thể sánh bằng căn hộ của tôi và Bành Duy Duy sống trước kia, nhưng bên trong khá sạch sẽ, có cầu thang riêng và đầy đủ nhà bếp lẫn nhà vệ sinh. Ở góc phòng để đống đồ lặt vặt và chiếc va li của tôi.

“Tại sao?” Tôi nắm chặt hai tay, cả người bắt đầu run lập cập.

Khâu Vĩ không đáp lời, anh đút hai tay vào túi áo, sắc mặt vô cùng bối rối.

“Tại sao?” Tôi lặp lại câu hỏi, hai chân dường như không đứng vững.

Khâu Vĩ nhìn tôi, cuối cùng cũng chịu mở miệng: “Thời gian gấp rút quá, cô ở tạm đây vài ngày rồi tính sau.”

“Tại sao anh ấy đuổi tôi đi?”

“Cậu ấy không muốn liên lụy đến cô, không muốn cô bị cuốn vào chuyện rắc rối của cậu ấy.”

“Ý anh là gì? Tôi không hiểu.”

Khâu Vĩ lôi từ trong túi áo ra một tờ báo rồi đặt lên giường.

Tôi miễn cưỡng cầm tờ báo lên xem, tay bắt đầu run bần bật. Tờ báo phát hành vào mười ngày trước, trên đó có ảnh Tôn Gia Ngộ.

Đó là một lệnh truy nã, tội danh là bắt cóc và mưu đồ giết người không thành.

Mặt đất dưới chân như bị nứt toác, thế giới của tôi hoàn toàn sụp đổ.

Cảnh vật trước mắt đột nhiên tối đen. Khi tỉnh lại, tôi phát hiện mình tựa vào khuỷu tay Khâu Vĩ, cảm giác chóng mặt và buồn nôn khó có thể gượng gượng.

Khâu Vĩ định đỡ tôi dậy nhưng tôi đẩy anh ra, tự mình đi đến bên giường nằm xuống.

Lần này, đến lượt tôi nằm bẹp trên giường mười mấy ngày liền.

Tôi chỉ nhớ trong thời gian đó, tôi không ngừng nôn mửa và sốt cao. Bác sĩ đến rồi lại đi, Khâu Vĩ không rời khỏi nhà. Trong cơn hôn mê, tôi chỉ cảm thấy anh cho tôi uống thuốc và ăn cháo.

Nhưng tôi nuốt không trôi, miễn cưỡng ăn một chút lại nôn sạch. Mấy lần tôi thậm chí còn nôn vào người anh. Có lúc hơi tỉnh táo, một ý nghĩ chợt xuất hiện trong đầu tôi: có phải tôi sắp chết rồi hay không?

Nhưng cuối cùng tôi cũng hạ sốt, tinh thần dần dần hồi phục.

Khâu Vĩ bị tôi dọa cho sợ chết khiếp, anh nói: “Triệu Mai, mạng cô cũng lớn thật đấy, bị sốt nhiều ngày như vậy, mà không chuyển thành viêm phổi. Tôi còn tưởng cô không qua khỏi cơ.”

Tôi cười cười với anh, nếu không qua khỏi có phải tốt biết mấy? Tôi sẽ không cần bận tâm bất cứ chuyện gì, bất cứ người nào. Bởi vì một khi đã tỉnh táo, tôi sẽ phải đối diện với gương mặt Tôn Gia Ngộ trên lệnh truy nã.

Tôn Gia Ngộ là người thông minh và lý trí, tại sao anh lại gây ra chuyện ngu xuẩn này? Tôi không hiểu, nghĩ mãi cũng không thông.

Tôi hỏi Khâu Vĩ: “Liệu có phải anh ấy bị người khác hãm hại hay không?”

Khâu Vĩ ngây người một lát rồi nhìn tôi bằng ánh mắt áy náy, anh nở nụ cười khổ tâm: “Tôi cũng mong là như vậy nhưng không phải, cậu ấy quả thật đã gây ra chuyện đó.”

Trong một vài giây, tôi không hiểu Khâu Vĩ đang nói gì, chỉ nhìn thấy đôi môi anh mấp máy. Nhưng tôi đột ngột định thần, tia hy vọng cuối cùng tan biến.

“Anh ấy đang ở đâu?”

Khâu Vĩ tránh ánh mắt tôi, hít một hơi sâu rồi mở miệng: “Cảnh sát đang tìm cậu ấy ở khắp nơi, tôi không biết, cô đừng hỏi tôi, tôi không biết gì cả.”

Lời nói của Khâu Vĩ rất mâu thuẫn. Nếu không liên lạc với Tôn Gia Ngộ, tại sao anh có thể ra sân bay đón tôi? Nhưng anh không muốn nói, tôi cũng không ép. Ván đã đóng thuyền, tất cả không còn cơ hội cứu vãn, tất cả đã mất hết ý nghĩa.

Tôi quay đầu nhìn ra bầu trời bên ngoài cửa sổ.

Sắc trời xanh thẫm, từng vầng mây trắng đang lững lờ trôi. Ngoài nhà có một cái cây lớn chĩa lá vào cửa sổ. Trên nền lá xanh là từng đóa hoa trắng muốt.

Tôi hồi tưởng lại quãng thời gian trước khi về Bắc Kinh, mặc dù nội tâm dần vật nhưng tất cả vẫn bình thường, thậm chí mọi việc còn có thể chuyển biến tốt. Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì trong nửa tháng tôi rời khỏi đây? Cả thế giới như trượt khỏi quỹ đạo, trở nên hoang đường vô cùng.

“Anh Khâu, anh đi đi, để em yên tĩnh một lát.” Tôi mệt mỏi nhắm mắt.

Khâu Vĩ ngạc nhiên: “Cô ốm đến mức này...”

“Em không sao.” Tôi ngồi dậy: “Em cần làm vệ sinh cá nhân, anh ở đây không tiện.”

Hơn mười ngày không tắm rửa gội đầu, tóc tôi bết vào với nhau, cả người tỏa mùi hôi rất khó ngửi, vậy mà Khâu Vĩ cũng chịu được. Dù sao tôi vẫn phải tiếp tục sống, vẫn cần chăm sóc cơ thể này cẩn thận.

Khâu Vĩ cau mày, tất nhiên anh hiểu ý tôi.

“Thật đấy, em không sao đâu.” Tôi nhấn mạnh.

Anh tỏ ra không yên tâm: “Cô có bạn gái thân không? Có thể nhờ họ đến đây chăm sóc cô một, hai ngày được không?”

Tôi lắc đầu, bây giờ tôi không muốn gặp ai cả, chỉ muốn ở một mình. Nhưng nghe Khâu Vĩ nói vậy, tôi chợt nhớ đến một người.

Tôi nhớ đến cuộc điện thoại trước khi lên đường, thế là tôi bật cười cay đắng: “Anh Khâu có biết không? Trước hôm em sang bên này, Bành Duy Duy đã gọi điện cho em. Cậu ta ghê gớm thật, có phải cậu ta đã trả được mối thù như ý nguyện của cậu ta rồi không?”

Khâu Vĩ lùi lại phía sau hai bước, gương mặt lộ rõ vẻ kinh hoàng. Anh tròn mắt với tôi cứ như nhìn thấy bóng ma: “Bành Duy Duy? Cô ta... Vào hôm cô quay lại Odessa, cô ta đã chết rồi.”

Cơ mặt tôi bị đông cứng trong giây lát, tóc tai dựng đứng hết cả, tôi hoàn toàn quên mất điều mình vừa nói.

“Cậu ấy chết rồi? Chuyện xảy ra lúc nào vậy?” Không biết bao lâu sau tôi mới định thần, nghĩ đến cuộc điện thoại kỳ lạ đó, tôi sợ đến mức lạc cả giọng.

“Buổi tối trước hôm cô lên đường. Cô ta tự sát bằng hơi ga ở căn hộ thuê. Đến sáng ngày hôm sau, hàng xóm phát hiện báo cảnh sát, cô ta đã tắt thở.”

Có nghĩa là, cuộc điện thoại Bành Duy Duy gọi cho tôi chính là giây phút cuối cùng của cuộc đời cô. Cô nói: “Triệu Mai, Odessa đêm nay trăng rất sáng, Bắc Kinh có ánh trăng không?”

Tôi giơ tay ôm mặt: “Tại sao cậu ấy lại làm vậy?”

Bành Duy Duy rút cuộc muốn nói với tôi điều gì?

“Chẳng ai biết nguyên nhân tại sao, nghe nói cô ta không để lại di thư. Nhưng cảnh sát khám nghiệm thi thể phát hiện cô ta sử dụng ma túy.”

Tôi kinh ngạc ngẩng đầu: “Sử dụng ma túy?”

Khâu Vĩ gật đầu: “Cô còn nhớ những lời La Tây nói không?”

La Tây? Chị ta nói gì? Chuyện xảy ra hơn một tháng trước mà tôi có cảm giác như đã cách đây hàng thế kỷ. Tôi chẳng nhớ điều gì nên lắc đầu.

Khâu Vĩ thở dài: “Mấy tên Bành Duy Duy cặp kè có ai tốt đẹp đâu? Lên thuyền dễ, xuống thuyền khó, cô ta chỉ là một đứa con gái, có thể làm được gì chứ? Lũ khốn kiếp đó có nhiều cách khống chế con người, ma túy là cách đơn giản nhất.”

Tôi ra sức lắc đầu, không thể tin nổi vào điều mình đang nghe thấy. Một sinh mệnh sống động như vậy, một cô gái xinh đẹp được yêu thương chiều chuộng như vậy, tại sao lại chọn con đường đó?

Thần sắc Khâu Vĩ trở nên u ám: “Khi Gia Ngộ cảnh cáo cô ta, cô ta suýt nữa đốt nhà cậu ấy. Muốn giúp cô ta chuyển trường, cô ta không chịu nghe theo. Nhắc đến mới nhớ, nếu không có vụ báo cháy đó, Gia Ngộ sẽ không móc nối với đội cứu hỏa, sẽ không xảy ra một loạt chuyện sau này, âu cũng là số mệnh...”

Tôi sụp mí mắt, trong lòng như bị từng nhát dao vào cửa vào, đau đến mức tê liệt.

Tôi cũng là một trong những người đẩy anh đến bờ vực. Đây là số mệnh khó thoát, những mắt xích nối vào nhau, ngay từ đầu đã được định trước.

Khâu Vĩ rời khỏi căn hộ của tôi, trước khi đi anh để lại địa chỉ mới. Sau khi Tôn Gia Ngộ xảy ra chuyện, anh và Lão Tiên đều rời khỏi ngôi nhà trước đây để tránh sự trả thù của đối phương.

Đến khi anh đóng cửa, tôi mới miễn cưỡng xuống giường, lê bước chân về góc phòng. Đi có mấy bước mà người tôi đã toát đầy mồ hôi.

Căn phòng hết sức bừa bộn. Tôi quỳ xuống đóng hành lý, tìm áo ngủ và khăn mặt. Khi mở va li, tôi phát hiện ở trên cùng là một chiếc áo sơ mi nam màu đen gấp phẳng phiu.

Tim tôi như bị gõ mạnh một nhát, tôi ôm chiếc áo sơ mi đứng dậy.

Đây là chiếc áo tôi thích nhất trong đồng áo sơ mi của Tôn Gia Ngộ. Mỗi lần anh diện chiếc áo này và đeo cặp kính đen, tôi lại trêu anh giống em trai của Keanu Reeves⁽⁵⁾.

(5). Ngôi sao Hollywood, nam chính của loạt phim The Matrix. Trong phim này anh thường mặc áo khoác đen và đeo kính đen.

Tại sao Tôn Gia Ngô để lại cho tôi cái áo sơ mi này? Anh muốn tôi đừng quên anh ư?

Tôi ngây người đứng dựa vào bờ tường trong một lúc lâu. Khi tôi khẽ động đây, liền nghe thấy trong túi áo có thứ gì đó kêu sột soạt, tôi liền cẩn thận rút ra xem.

Đó là hai tờ giấy, một tờ là giấy gửi tiền ở “ngân hàng ngầm” mà tôi đã nhìn thấy, tờ kia là giấy ủy nhiệm, bên trên có hàng chữ viết tay của anh: Tôi đồng ý giao hết số tiền gửi cho cô Triệu Mai toàn xử lý.

Dưới cùng là ngày tháng và chữ ký của anh, một bên để trống, đó là nơi tôi ký tên.

Tôn Gia Ngô chuyển toàn bộ số tiền gần năm mươi ngàn đô la Mỹ cho tôi mà không có bất cứ điều kiện nào.

Đầu gối tôi mềm nhũn, không thể tiếp tục nâng đỡ trọng lượng có thể. Tôi ôm chặt áo sơ mi của anh, từ từ khụy xuống nền nhà.

Cái áo sơ mi hình như vẫn lưu lại hơi ấm và mùi thuốc lá thoang thoảng của anh. Cảm giác rất đối thân thiết và quen thuộc, như thể anh đang ở bên cạnh. Thế nhưng trên thực tế, khoảng cách giữa chúng tôi là cả một chân trời không thể vượt qua.

Lòng ngực như bị tắc nghẽn khiến tôi phải há miệng để hít không khí, tôi muốn khóc nhưng nước mắt cạn kiệt. Giữ nguyên một tư thế quá lâu khiến toàn thân tôi tê liệt.

Cho đến khi bên ngoài trời tối hẳn, tôi mới miễn cưỡng đứng dậy, lần theo bờ tường đi vào nhà tắm. Làn nước nóng khiến tứ chi tôi dần dần hồi phục, tư duy cũng trở nên rõ ràng hơn.

Tôi đun nước sôi nấu bát mì ăn liền và cố nuốt trôi. Sau đó tôi sấy khô tóc, thay bộ quần áo sạch sẽ rồi đi tìm Khâu Vĩ.

Anh không ở nhà, tôi ngồi trên cầu thang ở ngoài cửa đợi anh.

Một tiếng sau Khâu Vĩ mới trở về. Vừa nhìn thấy tôi, chìa khoá xe trong tay anh rơi cách xuống đất.

“Triệu Mai, cô đến đây làm gì? Không cẩn thận để bị cảm thì cái mạng nhỏ của cô khó giữ đấy.”

Tôi đứng dậy theo anh vào nhà. Vừa vào phòng khách, tôi liền đứng chặn trước mặt anh: “Hãy nói cho em biết, Tôn Gia Ngộ đang ở đâu?”

Khâu Vĩ rất kinh ngạc nhưng cũng rất kiên quyết: “Tôi không biết.”

“Anh không biết ư?” Tôi nhìn anh chăm chú: “Vậy anh hãy giải thích với em, hôm em về tại sao anh lại biết chuyến bay của em?”

Khâu Vĩ không dám nhìn thẳng vào mắt tôi, anh cất giọng thăm hỏi: “Triệu Mai, tốt nhất cô đừng ép tôi. Bây giờ không chỉ có cảnh sát tìm Gia Ngộ mà người của đối phương cũng ra sức tìm cậu ấy.”

Tôi không chịu bỏ cuộc: “Vậy anh hãy cho em biết, đã xảy ra chuyện gì trong nửa tháng qua?”

Khâu Vĩ ngồi xuống sofa, châm một điếu thuốc nhưng vẫn không chịu mở miệng.

Tôi chỉ còn cách giở trò lưu manh uy hiếp anh: “Nếu anh không chịu nói, em sẽ ngồi ngoài cửa nhà anh suốt đêm, cho đến khi anh mở miệng mới thôi.”

Khâu Vĩ ôm đầu bất lực, một lát sau mới lên tiếng: “Được rồi, cô ngồi xuống đi, tôi sẽ nói cho cô biết.”

Tôi ngồi đối diện anh, toàn thân căng thẳng đến mức run lên. Tôi nhất định phải tìm hiểu xem đã xảy ra chuyện gì, đến lúc đó tôi mới có thể tìm đường rút cho mình giống như Tôn Gia Ngộ đã lo liệu sẵn mọi chuyện sau này cho tôi.

Khâu Vĩ đập điều thuốc, ngẩng đầu cười gượng gạo: “Chuyện này quá phức tạp, tôi không biết phải bắt đầu từ đâu.”

Tôi ngẫm nghĩ rồi đáp lời anh: “Trước khi em về Bắc Kinh, La Tây chẳng phải tìm các bên điều đình rồi hay sao?”

“À đúng rồi, chính là lần đó. Cô mới đi vài ngày, đại diện của mấy bên gặp nhau tại khách sạn Odessa. Trong đó có một tên là người quen cũ của Gia Ngộ từ bảy năm trước. Gia Ngộ vốn đang tươi cười, vừa nhìn thấy người này, cậu ấy lập tức trở mặt, hất bàn ghế rồi bỏ đi.”

Nói đến đây, Khâu Vĩ ngừng lại, như sắp xếp lại mạch suy nghĩ. Hoặc giả có quá nhiều đầu mối nên anh không biết phải kể thế nào mới rõ ràng.

Tôi im lặng chờ đợi anh nói tiếp.

Một lúc sau Khâu Vĩ lên tiếng: “Tôi nói lại từ đầu thì hơn, nếu không cô sẽ chẳng hiểu gì cả. Lúc Gia Ngộ mới tốt nghiệp đại học, cậu ấy muốn mở công ty ở trong nước. Nhưng lúc đó bố cậu ấy vẫn còn tại vị, ông ấy là người đặc biệt thận trọng, sợ cậu ấy gây thị phi ở trong nước ảnh hưởng đến mình nên kiên quyết không đồng ý. Bố Gia Ngộ sống chết bắt cậu ấy đi du học, mâu thuẫn giữa hai bố con ngày càng lớn. Lúc đó thị trường Đông Âu rất phát đạt, cậu ấy tức mình chạy tới Hungary nửa năm không chịu về nhà. Mẹ cậu ấy thương con nên đem tiền tích lũy ở nhà giấu giếm bố cậu ấy để gửi cho cậu ấy làm vốn. Ai ngờ vụ làm ăn đầu tiên còn chưa xong, bố cậu ấy xảy ra chuyện. Gia Ngộ lập tức chuyển nhượng toàn bộ số hàng trong tay với mục đích đem tiền mặt về nước.”

Đúng vậy, khi chúng tôi bị kẹt lại trong bão tuyết, Tôn Gia Ngộ đã từng nhắc đến bố anh, tôi cố gắng liên kết những mảnh vụn lại với nhau.

“Nhưng theo luật pháp Hungary, gửi tiền ra nước ngoài một ngày không thể quá mấy ngàn đô la Mỹ. Gia Ngộ không còn cách nào đành phải mạo hiểm mang hết tiền về nước. Có người nói sẽ giúp cậu ấy và giới thiệu một nhân viên đại sứ quán cho Gia Ngộ. Vì người này là nhân viên ngoại giao nên khi xuất cảnh không

bị kiểm tra, Gia Ngộ giao một phần lớn số tiền mặt cho người đó, còn cậu ấy chỉ mang một ít tiền vào sân bay. Cô thử đoán xem sau đó đã xảy ra chuyện gì?”

Khỏi cần đoán, chỉ cần động não là có thể biết xảy ra chuyện gì, nhưng tôi không đáp lời.

Khâu Vĩ nở nụ cười bất lực: “Cậu ấy đi qua cửa kiểm tra của hải quan, ngồi trong quán cà phê đợi người đó đi vào. Một lát sau, người đó gọi điện cho cậu ấy, nói mình bị hải quan bắt, cảnh sát còn đang tìm kiếm Gia Ngộ ở khắp nơi, rồi bảo cậu ấy nhanh chóng rời khỏi đó. Gia Ngộ lúc bấy giờ mới hai mươi hai tuổi, vẫn còn là đứa trẻ chưa hiểu chuyện đời, hoàn toàn không biết lòng người thâm hiểm khó lường. Cậu ấy sợ đến mức xanh mặt, ngoan ngoãn lên máy bay. Đến khi tỉnh ngộ thì đã quá muộn.”

Hoá ra là như vậy, thảo nào Tôn Gia Ngộ nói, lúc bằng tuổi tôi, anh còn làm chuyện ngốc nghếch hơn cả tôi. Nhưng tôi không hiểu tại sao tôi luôn nghe từ miệng người khác chuyện của anh, tại sao anh không bao giờ chịu cho tôi biết?

“Về đến Bắc Kinh, bọn tôi đều nói cậu ấy chắc chắn bị người ta lừa, thằng bé ngốc nghếch vẫn không chịu tin, lại quay về Hungary tìm người đòi tiền. Nhưng tên đó rất rắn mặt, bất kể bao nhiêu bạn bè đứng ra điều đình, Gia Ngộ thậm chí suýt quỳ xuống, vậy mà hấn nhất mực kêu tiền bị cảnh sát tịch thu. Sau đó bố Gia Ngộ bị bệnh nặng, mấy người bạn gom góp ít tiền cho cậu ấy về nước. Có điều khi cậu ấy về tới nơi, ông ấy đã qua đời. Chuyện này đã trở thành một nút thắt trong lòng cậu ấy, cậu ấy luôn tự trách bản thân có liên quan đến cái chết của bố mình. Sau khi tang lễ kết thúc, mẹ Gia Ngộ bảo chúng tôi khuyên nhủ cậu ấy ăn cơm, kể từ lúc bố cậu ấy qua đời, cậu ấy chưa bỏ một thứ gì vào bụng. Chúng tôi đưa cậu ấy ra ngoài, khuyên nhủ mãi cậu ấy mới chịu mở miệng. Nhưng vừa ăn một miếng, Gia Ngộ đã đồ vật người xuống đất, bệnh dạ dày cũng bắt đầu từ lúc đó.”

Sau khi nghe xong câu chuyện, tâm can tôi như bị vò xé, đau đớn không chịu nổi.

Khâu Vĩ lại trầm mặc, trong phòng chỉ còn tiếng điều thuốc lá đang cháy dở.

“Người nuốt tiên của Gia Ngộ thì sao? Cứ bỏ qua cho hắn như vậy à?” Một lúc sau, tôi mở miệng.

Khâu Vĩ nhếch mép cười: “Triệu Mai, cô có thấy cá cắn câu rồi lại nhả ra bao giờ chưa?”

Tôi đột nhiên tỉnh ngộ: “Anh nói người quen bảy năm trước chính là tên đó?”

“Chính là hắn.”

“Nói như vậy, người Gia Ngộ bắt cóc cũng là tên đó?”

“Đúng vậy.”

Mặc dù biết bắt cóc giết người là tội danh đáng sợ nhưng vào giây phút này, tôi dễ dàng tha thứ cho Tôn Gia Ngộ. Con người luôn có khuynh hướng đứng về phía người thân mà không cần lý lẽ, một khi chuyện xảy ra với người thân của mình, đúng sai đều không còn giá trị. Tôi chỉ trách anh không nên ích kỷ và khinh suất như vậy, dù trong lòng anh không có tôi, ít nhất anh cũng nên nghĩ đến mẹ anh mới phải.

“Để tôi đưa cô về.” Khâu Vĩ đứng dậy: “Cô hãy nghỉ ngơi rồi quay về trường, tập trung vào việc học hành, đừng tham gia vào những chuyện này nữa.”

Tôi không chịu đi: “Em vẫn chưa nói hết.”

Khâu Vĩ hơi tức giận, trừng mắt với tôi: “Cô còn muốn nói gì nữa?”

“Tên đó rốt cuộc là người bên nào? Hắn có liên quan đến vụ giăng bẫy Gia Ngộ thời gian trước không? Tại sao cuối cùng anh ấy lại để hắn chạy thoát, để trở thành... âm mưu giết người không thành?”

Khâu Vĩ lộ vẻ phiền não: “Ôi trời, trước đây sao tôi không phát hiện đầu óc cô tinh tường như vậy nhỉ?”

“Bây giờ anh phát hiện cũng chưa muộn.”

“Được rồi, tôi sợ cô quá.” Khâu Vĩ đành phải ngồi xuống: “Cô nói đi, cô muốn biết điều gì?”

“Kẻ lừa tiền của Gia Ngộ rốt cuộc là người của bang Thanh Điền hay người của phía Ukraine?”

“Cũng có thể coi hắn là người của bang Thanh Điền, nhưng cũng không đúng hoàn toàn. Tên này mấy năm trước làm ăn ở Trung Phi cũng không tồi. Nhưng hắn không cẩn thận đắc tội với một nhân vật cỡ bự nào đó, nửa năm trước đến Ukraine. Thế là hai bên câu kết với nhau, Gia Ngộ bất hạnh trở thành vật hy sinh.”

Từ “Trung Phi” nghe rất quen tai, tôi cố gắng nhớ lại, cuối cùng cũng nghĩ ra một số chuyện: “Vậy vụ Lão Tiền bị bắt làm con tin cũng do hắn gây ra?”

“Không sai, nhưng lần đó hắn không ra mặt. Còn những chuyện xảy ra sau này là do hắn và bang Thanh Điền liên thủ. La Tây ra mặt điều đình với mục đích muốn mọi người đều lùi một bước, tất cả mới bình an vô sự. Nhưng không ngờ cục diện lại trở thành như vậy, mối thù của Gia Ngộ với tên kia, người khác không thể xen vào, cũng không thể tháo gỡ. Sau đó, không ai nghĩ Gia Ngộ lại bỏ tiền thuê xã hội đen Ukraine trừ khử hắn.”

Tôi ngẩng đầu, không nói thêm một lời nào. Vào giây phút này, rất nhiều tình tiết từng bị tôi bỏ qua, cả biểu hiện bất thường của Tôn Gia Ngộ và Lão Tiền vào đêm anh cứu thoát Lão Tiền, đều hiện rõ mồn một trước mắt tôi.

Tôi đột nhiên không muốn tìm hiểu sâu thêm.

Về lý mà nói, tốt nhất tôi nên quay lưng bỏ đi, làm theo lời khuyên của Khâu Vĩ, giả bộ như chưa từng xảy ra chuyện gì, tiếp tục cuộc đời sinh viên của mình.

Với số tiền anh để lại cho tôi, tôi có thể quên đi tất cả, đổi chỗ ở mới và làm lại từ đầu.

Lý thuyết vô cùng đơn giản nhưng tôi không làm được.

Có câu nói, tình yêu là một bệnh dịch. Tôi nghĩ tôi hoàn toàn hiểu rõ câu đó nhưng không còn kịp nữa, dù trước mặt là vực thẳm, tôi cũng sẽ nhắm mắt nhảy xuống.

Về vụ Tôn Gia Ngộ bắt cóc kẻ lừa tiền anh, Khâu Vĩ không kể gì nhiều. Anh chỉ tường thuật qua loa.

Đám xã hội Ukraine mai phục xung quanh chỗ ở của tên đó vài ngày, cuối cùng cũng có cơ hội bắt hấn. Bọn họ nhận được tiền của Tôn Gia Ngộ nên chở hấn ra vùng ngoại ô hoang vắng, chuẩn bị giết người chôn xác.

Nhưng ngay trước khi động thủ, không hiểu sao Tôn Gia Ngộ đột nhiên tỏ ra hối hận, anh thương lượng với đám xã hội đen Ukraine thả người. Đám xã hội đen tất nhiên không đồng ý, bọn chúng đã ra tay thì tuyệt đối không lưu lại nhân chứng sống.

Hai bên còn đang tranh chấp, một chiếc xe cảnh sát tình cờ đi ngang qua. Người của đám xã hội đen Ukraine nhất thời hoảng loạn, lỡ tay đâm xe vào một cái cây lớn. Tên bị bắt cóc tuy tay chân bị trói chặt nhưng nhân cơ hội đó thoát khỏi sự khống chế, lăn xuống xe ra sức hét lớn: “Cứu mạng! Giết người...”

Những người ở trên xe bị thương nhẹ, thấy vậy đều hoảng hốt bỏ trốn. Tên bị bắt cóc được cảnh sát giải thoát, trong đám người bắt cóc, hấn chỉ nhận mặt mỗi Tôn Gia Ngộ.

Nói đến đây, Khâu Vĩ đấm mạnh tay xuống bàn: “Cô thử nói xem, thằng này có góc không cơ chứ, đã tàn nhẫn thì phải tàn nhẫn đến cùng. Đến nước đó rồi câu ta còn giở lòng từ bi của Đường Tăng làm gì không biết?”

Tôi cúi đầu không lên tiếng, tôi cũng giận anh mềm lòng không đứng lúc đúng chỗ.

Trên đường về nhà, tôi khẩn cầu Khâu Vĩ: “Hãy cho em gặp anh ấy.”

“Không được.” Khâu Vĩ từ chối dứt khoát: “Trừ khi cô muốn cậu ấy bị bắt giam.”

Với tình cảnh trước mắt, Tôn Gia Ngộ chỉ có thể trốn tránh. Đợi đến khi cảnh sát lơ là, anh sẽ dùng hộ chiếu giả xuất cảnh. Thế nhưng, tên bị anh bắt cóc đang thuê người tìm kiếm tung tích anh khắp nơi. Thứ hấn cần chính là mạng sống của Tôn Gia Ngộ.

Tôi ôm chặt hai vai, tháng Bảy là giữa mùa hạ, thời tiết rất nóng bức, nhưng không hiểu sao lưng tôi có một làn gió lạnh thổi qua, khiến tôi rùng mình.

Chương 10 – Hồi phục

Tôi yếu ớt gọi tên người ấy

Ý thức chỉ còn ảo ảnh tối tăm

Đôi tay mềm yếu tìm anh trong đêm tối

Đột nhiên,

Tôi cảm thấy,

Giọt nước mắt nóng bỏng,

Nụ hôn và hơi thở anh trên trán tôi.

(Hồi phục – Puskin)

Tôi như một bóng ma vật vờ vài ngày, sau đó nhận được thông báo của Hội du học sinh Trung Quốc cho biết bố mẹ Bành Duy Duy đã lấy được visa và bay sang Odessa để giải quyết hậu sự cho con gái.

Sau khi Bành Duy Duy được hỏa táng, Hội du học sinh tổ chức một lễ truy điệu nhỏ cho cô.

Tôi gặp bố mẹ Bành Duy Duy ở buổi lễ. Mẹ cô nhận ra tôi là bạn học thời cấp ba của cô, bà cầm tay tôi khóc nức nở và không ngừng hỏi: “Con bé vẫn đang sống yên ổn, tại sao lại như vậy? Cháu gái, cháu là bạn thân của Duy Duy nhà cô, cháu có biết tại sao con bé lại nghĩ quẩn mà chọn con đường này không?”

Tôi không biết nói gì, chỉ có thể lặng lẽ rơi lệ cùng bà.

Bố Duy Duy ngồi im lặng bên cạnh, sắc mặt trắng bệch. Sau đó ông nhắc mẹ Duy Duy: “Thứ đó đâu? Lấy ra cho cháu gái xem đi.”

Ông vừa nói vậy, mẹ Duy Duy lập tức ngừng khóc, bà lôi từ trong túi ra một thứ bỏ vào tay tôi.

Tôi mở to mắt, ngây người nhìn chiếc nhẫn. Đó là chiếc nhẫn Cartier ba màu được chạm khắc tinh tế, trên có ký hiệu “Love”.

Đây chính là chiếc nhẫn trên ngón tay Duy Duy một thời gian dài, thu hút sự chú ý của mọi người theo từng cử động của cô.

“Thưa cô, đây là...”

Mẹ Duy Duy lại rơi lệ: “Lúc Duy Duy qua đời, tay nó nắm chặt chiếc nhẫn đó, chặt đến mức không tách ra được. Cháu gái, cháu hãy nhớ lại xem, trước đây cháu từng thấy chiếc nhẫn này chưa? Là ai tặng cho Duy Duy?”

Tôi bất giác nắm chặt bàn tay, chiếc nhẫn nhỏ như mỏ hàn cháy đỏ, thiêu đốt lòng bàn tay tôi.

Tôi nhắm mắt, cảm thấy trước mắt một màu đỏ máu. Duy Duy, có phải lúc cậu ra đi, cậu cũng nắm chặt nó như thế này, giống như nắm một tia hy vọng vỡ vụn cuối cùng hay không?

“Cháu gái!”

Tôi đột nhiên không thể chịu đựng hơn, bèn bỏ chiếc nhẫn vào tay mẹ Duy Duy rồi chạy mất.

Ba ngày sau, bố mẹ Bành Duy Duy đưa hài cốt của cô trở về Trung Quốc. Tôi nhớ có lần cô từng nói đùa với tôi, nếu cô chẳng may xong đời, tôi hãy mang hài cốt của cô về nước.

Không ngờ câu nói này lại trở thành sự thật.

Nửa tháng sau đó, tôi không làm nổi việc một việc gì cả, cả ngày chỉ ngồi ở trong nhà, đợi bóng mặt trời từ từ chuyển từ đằng Đông sang đằng Tây. Tôi chờ đợi một cách vô vọng mà không biết bản thân rốt cuộc chờ đợi điều gì.

Có lúc bắt gặp cái bóng của mình trên tường, tôi giật mình, tưởng có người nào đó ở bên cạnh.

“Duy Duy, là cậu phải không? Cậu còn hận anh ấy không? Cậu còn hận tớ không?” Tôi duỗi thẳng hai cánh tay, lăm lăm với cái bóng ở trên tường.

Cái bóng không ngừng lay động, nhưng không ai trả lời tôi.

Tôi ôm mặt nằm sấp xuống giường, nước mắt chảy qua kẽ tay, ướt đẫm chiếc gối và ga trải giường.

Chỉ có những lúc gọi điện về nhà, tôi mới lấy lại tinh thần và cố gắng cất giọng tươi tỉnh. May mà bệnh tình của mẹ không có chuyển biến xấu, khiến tôi tạm thời yên lòng.

Số tiền ít ỏi trong tay dần dần tiêu hết, tôi cần phải tìm kiếm việc làm để nuôi sống bản thân. Nếu cứ tiếp tục như vậy, ngày tôi suy sụp tinh thần chắc cũng không còn xa lắm.

Tôi không muốn động đến khoản tiền Tôn Gia Ngộ để lại cho tôi. Vào mỗi buổi đêm tĩnh mịch, tôi lại vẽ theo đường nét chữ ký của anh hết lần này đến lần khác. Những lúc như thế này, tôi mới cảm thấy vẫn còn một sợi dây liên hệ với anh.

Khi tôi định trở lại cuộc sống bình thường, Khâu Vĩ bất ngờ đến tìm tôi.

Sắc mặt anh vô cùng nghiêm túc: “Cô đi theo tôi.”

Tôi giật mình thon thót, cốc nước đổ hết ra tay. Những ngày vừa qua tôi đã biến thành con chim run sợ trước cung tên, tôi lau tay, miệng lắp bắp: “Lại... lại xảy ra chuyện gì?”

“Một vài ngày nữa là cậu ấy đi rồi.”

Tôi không nói một lời nào, lập tức thay giày theo anh lên xe.

Chúng tôi dừng ở một trạm điện thoại bên đường. Khâu Vĩ bấm số điện thoại rồi buông máy, lại bấm số và bỏ máy, đến lần thứ ba anh mới nói thì thầm điều gì đó vào ống nghe.

Người ở đầu bên kia là Tôn Gia Ngộ, tôi cố gắng đè nén khát khao điên cuồng ở trong lòng, đứng im bên cạnh Khâu Vĩ chờ anh nói chuyện.

Tiếp theo, chúng tôi đổi sang ba xe ô tô khác nhau, cuối cùng dừng lại ở một rừng cây. Khâu Vĩ lái xe vào lùm cây rậm rạp để cất giấu ô tô. Sau đó anh đưa tôi đi bộ vài trăm mét tới một ngôi biệt thự nằm trơ trọi bên bờ biển.

“Vào đi, cậu ấy đợi cô ở trong đó.” Khâu Vĩ dùng chìa khóa mở cửa.

Tôi vừa tiến vào trong phòng liền nghe thấy tiếng cửa đóng ở đằng sau. Âm thanh vang lên trong căn phòng trống khiến tôi phát run.

Căn phòng không bật điện cũng chẳng kéo rèm cửa, ánh sáng từ bên ngoài không lọt được vào bên trong, trước mắt tôi tối đen.

Tôi đứng im vài phút, cuối cùng hai mắt cũng quen dần với bóng tối, có thể phân biệt đường nét của đồ vật, tôi chậm rãi tiến vào bên trong.

Có một người đang ngồi trên sofa ở phòng khách, trước mặt anh là đống lửa lập lòe lúc ẩn lúc hiện.

Tôi thử gọi một tiếng: “Gia Ngộ?”

Một tiếng “tách” vang lên và đèn bàn bật sáng.

Tôi nhìn chăm chú người ở trước mặt, chân vô thức lùi lại một bước. Đây là Tôn Gia Ngộ ư?

Đầu tóc anh không biết đã bao lâu không chỉnh trang, gương mặt tiêu tụy, gò má hõm lại, tôi gần như không nhận ra anh.

Tôn Gia Ngộ cũng không rời mắt khỏi tôi, thần sắc có vẻ nghi hoặc. Ngón tay anh còn kẹp một điếu thuốc lá, gạt tàn ở bên cạnh đựng đầy tàn thuốc.

Tôi ngậy người nhìn anh, không biết nên làm gì. Kinh nghiệm sống hai mươi hai năm không dạy tôi cách ứng phó với tình huống này. Một lúc sau, anh mở miệng trước: “Sao em gầy thế?”

Mặc dù giọng anh hơi khàn nhưng tôi vẫn có thể nhận ra. Tôi tiến lên một bước, quỳ xuống trước đầu gối anh và giơ tay vuốt ve gương mặt anh. Xúc cảm quen thuộc từ đầu ngón tay truyền thẳng vào tim tôi, khiến tôi cuối cùng cũng xác định mình không phải đang nằm mơ. Đúng là anh đang ở trước mặt tôi bằng xương bằng thịt.

Tôi ngẩng đầu nhìn Tôn Gia Ngộ, muốn tìm kiếm dấu vết quen thuộc ngày nào nhưng ánh mắt anh vô cùng xa lạ, như thể mọi cảm giác vui buồn, tức giận đều đã biến mất, đôi mắt đẹp đẽ của anh không còn linh động như trước kia.

Nước mắt tôi dâng đầy bờ mi khiến gương mặt anh trở nên nhạt nhòa.

“Em sợ anh lắm phải không? Ở cùng tên tội phạm bắt cóc mưu đồ giết người dưới một mái nhà, chắc em vô cùng sợ hãi?” Tôn Gia Ngộ giơ tay lau nước mắt cho tôi và mỉm cười nhìn tôi.

Nụ cười của anh khiến tôi cảm thấy Tôn Gia Ngộ của ngày nào đã quay về, thế là tôi ôm chặt lấy anh.

Mỗi khi tiếp xúc cơ thể anh, tôi đều cảm thấy yên lòng. Tôi dựa dẫm vào anh một thời gian dài nên đã trở thành thói quen. Râu ở quai hàm anh đâm vào má tôi, cả người anh nồng nặc mùi thuốc lá, tôi ôm chặt thắt lưng anh và nhắm mắt cảm nhận mùi hương quen thuộc.

Thế nhưng Tôn Gia Ngô tỏ ra lạnh nhạt, cơ thể anh không có bất cứ phản ứng nào. Cuối cùng tôi đành buông tay.

Tôn Gia Ngô lảng tránh ánh mắt tôi, anh cất giọng thờ ơ: “Anh phải đi rồi, vé máy bay vào ngày kia.”

Tôi giống như bị đấm mạnh vào mặt, mắt mũi đau nhức, nước mắt lại trào ra: “Em đi cùng anh.”

“Đi cùng anh? Em muốn cùng anh đi đâu? Có phải em đọc tiểu thuyết quá nhiều nên đầu óc trở nên bất bình thường không?” Miệng lưỡi anh vẫn cay độc như ngày nào: “Em không nên đến đây, Khâu Vĩ đúng là đặt lòng tốt không đúng chỗ.”

Tôi vùi mặt vào hai đầu gối anh mà không lên tiếng. Tôi không biết Khâu Vĩ nghĩ gì, nhưng tôi không hối hận khi đến đây gặp anh. Lần này anh ra đi, không biết đến bao giờ tôi mới có thể gặp lại. Tương lai mờ mịt không nhìn thấy lối thoát, vì vậy tôi nguyện ở bên anh phút nào hay phút ấy.

Bờ môi anh hơi động đậy, mặc dù anh nói rất khẽ nhưng tôi vẫn nghe rõ mấy từ: “Cô bé ngốc nghếch.” Sau đó anh thở dài và lại trầm mặc.

Bên ngoài không biết trời còn sáng hay đã tối, ở trong phòng ngày đêm khó phân biệt. Ba mươi sáu tiếng đồng hồ sau, anh sẽ rời khỏi Ukraine, tạm lánh mặt tới một đất nước thứ ba. Có lẽ anh sẽ không bao giờ quay lại nơi này nữa.

Tôi rúc vào lòng anh, gơ tay sờ thấy hàm râu lởm chởm, liền nở nụ cười miễn cưỡng: “Anh có dao cạo râu không? Để em cạo râu giúp anh, trông anh khó coi quá.”

Sắp đến lúc chia tay, dù trong lòng đau đớn khôn cùng nhưng tôi vẫn cố giữ vẻ mặt bình thản.

Lục tung cả nhà tắm tôi mới tìm thấy một con dao cạo râu loại cổ điển nhất. Tôi cầm về phòng ngủ, đưa con dao tới cổ Tôn Gia Ngô uy hiếp: “Hãy ngoan ngoãn, không được động đậy, nếu không em sẽ cắt tiết anh.”

Như thể bị con dao doạ dẫm, anh ngoái đầu né tránh: “Triệu Mai, em trở thành lưu manh từ lúc nào vậy?”

Tôi giữ đầu anh: “Đã bảo đừng động đậy, anh lại cứ lắc qua lắc lại. Anh xem, bây giờ trên mặt chỗ nào cũng có bọt cạo râu.”

Hồi nhỏ tôi thường cạo râu cho bố tôi, nhiều lúc còn nhờ tay để lại vài vết xước trên mặt ông. Nhưng hôm nay tôi phát huy khả năng hơn mức bình thường, từ đầu đến cuối không xảy ra sơ suất. Gương mặt điển trai quen thuộc của anh từ từ hiện ra.

Tôi dùng khăn mặt lau sạch bọt cạo râu rồi nâng mặt anh ngắm nghía kỹ lưỡng. Tôi sẽ ghi nhớ đôi mắt và đôi môi này.

Dưới con mắt nhìn đăm đăm của tôi, Tôn Gia Ngộ khép chặt hai bờ mi, hơi thở của anh trở nên gấp gáp.

Căn phòng yên tĩnh không một tiếng động, tôi hy vọng thời gian có thể dừng lại ở giây phút này. Nhưng tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ ở góc phòng vẫn không ngừng nghỉ, cuối cùng tôi không thể kiềm chế nên òa khóc.

“Anh bảo em đến là để nói lời tạm biệt phải không? Đợi chuyện này qua đi, anh có quay về tìm em không?” Tôi hỏi anh.

Tôn Gia Ngộ xoay người ôm tôi vào lòng, anh trầm mặc một lúc rồi lên tiếng: “Mai Mai, hãy quên anh đi. Nếu có thể em hãy rời khỏi Ukraine và bắt đầu cuộc sống mới. Dính đến anh, em sẽ không có kết cục tốt đẹp đâu.”

“Em không...” Tôi càng khóc to hơn.

“Đừng bướng bỉnh, anh chỉ muốn tốt cho em thôi.”

“Không...”

Tôn Gia Ngô thở dài, anh vuốt nhẹ tóc tôi: “Em đã nghe chuyện xảy ra với Bành Duy Duy rồi chứ? Anh không muốn hại em.”

Tôi khó có thể chấp nhận lý do này, vì thế tôi cất giọng tức tối: “Cậu ấy là cậu ấy, còn em là em, hai chúng em hoàn toàn khác nhau.”

“Giống nhau cả, hai người đều có khởi đầu như nhau.” Đôi mắt Tôn Gia Ngô ánh lên nét khô tâm.

Nhìn bộ dạng của anh và nghĩ đến kết cục của Bành Duy Duy, trong lòng tôi trào lên nỗi chua xót: “Anh từng thích cậu ấy, đúng không?”

“Đúng là anh từng thích cô ta.” Tôn Gia Ngô đặt tay lên trán, ánh mắt trở nên xa xăm: “Duy Duy xinh đẹp, lại sôi nổi hoạt bát. Sánh đôi với cô ta có thể thỏa mãn lòng hư vinh của bất cứ thằng đàn ông nào. Bọn anh đã có một khoảng thời gian êm đẹp bên nhau.”

Tôi bất giác ngồi thẳng người: “Sau đó thì sao?”

Tại sao Duy Duy lại căm thù anh đến vậy?

“Sau đó... sau đó anh cảm thấy tính cách của bọn anh không hợp. Cô ta có cá tính mạnh, lại ngang ngạnh cứng đầu, còn anh không bao giờ nhường nhịn cô ta. Bọn anh cãi nhau như cơm bữa. Câu cô ta nói nhiều nhất lúc đó là: Không một người đàn ông nào thật sự yêu cô ta mà chỉ thích thân xác cô ta thôi. Anh nói: “Nếu em đã nghĩ như vậy thì hai người ở cùng nhau còn có ý nghĩa gì? Thôi thì đường ai nấy đi còn hơn.” Thế là cô ta chọc tức anh, cố tình hẹn người khác đi ăn cơm, đi chơi để anh nhìn thấy. Anh bảo được, cô làm một đưng trách tôi làm mười, anh cũng ra ngoài tìm thú vui. Quan hệ của bọn anh ngày càng xấu đi, nhưng anh nằm mơ cũng không ngờ lại có kết cục như vậy...”

Tôn Gia Ngô cúi đầu, không chịu nói tiếp.

“Duy Duy... cô ấy không gặp may...” Tôi lấp bắp vài từ nhưng nhận ra mình không thể biện giải.

Tôn Gia Ngộ vẫn không nói gì, anh chỉ ôm tôi vào lòng và tiếp tục thở dài.

Tôi tựa vào người anh, nước mắt đã khô cạn nhưng vết tích của giọt lệ còn lưu lại trên má khiến tôi không mấy dễ chịu.

Nửa sau câu chuyện, tôi đã nghe từ miệng Duy Duy, hôm nay tôi mới biết toàn bộ câu chuyện tình của họ. Nhưng Duy Duy đã qua đời, ai nhân ai quả, ai đúng ai sai, tất cả đều không còn ý nghĩa.

Ánh đèn ở đầu giường hắt bóng của chúng tôi lên bờ tường đối diện. Bức tường dán giấy hoa văn theo phong cách nhiệt đới Đông Nam Á, cành lá đan xen, giống như tình cảm nam nữ không thể chấm dứt.

Tôi vòng hai tay qua cổ Tôn Gia Ngộ, áp mặt vào lưng anh và hỏi anh một câu, trong lòng le lói tia hy vọng cuối cùng: “Nếu em đi Áo, liệu em có thể gặp lại anh không?”

“Anh không biết.” Tôn Gia Ngộ trả lời dứt khoát: “Bây giờ anh chỉ có thể đi bước nào hay bước ấy thôi.”

“Tại sao anh lại tha cho tên khốn đó? Nếu hắn chết rồi sẽ không xảy ra nhiều chuyện như vậy.” Tôi giận anh nhất ở điểm này, một người thông minh như anh sao có thể làm chuyện ngốc nghếch đến thế?

Ngực anh hơi phập phồng giống như đang khẽ cười: “Hình như người nào cũng hỏi anh câu này, có phải anh đã làm chuyện đại dột không?”

Tôi xoay mặt anh lại: “Nói cho em biết đi!”

Tôn Gia Ngộ nhìn tôi: “Em cũng muốn hắn chết sao?”

“Hắn đáng chết mà!”

Khóe miệng anh nhếch lên, nhưng chắc chắn đó không phải nụ cười vui vẻ: “Thấy chưa, đến em cũng nói như vậy. Sao anh có thể mềm lòng, hai lần đều chết trong tay một người, có phải anh vô dụng lắm không?”

Tôn Gia Ngộ ngẩng đầu, ánh đèn hắt lên mặt anh, anh đang cười nhạo bản thân. Tôi dõi theo bóng anh, chỉ cảm thấy ruột gan thắt lại.

“Gia Ngộ!”

“Gi?”

“Em biết anh là người tốt, vì vậy anh không nỡ ra tay.”

Lần này anh bật cười thành tiếng và quay đầu nhìn tôi, đuôi mắt cong cong: “Em biết không, bình thường anh ghét nhất ai đó nói với anh, Tôn Gia Ngộ đúng là người tốt. Bởi vì kẻ nào nói câu đó, chắc chắn có chuyện cần nhờ đến anh.”

“Anh đúng là người tốt mà.” Tôi cố chấp khẳng định.

“Thôi đi.” Anh kéo tay tôi đặt lên ngực anh: “Bây giờ đã mười hai giờ rồi, mấy ngày vừa qua chắc em không ngủ ngon giấc. Lại đây để anh ôm em, em hãy chợp mắt một lúc đi!”

Tôi do dự một vài giây rồi gơ bàn tay còn lại đặt lên mu bàn tay anh. Trái tim anh đập đều đặn dưới lòng bàn tay tôi, cùng với nhịp tim của anh, cơn buồn ngủ dội đến, tôi nhắm mắt tựa vào người anh và từ từ chìm vào giấc ngủ.

Không biết bao lâu sau, tôi giật mình tỉnh giấc, đèn tắt tối om. Không rõ lúc này là nửa đêm hay rạng sáng, nhưng bên ngoài cửa sổ có tiếng động cơ ô tô.

Tôi lập tức ngồi dậy, có người ấn tôi nằm xuống và nói khẽ: “Em đừng lên tiếng.”

Dưới tia sáng lờ mờ, tôi thấy Tôn Gia Ngộ đi đến bên cửa sổ, anh đứng nhìn ra bên ngoài hồi lâu rồi mở miệng: “Bọn chúng cuối cùng cũng đến đây.”

Anh vừa dứt lời, phòng khách đột nhiên vọng đến tiếng kính vỡ và tiếng súng nổ.

Tôi sợ đến mức chân tay mềm nhũn, không nghĩ ngợi lập tức lao về phía anh: “Là ai... người nào...?”

Tôi còn chưa nói hết câu, Tôn Gia Ngộ đã đột ngột ngồi xổm xuống và kéo mạnh người tôi, tôi mất đà ngồi bệt xuống đất. Sau đó anh lao đến nằm đè lên người tôi.

Tuy nhất thời không hiểu chuyện gì xảy ra, nhưng tôi ngửi thấy mùi thuốc súng khét lẹt và nghe thấy tiếng đạn rít bên tai.

Sau đó là vài tiếng nổ bụp bụp, giống như tiếng pháo trẻ con chơi ngày Tết. Chiếc gương trên bàn trang điểm trong phòng ngủ bị bắn trúng, mảnh vỡ thủy tinh bay tung tóe.

Cơ thể nằm trên người tôi hơi động đậy.

“Gia Ngộ!” Tôi vùng vẫy định ngồi dậy.

“Đừng nhúc nhích.” Anh dùng sức ôm chặt người tôi: “Em không muốn sống nữa à?”

“Bọn chúng định làm gì hả?” Tôi vô cùng hoảng sợ.

Tôn Gia Ngộ bịt chặt miệng tôi và thì thầm: “Đừng lên tiếng.” Giọng nói của anh vô cùng điềm tĩnh.

Đầu óc tôi lùm bùm, tôi nghe lời anh ngậm chặt miệng.

Tôn Gia Ngộ kéo tôi về một góc chết đằng sau tủ quần áo, nói nhỏ vào tai tôi: “Không sao đâu, bọn chúng mới chỉ thăm dò thôi, chúng không dám tùy tiện vào trong này đâu”.

Quả nhiên phòng bên cạnh lại có tiếng súng nổ và tiếng thủy tinh vỡ, sau đó bầu không khí yên lặng hoàn toàn.

Không cần anh giải thích, tôi cũng đã đoán ra, kẻ ở bên ngoài chắc chắn không phải là cảnh sát.

Tiếng động ô tô ở bên ngoài tắt hẳn. Bốn bề tĩnh mịch đến rợn người, ngoài tiếng sóng vỗ phía xa xa không còn một âm thanh nào khác.

Tôi dính chặt người vào bờ tường, toàn thân run lẩy bẩy, tai chỉ nghe thấy tiếng tim đập và hơi thở dồn dập của chính mình.

Tôi chỉ muốn nắm tay anh nhưng tình cờ đụng phải thứ kim loại lạnh lẽo.

Nhờ ánh trăng lọt qua khe cửa, Tôn Gia Ngộ lấp mấy viên đạn vào ổ đạn, tháo chốt an toàn, lên nòng súng một cách thành thạo.

Tôi ngậy người nhìn gương mặt không rõ ràng của anh, đây không phải là động tác của người mới động đến súng ống, chỉ có người nào sử dụng nhiều lần thao tác mới trôi chảy như vậy.

Anh nghiêng đầu, dù trong bóng tối nhưng tôi vẫn có thể nhìn rõ đôi mắt anh, ánh mắt lạnh lùng và tràn ngập sát khí.

Lòng bàn tay và mắt tôi nóng bỏng, trong lòng tôi cảm thấy một nỗi đau rõ rệt. Tôi nhớ đến vết chai trên ngón trỏ tay phải của anh, nhớ đến cảnh tượng chúng tôi gặp nhau lần đầu tiên.

Tôi thu tay về và đưa lên mắt, cố gắng mở to mắt nhưng không thể phân biệt thứ gì. Tuy nhiên, mũi tôi ngửi thấy mùi tanh của máu phảng phất ở đâu đó.

Tôi chợt tỉnh lại từ cơn mơ, túm chặt tay anh và mở miệng hỏi: “Anh bị trúng đạn rồi à?”

Tôn Gia Ngộ không trả lời.

Tôi run rẩy sờ soạng người anh. Anh giữ tay tôi lại và suyt một tiếng: “Bị mảnh thủy tinh vỡ bắn vào, em đừng động đây có được không?”

Tôi thở dài một hơi, bên ngoài vọng đến tiếng bước chân và tiếng nói chuyện, lẫn vào đó là tiếng kim loại va chạm lạnh lùng. Có người gõ nhẹ lên lớp lan can bảo vệ bên ngoài cửa sổ, tiếng động tuy nhỏ nhưng vẫn rùng rợn.

Không khí chết chóc bao trùm khiến toàn thân tôi tê liệt, tôi ôm cổ Tôn Gia Ngộ: “Người ở bên ngoài là ai vậy?”

Dù đang ở trong bóng tối, tôi vẫn cảm nhận được khoé miệng anh khẽ nhếch lên. Anh hỏi: “Em nghĩ là ai nào?”

“Bọn chúng muốn gì?”

“Vào đây lấy mạng chúng ta.” Anh nói chậm rãi từng từ một, ngữ điệu chậm biếm đồng thời vô cùng lạnh lẽo.

Sống lưng tôi lạnh toát, tôi hốt hoảng sờ soạng khắp người: “Di động đâu rồi? Chúng ta báo cảnh sát đi, tại sao anh không báo cảnh sát?”

“Báo cảnh sát?” Anh giữ chặt tay tôi cười mỉa mai: “Bảo bối, em quên mất hoàn cảnh của anh sao? Đừng nói là báo cảnh sát, chỉ cần mở máy di động, cảnh sát sẽ đến ngay.”

Tôi lập tức hóa đá, máu dồn hết lên não. Một ý nghĩ dần hiện lên trong trí óc tôi, tôi hỏi: “Là em dẫn đám người đó đến đây phải không?”

Tôn Gia Ngộ giờ khẩu súng lên nhắm thẳng, nói chậm rãi: “Không liên quan gì đến em, bọn chúng sẽ không bỏ qua bất cứ cơ hội nào mò ra anh. Sớm muộn chúng cũng tìm đến nơi, như thế cũng tốt, cuối cùng anh cũng có thể giải quyết món nợ một lần.”

Tôi cúi đầu, không thốt ra được một lời.

Một lát sau, Tôn Gia Ngộ lại mở miệng: “Anh luôn muốn em tránh xa những rắc rối này, nhưng không ngờ cuối cùng em vẫn bị cuốn vào. Anh đã phạm phải sai lầm nghiêm trọng khi không ngăn cản Khâu Vĩ đưa em đến đây.”

Tôi ngẩng lên nhìn anh, dưới ánh sáng lờ mờ, đôi mắt anh có thứ gì đó sáng lấp lánh.

“Mai Mai, anh xin lỗi.” Lời anh nói chứa chan tình cảm, ngữ điệu vô cùng thê lương.

Tôi giơ tay sờ mặt anh: “Thà rằng lúc đó chúng ta vĩnh viễn không thoát khỏi cơn bão tuyết.” Khoảnh khắc đó thuần khiết biết bao, anh chỉ có tôi, tôi cũng chỉ có anh.

Anh gục mặt vào lòng bàn tay tôi: “Anh xin lỗi.”

“Không sao đâu, em không bận tâm. Nếu anh lén lút rời khỏi nơi này mà không nói với em một tiếng, em sẽ hận và khinh thường anh suốt đời.”

Tôn Gia Ngộ không ngẩng đầu, lông mi anh hơi động đậy trong lòng bàn tay tôi, giống như con bướm bướm vỗ cánh.

Bên tai đột nhiên vang lên tiếng động nhẹ, tôi giật mình ngó xung quanh nhưng vẫn không tìm ra điều gì bất thường.

Tôn Gia Ngộ quan sát một lúc, anh giải thích: “Nguồn điện bị cắt đứt rồi. Hệ thống chống trộm của ngôi nhà này coi như ngừng hoạt động. Bây giờ hơi phiền phức, anh còn tưởng dựa vào hệ thống chống trộm, chúng ta có thể cầm cự đến lúc trời sáng.”

Tôi nắm chặt tay anh không lên tiếng, muốn lấy hết dũng khí để xóa bỏ nỗi hoảng sợ trong lòng.

Một lát sau, từ phòng khách nổi lên tiếng động hãi hùng khiếp vía.

“Em ngồi yên ở đây, để anh đi xem thế nào.” Tôn Gia Ngộ rút khỏi tay tôi.

Tôi dường như ngừng thở theo dõi bóng anh, cho đến khi anh biến mất ở cửa phòng ngủ.

Tiếng động hỗn loạn vẫn tiếp tục, dần dần tôi nghe thấy động tĩnh ở ngoài cửa, dường như có người phá lớp cửa sổ chống trộm. Đám người bên ngoài quyết tâm xâm nhập vào nhà trước khi trời sáng.

Tôi đột nhiên mỉm cười, nhớ đến những bộ phim xã hội đen Hồng Kông tôi xem trước kia. Đám xã hội đen trong phim có bao giờ lịch sự và thận trọng như vậy đâu? Chúng lạnh lùng bắn vỡ khóa rồi đập cửa xông vào nhà và lia hết một băng đạn, bất kể trong phòng có già trẻ nam nữ. Dưới họng súng, máu tươi nhuộm đỏ khắp nơi.

Đúng là trí tưởng tượng của các biên kịch không đáng tin cậy một chút nào, làm hỏng hết đầu óc con trẻ.

Tôn Gia Ngộ quay lại rất nhanh, anh nhét thứ gì đó vào tay tôi.

“Em nghe đây, Mai Mai.” Ngữ khí của anh rất bình tĩnh, giống như đang nói chuyện băng quơ: “Rơi vào tay bọn chúng sống không bằng chết. Nếu chúng xông vào đây, em hãy đi vào nhà bếp, sau đó cắt đứt đường ống dẫn ga...”

Thứ anh đặt vào tay tôi chính là chiếc bật lửa màu bạc, món quà duy nhất tôi tặng anh vào ngày sinh nhật.

Cả người tôi như bị rơi xuống hố băng, tay nắm chặt chiếc bật lửa. Thật không ngờ tôi lại kết thúc mạng sống bằng cách này, cuộc đời còn rất nhiều niềm vui mà tôi chưa kịp trải nghiệm, tôi cũng không thể báo hiếu bố mẹ. Nhưng rất may... rất may còn có anh ở bên cạnh.

Tôi gật đầu. nói bằng một giọng bình thản đến mức tôi cũng phải ngạc nhiên : “Được, em sẽ nói với bọn chúng, *game over!*”

Tôn Gia Ngộ sững sờ trong giây lát rồi bật cười: “Em không sợ sao?”

“Ở bên anh, em không cảm thấy sợ hãi.” Tôi thành thật trả lời: “Nhưng em không muốn chết, em muốn lấy anh, cùng anh sống hạnh phúc đến hết cuộc đời.”

Trong bóng tối, Tôn Gia Ngộ im lặng nhìn tôi một lúc lâu, sau đó anh vuốt ve má tôi.

Mấy phút sau anh lại rời khỏi phòng ngủ, anh nói cần đi lấy đồ.

Tôi ngồi đằng sau tủ quần áo chờ anh, như yên lặng chờ vận mệnh mà tôi không hề biết trước. Nhưng Tôn Gia Ngộ quay lại rất nhanh, anh ngồi xuống cạnh tôi và ôm bờ vai tôi.

Tôi nghe thấy giọng nói trầm trầm khe khẽ của anh vang lên bên tai tôi: “Mai Mai, nếu sau này còn có cơ hội kết hôn, anh sẽ cưới em.”

Tôi quay đầu về phía anh, nhưng còn chưa kịp phản ứng, một tấm khăn ướt đã phủ lên mặt tôi. Tôi giẫy giụa trong giây lát rồi nhanh chóng lịm đi.

Trong cơn mê man, tôi nhìn thấy chòm bóng bay đủ loại màu sắc, tôi giơ tay bắt lấy chòm bóng đã bay cao. Bên tai có tiếng nói lao xao nhưng khi tôi lắng nghe thì âm thanh đã biến mất. Tôi phiền não đi tìm một nơi yên tĩnh để ẩn náu.

Tiếng nói bên tai ngày một rõ hơn, khi tôi có thể phân biệt, tôi nhận ra hình như là tiếng Nga. Tôi đột nhiên tỉnh lại và cố gắng hết sức mở to mắt, trước mắt tôi là trần nhà trắng toát.

Tôi không biết nơi này là nơi nào, trong lòng cảm thấy rất nghi hoặc. Tôi thử động đậy người, bàn tay hơi đau nhói. Tôi ngửa đầu nhìn lên thấy một lọ nước mắc trên giá đang truyền từng giọt vào cơ thể tôi.

Tôi định thần rất nhanh, biết mình đang nằm trong bệnh viện. Nỗi hoảng sợ và lo lắng trước khi bị ngắt đi lại dội về trong tôi.

Có một người đứng bên cửa sổ quay lưng về phía tôi, do ngược ánh sáng nên tôi chỉ nhìn thấy dáng vẻ cao ráo và bờ vai rộng của người đó.

Tôi ngồi dậy cất tiếng gọi: “Gia Ngộ!”

Người đó lập tức quay lại, đi nhanh về phía tôi, gương mặt đầy vẻ vui mừng: “Mai, cô tỉnh rồi à?”

Người đàn ông mặc đồng phục cảnh sát, có đôi mắt xanh thẫm và nụ cười trẻ thơ ở trước mặt tôi chính là Andre, anh bạn lâu rồi tôi không gặp.

Tôi không ngờ gặp Andre ở đây. Tôi ngạc nhiên nhìn anh hồi lâu rồi định xuống giường: “Tôn Gia Ngộ đâu rồi? Tôi muốn gặp anh ấy.”

Andre cúi xuống nhìn tôi chăm chú, hai con ngươi của anh đột nhiên như đổi thành màu xanh tím trong suốt, nặng nề đến mức khiến tôi có cảm giác bất an.

“Xảy ra chuyện gì vậy?” Tôi có dự cảm chẳng lành, cơ bắp trên người bắt đầu căng cứng.

Anh bị thương? Hay là...?

“Anh ta vẫn còn sống.” Andre như nhìn thấu tâm tư của tôi, anh đứng dậy và trả lời tôi bằng một giọng vô cảm.

“Anh ấy đang ở đâu?”

“Cục cảnh sát?” Ngữ khí của Andre rất bình thản, giống như đang cáo cáo công việc với cấp trên: “Khoảng bốn giờ sáng hôm nay Tôn đã gọi điện báo cảnh sát. Khi chúng tôi tới hiện trường, ba tên xã hội đen bị bắn chết. Tôn chỉ bị thương nhẹ, nhưng anh ta sẽ bị bắt giam và bị thẩm vấn. Sau này, anh ta sẽ phải đối mặt với các tội danh buôn lậu, bắt cóc và mưu sát.”

Nghe Andre nói vậy, tôi tỉnh táo hẳn. Tôn Gia Ngộ đã báo cảnh sát, anh đã báo cảnh sát. Lẽ nào anh quên mất mình là tội phạm đang bị cảnh sát truy nã hay sao?

“Còn tôi? Sao tôi lại ở đây?” Tôi nói lớn tiếng.

Andre đặt tay lên vai tôi: “Cô bị hít một lượng lớn thuốc mê quá liều. Chúng tôi tìm thấy cô đằng sau tủ quần áo. Sợ cô bị thương nên chúng tôi đưa cô vào bệnh viện.”

Tôi túm lấy thắt lưng của Andre: “Tại sao? Anh ấy có nói tại sao anh ấy báo cảnh sát không?”

“Cô không hiểu thật sao?” Andre cúi đầu nhìn tôi, nói chậm rãi, ngữ khí mang chút thương cảm: “Còn nguyên nhân nào khác ngoài nguyên nhân anh ta muốn cô được an toàn? Chính phủ của chúng tôi đã hứa với những người dân bỏ phiếu là sẽ đánh vào hành vi buôn lậu và loại trừ hủ bại của ngành hải quan một cách triệt để. Lúc này mà xử án, cô có biết hậu quả sẽ như thế nào không?”

Tôi buông tay, bắt đầu lùi lại phía sau, cho đến khi lưng chạm vào đầu giường, không còn đường cho tôi lui nữa.

“Mai.” Andre ngồi xuống trước mặt tôi và đặt tay lên mu bàn tay tôi.

Theo phản xạ, tôi giấu tay về đằng sau, đầu óc trống rỗng, cố gắng mãi vẫn không thể tiêu hóa lời anh nói. Mấy câu tiếng Nga quen thuộc lúc này đều thành ký hiệu xa lạ.

Andre gượng cười và từ từ đứng dậy: “Đúng rồi, Tôn nhờ tôi chuyển lời với cô, bởi vì anh ta không muốn cô chứng kiến cảnh tượng hỗn loạn nên đã dùng thuốc mê, xin cô hãy tha thứ cho anh ta.”

Tôi ngẩn ngơ nhìn Andre, đầu óc không có một suy nghĩ nào ra hồn. Nhưng tôi biết rõ một điều, ít nhất Tôn Gia Ngộ vẫn còn sống.

“Anh ấy sẽ bị xử bao nhiêu năm?”

“Mai, tôi không biết.” Vẻ mặt Andre đầy vẻ thương cảm và đáng tiếc, giọng nói vô cùng dịu dàng: “Tôi chỉ là một người cảnh sát, trách nhiệm của tôi là bắt tội phạm đem về quy án. Còn xử tù bao nhiêu năm là quyết định của quan tòa.”

Tôi cúi đầu, trong lòng cảm thấy vô cùng bất lực.

“Lát nữa sẽ có đồng nghiệp bên tôi đến đây lấy khẩu cung của cô. Cô hãy nhớ, những gì không liên quan đến cô, cô đừng nói gì cả.”

Lời của Andre khiến tôi không khỏi cảm động, anh luôn yêu thương bảo vệ tôi, dù tôi đã làm anh thất vọng.

Andre dường như hiểu tôi đang nghĩ gì, anh chạm ngón tay vào má tôi: “Tôi không nhẫn tâm nhìn cô bị tổn thương. Tôi không thể quên lần đầu tiên gặp cô. Làn da mịn màng như tơ lụa, đôi mắt đen lay láy như con hươu nhỏ...”

“Andre, anh không chỉ là tên ngốc mà thị lực của anh cũng có vấn đề.” Tôi nói.

Trong thời gian thu thập chứng cứ của vụ án, dù luật sư hết sức cố gắng nhưng Tôn Gia Ngộ vẫn không được bảo lãnh. Vì liên quan đến buôn lậu nên mọi tài sản của anh ở Ukraine đều bị đóng băng.

Trạng thái tinh thần của Tôn Gia Ngộ khiến tôi hết sức lo lắng. Ngoài luật sư, anh không chịu gặp bất cứ ai. Mỗi khi nhắc đến anh, luật sư đều lắc đầu, nói tâm trạng của anh rất tiêu cực, anh dường như đã bỏ cuộc, hoàn toàn không quan tâm đến phán quyết cuối cùng.

Trình độ tiếng Nga của Khâu Vĩ không tốt lắm nên nói chuyện với luật sư hơi tốn sức. Trình độ tiếng Nga èo uột của tôi cũng chẳng giúp được gì.

Chúng tôi vốn trông chờ vào Lão Tiền, nhưng sau khi Tôn Gia Ngộ bị bắt, anh ta chỉ xuất hiện hai lần, bộ dạng khá căng thẳng, bất an, đại khái là sợ bị liên

lụy. Tuy nhiên Tôn Gia Ngộ rất kín miệng, anh không khai ra bất cứ người nào. Khoảng mười ngày sau không thấy có động tĩnh, Lão Tiền mới yên tâm, viện có công việc bận rộn rồi trốn biệt tăm biệt tích.

Khâu Vĩ tức giận đập bàn thình thịch mắng Lão Tiền: “Đồ khôn kiếp! Lương tâm của anh ta đáng đem cho chó gặm!”

Tức thì tức nhưng chúng tôi vẫn phải lo cho vụ án của Tôn Gia Ngộ. Cuối cùng, chúng tôi đành phải thuê một du học sinh người Trung Quốc ở trường Đại học Quốc lập Odessa làm phiên dịch.

Bên ngoài trời mưa lớn, nước mưa bị gió thổi bắn vào cửa kính rồi từ từ chảy xuống. Trên cửa kính có một con ong nhỏ không kịp bay về tổ trước khi trời mưa. Nó bị mưa làm ướt đôi cánh nên không thể bay lên.

Tôi ti đầu vào cửa kính nhìn con ong nhỏ giãy giụa, tai vẫn lắng nghe cuộc thảo luận giữa Khâu Vĩ và luật sư.

Theo lời luật sư, Tôn Gia Ngộ chắc chắn sẽ bị khởi tố. Vụ này thật ra có hai nội dung, thứ nhất là buôn lậu, vấn đề này không còn gì để nói, nhân chứng vật chứng đầy đủ, cơ hội lật lại bản án gần như bằng không. Thứ hai là bắt cóc mưu sát, Tôn Gia Ngộ vẫn có khả năng thoát khỏi.

Khâu Vĩ gật đầu: “Chúng tôi đã làm theo lời dặn của luật sư. Hai cảnh sát có mặt ở hiện trường chúng tôi đã nhờ người giải quyết, trong lòng họ đều biết rõ nên nói những gì và không nên nói những gì. Máy tên xã hội đen Ukraine chúng tôi cũng đã đánh tiếng, thời gian này bọn họ sẽ không xuất đầu lộ diện.”

“Thế thì tốt.” Luật sư nói: “Không có nhân chứng thứ ba, vật chứng và hiện trường đã bị phá hủy từ lâu. Bây giờ chỉ còn mỗi lời khai của nguyên cáo, khả năng phán quyết giảm đi nhiều, rất tốt.”

Khâu Vĩ vẫn còn một nỗi lo khác, anh cau mày nói: “Nói thì nói vậy, nhưng một khi chúng ta nghĩ ra chiêu này, đối phương không có hành động ngốc nghếch,

chắc cũng sẽ có hành động. Quan trọng là Gia Ngộ vẫn ở trong đó, chúng ta ném chuột sợ võ binh, chỉ e đôi phương động đến cậu ấy.”

“Thế thì hết cách.” Luật sư xoa tay: “Chúng ta chỉ có cách đút lót, phải đút cho tất cả những người liên quan ở Cục cảnh sát.”

Nhắc đến hành vi hối lộ, người luật sư gốc Ukraine này không hề hàm hồ, ông ta thậm chí còn tinh hơn chúng tôi.

Khâu Vĩ nhìn tôi, nở nụ cười bất lực: “Được rồi, chúng tôi sẽ làm theo lời anh.”

Tôi đột nhiên nhớ tới một chuyện: “Đại sứ quán Trung Quốc liệu có thể giúp đỡ không? Với mối quan hệ của bố anh ấy trước đây, chắc có thể nhờ vả ở họ?”

“Cô ngây thơ thật đấy.” Khâu Vĩ lắc đầu: “Người đi thì trà lạnh, hơn nữa, bố cậu ấy qua đời sáu, bảy năm rồi. Đây lại là án hình sự, ai muốn dây vào chứ?”

“La Tây thì sao?”

“Khỏi cần bàn. Cô không biết đâu, chuyện xảy ra lần trước, Gia Ngộ chưa thương lượng với chị ta đã tự ý hành động khiến chị ấy mất hết uy tín. Vì vậy chị ta đã buông lời rồi, từ nay về sau đừng nhắc đến ba chữ Tôn Gia Ngộ trước mặt chị ta.”

Tôi thì thầm: “Chị ấy tức giận nên mới nói như vậy, chị ấy sẽ không bỏ mặc Gia Ngộ đâu.”

Khâu Vĩ nghi ngờ nhìn tôi: “Sao cô biết?”

Bởi vì tôi cũng là phụ nữ. Phụ nữ thường si tình cuồng dại, giống như Bành Duy Duy, gây ra bao nhiêu chuyện như vậy, dù cuối cùng trong lòng yêu hay hận, nhưng người cô không thể dứt bỏ vẫn chính là anh.

Khâu Vĩ ngẫm nghĩ một lát rồi lại lắc đầu: “Thôi khỏi, có gì tính sau, tôi không muốn đi cầu xin người đàn bà đó.”

Do chúng tôi nói bằng tiếng Trung nên luật sư không hiểu, ông ta thu dọn tài liệu rồi nhắc nhở chúng tôi: “Chuyện khác không nói, quan trọng bây giờ nhất là sự phối hợp của Tôn. Nếu cậu ta không chịu phối hợp thì chúng ta có làm gì cũng vô ích.”

“Làm phiền anh.” Khâu Vĩ bắt tay tạm biệt luật sư: “Anh khuyên nhủ cậu ấy giúp chúng tôi, ít nhất cũng phải gặp chúng tôi một lần.”

Không biết luật sư nói gì với Tôn Gia Ngộ, vài ngày sau anh cuối cùng đồng ý gặp chúng tôi.

Tôi và Khâu Vĩ ngồi ở phòng gặp mặt chờ anh. Do quá căng thẳng, chân tay tôi lạnh toát, cổ họng khô rát.

Hai mươi phút sau, Tôn Gia Ngộ cuối cùng cũng được cảnh sát dẫn vào phòng.

Tôi bất giác đứng dậy, ngây người nhìn anh ở phía đối diện.

Tôn Gia Ngộ mặc một bộ quần áo sạch sẽ, tóc cắt ngắn, tuy người vẫn gầy gò nhưng khí sắc có vẻ khá tốt. Chỉ có điều, đôi mắt anh so với lần trước tôi gặp càng tối tăm, lạnh lẽo và không một chút sinh khí.

Khâu Vĩ đưa cho anh một điếu thuốc và nói cho anh biết về tiến triển của vụ án. Tôn Gia Ngộ không chú ý lắng nghe, ánh mắt như nhìn xuyên qua vật thể, không biết phiêu diêu tận phương nào.

Trong lòng tôi có thứ gì đó khuấy động, khiến tôi đau đến mức khó thở. Tôi biết anh đã thật sự bỏ cuộc. Hôm đó anh báo cảnh sát vào lúc bốn giờ hai mươi

phút. Không một ai biết anh nghĩ gì trong hơn một tiếng đồng hồ đơn độc đối mặt với sự tấn công của đối phương.

Khâu Vĩ dặn đi dặn lại: “Gia Ngộ, cậu ở trong đó phải hết sức cẩn thận, dù sao cũng có việc chúng tôi không thể thu xếp được.”

Cuối cùng, Tôn Gia Ngộ cũng nhướng mắt nhìn Khâu Vĩ. Khâu Vĩ ghé sát người, hạ thấp giọng nói: “Có kẻ muốn cậu ngậm miệng.”

Đến lúc này vẻ mặt Tôn Gia Ngộ mới có chút thay đổi, anh nhếch môi nở nụ cười châm biếm.

“Được rồi, hai người về đi.” Anh đứng dậy mở miệng nói câu đầu tiên. “Sau này đừng đến đây nữa.”

Tôi nhào người về phía trước, nắm tay anh qua bàn: “Gia Ngộ... anh nhất định phải cẩn thận...”

Anh đưa ánh mắt nhìn tôi, ánh mắt vô cùng lạnh lùng, hờ hững. Sau đó anh cất giọng đều đều: “Em hãy rời khỏi Ukraine đi, về Bắc Kinh cũng được, nơi này không hợp với em.”

Cảnh sát đưa anh đi, tôi nắm chặt tay anh không rời.

“Bỏ ra!” Anh gắt lên.

Nước mắt dâng lên tràn bờ mi, tôi nhìn anh, không lên tiếng cũng không buông tay.

Tôn Gia Ngộ dùng sức kéo tay ra khỏi lòng bàn tay đầy mồ hôi của tôi. Tôi chỉ có thể trân trân đứng nhìn tay anh từ từ rời khỏi tay tôi.

Bóng lưng gầy guộc của anh cuối cùng cũng biến mất khỏi tầm nhìn của tôi, từ đầu đến cuối anh không hề quay lại nhìn tôi lấy một lần.

Ở trong trại giam, tôi cố gắng không để bản thân thất thố. Ra ngoài cửa, không thể tiếp tục gắng gượng được nữa, đôi chân tôi mềm nhũn, khiến tôi phải bám vào bờ tường một lúc lâu.

Tối hôm đó, tôi uống say khướt trong quán rượu, rồi dốc bầu tâm sự với Khâu Vĩ.

Cuối cùng tôi nói: “Anh có nghe thấy không, anh ấy đuổi em đi. Em còn có thể đi đâu chứ? Trải qua nhiều chuyện như vậy, sao anh ấy còn cố tình làm ra vẻ ta đây? Anh ấy có mệnh hệ gì, em sống cũng có ý nghĩa gì?” Tôi đập mạnh xuống bàn: “Đúng là tên khốn, sao em có thể quen biết anh ấy? Tại sao em có thể yêu người như vậy?”

Khâu Vĩ lúc đầu còn thấy buồn cười, sau đó anh cau mày thờ dài. Anh trầm mặc một lúc rồi hỏi tôi: “Rốt cuộc cô hiểu cậu ấy được bao nhiêu?”

Tôi nằm bò xuống bàn, không trả lời câu hỏi của anh.

Người nào hỏi tôi câu này, tôi lại cảm thấy mơ hồ. Nhưng hiểu nhiều hay hiểu ít thì sao chứ, dù thời gian quay ngược trở lại bao nhiêu lần đi chăng nữa, tôi cũng không thay đổi sự lựa chọn của mình.

Quả thật tôi không hiểu anh. Lúc đầu tôi bị vẻ đẹp trai phong lưu của anh thu hút, hoàn toàn không nhìn thấy mặt trái. Đợi đến khi tỉnh ngộ, tôi đã chìm sâu xuống đáy, không còn cách nào thoát khỏi cũng chẳng thể quay đầu.

Khâu Vĩ lên tiếng: “Không ngại nói cho cô biết, trước đây tôi từng có lần khuyên Gia Ngộ chia tay cô. Tôi nói: Hai người không thích hợp, thuộc về hai thế giới hoàn toàn khác nhau. Gia Ngộ, cậu xem đi, từ lúc quen cô ấy, chuyện đen đui liên tục xảy ra với cậu. Các cụ nói mệnh tương khắc cấm có sai, không tin cũng không được. Nhân lúc tình cảm còn chưa sâu sắc, chia tay sớm sẽ càng đỡ đau khổ hơn.”

Tôi cười cười: “Anh cứ nói thẳng em là sao chối cho xong, việc gì phải vòng vo tam quốc thế?”

“Tôi không có ý đó.” Khâu Vĩ cười ngượng nghịu: “Tôi muốn nói, Gia Ngộ đã không nhìn nhầm người. Cậu ấy bảo: Một cô gái sạch sẽ thuần khiết toàn tâm toàn ý với em, nếu bây giờ em nói chia tay cô ấy, đồng nghĩa với việc em sẽ hủy hoại đời cô ấy.”

Khâu Vĩ bình thường không nói nhiều như vậy, rõ ràng anh đã uống say.

Tôi nằm gồi đầu lên cánh tay và cười ngật nghẹo.

“Triệu Mai, cô không sao đấy chứ?” Khâu Vĩ chạm nhẹ vào người tôi.

Tôi lắc đầu, tu một hớp hết nửa chai bia. Vị chua chua dâng lên trong cổ họng khiến tôi nấc nghẹn. Sau đó tôi bị ho, ho đến mức chảy cả nước mắt.

“Triệu Mai...” Khâu Vĩ nhìn tôi bằng ánh mắt áy náy.

Tôi chạy vào nhà vệ sinh nôn sạch sẽ, cuối cùng tôi ngẩng đầu nhìn vào tấm gương treo trên tường, bắt gặp hình ảnh một người phụ nữ xa lạ, sắc mặt trắng bệch, hai mắt thâm quầng, ánh mắt đờ đẫn, đầu tóc rối bù ở trong gương.

Tôi chống tay lên bồn rửa mặt, hai chân đứng không vững. Từ Trung Quốc trở về Odessa mới chỉ một tháng, vậy mà tôi dường như già thêm mười tuổi.

Khâu Vĩ đứng bên ngoài gõ cửa: “Triệu Mai! Triệu Mai!”

Tôi hít một hơi sâu, vỗ nước lạnh lên mặt rồi mở cửa đi ra ngoài: “Em không sao.”

Khâu Vĩ đã tỉnh rượu, anh nói: “Cô hãy quên câu nói vợ vắn của tôi đi. Cậu ấy đối xử với cô thế nào, cô còn rõ hơn tôi đúng không?”

“Thôi khỏi, anh Khâu.” Tôi do dự một lát mới hỏi anh: “Anh còn giấu em một chuyện, đúng không?”

“Gì cơ?”

“Lần trước anh vẫn chưa nói hết, tại sao Gia Ngộ lại thả người đó?”

Khâu Vĩ nhìn tôi bằng ánh mắt kỳ lạ: “Lúc gặp Gia Ngộ sao cô không hỏi thẳng cậu ấy?”

Tôi cười khan một tiếng: “Anh nghĩ với tính cách của anh ấy, anh ấy sẽ nói cho em biết sao?”

Khâu Vĩ cúi đầu, nhìn chai bia một lúc lâu mà không nói gì. Sau đó anh đập mạnh xuống bàn, mạnh đến mức cốc bia rung bần bật: “Tại sao ư? Bởi vì tên đó nói với Gia Ngộ, muốn viết một bức thư cho con gái hắn. Tên khốn đó nói: Tôn Gia Ngộ, cậu cảm thấy uất ức, bỏ cậu chết cậu không được gặp mặt lần cuối. Nhưng năm đó vì một chút tiền, cậu ép tôi rời khỏi Trung Quốc, hại tôi tan cửa nát nhà, vợ tôi lấy chồng khác, đến con gái cũng đổi họ. Con gái tôi từ lúc ra đời cho đến bây giờ còn không biết có người bố ruột này. Lúc mẹ tôi chết tôi không ở bên cạnh bà, bà gọi tên tôi rồi tắt thở, chúng ta phải thanh toán món nợ nần này như thế nào?”

Tôi cắn mạnh vào đầu ngón tay, cất giọng run run: “Vi lý do đó ư?”

“Ừ, tên đó còn nói: Khi nào cậu gặp con gái tôi thì chuyên lời giúp tôi, bảy năm trước tôi vì bắt đắc dĩ mới bỏ rơi nó, bây giờ cũng vì bắt đắc dĩ nên mới không thể nhận con. Cậu hãy nói với con gái tôi, tôi rất nhớ nó. Cậu bảo con gái tôi sau này mỗi khi đến dịp Thanh minh và rằm tháng Bảy đốt ít tiền giấy cho tôi là được.” Khâu Vĩ bật cười: “Nghe đến đây, Gia Ngộ liền mềm lòng. Cô thử nói xem, có phải đầu óc của cậu ấy có vấn đề hay không?”

“Đúng là có vấn đề.” Tôi cố nhin cười để không chảy nước mắt. “Anh ấy cực kỳ có vấn đề, chẳng ai sánh bằng anh ấy.”

“Không sai!” Khâu Vĩ vẫy tay bảo nhân viên phục vụ mang thêm bia và nâng cốc với tôi: “Nào, chúng ta cạn ly, uống say sẽ quên hết nỗi sầu.”

Một lúc sau, Lão Tiền đến nơi, anh ta vội vàng mở miệng: “Hai người gặp Tiểu Tôn có hỏi cậu ấy rằng chuyện làm ăn cậu ấy tính thế nào không? Các mối quan hệ trước đây vẫn có thể tận dụng được đấy.”

Tâm trạng của Khâu Vĩ không tốt nên anh nói rất khó nghe: “Lão Tiền, sao phải nóng ruột thế? Anh yên tâm đi, cậu ấy chết, chắc chắn sẽ giao hết cho anh. Anh hãy cố đợi thêm một thời gian, sẽ nhanh thôi!”

Lão Tiền ngậm miệng không nói thêm một câu nào nữa.

Những người xung quanh bắt đầu say khướt, không khí quán rượu khiến tôi chán ghét, tôi lập tức đứng dậy rời khỏi nơi đó.

Mấy ngày sau, tôi tìm được công việc bán hàng ở chợ Bảy km. Chủ cửa hàng là người Ôn Châu, ăn nói tương đối lịch sự nhưng sai bảo người khác không khách khí một chút nào. Công việc của tôi bắt đầu từ mười giờ sáng đến sáu giờ chiều, không có ngày Chủ nhật và lễ tết. Mỗi ngày tôi phải ở trong cửa hàng suốt tám tiếng đồng hồ, đến đi vệ sinh cũng phải chạy thật nhanh.

Tiền lương một tháng là một trăm hai mươi đô la Mỹ, đủ trả tiền thuê nhà, tiền điện nước và một ngày ba bữa ăn của tôi.

Bây giờ là thời điểm nóng nhất của mùa hè, container kín mít, đến buổi chiều tỏa ra khí nóng như ở trong phòng xông hơi, khiến tôi không thở nổi.

Tôi không chỉ trông coi cửa hàng mà cách ba đến năm ngày lại kiểm kê hàng tồn theo chỉ thị của ông chủ. Anh ta không thường xuyên ở cửa hàng nên một mình tôi phải bê đi bê lại thùng hàng. Mười ngón tay vốn được tôi nâng niu trở nên thô ráp và thường xuyên xuất hiện vết xước, móng tay bong hết cả.

Tôi lấy băng y tế dính ngang dính dọc mà không hề bận tâm. So với sự giày vò trong lòng, những vết thương này có đáng là gì?

Bữa trưa tôi mua cơm hộp ngay trong chợ nhét tạm vào dạ dày. Vợ chồng bán cơm tôi cũng quen biết, người vợ chính là bà thím Tứ Xuyên từng đến nhà chúng tôi giúp việc. Lần đầu tiên nhìn thấy tôi, miệng bà há to thành hình chữ O. Sau đó bà lẩm bẩm: “Đúng là nghiệp chướng, một cô gái xinh xắn, là bảo bối trong tay bố mẹ lại phải chịu khổ như vậy.” Vừa nói bà vừa gấp thêm vài miếng thịt vào hộp cơm của tôi. Tôi chỉ mỉm cười, trong lòng không khỏi cảm kích ý tốt của bà. Nhưng tôi không nuốt trôi mấy miếng thịt đầy mỡ đó. Vì vậy cuối cùng chỉ bèo bỏ con chó béc giê ở cửa hàng bên cạnh.

Khâu Vĩ vẫn chạy Đông chạy Tây vì chuyện của Tôn Gia Ngô, thậm chí anh bỏ bê cả việc làm ăn của mình. Phiên xét xử đầu tiên là vào nửa tháng sau, tức ngày mồng Tám tháng Tám, một con số cát tường.

Sau khi biết tôi làm thuê ở chợ Bảy km, Andre chỉ cần không bận công việc, sẽ lái xe tới chợ, chờ cho đến lúc tôi đóng cửa rồi chở tôi về nhà.

Tôi không muốn làm phiền anh, nhắc anh vài lần nhưng anh đều bỏ ngoài tai. Cuối cùng tôi đành để mặc anh thích làm gì thì làm.

Những lúc chúng tôi ở bên nhau, Andre không hề đa động đến công việc của mình. Tôi biết anh nhiệt tâm với nghề cảnh sát nên không muốn làm khó anh. Hơn nữa bây giờ tôi không có hứng thú nói chuyện, hai chúng tôi thường không có đề tài nói nên không khí rất nhạt nhẽo.

Một hôm, Andre chở tôi về nhà. Tôi nói lời cảm ơn anh như thường lệ và mở cửa xuống xe.

Andre gọi tôi: “Mai!”

Tôi quay đầu: “Chuyện gì?”

Anh nhìn tôi chăm chú, ánh mắt xanh thẫm lóe lên vô số tia phức tạp: “Mai, cô mới hai mươi hai tuổi, tương lai còn dài...”

Tôi mỉm cười, sau đó vẫy tay chào anh và quay người đi vào thang máy.

Thang máy không có người, khi đối diện với bức tường có thể soi gương, tôi mới phát hiện mặt mình đầy nước mắt. Tôi mới hai mươi hai tuổi, vẫn còn rất trẻ sao? Vậy mà tôi cảm thấy trái tim mình già cỗi như đã qua nửa đời người.

Sự việc xảy ra mà không hề có điềm báo trước, tôi còn nhớ đó là một ngày hè mát lạnh, cửa hàng hôm đó rất đông khách, tôi bận đến hai giờ chiều mới có thời gian ăn trưa.

Vừa mới ăn hai miếng cơm, tôi chợt nghe con chó béc giê thuần chủng Đức ở cửa hàng bên cạnh sủa điên cuồng.

Tôi buông hộp cơm đi ra ngoài xem xét, tưởng là nhân viên thuế vụ đến kiểm tra, bởi vì con chó béc giê tên “Thịt bò” này luôn đề cao cảnh giác, cứ thấy người mặc đồng phục ở phía xa xa là nó lên tiếng báo động những người buôn bán trong chợ cẩn thận.

Không ngờ người mặc cảnh phục lại là Andre. Tôi vội nuốt con “Thịt bò”, bắt nó im miệng, nhưng nó vẫn cắn gấu quần Andre và chạy vòng quanh người anh.

Tôi mỉm cười hỏi Andre: “Sao anh lại đến đây vào giờ này?”

Bị con chó to đùng quấy rầy, bộ dạng của Andre tương đối thảm hại, mũ cảnh sát lệch về một, nhưng anh không hề bận tâm, cứ thế xông đến kéo tay tôi: “Đi theo tôi.”

“Chuyện gì vậy?” Tôi giật khỏi tay anh: “Tôi còn phải trông cửa hàng, anh làm gì vậy?”

“Mẹ kiếp!” Một người vốn nho nhã như Andre cũng biết chửi thề, anh cố chấp kéo tôi ra khỏi chợ.

Cổ tay đau buốt, tôi quay đầu nhìn cửa tiệm mỗi lúc một xa và không ngừng vùng vẫy: “Anh muốn làm gì hả? Muốn hắt đổ bát cơm của tôi sao? Anh mau bỏ tay ra!”

Andre dừng lại và quay người về phía tôi, mặt anh rịn đầy mồ hôi.

“Andre?” Tôi rất ngạc nhiên trước thái độ của anh.

Andre im lặng, một lúc sau mới bật ra mấy từ: “Tôn xảy ra chuyện rồi.”

Tôi sửng người, nhất thời không có phản ứng.

Andre cúi đầu nhìn xuống chân mình và nói khẽ: “Tôi qua Tôn bị người khác đánh đập, anh ta bị thương nặng, bây giờ đang nằm trong bệnh viện.”

Lần này thì tôi đã hiểu ra vấn đề, tôi cuộn chặt tay, nghiến răng nói với anh: “Vậy anh còn chần chừ gì nữa? Mau đưa tôi đi gặp anh ấy.”

Người cảnh sát canh giữ ngoài cửa phòng bệnh không cho tôi vào. Andre kéo đồng nghiệp sang một bên, thì thầm thương lượng một hồi lâu.

Người đó nhìn tôi và cất giọng miễn cưỡng: “Cô chỉ có hai phút thôi.”

Andre vội cảm ơn người cảnh sát, anh vừa đưa tôi vào trong vừa quay sang giải thích: “Tôn vẫn chưa thoát khỏi tình trạng nguy kịch, không tiện gặp bất cứ ai.”

Tôi lập tức lao đến trước giường bệnh, đầu óc hỗn loạn, cảnh tượng trước mắt tối đen.

Tôn Gia Ngô nằm ở đó, đầu được quấn một lớp vải băng dày nhưng máu đỏ vẫn thấm ra ngoài.

Tôi không nhìn rõ thân thể anh, bởi vì người anh được đắp một vỏ chăn lớn, các loại ống truyền và dây dợ thò ra từ trong chăn, chất lỏng đủ loại màu sắc thông qua ống truyền trong suốt đi vào cơ thể anh.

Tay trái của anh bị còng vào cái giá trên đỉnh đầu.

“Anh ta bị thương rất nghiêm trọng.” Sắc mặt Andre rất u ám, giọng nói không che giấu vẻ ủ rũ: “Lúc đó có một nghi phạm khác ở chung phòng nổi cơn điên, nếu cảnh sát trực ban không kịp thời chạy qua, Tôn đã bị người ta đánh chết rồi.”

Đầu óc tôi như bị một đàn ong vàng chiếm lĩnh, không ngừng kêu u u. Tâm mắt tôi ngoài gương mặt của anh không còn xuất hiện bất cứ thứ gì khác.

“Gia Ngộ!” Tôi quỳ xuống bên cạnh giường, gọi khẽ tên anh.

Mí mắt anh hơi động đậy. Tôi biết anh nghe thấy lời tôi nói, bèn xích lại gần hơn: “Anh có thể vượt qua, bao nhiêu trặc trở anh còn vượt qua được nữa là.”

Bàn tay anh bị còng trên đầu giường hơi động đậy, tôi liền giơ tay nắm chặt tay anh.

Andre lên tiếng thúc giục: “Hết thời gian rồi, chúng ta đi thôi!”

Tôi coi như không nghe thấy, ghé sát tai Tôn Gia Ngộ: “Gia Ngộ, em sẽ đưa anh ra ngoài, dù phải trả bất cứ giá nào.”

Người anh run run, ngón tay cứng lại, anh mở mắt và mấp máy một từ rõ ràng: “Không.”

Tôi lắc đầu, cố gắng không để nước mắt chảy xuống: “Không, lần này em không muốn nghe lời anh.”

Ánh mắt anh dừng lại trên mặt tôi, giống như màn hình ti vi bị tắt nguồn điện từ từ tối đen, tiêu điểm trong mắt biến mất.

“Gia Ngộ!”

Đầu anh ngoẹo về một bên.

Máy móc ở đầu giường bắt đầu tiếng báo động chói tai, cô ý tá hét vào bộ đàm: “Bác sĩ! Bác sĩ!”

Tôi gần như phát điên, bị Andre kéo ra khỏi phòng bệnh. Không thể thoát khỏi bàn tay anh nên tôi ra sức đá vào đùi anh: “Anh ấy đã như vậy rồi, sao các người còn còng tay anh ấy, các người có lương tâm không?”

Andre nhìn đau, cố giữ chặt người tôi: “Mai, cô hãy bình tĩnh trở lại!”

Tôi mở to mắt nhìn Tôn Gia Ngô bị đẩy vào phòng mổ, cánh cửa đóng sập ngay trước mắt tôi một cách vô tình.

Thời gian như ngừng trôi, tôi ngơ ngơ ngẩn ngẩn ngồi trên ghế dài bên ngoài phòng mổ. Andre ngồi bên cạnh tôi, đặt tay lên vai tôi và không ngừng vỗ nhẹ.

Tôi muốn mỉm cười với anh nhưng hai khóe miệng cứng đờ. Bốn bề hỗn loạn, tai tôi chỉ nghe thấy tiếng kim loại va chạm, tiếng bác sĩ và y tá trao đổi, tiếng máy móc ù ù...

Những âm thanh đó lúc gần lúc xa, tôi không thể lý giải ý nghĩa của chúng. Không biết bao lâu sau, trong phòng mổ đột ngột truyền ra tiếng động của một loại máy móc nào đó, tiếp theo là tiếng đàn ông hét lớn: “Một, hai, ba...” Sau đó là tiếng bịch, bịch, bịch...

Từng tiếng động nối tiếp nhau, như từng nhát búa gõ mạnh vào tim tôi.

“Thượng đế ơi!” Cốc giấy trong tay Andre rơi xuống đất, lăn đi rất xa, cà phê trong cốc đổ đầy xuống nền nhà, giống như vết máu khô.

“Đó là gì vậy?” Tôi hỏi.

“Kích điện, bọn họ đang kích điện anh ta.”

Lời của anh lọt vào tai tôi, giống như hạt mưa rơi xuống chiếc ô lộp lộp, tôi không hiểu anh đang nói gì.

Vào lúc bốn giờ chiều, cuối cùng cửa phòng mổ cũng mở ra. Hai người cảnh sát mặc thường phục tiến lại gần nói điều gì đó với bác sĩ. Tôi cũng muốn xông lên nhưng bị Andre giữ lại.

Tôi chỉ có thể đứng nhìn Tôn Gia Ngô từ xa, mặt anh được chụp mặt nạ dưỡng khí trong suốt, sắc mặt nhợt nhạt không giống người thật.

“Andre, xin anh hãy bỏ tôi ra, tôi vẫn có thể kiểm chế bản thân.” Tôi cố gắng duy trì sự bình tĩnh.

Nhưng Andre không nghe lời tôi, ngón tay anh càng siết chặt hơn.

Đồng nghiệp của anh bước tới: “Anh ta không thể gặp bất cứ ai, hai người hãy về đi.”

Andre vội nói lời xin lỗi.

Người cảnh sát nhìn tôi lắc đầu rồi quay sang Andre: “Andre, tôi thấy cô ấy có vẻ không ổn, cô ấy cần nghỉ ngơi.”

Tôi ngồi im một chỗ, không chịu nhúc nhích, Andre cũng hết cách, anh đành đợi tâm trạng tôi ổn định trở lại mới lôi tôi rời khỏi bệnh viện.

Bên ngoài trời rất u ám, mây đen che kín vùng trời phía Bắc, không khí nặng nề như sắp đổ cơn mưa lớn.

Andre mở cửa xe cho tôi, tôi đứng đó hóa đá một chỗ, chân như bị chôn chặt xuống đất. Một lúc sau tôi mới miễn cưỡng lên xe.

“Mai.” Andre muốn kéo tay tôi.

Nhưng tôi đột ngột túm chặt tay anh, như túm ngọn cỏ cứu mạng cuối cùng, đồng thời cất giọng khẩn cầu: “Giúp tôi, Andre, tôi muốn đưa anh ấy ra ngoài.”

“Tôi không biết làm thế nào để giúp cô.” Anh từ từ gạt tay tôi: “Tôi xin lỗi, tôi là một cảnh sát.”

“Cảnh sát? Cảnh sát các anh đều là thói tha!” Nỗi đau của tôi đột nhiên bùng phát thành cơn giận dữ: “Rõ ràng là một quốc gia rác rưởi, vậy mà luôn nhắc tới công bằng và dân chủ. Anh nói cho tôi biết, dân chủ và công bằng của các anh nằm ở chỗ nào? Nếu không phải Cục cảnh sát nhận tiền của kẻ khác gây phiền phức cho anh ấy, liệu anh ấy có rơi vào cảnh ngộ này không? Nếu không phải có người cố ý hãm hại, tại sao anh ấy bị đánh suýt chết trong trại giam? Số tiền chúng tôi đút lót cho các anh đâu rồi? Đem đi nuôi chó rồi à? Các anh ăn tiền của bên nguyên cáo rồi lại ăn tiền của bị cáo, các anh còn vô liêm sỉ hơn cả xã hội đen.”

Andre nhìn tôi hồi lâu, gương mặt anh tuấn lộ rõ vẻ đau đớn lẫn thất vọng. Một lúc sau, anh cúi đầu quay người bước đi.

Tôi sững sờ, đột nhiên ý thức mình vừa làm gì. Tôi đuổi theo ôm thắt lưng anh: “Tôi xin lỗi, Andre, tôi nói sai rồi.”

Trong những ngày tháng khó khăn này, chỉ có một mình anh ở bên cạnh cùng tôi vượt qua.

Andre đứng bất động, sau đó anh mở miệng: “Cô nói đúng, đây quả thật là một nghề nghiệp bản thủ.”

Anh cố gắng thoát khỏi tay tôi rồi lên xe nô máy phóng đi mất.

Tôi hoàn toàn kiệt sức, ngồi xỏm xuống đất ôm chặt hai vai.

Sau đó, trời nổi trận gió lớn rồi mưa ào ào trút xuống. Tôi đứng bất động, ngẩng lên đón từng hạt mưa điên cuồng tấp vào mặt. Tuy trên mặt có cảm giác đau rất như bị roi quất nhưng cũng khiến nỗi giày vò trong lòng dịu bớt.

Có không ít người chạy ngang qua tôi, họ quay đầu nhìn tôi như nhìn một con điên.

Cho đến khi có một chiếc xe Jeep dừng lại, người tài xế khoác áo mưa lên người tôi rồi ôm tôi lên ghế phụ.

“Anh Khâu...” Tôi giống như được gặp người thân ở chốn xa lạ, cuối cùng cũng òa khóc.

“Cô đừng sợ, chúng ta đi tìm La Tây, nhất định có thể cứu cậu ấy ra ngoài.” Khâu Vĩ lập tức nổ máy lái xe lao đi trong cơn mưa.

Chúng tôi ngồi đợi ở phòng khách nhà La Tây, chùng nửa tiếng đồng hồ sau chị ta mới ra tiếp, trên người khoác bộ áo tắm màu hồng đào như vừa mới tỉnh dậy sau giấc ngủ trưa.

Mới nghe Khâu Vĩ nói hai câu, La Tây lập tức trở mặt: “Tôi đã nói rồi, chuyện của cậu ta tôi không bao giờ can thiệp nữa, hai người còn đến đây lằng nhằng làm gì?”

Khâu Vĩ ngoảnh mặt về một bên, không chịu nói tiếp.

La Tây đứng dậy, cất giọng hét kiên nhẫn: “Hai người đi đi!”

Tôi vội vàng quỳ xuống: “Chị, em xin chị! Bây giờ chỉ còn mình chị mới có thể cứu anh ấy!”

La Tây danh mặt hừ một tiếng: “Đừng giờ trò này với tôi, vô ích thôi!”

Tôi ôm chặt đùi chị ta và cất giọng run run: “Chị ơi, chỉ cần anh ấy còn ở trong đó, đám người kia sẽ có cơ hội giờ trò một lần nữa.” Tôi lẩm bẩm: “Anh ấy bây giờ vẫn phải dùng máy hô hấp...”

La Tây ngẩng đầu nhìn Khâu Vĩ: “Con bé đang nói gì?”

Khâu Vĩ đứng lên: “Tôi qua Gia Ngộ phải vào bệnh viện cấp cứu.”

“Cậu ấy bị ốm à?”

“Không phải, là do bị đánh.” Khâu Vĩ nói rất bình tĩnh: “Tôi vừa đến Cục cảnh sát hỏi thăm, trên người cậu ấy có bảy vết thương nghiêm trọng, bốn chỗ bị gãy xương. Đám người đó dùng chân giương bằng sắt và cây gỗ nhọn để đánh, rõ

ràng không có ý định giữ lại mạng sống của cậu ấy. Nghe nói khi cảnh sát vào phòng, máu lênh láng khắp nơi. Lúc được đưa đến bệnh viện, tim Gia Ngộ gần như ngừng đập, cậu ấy được tiếp tổng cộng năm nghìn cc máu...”

Tôi trợn mắt nhìn Khâu Vĩ, mùi tanh nồng của máu như dội lên cổ họng khiến tôi muốn nôn mửa. Tôi không thể hiểu tại sao anh có thể bình tĩnh nói ra những lời tàn nhẫn như vậy. Nó giống như con dao sắc nhọn đâm thẳng vào tim tôi và cắt làm hai nửa.

“Anh... anh câm miệng, đừng nói nữa.” La Tây xua tay, ngăn không cho Khâu Vĩ nói tiếp.

Khâu Vĩ lập tức ngậm miệng.

La Tây gần như ngã xuống ghế, chị ta giơ tay cầm tách cà phê, nhưng bàn tay run run khiến cà phê nhỏ xuống tay áo, mảnh áo hồng được nhuộm thành màu nâu trong giây lát.

La Tây uống một ngụm cà phê, thần sắc dần trấn tĩnh. Chị ta lau miệng rồi hỏi Khâu Vĩ:

“Là kẻ nào gây ra?”

“Không ai biết.” Khâu Vĩ gượng cười: “Bây giờ đến những kẻ động thủ còn không điều tra ra. Cảnh sát nói, camera theo dõi đã bị phá hỏng.”

“Vậy à?” La Tây nhếch miệng cười. Chị ta có ngũ quan hoàn hảo, lúc không cười lộ vẻ đẹp diễm lệ, nhưng khi mỉm cười khinh thị, dung mạo của chị ta có phần nham hiểm.

Khâu Vĩ gật đầu: “Đúng là như vậy.”

“Tôi biết rồi, hai người về đi.” La Tây đứng dậy định đi khỏi nơi đó.

Tôi không để chị ta bước đi, quỳ xuống kéo áo chị ta: “Xin chị...”

La Tây quy đầu, nghiêm mặt nói với Khâu Vĩ: “Bảo con bé buông tay.”

Khâu Vĩ ngồi xổm xuống kéo tay tôi: “Triệu Mai, cô bỏ tay ra đi!”

“Chị...” Tôi vẫn không chịu buông, cố gắng nài nỉ, nhưng La Tây đã giật áo khỏi tay tôi, đi thẳng lên tầng trên mà không hề quay đầu lại.

“Chúng ta về đi!” Khâu Vĩ đỡ tôi đứng dậy, đi ra ngoài.

Đến khi ngồi vào trong xe của anh, toàn thân tôi run lẩy bẩy, ngực như bị tảng đá ngàn cân đè nặng, khiến tôi không thở nổi.

Khâu Vĩ không khuyên nhủ tôi, anh châm một điếu thuốc. Đợi đến khi tôi bình tĩnh một chút, anh mới mở miệng: “La Tây không từ chối có nghĩa chúng ta vẫn còn hy vọng. Tính cô ta rất kỳ quái, ghét nhất người khác lằng nhằng.”

Tôi nhìn anh: “Anh nói thật chứ?”

Khâu Vĩ gật đầu: “Thật đấy.”

Trong lòng tôi lại xuất hiện một tia hy vọng, dù nó chỉ yếu ớt như ánh sáng của con đom đóm trong đêm hè.

Chương 11 – Chuyện cũ

Tất cả đã kết thúc

Sẽ không còn vương vấn tơ lòng.

Em tựa đầu gối anh lần cuối,

Nói những lời khiến trái tim nát tan.

Tất cả đã kết thúc

Em đã nghe thấy câu trả lời,

Và không muốn đổi lòng thêm nữa

Mọi chuyện cũ em sẽ lãng quên.

Với tình yêu, em mãi mãi vô duyên.

(Chuyện cũ – Pushkin)

Tôi không biết mình vượt qua khoảng thời gian đó như thế nào. Tôi không có tâm trạng làm bất cứ việc gì, ban đêm không thể chợp mắt nên ngồi bên cửa sổ gặm móng tay đến sát phần thịt đỏ hồng.

Tin tức mà Khâu Vĩ dò hỏi được là Tôn Gia Ngộ vẫn ở trong phòng giám hộ dành cho những bệnh nhân nguy kịch. Mấy lần anh suýt nguy hiểm đến tính mạng

nhưng được cấp cứu kịp thời. Nghe những lời này tôi chỉ muốn trốn kỹ vào một nơi nào đó để không phải đối mặt với sự hành hạ đau đớn đến tận tâm can. Cuối cùng, tôi cũng chỉ có thể vào nhà vệ sinh khóc một trận, nhưng không dám khóc to vì sợ ảnh hưởng đến tâm trạng người khác.

Sau mấy ngày chờ đợi với tinh thần khủng hoảng, La Tây quả nhiên gọi điện thoại đến, bảo tôi và Khâu Vĩ tới nhà chị ta một chuyến.

Lần này La Tây không còn tỏ vẻ ra đây, chị ta ngồi sẵn ở phòng khách chờ chúng tôi. Chúng tôi vừa ngồi xuống, chị ta lập tức mở miệng: “Tôi đã hỏi rồi, không phải người của bên đó làm, bọn họ không có sức mạnh lớn như vậy.”

Khâu Vĩ ngẩng đầu há hốc miệng, ánh mắt đầy vẻ ngạc nhiên: “Chị chắc chắn chứ?”

La Tây tỏ ra không vui: “Anh nghĩ tôi là người nói năng tùy tiện sao?”

“Chị La, tôi không có ý đó.” Khâu Vĩ vội vàng giải thích: “Tôi chỉ cảm thấy kỳ lạ, không phải người của bên đó, lẽ nào... là điều tôi đang lo lắng?”

La Tây nhướn mày nhìn anh ta: “Anh muốn nói gì?”

“E có người sợ hãi, sợ Gia Ngộ khai ra những chuyện bất lợi với bọn họ.”

La Tây cúi xuống uống một ngụm cà phê, sau đó nói một câu chẳng ăn nhập: “Việc Kuchma làm hai nhiệm kỳ, đối với một số nhân vật trong chính phủ là sự bắt đầu của cơn ác mộng.”

Khâu Vĩ rõ ràng hiểu ý chị ta, anh trầm mặc gật đầu.

La Tây nói tiếp: “Như bên cảng Odessa này, lượng hàng hóa ra vào mỗi năm là năm mươi triệu tấn, không biết vỡ bể bao nhiêu người, thảo nào có kẻ đổ mắt.”

Khâu Vĩ hơi nóng ruột: “Vậy... chuyện của Gia Ngộ khó giải quyết lắm phải không ạ?”

“Đúng vậy.” La Tây gật đầu đồng tình: “Nếu chỉ là vụ án bắt cóc thì chỉ cần nghĩ cách khiến nguyên cáo thay đổi lời khai và rút đơn kiện là xong. Nhưng liên quan đến buôn lậu, con số lại rất lớn, phía Kyiv⁽¹⁾ cũng đã để mắt tới nên rất khó giải quyết.”

(1). Kyiv là thủ đô của Ukraine, ý của La Tây là trên Trung ương cũng đã để mắt tới vụ án buôn lậu của Gia Ngô.

“Vậy...” Khâu Vĩ chớp mắt, anh không biết hỏi gì thêm.

Tôi lặng im nhìn gương mặt xinh đẹp của La Tây, cố gắng lý giải nội dung cuộc nói chuyện của bọn họ. Chưa bao giờ tôi hối hận vì bình thường tôi không quan tâm đến tin tức thời sự như lúc này. Tôi đột nhiên nhớ tới câu nói của Andre, anh nói chính phủ đã hứa với người dân bỏ phiếu sẽ đánh mạnh vào hoạt động buôn lậu và loại trừ hủ bại trong ngành hải quan. Lúc đó anh cũng hỏi tôi một câu mang hàm ý sâu xa: Cô có biết lúc này mà bị xét xử, hậu quả sẽ như thế nào không?

Tôi dần dần hiểu ra, đôi tay đang cầm cốc nước bất giác run lẩy bẩy, lòng bàn tay toát đầy mồ hôi.

La Tây liếc nhìn tôi, ánh mắt lạnh lẽo như băng: “Tôn Gia Ngô không phải kẻ ngốc, cậu ấy biết rõ hơn ai hết. Hôm đó, đầu óc cậu ấy có vấn đề nên mới báo cảnh sát, đúng là cố tình tự đâm đầu vào chỗ chết.”

Tôi không thể chịu nổi ánh mắt cay nghiệt của La Tây nên cúi gằm mặt. Tuy nhiên, tôi vẫn cảm thấy đôi mắt chị ta như ánh đèn sáng rực chiếu xuống người tôi.

Căn phòng trở nên yên tĩnh trong giây lát. Mỗi người theo đuổi suy nghĩ riêng của mình, chúng tôi thậm chí còn có thể nghe thấy hơi thở của nhau.

“Chị La.” Khâu Vĩ phá vỡ không khí trầm mặc: “Mạng sống của Gia Ngô nằm trong tay chị, chúng tôi nên làm thế nào xin chị hãy nói một tiếng.”

“Sao anh nói như vậy? Tôi không gánh nổi đâu.” La Tây hơi mỉm cười, lời nói của chị ta có vẻ hơi khiêm tốn nhưng thái độ rõ ràng chờ đợi câu này từ lâu.

“Ai cũng biết chị La có năng lực và mối quan hệ rộng rãi ở Odessa. Nếu chị không làm được thì chẳng có ai làm nổi. Gia Ngộ còn trẻ tuổi, thiếu hiểu biết, mong chị hãy nể tình xưa nghĩa cũ, đưa tay giúp cậu ấy vượt qua kiếp nạn này.”

Tôi không ngờ một người có lòng tự trọng như Khâu vĩ lại có thể nói ra những lời cầu xin khẩn thiết như vậy.

Thái độ của La Tây quả nhiên mềm mỏng hẳn: “Vụ này không phải không có cách giải quyết, nhưng chắc chắn sẽ tốn công sức. Trên Kyiv có người đồng ý giúp đỡ, có điều họ đưa ra giá hơi cao.”

“Bao nhiêu ạ?”

“Ba trăm ngàn.” La Tây ngừng một lát rồi bổ sung thêm: “Tiền mặt.”

“Ba trăm ngàn? Mẹ kiếp.” Khâu vĩ thở hắt ra: “Tương đương hai triệu bảy trăm ngàn nhân dân tệ⁽²⁾ thế mà cũng mở miệng đòi được, rõ ràng là thừa nước đục thả câu mà.”

(2). Lúc đó ở ngoài chợ đen, một đô la Mỹ đổi được tám, chín nhân dân tệ.

La Tây sa sầm mặt: “Anh nói năng tử tế hơn một chút có được không? Anh ra đời làm ăn bao nhiêu năm mà chẳng hiểu gì cả. Dù ở trong nước, vớt một mạng người, anh có biết tốn bao nhiêu tiền không?”

“Tôi không biết, cũng chẳng có kinh nghiệm về việc đó, mong chị hãy chỉ bảo cho tôi.” Khâu vĩ tức đến mức không còn kiềm chế nổi.

La Tây cũng không vừa, cặp lông mày dựng ngược lên: “Anh và Gia Ngộ giống hệt nhau. Người tôi nhờ không phải có địa vị tầm thường. Khó khăn lắm ông ta mới mở miệng đồng ý giúp đỡ, anh còn định ngã giá như mua hàng ngoài chợ ư?”

“Nhưng cũng không thể như con sử tử há to miệng.”

“Khâu Vĩ!” La Tây đập bộp xuống bàn, giọng nói trở nên đanh thép: “Người ta nể mặt tôi nên mới nhận lời, anh không cần thì thôi, người ta cũng chẳng cần số tiền của anh. Nhưng tôi nói cho anh biết, dù anh có làm đơn xin hoãn, phiên tòa xét xử đầu tiên cũng chỉ hoãn đến cuối tháng Tám là cùng.”

Khâu Vĩ từ từ quay mặt đi nơi khác: “Toàn bộ tài sản của Gia Ngộ bị đóng băng, gom ba trăm ngàn...”

“Đó là việc của anh.” La Tây không khách sáo: “Tôi cho anh hai mươi ngày, gom đủ tiền rồi hãy đến tìm tôi.”

Nhìn bộ dạng khó coi của Khâu Vĩ, tôi không nhịn được nên nói xen vào: “Em còn hơn bốn mươi ngàn đô la, Gia Ngộ để lại cho em.”

Khoản tiền này gửi ở “ngân hàng ngầm” nên không bị cảnh sát Odessa rò tới.

Hai người đều quay đầu nhìn tôi, nhưng biểu hiện của họ hoàn toàn khác nhau. Vẻ mặt của Khâu Vĩ là bất lực, còn La Tây là sự ngạc nhiên pha lẫn châm biếm khó phát giác.

“Ôi trời, cậu ta hào phóng với đàn bà thật đấy.” La Tây nửa cười nửa không nhìn tôi.

Khâu Vĩ lén giật tay áo tôi, ra hiệu cho tôi đứng dậy chào từ biệt La Tây: “Bọn tôi đi gom tiền, có gì làm phiền chị.”

“Được rồi, tôi không phiền.” La Tây vẫn ngồi nguyên một chỗ, nhưng ánh mắt chị ta rất kỳ lạ, làm tôi nhớ đến lần đầu tiên gặp chị ta.

Đến khi đi một đoạn khá xa, tôi vẫn có thể cảm nhận ánh mắt sắc bén của chị ta dõi theo bóng lưng tôi. Rời khỏi ngôi biệt thự sang trọng, chúng tôi vào một quán cơm bên đường.

“Cô này chẳng chịu động não gì cả!” Khâu Vĩ trách móc tôi: “Cô nói chuyện với La Tây mấy lần rồi, quan hệ của chị ta và Gia Ngộ trước kia như thế nào cô không rõ sao? Tự nhiên lại nhắc đến tiền nong trước mặt chị ta, cô không sợ chị ta nổi cơn ghen trở mặt ngay chỗ à?”

Tôi cúi đầu, xoay đi xoay lại cốc nước trong tay. Tôi không phải làm chuyện ngu ngốc, tôi chỉ muốn Tôn Gia Ngộ nhanh chóng được thả ra, nhưng hình như tôi toàn chọn sai thời cơ nói những lời không đúng.

Khâu Vĩ nhìn tôi, lắc đầu thờ dài, cuối cùng anh đưa cho tôi số điện thoại của mấy người và dặn dò: “Chúng ta chia nhau ra gom ba trăm ngàn. Đây là mấy người bạn thân của Gia Ngộ, cô cũng từng gặp họ rồi đấy. Cô hãy đi nói chuyện tử tế với họ, nếu người ta không muốn cho cô mượn tiền thì cũng đừng tỏ ra bất lịch sự. Họ đều là những người sau này chúng ta ngáng đầu không gặp, cúi đầu cũng thấy.”

Tôi gật đầu, nhận tờ giấy trên ghi một loạt tên và số điện thoại, sau đó cẩn thận gấp lại và bỏ vào ba lô.

Khâu Vĩ không yên tâm, lại dặn tiếp: “Chuyện đi vay tiền, người ta nể mặt thì cho vay, không thì thôi, cô đừng nổi nóng với bọn họ.”

Tôi gật mạnh đầu: “Em biết rồi, biết rồi.”

Đến khi đi tìm người vay tiền, tôi mới hiểu rõ lý do Khâu Vĩ dặn dò tôi. Đây cũng là lần đầu tiên tôi biết thế nào là nhân tình thế thái, thế nào là lòng người đen bạc.

Những người này trước kia đều tự xưng là anh em của tôn Gia Ngộ. Vậy mà bây giờ vài người thậm chí không che giấu thái độ cười cợt trên nỗi đau của người khác. Một số tỏ ra khách sáo hơn nhưng vẫn giữ nụ cười xa cách và thái độ lảng tránh đằng sau bộ mặt lịch sự.

Bây giờ ở trong mắt bọn họ, giá trị của Tôn Gia Ngô bằng 0, thậm chí là số âm. Khi nhắc đến chuyện mượn tiền, nụ cười trên môi họ tỏ ra rất miễn cưỡng, đa phần rút ba, bốn ngàn đô la Mỹ nhét vào tay tôi theo kiểu bố thí, vẻ mặt của bọn họ như bỏ tiền ra ngoài chơi bởi một bữa, không định thu hồi.

Tôi giả vờ như không thấy những biểu hiệu đáng buồn đó, vẫn viết giấy ghi nợ và đề rõ sẽ trả cả gốc lẫn lãi trong vòng nửa năm như lời Khâu Vĩ dặn.

Đến nhà người cuối cùng, tôi chỉ mượn được hai ngàn đô la. Chủ nợ còn nhân mạnh, lãi suất là ba phần⁽³⁾, mức lãi suất cao bằng cho vay nặng lãi.

(3). Ba phần trăm.

Tôi rất muốn ném tập tiền vào mặt anh ta, sau đó hất bàn rồi bỏ đi. Nhưng nhớ đến lời Khâu Vĩ, tôi cố gắng nuốt giận, mỉm cười ký tên vào giấy ghi nợ.

Chủ nợ còn làm ra vẻ buồn bã: “Tiền của tôi đổ hết vào hàng hóa rồi. Tôi cũng vì Tiểu Tôn nên mới chạy vay, mượn Đông mượn Tây.”

Tôi nhìn anh bằng ánh mắt khinh thường, không hề muốn nói chuyện với anh ta. Cũng chính là người này, mỗi lần đi chơi casino thua bốn, năm ngàn đô la Mỹ là chuyện thường, thay gái như thay áo. Nhưng tôi vẫn nhớ tới lời Tôn Gia Ngô nói với tôi: Làm gì có đồng tiền nào từ trên trời rơi xuống.

Nghĩ đến đây, tôi hết tức giận. Tôn Gia Ngô nói rất đúng, đồng tiền của người ta muốn làm thế nào là quyền tự do của người ta.

“Cảm ơn đại ân đại đức của anh.” Tôi đứng dậy cáo từ.

Gương mặt người đó hơi đỏ ửng, hoặc giả tôi nhìn nhầm. Kẻ nói ra những lời như vậy làm sao đỏ mặt chứ? Tôi cầm tập tiền mỏng phi nhanh ra cổng, thẻ từ nay về sau sẽ không gặp lại người này.

Buổi tối về nhà, tôi đưa hai mươi ngàn đô la mượn được trong ngày cho Khâu Vĩ. Anh gom được hơn bốn mươi ngàn nữa, tất cả cũng chỉ là một trăm ngàn, còn lâu mới đủ con số ba trăm ngàn.

Nhìn đồng tiền giấy cũ mới lẫn lộn, Khâu Vĩ nghiêng răng ken két, đôi lông mày nhíu chặt vào nhau.

“Anh đừng sốt ruột, kiểu gì cũng có cách mà.” Tuy tôi cũng rất lo lắng nhưng bắt gặp bộ mặt của anh, tôi liền lên tiếng an ủi.

“Không sao, tôi cũng không trách bọn họ, bây giờ đang là mùa nhập hàng, ai cũng thiếu tiền mặt cả. Ngày mai tôi sẽ nghĩ cách gán hết lô hàng trong tay rồi tính sau.”

Tôi chỉ im lặng nhìn anh chăm chú.

Tết năm nay khi vợ Khâu Vĩ tới Ukraine, tôi mới biết bên nhà vợ anh là người Đông Bắc. Bố mẹ và em trai vợ một, hai năm gần đây lần lượt mất hết việc làm, gia cảnh nhà Khâu Vĩ cũng rất bình thường. Vì vậy vợ chồng anh có áp lực kinh tế khá lớn. Khâu Vĩ bắt buộc phải rời chức theo người ra nước ngoài làm ăn. Anh tương đối gặp may nên ở Ukraine vài năm anh đã tạo dựng được sự nghiệp nho nhỏ, tất nhiên số tiền kiếm được đều là tiền mồ hôi nước mắt. Bây giờ anh mà gán hết lô hàng, có nghĩa cầm cố với giá rẻ, công sức vất vả trong suốt một mùa sẽ trở thành công cốc.

Chúng tôi im lặng một lúc, Khâu Vĩ cất giọng mệt mỏi: “Triệu Mai, cô về trước đi, có gì ngày mai chúng ta tính sau.”

Tôi rời khỏi căn hộ của anh, lết về đến nhà cũng sức cùng lực kiệt, lại gặp đúng lúc thang máy bị hỏng, phải nghỉ giữa chừng mấy bậc mới leo lên nổi tầng chín. Cuối cùng tôi đứng ở cửa cầu thang bộ vừa ho vừa thở hổn hển như người bị bệnh lao độ ba.

“Mai!” Có người gọi tên tôi.

Tôi ngẩng đầu, hóa ra là mẹ con Valeria đang đợi ở cửa nhà tôi.

“Sao hai mẹ con lại đến đây?” Tôi vô cùng kinh ngạc.

“Tôi đến thăm cô.” Valeria cầm tay Ivan lắc lắc: “Ivan, mau chào cô đi!”

Ivan mím chặt môi không lên tiếng.

Tôi tiến lại gần ôm cậu bé, trên người Ivan có mùi sữa thơm phức. Tôi hôn khắp mặt và cổ cậu bé, Ivan bị nhột bật cười thành tiếng.

“Mai, tôi nghe nói rồi.” Valeria tiến lại gần: “Tôn có khỏe không?”

“Anh ấy... không được khỏe lắm.” Tôi vùi mặt vào ngực Ivan và nói khẽ.

Valeria đỡ lấy vai tôi, cô thở dài: “Cô đừng buồn, rồi sẽ ổn cả thôi.”

Tôi mím cười gượng gạo, quả thật tôi không còn sức lực để nói chuyện.

“Cô hãy đưa chìa khóa cho tôi.” Valeria giơ hộp cơm trong tay: “Tôi mua cơm rang ở nhà hàng Trung Quốc, chắc cô vẫn chưa ăn tối phải không?”

Tôi miễn cưỡng lấy lại tinh thần, mở cửa vào nhà rồi kéo tay Ivan đến bàn ăn, xúc nửa bát cơm cho cậu bé.

Ivan nhận bát cơm rồi cúi gằm mặt xuống bàn ăn lấy ăn để, cậu bé có vẻ đói bụng.

Tôi thương cậu bé nên quay sang trách cứ Valeria: “Chị đợi bao lâu rồi? Người lớn có thể đợi, nhưng chị không thể để trẻ con đói bụng.”

Valeria không đáp lời, cô rút từ trong túi xách ra một cái túi giấy đặt trước mặt tôi: “Mai, cô hãy cầm lấy chỗ này, vài ngày nữa tôi có thể gom thêm một ít.”

Tôi mở túi giấy, bên trong là một đồng tiền hryvnia gồm các mệnh giá khác nhau.

“Đây là gì vậy?” Tôi nghi hoặc hỏi.

“Tôi nghe nói cô đang đi vay tiền khắp nơi.”

“Thế thì sao?”

Valeria cúi đầu: “Khoản tiền hryvnia này đổi thành đô la cũng được tám ngàn. Tôi biết chẳng thắm vào đâu nhưng cô đừng từ chối.”

Tôi gạt bát sang một bên rồi đứng dậy: “Valeria, chị còn phải nuôi Ivan nữa.”

“Tôi biết.” Cô không nhìn tôi, giọng nói trở nên nghèn nghẹn: “Nhưng nếu không có anh ấy, tôi và Ivan đã không sống đến ngày hôm nay...”

“Chị cầm về đi.” Tôi nhét túi giấy vào tay Valeria: “Nếu anh ấy biết được, anh ấy tuyệt đối không đồng ý nhận tiền của chị đâu.”

Valeria mếu máo, hai mắt ngấn lệ: “Tại sao? Tôi vẫn chưa có cơ hội báo đáp Tôn!”

Tôi còn chưa lên tiếng, Ivan ở bên cạnh đột nhiên có một cử chỉ bất ngờ, cậu bé giật lấy túi tiền đặt trước mặt tôi và nói: “Cho papa, cho papa.”

Tôi kinh ngạc nhìn cậu bé như không tin nổi vào mắt mình: “Ivan, cháu vừa nói gì?”

Cậu bé rõ ràng vừa biểu đạt ý kiến của mình.

Nhưng Ivan không thèm để ý đến tôi, cậu bé lại ngồi xuống cầm củi ăn com tiếp.

Valeria xoa đầu cậu bé cười cười: “Ivan gặp được một bác sĩ tốt nên thời gian qua có tiến bộ lớn.”

“Thật sao?” Tôi véo má Ivan, trong lòng mừng thay Valeria: “Thế thì tốt quá.”

“Mai!” Valeria ngượng ngùng nhìn tôi: “Tôi có chuyện vui muốn báo với cô.”

“Chuyện gì?”

“Tôi sẽ kết hôn vào Chủ nhật tuần sau.”

“Hả? Chú rể là ai?” Tôi lại một lần nữa ngạc nhiên tột độ.

Chuyện Valeria ghen với tôi mới như ngày hôm qua, vậy mà trong nháy mắt vật vẫn ở chốn cũ, người không còn như xưa, Tôn Gia Ngộ đã trở thành quá khứ của cô.

“Là... là bác sĩ của Ivan.” Valeria cười thẹn thùng.

“Vậy à... Chúc mừng chị!”

Tôi cố gắng tỏ ra vui mừng, không hiểu sao trong lòng cảm thấy hơi chua xót, cảm thấy bất bình thay Tôn Gia Ngộ, những người ở bên cạnh anh lần lượt bỏ anh mà đi.

“Mai, cô có tham dự hôn lễ không?” Valeria nhìn tôi bằng ánh mắt chờ đợi.

Tôi ngẫm nghĩ rồi trả lời: “Nếu anh ấy có thể ra ngoài, tôi và anh ấy nhất định sẽ đến nhà thờ.”

Valeria tiến lại ôm tôi và nói nhỏ vào tai tôi: “Bạn yêu, xin hãy giữ lại tiền. Tôn là người tốt, Thượng đế nhất định sẽ phù hộ anh ấy.”

“Cảm ơn chị, Valeria.” Tôi vỗ nhẹ lên lưng cô, nhân cơ hội giờ tay lau nước mắt không biết rơi xuống từ lúc nào.

Sau khi tiễn mẹ con Valeria về, tôi đóng cửa và lấy ra tờ giấy gửi tiền ở “ngân hàng ngầm” và tờ giấy ủy quyền của Tôn Gia Ngộ. Tôi ngồi dưới ngọn đèn nhìn hai tờ giấy một lúc lâu.

Ngày mai chúng sẽ không thuộc về tôi nữa, trong lòng tôi tràn ngập sự lưu luyến và đau khổ.

Ngón tay tôi lướt qua hàng chữ viết tay của anh, giống như chạm vào vật thể có da có thịt, như lướt qua lòng bàn tay anh. Hàng loạt ký ức dội về trí óc tôi, nhiều hình ảnh và quá khứ khó quên như vậy, đến nay tôi có thể tiếp xúc, chỉ còn lại hai hàng chữ này.

Tôi chống tay lên bàn, cố gắng kìm nén không để nước mắt trào ra, đến mức cổ họng như có một con dao sắc nhọn đâm vào.

Ngoài trời nóng bức nhưng toàn thân tôi lạnh toát.

Sáng ngày hôm sau, tôi đến “ngân hàng ngầm” theo lời hẹn trước trong điện thoại. Vẫn là cái bàn đó, ngồi đằng sau bàn vẫn là người đàn ông trung niên có gương mặt không có điểm gì nổi bật đó. Tôi đứng trước bàn, tay nắm hai tờ giấy, do dự hồi lâu mới đưa cho ông ta.

Tôi mở to mắt nhìn hai tờ giấy bị hút vào máy cắt vụn giấy. Như vậy, mối liên hệ cuối cùng giữa tôi và anh đã đứt đoạn giống như con diều đứt chỉ. Trái tim tôi co thắt, lồng ngực hô hấp khó khăn.

Bốn mươi bảy ngàn đô la Mỹ, với tám ngàn Valeria để lại, tổng cộng là năm mươi ngàn, tôi đưa hết cho Khâu Vĩ.

Khâu Vĩ cũng đã cầm toàn bộ lô hàng của anh, chỉ lấy được một trăm hai mươi ngàn tiền mặt, bằng sáu mươi phần trăm số vốn anh đổ vào.

Thế nhưng Khâu Vĩ không một lời oán trách, khiến tôi đâm ra hoài nghi, trong thế giới vật chất này còn tồn tại tình bạn thật sự ư?

Hóa ra không phải ai cũng xứng với hai từ “bạn bè”.

Số tiền chúng tôi gom được so với con số La Tây đưa ra còn thiếu hơn hai mươi ngàn đô la Mỹ. Những nơi có thể vay mượn chúng tôi đều mượn cả rồi, bây giờ chúng tôi không biết đi đâu mới có thể kiếm ra khoản tiền này.

“Nếu thật sự hết cách thì chỉ có thể đi vay nặng lãi.” Khâu Vĩ nói.

Tôi giật mình: “Không còn cách khác sao?”

“Tuy chúng ta cố gắng không dính đến vay nặng lãi nhưng đến nước này thì chỉ còn cách đó. Hoặc là có một cách khác.”

“Cách gì?” Tôi hỏi.

“Đi cướp ngân hàng.”

“Xin anh.” Tôi suýt nữa bật cười.

“Nhắc đến ngân hàng tôi mới nhớ một chuyện.” Khâu Vĩ cau mày: “Chiều hôm qua tôi gặp Lão Tiền ở ngân hàng.”

“Hà?” Cái tên Lão Tiền đã trở nên vô cùng xa lạ, tôi ngây người vài giây mới có phản ứng: “Anh ta bao lâu rồi mới lộ diện? Bây giờ đang làm gì vậy?”

“Tôi không biết, nhưng có vẻ vênh váo lắm. Anh ta lại dọn về ngôi nhà cũ. Đúng là trước đây tôi có mắt như mù.” Nhắc đến Lão Tiền, Khâu Vĩ tỏ thái độ căm ghét.

Tôi lập tức nghĩ đến chuyện trước mắt: “Đúng rồi, em nhớ hình như còn một lô hàng trong tay Lão Tiền, chắc anh ta có tiền đúng không? Sao chúng ta có thể quên bég anh ta nhỉ?”

“Đừng trông chờ vào anh ta. Anh ta là loại người nào tôi hiểu rõ hơn ai hết.” Khâu Vĩ cất giọng lạnh lùng: “Trước khi Gia Ngộ xảy ra biến cố, cậu ấy có nhận hai lô hàng, tiền đặt cọc là do anh ta giữ hộ. Bây giờ thanh quan ngừng hoạt động, anh ta không chịu trả lại tiền đặt cọc cho người ta, còn đổ hết món nợ lên đầu Gia Ngộ. Mẹ nó chứ, cho anh ta ung dung tự tại vài ngày, đợi giải quyết xong vụ này tôi sẽ tính sổ với anh ta.”

Tôi vừa định mở miệng, chuông điện thoại trong ba lô reo vang. Tôi lấy điện thoại và liếc qua màn hình hiển thị. Sau đó, tôi cẩn mật đưa điện thoại cho Khâu Vĩ.

Có câu nói: “Nhắc đến Tào Tháo, Tào Tháo đến liền.” Người gọi điện thoại chính là Lão Tiền.

“Cô nói chuyện với anh ta đi.” Khâu Vĩ thấy tên Lão Tiền như nhìn thấy bệnh dịch: “Đừng để tôi nghe bất cứ điều gì liên quan đến anh ta.”

Tôi đành phải đi sang một bên và bắt máy.

“Mai Mai à, gần đây cô có khỏe không?” Giọng Lão Tiền vẫn nhão nhoẹt như trước: “Nina vừa vào thành phố tìm cô. Bây giờ bà ấy đang chờ ở chỗ tôi, cô có rảnh thì đến đây một chuyến đi.”

Tôi chỉ hạ giọng “ừm” một tiếng, không muốn nhiều lời với anh ta.

“Mai.” Đầu kia điện thoại đổi người khác, quả nhiên là Nina.

Tôi hỏi thăm bà: “Lâu rồi không gặp, bà có khỏe không ạ?”

“Tôi rất khỏe, cháu không cần lo lắng.” Nina cất giọng bình thản: “Chiều hôm qua tôi nhận được hai tờ thông báo nhập học, tôi cầm đến đây cho cháu.”

Tôi chào Khâu Vĩ rồi vội vàng quay về ngôi nhà cũ.

Nina tự mình đi vào thành phố. Tôi khó mà tưởng tượng bà làm cách nào để lê cái chân trái bị tật lên xe buýt và đi bộ từ bên xe buýt tới tận nơi này.

Tôi đi vào căn phòng khách vô cùng quen thuộc, trong nhà vẫn không có gì thay đổi. Đến cửa kính bên bàn ăn bị tôi lau loạn xì ngầu vẫn giữ nguyên dạng.

Nina đứng dậy ôm chặt lấy tôi: “Cháu gái, cháu gái đáng thương của tôi! Những ngày qua cháu sống thế nào?”

Tôi tựa vào người bà, hai hàng nước mắt trào ra. Tôi không thể kiềm chế giọt lệ rơi xuống, điều duy nhất tôi có thể làm là cố kìm nén không bật khóc nức nở.

Nina vẫn ôm tôi, đợi đến khi tôi bình tĩnh lại bà mới đưa hai phong thư cho tôi.

Đó là hai giấy báo nhập học, một là của trường Đại học Âm nhạc Vienna, tờ kia đến từ Học viện Âm nhạc Graz, đều là những trường tôi ngày đêm mơ ước. Nhưng bây giờ nó như một nhát dao đâm vào tim tôi. Mấy tháng trước khi viết đơn xin nhập học, tôi còn mơ ước có thể cùng Tôn Gia Ngộ đi Áo, đến bây giờ chúng đều trở thành một sự mĩa mai rất lớn.

Nhưng tôi vẫn cẩn thận nhận phong thư và hỏi Nina: “Tại sao bà không gọi điện thoại để cháu đi lấy?”

“Tôi muốn gặp Mark.” Bà trả lời.

Tôi ngây người, nhất thời không thốt ra lời. Tôi cũng nhớ anh, ngày nhớ đêm nhớ, nhớ đến phát điên, nhưng không có cách nào để gặp anh.

Nina rút quyển *Kinh thánh* đưa cho tôi: “Tôi muốn đưa cái này cho Mark.”

Tôi nhận ra đây là quyển *Kinh thánh* mà lúc ở nhà bà, Tôn Gia Ngộ thường mở ra xem, là vật kỷ niệm bố Nina để lại cho bà.

“Tại sao bà lại cho anh ấy?”

Nina thở dài: “Tôi qua tôi nằm mơ thấy Mark, cậu ấy nói với tôi, cậu ấy rất sợ hãi khi đối diện với hành trình không biết trước. Tôi muốn cho cậu ấy biết, không cần sợ hãi, ở trong vòng tay của Chúa, cậu ấy nhất định sẽ được yên lòng.”

Đối diện với ánh mắt chờ đợi của Nina, tôi không dám nói thật với bà tình trạng của anh hiện giờ, chỉ có thể hạ giọng: “Cảnh sát không cho phép anh ấy gặp bất cứ người nào.”

Nina tỏ ra thất vọng, nhưng bà vẫn hôn lên trán tôi: “Cháu gái, cháu hãy cứng cỏi lên, bố tôi từng nói với tôi, Chúa sẽ không bỏ rơi con của Ngài.”

Tôi gật đầu.

Do Nina kiên quyết đòi ra về một mình, tôi đành dìu bà và tiễn bà ra tận bên xe buýt. Đến khi chiếc xe buýt cũ kỹ biến mất khỏi tầm mắt, tôi mới quay người bước đi.

Tôi vừa đi vừa lật quyển *Kinh thánh*. Đột nhiên phát hiện bìa quyển sách hình như chứa thứ gì đó, tôi mở tấm bìa bọc sách bằng da cừu, bên trong quả nhiên kẹp mười tờ tiền màu xanh lục, bên trên có hình ông Franklin⁽⁴⁾.

(4). *Tờ 100 USD.*

Nghĩ đến cuộc sống giản dị và tằn tiện của Nina, tôi đứng thẫn thờ ở bên đường một lúc lâu. Thỉnh thoảng có xe ô tô phóng vụt qua, cuốn theo cát bụi bay vào mắt tôi.

Tôi đứng bất động không biết bao lâu, đến khi ánh nắng mặt trời làm nhức mắt, mới quay người chạy về ngôi nhà cũ.

Tôi phải đi tìm Lão Tiền, tôi muốn anh ta nhả ra khoản tiền đặt cọc mà Khâu Vĩ nhắc đến. Số tiền đó trước đây chẳng là gì nhưng bây giờ có thể cứu một mạng người.

Ít nhất tôi không thể để Khâu Vĩ đã bị lỗ vốn còn phải đi vay nặng lãi.

Sau khi nghe yêu cầu của tôi, Lão Tiền kinh ngạc há hốc miệng. Anh ta mất năm phút ngó nghiêng dò xét tôi rồi nở nụ cười châm biếm: “Cô có tư cách gì đại diện cho Tôn Gia Ngộ? Tôi là đối tác của cậu ta, còn cô là gì của cậu ta? Là tình nhân sao?”

Tôi tức giận đến mức run người, nghiến răng nói với anh ta: “Cứ cho anh và Gia Ngộ là đối tác, khoản tiền đó Gia Ngộ cũng có nửa phần, anh dựa vào đâu mà nuốt hết?”

“Ha ha ha... bây giờ cô cũng lợi hại đấy chứ?” Lão Tiền cười ha hả, tỏ thái độ chẳng coi tôi ra gì: “Cô cho tôi một lý do đi, dựa vào cái gì tôi phải chia cho cô nửa số tiền?”

“Các anh hợp tác bao nhiêu năm như vậy, anh hẳn tâm nhìn anh ấy chết mà không cứu sao? Lúc anh bị bắt làm con tin, chẳng phải Gia Ngộ cũng đi cứu anh còn gì?” Tôi cố nén cơn giận dữ, nói phải trái với anh ta.

Anh ta ngẩng đầu cười lớn: “Cứu tôi? Cậu ta nói với cô như vậy à?”

“Không, anh ấy không hề nói với tôi về chuyện này.”

Lão Tiền nhìn tôi: “Thế thì tôi hỏi cô nhé. Nếu người thân hoặc bạn bè cô bị bắt cóc, người ta bắt cô đem tiền đến chuộc, cô sẽ làm thế nào?”

Tôi đoán không ra ý tứ của anh ta nên ngậm chặt miệng không chịu trả lời.

Thế là anh ta tự nói ra: “Cô sẽ mau chóng cầm tiền đi chuộc người mà chẳng nghĩ ngợi đúng không? Nhưng Tôn Gia Ngộ thì sao? Cậu ta làm thế nào?” Anh ta giơ ngón trỏ và ngón cái làm động tác ngắt bản: “Pằng một phát, chỉ chệch đi hai xăng-ti-mét, người chết sẽ là tôi, cô hiểu chưa?”

“Anh ấy làm vậy thì sao nào? Cuối cùng anh vẫn yên lành còn gì?”

“Yên lành?” Lão Tiền cười nhạt: “Làm sao cậu ta có thể tự tin vào khả năng bắn súng của mình như vậy? Là bởi vì cậu ta chẳng hề bận tâm đến mạng sống của tôi.”

Tôi cảm thấy tư duy của người này đã bị tẩu hỏa nhập ma, nói với anh ta thế nào cũng không thông. Vì vậy tôi cười nhạt: “Nếu anh ấy không quan tâm đến anh, chẳng phải cứ để mặc người ta giải quyết anh thì sẽ càng đơn giản hơn sao?”

Lão Tiền như bị chẹn họng, mãi cũng không lên tiếng. Anh ta đảo mắt một hồi rồi đột nhiên giơ tay vuốt má tôi: “Mai Mai, cô biết tôi rất thích cô. Nếu cô muốn lấy tiền, chúng ta có thể thương lượng.”

Tôi phần nộ né tránh bàn tay anh ta: “Tôi chỉ muốn khoản tiền đặt cọc đó.”

“Được thôi.” Lão Tiền lui lại vị trí cũ, chăm chú nhìn ngón tay như hồi tưởng lại xúc cảm vừa rồi. Sau đó anh ta mở miệng: “Tiền thì có đây, nhưng tôi cần thời gian chuẩn bị, cô chỉ có thể đến lấy vào buổi tối.”

Tôi trừng mắt với anh ta. Từ trước đến nay tôi luôn kiểm điểm thái độ trông mặt mà bắt hình dong của mình nhưng xem ra tôi không nhìn nhầm anh ta.

Ánh mắt anh ta không rời khỏi mắt tôi, vẻ mặt hoàn toàn đắc ý như con mèo bắt được chuột.

Tôi đẩy mạnh cửa đi ra ngoài, chân bước vô định trên đường, đầu óc trống rỗng, ánh nắng gắt khiến toàn thân tôi đổ mồ hôi lạnh.

Khi tỉnh táo lại, tôi phát hiện tay mình vẫn nắm chặt quyển *Kinh thánh* của Nina.

Tôi nghĩ ngợi một hồi nhưng không còn cách nào khác ngoài việc lại làm phiền Andre.

Khi bấm số điện thoại của anh, tay tôi run bần bật, trong lòng thấp thỏm bất an. Kể từ lúc rời khỏi bệnh viện, Andre không tìm tôi một lần nào, chẳng hiểu anh còn giận tôi không?

Andre bắt máy, giọng nói không một chút bất thường: “Xin chào, đây là phòng Tội phạm Cục cảnh sát Odessa, tôi là cảnh sát Vladimir Dmitri Ivanovich, xin hỏi tôi có thể giúp gì?”

“Andre, tôi là Triệu Mai.” Tôi nắm chặt ống nghe, chỉ sợ anh mở miệng từ chối, lòng bàn tay bắt đầu rịn đầy mồ hôi: “Lúc nào anh rảnh, tôi có việc muốn nhờ anh giúp.”

Đầu kia điện thoại im lặng một lúc, tôi chờ đợi một cách bất an. Sau đó, giọng nói nhẹ nhàng của anh vọng đến: “Cô đang ở đâu?”

“Tôi ở công Cục cảnh sát.”

“Cô đợi ở đó, tôi sẽ ra ngoài ngay.”

Tôi đứng dưới bóng cây đợi Andre, khi ngẩng đầu nhìn lên biểu tượng của Cục cảnh sát, tôi đột nhiên nhớ tới lần đầu tiên tới nơi này, chỉ mấy tháng mà tôi có cảm giác như đã hàng thế kỷ.

Andre nhanh chóng ra ngoài, hôm nay anh không mặc cảnh phục, chỉ mặc bộ quần áo bình thường, hai tay đút túi quần. Anh đứng lại nhìn tôi từ phía xa xa, ánh mắt lạnh nhạt như nhìn người xa lạ.

“Andre.” Tôi cố gắng nói một cách tự nhiên: “Tôi có một thứ, phiền anh chuyên giúp cho Tôn được không?”

“Tôi xin lỗi, tôi đã xin rút khỏi vụ án này rồi, tôi không thể gặp bất cứ kẻ tình nghi nào liên quan đến vụ án.” Anh nhẹ nhàng từ chối tôi.

Tôi nở nụ cười miễn cưỡng, tiếp tục khẩn cầu: “Là lần cuối cùng, tôi xin anh, Andre. Sau này tôi sẽ không bao giờ làm phiền anh nữa.”

Anh nhướn mắt nhìn tôi chăm chú: “Thứ gì vậy?”

Tôi đưa quyển *Kinh thánh* cho anh.

Andre nhận quyển sách và lật đi lật lại vài lần. Ánh mắt anh lộ vẻ ngạc nhiên: “Là thứ này?”

“Đúng vậy.”

“Trong trại tạm giam cũng có *Kinh thánh*.”

Tôi cúi đầu nhìn bóng của mình ở dưới đất: “Không giống nhau đâu.”

Andre ngẫm nghĩ, anh dường như hiểu ý tôi. Vì vậy anh thu tay về và nói: “Tôi sẽ giao cho người đồng nghiệp phụ trách vụ án. Nếu bên trong không có đồ cấm kỵ, quyển sách chắc sẽ đến tay anh ta.”

Tôi cảm kích đến mức không biết nói gì mới phải: “Cảm ơn anh, Andre! Chuyện trước đây là do tôi không tốt, tôi xin lỗi anh!”

Andre không lên tiếng, ánh mắt và gương mặt vẫn lạnh lùng vô cảm.

“Cảm ơn anh!” Tôi nói lại một lần rồi biết ý chào tạm biệt.

“Mai, đợi đã!” Cuối cùng anh cũng gọi tôi.

Tôi dừng bước đợi anh nói tiếp.

“Cô có biết tôi yêu cô không?” Đằng sau vọng đến tiếng nói nghi hoặc của Andre.

Tôi mỉm cười, vành mắt hơi đỏ lên: “Tôi biết, tôi hoàn toàn hiểu rõ. Nhưng trong tim tôi chỉ có thể chứa một người.” Tôi quay lại đối diện anh: “Trong *Kinh thánh* có câu, xin anh hãy đặt em vào trái tim anh như con dấu. Đối với tôi, Tôn chính là con dấu đó. Andre, tôi chỉ có thể nói xin lỗi anh.”

“Tôi hiểu.” Anh gật đầu: “Bắt đầu từ tháng sau, tôi sẽ rời khỏi Cục cảnh sát đi Kyiv làm việc. Cô hãy bảo trọng.”

Anh tiến lên ôm tôi rồi quay người bước đi.

Tôi đứng yên một chỗ nhìn theo bóng lưng Andre, tim thất lại, thậm chí tôi còn quên không nói lời tạm biệt anh.

Cuối cùng anh cũng nghĩ thông suốt, vì vậy mới quyết định rời bỏ tôi mà đi, anh đã hoàn toàn được giải thoát.

Ánh nắng gắt của buổi trưa rọi xuống, nóng đến mức khiến đầu óc tôi choáng váng. Tôi thần thờ ngồi trên hàng ghế dài ở ven đường, chỉ một lúc người đã đổ đầy mồ hôi. Nhưng tôi không muốn nhúc nhích, vì dường như làm vậy, sự lạnh lẽo trong tim tôi mới có thể tan đi ít nhiều.

Lão Tiền gọi điện thoại đến: “Tiền đã chuẩn bị xong rồi, cô có đến lấy không?”

Mặt biển phản chiếu ánh nắng mặt trời, khiến tôi bị chói mắt. Tôi khép mí mắt, dường như dưới mặt nước chỉ có một hình ảnh duy nhất là gương mặt trắng bệch, đầu quán băng của Tôn Gia Ngộ.

Bây giờ tôi chỉ có anh, một mình anh. Tôi sẽ không thể gắng gượng nếu mất anh.

Cuối cùng tôi nói: “Tôi đi.”

Chạng vạng tối hôm đó, trời đổ cơn mưa lớn. Sau trận mưa, bầu trời Odessa trong vắt, tôi nhắm mắt, người cứng đờ như khúc gỗ, đây là buổi đêm tăm tối nhất trong cuộc đời tôi.

Khâu Vĩ trợn mắt kinh ngạc khi nhận hai mươi ngàn đô la từ tay tôi. Anh mở cục tiền ra xem, đến khi xác nhận không phải tiền giả mới hỏi bằng giọng nghi hoặc: “Cô dùng cách gì để đòi vậy?”

Tôi cố gắng nở nụ cười thoải mái và làm ra vẻ tự nhiên: “Anh khỏi cần quan tâm, phụ nữ có cách riêng của phụ nữ.”

Anh nhìn tôi chăm chú mà không lên tiếng. Bị anh nhìn chòng chọc, tôi hốt hoảng giơ tay cầm điều thuốc của anh và đưa lên miệng, ai ngờ vừa rít một hơi, tôi liền ho sặc sụa mãi không thôi.

Đến lúc tôi ho xong, Khâu Vĩ vẫn nhìn tôi. Tôi tưởng anh sẽ nói điều gì đó nhưng anh chỉ giật điều thuốc trong tay tôi ném vào cái gạt tàn, rồi anh lên tiếng: “Đi thôi, chúng ta đi tìm La Tây.”

Ba mươi tập toàn tờ một trăm đô la Mỹ xếp đầy một cái va li. Khi chúng tôi đặt va li trước mặt La Tây, thần sắc chị ta hơi thay đổi.

La Tây cầm mấy tập tiền nghịch đi nghịch lại một hồi rồi cau mày nói với Khâu Vĩ: “Nghe nói anh gán hàng cho người khác, tổn thất lớn lắm phải không?”

“Không có gì.”

Câu trả lời của Khâu Vĩ cứng nhắc đến nỗi tôi sợ anh sẽ đắc tội với La Tây.

Nhưng La Tây dường như không bận tâm, chị ta gật đầu: “Thế cũng tốt. Đúng rồi, tôi có một chuyện muốn nói với hai người, cũng coi như là chuyện vui.”

Khâu Vĩ không nói gì, tôi lập tức vênh hai tai lên nghe, từ lâu lắm rồi tôi không còn biết đến hai từ “chuyện vui”.

La Tây cười cười: “Tên khốn đó... Kẻ thù của hắn ở Trung Phi sắp tìm đến đây.”

La Tây không nhắc đến tên ai nhưng tôi hiểu chị ta nói gì, trong lòng tôi nhẹ nhõm một phần.

Khâu Vĩ hỏi với giọng đầy ngạc nhiên: “Là... là chị tác động sao?”

La Tây không trực tiếp trả lời, chị ta mỉm cười: “Món nợ của bọn họ để bọn họ tự giải quyết với nhau, không cần chúng ta ra tay.”

“Chị La, cảm ơn chị!” Lời cảm ơn của Khâu Vĩ xuất phát từ đáy lòng.

“Khâu Vĩ, anh cũng thực tế quá đi.” La Tây nhận ra sự thay đổi trong thái độ của Khâu Vĩ, chị ta bĩu môi: “Còn nữa, tôi đã nhờ người nói giúp, chiều nay có thể đi bệnh viện thăm Gia Ngộ.”

Tim tôi đập thình thịch, tôi ngòai thẳng người nhìn La Tây.

“Cô thì thôi đi.” La Tây liếc xéo tôi: “Gia Ngộ vừa mới rời khỏi phòng bệnh nhân nguy kịch, cậu ấy làm gì còn hơi sức để bị cô hành hạ thêm nữa.”

Tôi mắc nghẹn, không thể nói một lời nào, đành phải liếm bờ môi nứt nẻ và quay mặt đi chỗ khác.

“Tôi có thể chuyển lời giúp cô. Cô muốn nói điều gì với cậu ấy?” Chị ta bổ sung thêm một câu bằng giọng điệu bố thí.

Tôi ngẫm nghĩ rồi lắc đầu: “Không ạ.”

Khâu Vĩ nhìn tôi không lên tiếng, ánh mắt đầy vẻ đồng tình và thương xót. Tôi nở nụ cười miễn cưỡng để anh yên lòng.

La Tây cầm cái va li, không hiểu sao đột nhiên thờ dãi: “Hôm đó tôi nói những lời cứng rắn, thật ra cũng áy náy lắm. Nhưng ở vào địa vị của tôi cũng rất khó xử. Trong vụ này, Gia Ngộ dù sao cũng sai, nếu tôi quá thiên vị cậu ấy, ví dụ như chi tiền hộ cậu ấy, sau này lời nói của tôi sẽ không có trọng lượng nữa. Khâu Vĩ, anh hiểu ý tôi không?”

Khâu Vĩ nở nụ cười gượng gạo, không biết anh có hiểu ý chị ta không.

La Tây rút từ trong va li ra hai tập tiền (hai mươi ngàn đô la) đưa cho Khâu Vĩ: “Anh cầm lấy đi, coi như một chút tâm ý của tôi.”

Khâu Vĩ cúi đầu nhìn nhưng không giơ tay nhận tiền.

La Tây ném hai tập tiền vào lòng tôi: “Thế thì cô cầm lấy đi.”

Tôi cầm tiền lật đi lật lại và bật cười cay đắng. Cảm giác này vô cùng quen thuộc, giống hệt cảm giác khi tôi nhận tiền từ tay Lão Tiền.

Tôi thật sự cảm thấy rất buồn cười, trên đời này quả là có nhiều chuyện khôi hài.

Câu cuối cùng Lão Tiền nói với tôi nguyên văn như sau: “Cô đừng tưởng La Tây là Chúa cứu thế gì đó, người đàn bà này được như ngày hôm nay cũng chẳng phải tử tế đâu. Chỉ e là lần này chị ta cũng nhằm vào miếng mồi thanh quan.”

Tôi đặt hai tập tiền xuống sofa và đứng dậy đẩy cửa đi ra ngoài mà không nói bất cứ lời từ biệt nào.

Tôi đi bộ dọc theo đường cái về nhà, trên đường người xe qua lại như mắc cửi, tôi cảm thấy ồn ào không chịu nổi nên trốn vào một trạm điện thoại ở ven đường. Tôi thần thờ dõi theo người đi đường qua lớp kính của trạm điện thoại. Không biết trong số họ, liệu có ai mới hai mươi hai tuổi nhưng đã trải qua nhiều biến cố trong chín tháng gần gũi như tôi hay không?

Không biết bao lâu sau, không khí ngột ngạt của trạm điện thoại kín mít khiến dạ dày tôi bắt đầu quặn thắt, tôi ngồi xổm xuống một góc nôn khan đến mức không còn sức lực.

Bên ngoài có người gõ cửa trạm điện thoại, tôi ngẩng đầu trừng mắt nhìn. Anh ta bị bộ dạng của tôi dọa cho sợ chết khiếp, lùi lại phía sau một bước. Rồi anh

ta đưa mắt dò xét tôi, chúng tôi đối mắt mười mấy giây, sau đó anh ta chịu thua, quay lưng bỏ chạy.

Tôi vui mặt vào hai đầu gối cười khanh khách, có lẽ anh ta nghĩ tôi là người thần kinh có vấn đề, không bình thường thì sao chứ, tôi cũng chẳng thèm bận tâm, bởi vì thế giới này vốn là thế giới điên cuồng mà.

Sau đó, tôi cảm thấy có người giữ hai vai tôi và lắc mạnh: “Triệu Mai, cô làm sao vậy?”

“Em không sao đâu.” Tôi giơ tay áo lau mặt rồi đứng dậy: “Anh Khâu, chúng ta về thôi.”

Khâu Vĩ im lặng mở cửa xe, nhưng ánh mắt anh nhìn tôi rất xa lạ.

Đến chân tòa chung cư, Khâu Vĩ giúp tôi tháo dây an toàn, anh quay sang nói với tôi: “Gia Ngộ nhờ tôi chăm sóc cô, tôi đã không làm tốt, thật là...”

Anh thở dài một hơi.

Tôi cười cười: “Anh thở dài làm gì chứ? Chuyện này vốn không liên quan đến anh.”

Khâu Vĩ cúi đầu châm một điếu thuốc, anh hỏi tôi: “Cô có làm một điều không?”

“Không cần.” Tôi lắc đầu: “Anh Khâu, anh có thể tìm việc giúp em không?”

Khâu Vĩ quay sang nhìn tôi bằng ánh mắt nghi hoặc. Lúc này tôi mới nhớ ra, anh không biết tôi đi làm thuê ở bên ngoài, tôi vội giải thích: “Hôm Gia Ngộ bị thương, em rời khỏi cửa hàng mà không báo cho ông chủ một tiếng nên bị đuổi việc rồi.”

“Sao cô lại đi ra chợ? Nơi đó phức tạp lắm, loại người gì cũng có, một học sinh như cô sao có thể chịu nổi công việc lao động chân tay nặng nhọc?”

“Em không có tiền, trong tay em chẳng còn một đồng nào cả.”

Điều thuốc trên miệng Khâu Vĩ suýt bị rớt xuống sàn xe: “Nhà cô không gửi sinh hoạt phí cho cô sao?”

“Nhà em cũng cần tiền.” Tôi ngoảnh đầu ra ngoài cửa sổ và nói chậm rãi: “Bệnh của mẹ em bây giờ chuyển thành suy thận mãn tính, một tháng phải lọc thận mấy lần...”

Khâu Vĩ tỏ ra không tin: “Số tiền Gia Ngộ cho cô, cô không giữ lại một ít sao?”

“Không, anh ấy còn cần hơn em.”

Khâu Vĩ há hốc miệng nhìn tôi hồi lâu, sau đó anh rút ví, lấy hết tiền trong đó gồm cả đô la Mỹ và đồng hryvnia nhét vào tay tôi: “Cô hãy cầm tạm trước đi, vài ngày nữa tôi sẽ đưa cho cô thêm một ít, cô đừng đi làm thuê nữa.”

Tôi đặt tiền lên đùi anh và đẩy cửa bước xuống xe.

“Triệu Mai!”

Tôi đứng lại, quay đầu nói với anh: “Anh ấy đã nợ anh quá nhiều rồi, em không thể nợ anh thêm nữa.”

Khâu Vĩ đập mạnh tay vào vô lăng khiến còi xe kêu inh ỏi một lúc lâu.

Tôi vội vàng đi nhanh vào thang máy, cúi đầu bấm nút lên tầng trên.

Dù khổ sở mệt nhọc thế nào tôi cũng sẽ chịu đựng, tôi không muốn nhìn thấy ánh mắt thương hại của người khác, bởi vì tôi sợ một khi tôi thương hại chính bản thân mình tôi sẽ không còn dũng khí để tiếp tục kiên trì.

Vài ngày sau, Valeria giúp tôi tìm một công việc trông coi cửa hàng ở chợ Bảy km. Do phép lịch sự, tôi đến dự hôn lễ của cô.

Tuy Valeria đã có Ivan nhưng đây là lần đầu tiên cô mặc váy cưới nên không tránh khỏi tâm trạng hồi hộp và hưng phấn.

Hôm cô tổ chức đám cưới, tôi xin phép ông chủ nghỉ nửa buổi. Từ cửa hàng tôi đến thẳng nhà thờ nhưng vẫn bị muộn. Khi tôi thở hắt ra kéo cánh cửa nhà thờ, mục sư đã bắt đầu kêu cô dâu và chú rể tuyên thệ trước Chúa.

Chú rể có diện mạo bình thường, lớn hơn Valeria ít nhất chục tuổi, nhưng có thể thấy anh ta là người hiền lành, lương thiện, có nghề nghiệp ổn định. Quan trọng hơn, anh ta rất yêu thương chiều chuộng Valeria.

Tôi tìm một chỗ ngồi xuống, đúng lúc mục sư hỏi chú rể: “Dù giàu có hay nghèo khó, dù khỏe mạnh hay bệnh tật, dù vui vẻ hay lo buồn, con có đồng ý yêu thương cô ấy, trung thành với cô ấy cho đến lúc đầu bạc răng long không?”

Chú rể quay sang nhìn cô dâu bằng ánh mắt thâm tình. Cô dâu xinh đẹp tuyệt trần trong bộ váy cưới màu trắng, trên đầu đội một vương miện kết bằng hoa.

Mục sư hỏi lại: “Con có đồng ý không?”

Chú rể cầm tay cô dâu nói rõ ràng: “Con đồng ý!”

“Cô dâu thì sao?” Mục sư quay sang Valeria: “Con có đồng ý sẽ yêu thương anh ấy, trung thành với anh ấy cho đến lúc đầu bạc răng long, dù gặp cảnh giàu có hay nghèo khó, dù khỏe mạnh hay bệnh tật, dù vui vẻ hay lo buồn?”

Valeria then thừng cúi đầu nói nhỏ: “Con đồng ý!”

Không khí trong nhà thờ náo nhiệt hẳn lên, mọi người đều bị khuấy động bởi cảnh tượng này.

Một bà già ngồi bên cạnh tôi cầm khăn tay chấm lên khóe mắt: “Đẹp lắm, đúng không?”

Tôi dò dẫm nhìn cô dâu chú rể, đầu óc trống rỗng.

“Một đôi rất đẹp, một tình yêu rất đẹp.” Bà già tiếp tục cảm động nói.

Tôi đột nhiên không thể chịu nổi, hạnh phúc của người xung quanh khiến tôi ghen tỵ đến mức phát điên. Tôi đứng dậy chạy ra khỏi nhà thờ, không kịp chứng kiến cảnh cô dâu, chú rể trao nhẫn và hôn nhau.

Đứng trên con đường nhỏ bên ngoài nhà thờ, tôi ngẩng đầu nhìn lên trời, nhưng thật ra là để che giấu giọt lệ đã trào ra khóe mắt.

Mái vòm cung của nhà thờ ở phía đối diện lúc này nổi bật dưới ánh mặt trời. Trên bức tường đá tinh xảo, một thiên thần đang lướt trong gió nhẹ, vạt áo bay phấp phới. Một đàn bồ câu trắng chao lượn trong không trung, cảnh tượng rất đổi quen thuộc khiến trái tim tôi mềm dịu hẳn. Sự thanh bình an lạc rất đổi bình thường này, từ nơi sâu thẳm dưới đáy lòng tôi đã trở thành một ước mơ xa vời.

Vào buổi chiều tối mười ngày sau đó, khi từ chợ về nhà, tôi đột nhiên nghe thấy tiếng còi ô tô pin pin ở đằng sau.

Tôi quay đầu, một chiếc xe sang trọng màu đỏ chót đỗ ở ngay bên cạnh. Cửa xe kéo xuống, La Tây mỉm cười với tôi.

“Lên xe đi.” Chị ta cất giọng không dễ từ chối.

La Tây đưa tôi đến câu lạc bộ bài trí theo phong cách Nga, nơi Tôn Gia Ngô thường dẫn tôi đến ăn cơm.

Chúng tôi vừa ngồi xuống, một nhân viên phục vụ quen thuộc liền đi tới châm thuốc cho La Tây và đưa tờ thực đơn.

“Cô muốn ăn gì?” La Tây hỏi tôi. “Bít tết của nhà hàng này không tồi, chúng ta gọi món đó nhé!”

La Tây chưa bao giờ có thái độ tử tế với tôi như vậy, tôi kinh ngạc vội vàng mở miệng: “Chị không cần phải tốn kém đâu, em ăn gì cũng được.”

Khi món salad được dọn lên, hai chúng tôi vẫn ngồi im không người nào có tâm tư cầm dao đĩa. La Tây đến tìm tôi tuyệt đối không phải vì muốn mời tôi ăn cơm, về điểm này trong lòng tôi biết rõ.

“Chị, có gì chị cứ nói thẳng đi ạ.”

La Tây ngẩng mặt nhả một vòng khói thuốc, đến lúc này chị ta mới lên tiếng: “Đã có kết quả rồi, cậu ấy bị hủy tư cách định cư lâu dài, buộc phải xuất cảnh trong vòng mười lăm ngày, nếu không sẽ bị trục xuất.”

Mặc dù La Tây không nói rõ nhưng tôi biết chị ta đang nhắc đến ai, tôi thờ phào nhẹ nhõm: “Gia Ngô lúc nào mới được thả ra?”

La Tây mỉm cười: “Cậu ấy đã được thả rồi, hiện đang ở nhà tôi.”

Tôi ngẩng đầu, trầm mặc nhìn chị ta.

La Tây lại nhả khói: “Bây giờ cậu ấy chỉ có thể di chuyển bằng xe lăn, nhà tôi rộng rãi lại có người phục vụ nên rất tiện lợi.”

Tôi cảm thấy cổ họng khô rát, bèn nuốt nước bọt rồi mở miệng một cách khó khăn: “Em có thể gặp anh ấy không?”

“Cô muốn gặp cậu ta sao?” La Tây biết rõ nhưng vẫn hỏi lại tôi.

“Vâng, em muốn gặp anh ấy.” Tôi nhấn mạnh.

La Tây chống tay lên cằm nhìn tôi hồi lâu, bình thường rất hiếm khi chị ta có cử chỉ nữ tính như vậy.

Tôi im lặng nhìn chị ta.

“Cô em, tôi sẽ kể cho cô nghe một chuyện thú vị.” La Tây cuối cùng cũng đập tắt điều thuốc lá, nhếch mép nở nụ cười mỉa mai: “Sáng hôm qua Lão Tiền đến chỗ tôi, anh ta mang theo một cuộn băng đi tìm Gia Ngộ. Anh ta nói muốn đổi cuộn băng này lấy mạng lưới làm ăn Gia Ngộ gây dựng ở Ukraine trong suốt bảy năm qua, nếu không anh ta sẽ tung cuộn băng lên mạng. Gia Ngộ không còn cách nào khác, đành phải nghe theo lời anh ta. Tâm huyết suốt bảy năm trời, cô có biết là khái niệm gì không? Còn nữa, cô có muốn biết nội dung của cuộn băng đó không?”

Đầu óc tôi hỗn loạn, hai tai ù ù, tôi trợn mắt nhìn La Tây: “Ý chị là gì?”

“Cô cho rằng ý tôi là gì?” Chị ta nhướn mày cười nhạt: “Hai mươi ngàn đô la cho một lần lên giường với đàn ông, gái gọi cao cấp nhất ở Odessa cũng không có cái giá đó, cô tưởng cô là ai chứ?”

Tôi hít một hơi dài, hai bàn tay cuộn chặt thành nắm đấm, đến mức móng tay bám sâu vào da thịt.

“Cô muốn biết Lão Tiền đã làm gì đúng không?” La Tây nhìn tôi bằng ánh mắt chán ghét: “Đúng vậy, Lão Tiền đã dùng cô để chơi Gia Ngộ một ván. Triệu Mai, sao cô không chịu động não tìm hiểu xem chuyện đó có hợp tình hợp lý hay không? Cô nghĩ đàn ông đều chịu vung tiền qua cửa sổ hay sao?”

Giống như bị sét đánh trúng đầu, tôi nắm chặt hai thành ghế, khép mí mắt. Hóa ra tôi đã quá đề cao bản thân, bây giờ tôi đã hiểu, nhưng cái giá phải trả là quá lớn.

“Bạn gái dùng thân thể để đổi lấy tiền cứu mạng người đàn ông. Đây là hành vi cầm dao đâm thẳng vào ngực cậu ấy, cô có biết không? Cậu ấy còn mặt mũi nào gặp cô nữa?”

La Tây vô thức cất cao giọng, khiến những khách hàng ở mấy bàn xung quanh đều dồn mắt về phía chúng tôi.

Tôi không thể chịu nổi ánh mắt của chị ta nên cúi thấp đầu, chỉ muốn tìm một cái lỗ chui xuống.

La Tây nhìn tôi một lát, giọng nói đột nhiên trở nên mềm mại hẳn: “Triệu Mai, lúc bằng tuổi cô, tôi còn ngốc hơn cô nữa. Tôi dạy cô câu này, cô hãy ghi nhớ, đừng bao giờ đánh giá cao mức độ ảnh hưởng của bản thân với đàn ông, bọn họ có thể giới và nguyên tắc của bọn họ. Cũng đừng bao giờ hy sinh bản thân vì bọn họ, bởi vì làm vậy bọn họ cũng chỉ cảm kích cô chứ không yêu cô hơn.”

Tôi cúi mặt lặng thinh. Trái tim đau đớn đến mức tê liệt.

La Tây lại thở dài: “Gia Ngộ đúng là có số đào hoa, cả cuộc đời đều chết trong tay phụ nữ, cứ yêu ai thật lòng là gặp đen đui. Đầu tiên là Phạm Miểu, tiếp đó là Bành Duy Duy, cuối cùng là cô. Lần đầu tiên gặp cô, tôi không khỏi giật mình, nhìn qua thì không giống lắm nhưng lúc cô cười nói thì đúng là bản sao của Phạm Miểu.”

Tôi dờ dẩn nhìn đồng dao đĩa cóc đĩa ở trước mặt, không thể há miệng thốt ra một âm thanh nào, như thể đột nhiên bị á khẩu. Tôi không biết, tiếp theo còn bao nhiêu điều bất ngờ mà tôi cần phải chuẩn bị tâm lý chịu đựng.

La Tây dường như không để ý đến sự thay đổi trên gương mặt tôi, chị ta nói tiếp: “Gia Ngộ chưa từng nhắc đến Phạm Miểu với cô à? Con bé đó kém Gia Ngộ hai khóa, là hoa khôi có tiếng trong khoa của cậu ấy. Gia Ngộ vất vả theo đuổi suốt một năm trời, con bé đó mới gật đầu đồng ý. Cậu ấy nâng niu con bé như một bông hoa. Năm đó, sau khi chôn cất ông già, Gia Ngộ lập tức sang Hungary trả nợ. Trong tay còn hơn ba trăm ngàn nhân dân tệ, cậu ấy đưa hết cho con bé đó nhờ nó thanh toán khoản tiền hàng cuối cùng. Ai ngờ nó thấy nhà họ Tôn lụn bại, không còn như trước kia, thế là nó lặng lẽ làm thủ tục đi du học. Đợi đến khi cậu ấy lên máy bay, nó cũng biến mất cùng với số tiền ba trăm ngàn. Thời điểm đó là năm

chín mấy, ba trăm ngàn là con số không nhỏ. Gia Ngộ bị khốn đốn ở Hungary, lúc thâm nhất trong tay cậu ấy chỉ có sáu trăm đô la Mỹ, không đủ tiền mua vé máy bay về nước. Cậu ấy hết cách nên đành phải sang Ukraine làm ăn.”

Nói đến đây, La Tây mỉm cười.

Tôi có thể tưởng tượng ra, lúc Tôn Gia Ngộ mới đến Odessa, anh không người thân, không bạn bè, ngôn ngữ không thông, chắc chắn La Tây đã giúp đỡ anh. Nam nữ ở nơi tha hương nương tựa vào nhau, cùng đạt những thứ mình cần.

Cuối cùng tôi mở miệng hỏi chị ta: “Anh ấy hận cô ta hay không quên nỗi cô ta?”

La Tây lại châm một điếu thuốc và nở nụ cười bất lực: “Những người đàn ông theo đuổi cô trước kia, sau bao nhiêu năm, cô có nhớ diện mạo của họ không?”

Tôi lắc đầu.

“Thế thì đúng rồi, đàn bà sẽ nhớ mãi không quên những người đàn ông rơi lệ vì họ. Còn đàn ông sẽ chỉ nhớ người phụ nữ khiến họ đau lòng.”

Không cần nói gì thêm, tôi tựa người vào thành ghế toàn thân mềm nhũn, chân tay cứng đờ không thể cử động.

Cuối cùng La Tây đưa cho tôi một cái túi giấy: “Ở nơi công cộng cô đừng mở ra, về nhà rồi xem sau. Nếu cô muốn tốt cho Gia Ngộ thì đừng bám lấy cậu ấy nữa, để cậu ấy yên tâm rời khỏi nơi này.”

La Tây xoa đầu tôi, định nói điều gì đó nhưng lại thôi.

Chị ta đi ra ngoài thanh toán tiền rồi rời khỏi nhà hàng.

Tôi vẫn ngồi bất động một chỗ, lâu đến mức nhân viên phục vụ tiến lại gần hỏi thăm: “Thưa cô, cô có cần giúp gì không?”

Tôi lắc đầu, anh ta cười cười với tôi rồi đi chỗ khác.

Tôi không nghe theo lời khuyên của La Tây, xé túi giấy và thò tay vào bên trong. Sau đó tôi không kiềm chế nổi, nhếch mép mỉm cười.

Trong túi là năm xấp tiền một trăm đô la Mỹ.

Có một tờ giấy kẹp giữa xấp tiền, trên cùng là hai chữ: “Mai Mai”, bên dưới là một khoảng trống trắng tinh, cuối cùng mới là dòng chữ xiêu vẹo: “Em hãy quên hết tất cả, tiếp tục theo đuổi ước mơ của em. Cứ tiến về phía trước, sẽ có người yêu em hơn tôi.”

Tôi thần thờ nhìn túi giấy rồi bật cười thành tiếng.

Đúng là khôi hài thật, người bạn gái đầu tiên ôm tiền của anh chạy mất, anh lại dùng tiền để xua đuổi người vừa ở bên cạnh anh.

Đây có được coi là tiền bồi thường không? Mười tháng trái tim tan nát đổi về hơn bốn trăm ngàn nhân dân tệ. Vụ giao dịch này kể ra cũng lời thật đấy. Tôi vẫn mỉm cười, bởi vì tôi không khóc nổi.

Tôi đốt tờ giấy trên ngọn nến, mở to mắt nhìn nó từ từ hóa thành tro bụi.

Khi ngẫm nghĩ lại, tôi không tin từng cử chỉ bộc lộ tấm chân tình và sự yêu thương anh dành cho tôi trong thời gian qua chỉ xuất phát từ việc tôi giống một ai đó.

Tôi cũng không tin anh nhẫn tâm không chịu gặp tôi chỉ vì tôi không hiểu lòng người hiểm ác làm chuyện đại dột. Chúng tôi đã trải qua bao nhiêu khó khăn trắc trở như vậy, gần như một đời một kiếp của người khác.

Tôi không tin một chút nào.

Trong lòng tôi vẫn nuôi một tia hy vọng, tôi đếm từng ngày trôi qua.

Nhưng Tôn Gia Ngộ vẫn biệt tăm biệt tích, cho đến buổi tối ngày thứ mười lăm giống cái đêm anh lặng lẽ biến mất.

Tất cả đã kết thúc.

Cành cây bên ngoài cửa sổ đã rụng hết hoa, lá xanh bắt đầu ngả vàng. Mùa hạ dài dằng dặc của Odessa cuối cùng cũng qua đi.

Tôi bắt đầu thu xếp hành lý chuẩn bị về nước. Tôn Gia Ngộ nói đúng, thành phố này không có duyên với tôi.

Đồ đạc không mang về tôi đều đem tặng cho người khác. Tôi muốn xóa sạch những ký ức liên quan đến thành phố này. Tôi sẽ không bao giờ quay trở lại nơi đây nữa.

Người duy nhất ra sân bay tiễn tôi là Khâu Vĩ. Tôi mỉm cười chào tạm biệt anh ở cửa kiểm tra.

“Triệu Mai, cô đừng hận cậu ấy...” Khâu Vĩ nhìn tôi.

Tôi ngắt lời anh, cố gắng nở nụ cười nhẹ nhõm: “Anh Khâu, nếu anh về Bắc Kinh, nhớ gọi điện cho em, em sẽ mời anh ăn cơm.”

Chiếc máy bay Boeing 747 cuối cùng cũng lăn bánh trên đường băng và lao vút lên bầu trời xanh lam. Từ trên cửa sổ máy bay nhìn xuống, bên dưới là đồng bằng Ukraine rộng lớn và biển Đen cuộn sóng lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời.

Hôm đó là ngày Hai mươi tư tháng Tám, đồng bằng Ukraine đẹp đẽ đã bước vào đầu thu. Nhưng tôi không còn cơ hội đi dưới ánh nắng ấm áp của mùa thu, đằng sau là con đường dọc bờ biển đầy lá vàng rơi, trước mặt là rừng cây sơn tra đỏ rực đẹp như một bức họa.

Tôi giơ tay lên cửa sổ vẫy chào.

Tạm biệt Odessa!

Tạm biệt Ukraine!

Vĩ thanh – Tên anh

Nào có nghĩa gì cái tên anh
Như con sóng nhỏ vỗ bờ hoang
Âm thanh thấm sâu mau tắt lặng
Tựa tiếng kêu khuya giữa núi ngàn.

Rồi có một ngày trang lưu niệm
Tên anh trên đó – dấu lặng câm
Như nét hoa văn trên mộ chí
Khắc bằng ngôn ngữ cổ xa xăm.

Rạo rức đắm say tình ai mới
Tên cũ em quên đã từ lâu
Chẳng gọi cho em còn nhớ tới
Trắng trong êm ái mỗi tình đầu.

Nhưng nếu mai này em đau khổ
Hãy gọi tên xưa trong lặng im

Rồi nhủ: em vẫn là nỗi nhớ

Em mãi sống trong một trái tim.

(Tên anh – Pushkin – Văn Khôi dịch)

Vào buổi chiều một năm rưỡi sau đó, tôi tình cờ phát hiện một lời nhắn trên BBS của trường, lời nhắn được gửi từ năm tháng trước đó. Tiêu đề là hàng chữ màu đen khá lớn: “Bất chấp tất cả tìm kiếm du học sinh Trung Quốc Triệu Mai.”

Tôi mở tin nhắn, nội dung rất đơn giản, chỉ nói tôi hoặc người quen biết tôi sau khi đọc tin này hãy lập tức liên lạc lại. Bên dưới có địa chỉ e-mail và số điện thoại. Hàng cuối cùng đề tên người gửi là Trình Duệ Mẫn.

Tôi nhớ cái tên này, hai năm trước ở sân bay quốc tế Bắc Kinh, anh là người có nụ cười dịu dàng đã để lại ấn tượng sâu sắc cho tôi.

Tôi ngẩn người nhìn tin nhắn hồi lâu, mới nhớ ra thời gian qua tôi ở Hy Lạp nên không đọc được tin nhắn. Một điều kỳ lạ là tại sao không có bạn học nào báo cho tôi biết? Băn khoăn một lúc tôi mới nghĩ ra, kể từ ngày đầu tiên đăng ký nhập học ở trường Đại học Âm nhạc Vienna, tôi đều dùng tên tiếng Anh là “May”, còn tên ở trong tin nhắn là “Mei”. Có lẽ những người đọc tin nhắn này đều không nghĩ đó là tôi.

Tôi nhanh chóng đóng tin nhắn lại, dự định quên đi vụ này. Tôi không muốn nhớ tới hoặc dính dáng đến những chuyện trước kia.

Thế nhưng nhiều tiếng đồng hồ sau đó, bất luận tôi làm gì, dù đọc sách hay tập đàn, trong đầu tôi luôn hiện lên bốn chữ rất nặng nề: Bất chấp tất cả.

Tôi do dự hồi lâu, cuối cùng cũng mở máy vi tính và gửi e-mail cho Trình Duệ Mẫn theo địa chỉ ở trên tin nhắn.

Anh trả lời nhanh hơn tôi tưởng. Ngày hôm sau tôi nhận được e-mail của anh, nhưng bên trong không có bất cứ nội dung nào mà chỉ có đường dẫn tới một trang web.

Tôi nhấp chuột mở trang web, đó là một trang cá nhân trên Chinaren. Trong lúc tôi không hề chuẩn bị tinh thần, đập vào mắt tôi là tám ảnh đen trắng của Tôn Gia Ngộ và hàng chữ thông báo anh đã qua đời từ năm tháng trước vì căn bệnh ung thư dạ dày.

Tin tức cho biết: Tôn Gia Ngộ phát hiện ra bệnh tình từ trước khi rời khỏi Ukraine, sau khi về nước lập tức tiến hành phẫu thuật, nhưng khoang bụng của anh chỉ được mở ra hai mươi phút rồi khâu lại ngay, bởi vì việc cắt bỏ ổ bệnh đã trở nên vô nghĩa, Tôn Gia Ngộ đã bỏ dở thời điểm chữa trị tốt nhất.

Người gửi tin là Trình Duệ Mẫn.

Cuối cùng anh tổng kết: chuyện đau khổ nhất trên thế gian này chính là bạn chỉ có thể khoan tay đứng nhìn bạn bè hoặc người thân ngày ngày héo tàn ngay trước mặt bạn, nhưng bạn không thể làm gì cho họ. Vết thương lòng đó có lẽ cả đời cũng không bao giờ lành lại.

Ở tin nhắn tiếp theo xuất hiện những tám ảnh cũ từ mười năm trước.

Trên những tám ảnh đứng hoặc ngồi chụp cùng bạn bè, Tôn Gia Ngộ thời niên thiếu không có gì nổi bật. Anh giống như các bạn học khác, có ánh mắt trong trẻo, nụ cười hồn nhiên, lộ rõ vẻ rạng ngời của tuổi thanh xuân.

Tôi hóa đá trước màn hình máy vi tính, mười đầu ngón tay bất động, mắt trở nên mờ dần. Những hồi ức cũ tôi tưởng đã quên đi lại hiện về sống động trước mắt tôi. Có lẽ chúng chưa bao giờ rời khỏi tôi mà chỉ ẩn náu ở một góc tâm tôi nào đó, khi được đánh thức thì lập tức hiện lên.

Tôi giơ tay định sờ lên mặt anh như trước kia nhưng ngón tay chỉ chạm vào màn hình lạnh toát. Anh không hề có cảm giác, cứ nhìn tôi mỉm cười, nụ cười vẫn cuốn hút như ngày nào.

Tôi nhớ đến lần anh bị ngã, tôi đã ép anh đi bệnh viện kiểm tra toàn thân, nhớ đến chuyện anh cuối cùng buông xuôi và đoạn tuyệt với tôi. Trong thời gian đó anh có không ít dấu hiệu bất thường, nhưng tôi không hề để ý.

Trong lúc vẫn chưa định thần, tôi vô thức bấm số điện thoại của Trình Duệ Mẫn. Sau khi nghe tôi nói tên, anh chỉ “à” một tiếng rồi trầm mặc hồi lâu.

Mặc dù cách tới sáu nghìn cây số nhưng tôi vẫn có thể nghe thấy tiếng thở dài của anh: “Lúc đó tôi ra sức tìm cô... tôi đã đăng thông báo tìm người ở Đại học Âm nhạc Vienna lẫn Học viện Âm nhạc Graz, bây giờ cô mới nhận được, nhưng đã quá muộn... quá muộn rồi.”

Cuối cùng điện thoại tuột khỏi tay tôi, rơi xuống tấm thảm không phát ra một tiếng động.

Một tuần sau tôi nhận được bưu kiện từ Trung Quốc gửi sang. Trong bưu kiện là quyển *Kinh thánh* quen thuộc của Nina và một bức thư ngắn Trình Duệ Mẫn gửi cho tôi. Bức thư nói Tôn Gia Ngô luôn mang theo quyển sách ở bên mình trong những ngày tháng cuối cùng, cho đến khi anh qua đời.

Tôi chậm rãi mở quyển sách, tấm bìa da cừu mềm mại phát ra tiếng động khẽ dưới ngón tay tôi. Viền vàng trên tấm da cừu do thường xuyên sờ vào nên đã bạc màu, bốn góc lộ ra nhưng được dính lại bằng băng dính.

Không hiểu tại sao, có lẽ do linh cảm từ trái tim, tôi vô thức bóc hết lớp băng dính, gỡ bìa sách ra. Quả nhiên có một tấm ảnh rơi xuống bàn.

Người trên tấm ảnh là tôi năm hai mươi hai tuổi. Tôi ngồi tựa vào cây đàn piano và cười híp mắt trước ống kính.

Đằng sau tấm ảnh có hàng chữ viết tay: “Cô bé của tôi, chúc em một đời bình an vui vẻ!” Bên dưới đề ngày Hai mươi tư tháng Tám năm 2003, ngày tôi đau khổ rời khỏi Odessa.

Cả thế giới trước mắt tôi dần mất hết sắc màu, cuối cùng chỉ còn lại hai màu đen trắng.

Tôi nhớ đến tờ giấy đã bị tôi đốt cháy, hóa ra anh dùng khoảng trống để nói cho tôi biết, anh chỉ có thể làm bấy nhiêu cho tôi.

Đáng tiếc lúc đó tôi tưởng mình đã nhìn thấu hồng trần, nhìn thấu đàn ông.

Lúc đó do tuổi còn trẻ nên tôi không hiểu.

Đến khi hiểu ra thì đã quá muộn màng...

Mọi người đều nói, mùa xuân của nước Áo là mùa xuân đáng lưu luyến nhất trên thế giới này. Bên ngoài cửa sổ là ánh nắng chan hòa và làn gió nhẹ nhàng của ngày xuân. Ánh nắng xuyên qua lớp rèm cửa, lưu lại bóng sáng trên bức tường.

Nhưng tôi chỉ nghe thấy tiếng trái tim vỡ vụn, như cánh cửa lạnh lùng đóng sập, tất cả nỗi lòng đều hóa thành tro bụi, từ nay trở đi tôi không có bất cứ tâm nguyện gì.

Khi giờ tay, tôi nhìn thấy khoảng thời gian đã qua lọt khỏi lòng bàn tay tôi như cát chảy. Tình yêu tôi đã đánh mất ở Odessa, tình yêu trong mười tháng, cuối cùng trở thành suốt đời suốt kiếp.

Hóa ra yêu một người, có thể thuận trời, thuận người nhưng không thể thuận theo bản thân.

Những khoảnh khắc đẹp đẽ đó, lúc ấy tôi không cảm thấy đáng quý. Nhưng khi quay đầu nhìn lại, tôi mới phát hiện thời khắc tươi đẹp nhất đã trôi qua.

Mùa đông ở nước Áo cũng có tuyết, nhưng tôi không bao giờ gặp một trận bão tuyết lớn như ở núi Carpathian năm đó.

Tôi không bao giờ gặp một người yêu tôi như sinh mệnh giống anh.

Bà thầy bói Digan từng nói với tôi: “Thân thể của cô ở một đẳng, linh hồn ở một nẻo. Cô bị thần linh xua đuổi nên mãi mãi lưu lạc không ngừng nghỉ.”

Hóa ra tất cả đã được định trước.

Tôi chấp nhận số phận, dù sống thế nào, cũng đều là một cuộc đời.



Ngoại truyện – Nếu tôi thật lòng

Năm 2009, câu chuyện của sáu năm sau.

Lần đầu tiên gặp Triệu Mai, Cao Dương đã chú ý đặc biệt đến cô, nhưng anh không hề trông mong hai người sẽ phát triển mối quan hệ trong tương lai.

Đó là buổi lễ kỷ niệm hai mươi năm thành lập công ty Mỹ Nhạc ở Trung Quốc. Để triển khai hoạt động quan trọng mỗi năm tổ chức một lần này, cả công ty đều bận tới mắt tới mũi. Là giám đốc bộ phận PR⁽¹⁾ của Mỹ Nhạc, nếu Cao Dương nhớ không nhầm, hình như nửa tháng nay anh không có một giấc ngủ ngon lành.

(1). Chữ cái viết tắt của từ “Public Relations”, nghĩa là “quan hệ công chúng”.

Vô số ngày nhón nháo bận rộn trôi qua, cuối cùng cũng đến buổi tối cuối cùng. CEO của tập đoàn Mỹ Nhạc từ Mỹ bay sang Trung Quốc đích thân đọc diễn văn chúc mừng. Buổi lễ kỷ niệm kết thúc ở nhà hát Bảo Lợi với màn biểu diễn âm nhạc tốn kém.

Đến đúng tám giờ tối, buổi hòa nhạc bắt đầu, tâm hồn đang treo lơ lửng của Cao Dương mới hơi nhẹ nhõm. Bây giờ anh mới có thời gian về phòng nghỉ uống hớp nước. Anh rút máy ảnh, định ghi lại vài hình ảnh để lưu trong cuốn niên giám của công ty.

Lúc này, trên sân khấu vang lên tiếng violon réo rắt, tiếp theo là tiếng piano du dương như tiếng nước chảy, hòa cùng tiếng violon tạo thành âm sắc hoa lệ. Cao Dương đứng ở hành lang, giơ máy ảnh nỗ lực tìm kiếm góc chụp tốt nhất, ống kính máy ảnh mang theo ánh mắt anh từ từ dịch chuyển về phía sân khấu sáng chói, đột nhiên dừng lại ở cây đàn piano đang diễn tấu trên sân khấu.

Cao Dương rời mắt khỏi chiếc máy ảnh, chăm chú nhìn người ngồi sau cây đàn piano, dường như quên cả thở. Ngắm nhìn một lát, Cao Dương mới thở hắt ra một hơi, anh không tìm được lại thu hình ảnh lại gần, đồng thời chụp lia lịa.

Sau buổi hòa nhạc, Cao Dương xem tờ danh sách chương trình, anh thấy một cái tên không thể bình thường hơn: Triệu Mai. Tư liệu của công ty cho biết, cô vừa từ châu Âu về nước cách đây không lâu, hiện giảng dạy tại Học viện Âm nhạc. Buổi tối hôm nay, cô xuất hiện trên sân khấu với tư cách khách mời biểu diễn.

Buổi lễ kết thúc, Cao Dương cho cấp dưới nghỉ phép năm, còn anh ở lại giải quyết nốt những việc còn lại. Trợ lý của anh từ bên ngoài quay về, bỏ một tập ảnh lên bàn làm việc của anh: “Sếp, công ty in ấn vừa gửi đến, em đã ký nhận giúp anh.”

Cao Dương rời mắt khỏi màn hình vi tính, thờ ơ liếc qua tập ảnh. Sau đó, anh lập tức mở ngăn kéo, bỏ cả tập ảnh vào trong.

Người trợ lý ghé sát mặt anh, cười híp mắt: “Sao anh phải chột dạ, cô gái trong ảnh là ai vậy?”

Cao Dương đẩy trán cô ta: “Đi chỗ khác đi, giờ làm việc không được hỏi vấn đề riêng tư, cô mau đi làm việc đi!”

Người trợ lý không chịu buông tha Cao Dương, cười hi hi: “Là bạn gái của anh đúng không? Chị ấy xinh phết, chúc mừng anh Ngự đệ, anh Ngự đệ cũng có diễm phúc đấy chứ!”

Cao Dương lập tức ngậm miệng, bỏ ngoài tai thái độ bất kính của người trợ lý. Nhắc đến bộ phận PR, ngoài giám đốc Cao Dương, những người khác đều là các cô gái xinh đẹp. Cộng cả trợ lý của Cao Dương, bộ phận PR có đúng bảy người, nên được người trong công ty hà khắc gọi là “Động Bàn to⁽²⁾”. Là người đàn ông duy nhất, Cao Dương đương nhiên có biệt danh “Đường Tăng”.

(2). Nơi ở của bảy yêu tinh nhèn nhện trong tác phẩm Tây du ký.

Cao Dương bất đắc dĩ lấy oai cấp trên, đuổi người trợ lý đi chỗ khác. Sau đó, anh mới mở ngăn kéo, rút một tấm ảnh ra ngắm.

Cô gái trong ảnh mặc bộ váy dạ hội dài màu đen, tóc buộc cao trên đỉnh đầu. Ngũ quan của cô không phải đẹp khuynh thành, mà là diện mạo tương đối truyền thống. Cô có gương mặt tròn tròn nhỏ nhắn, đôi môi mọng đỏ, khóe môi trên hơi vểnh lên. Mỗi khi chuyên tâm vào phím đàn trắng đen dưới ngón tay, cô lại để lộ một chút hàm răng trắng, toát lên khí chất hồn nhiên. Nhưng ấn tượng nhất là đôi mắt đặc biệt của cô, chúng ánh lên một nét trưởng thành không cân xứng với dung mạo. Khi cô vô tình nhìn vào ống kính, dưới cặp lông mi dài là ánh mắt ẩn chứa hồi ức vô tận, như thể cô đang lạc vào một thế giới khác.

Ở buổi hòa nhạc, Cao Dương đã bị hút hồn bởi đôi mắt của Triệu Mai.

Sau khi ngắm kỹ từng tấm ảnh, Cao Dương thở dài một tiếng, bỏ cả tập ảnh vào góc sâu nhất trong ngăn kéo. Người phụ nữ như cô, không biết tương lai sẽ rơi vào nhà nào, nhưng có một điều chắc chắn là cô không thuộc về người làm công ăn lương bình thường, ngày ngày đầu tắt mặt tối vì chuyện nhà cửa, xe cộ như anh.

Tuy Cao Dương luôn đánh giá cao bản thân, nhưng anh cũng biết tự lượng sức mình. Những ngày sau đó, anh không còn nghĩ đến cô gái kia, tiếp tục cai quản “Động Bàn to” của mình và làm tròn công việc của một giám đốc bộ phận PR.

Cao Dương không bao giờ ngờ tới, anh sẽ có cơ hội gặp lại người tình trong mộng của mình.

Vào một buổi tối ngày cuối tuần, Cao Dương và mấy người bạn ngoại tỉnh vừa đến Bắc Kinh tới một quán bar giải khuây. Trong lúc vào nhà vệ sinh, anh tình cờ nhìn thấy Triệu Mai.

Triệu Mai ngồi trước quầy bar, mái tóc dài xoăn từng lọn xoắn xuống bờ vai. Cô diện một chiếc áo sơ mi mỏng màu trắng bó sát người, quần jeans trắng ôm cặp chân dài thon thả. Người đàn ông ngồi bên cạnh có lẽ là bạn của cô, cô đang nghiêng đầu cười với anh ta, khuyên tai nụ bằng kim cương lấp lánh dưới ánh đèn.

Đôi chân Cao Dương như bị chôn chặt dưới nền nhà, không thể di chuyển dù chỉ một bước. Anh thật sự thích khí chất thoải mái, phóng khoáng độc đáo của cô, một vẻ đẹp tự nhiên khó xuất hiện ở những cô gái làm việc trong văn phòng.

Cao Dương ngấp ngừng giữa nhà vệ sinh và quầy bar một lúc. Sau đó anh nuốt nước bọt, chệnh choáng đi về phía cô.

“Triệu Mai...” Cao Dương gọi thẳng tên cô. Bất gặp ánh mắt khó hiểu của đối phương, anh lập tức đổi cách xưng hô: “Triệu tiểu thư, chào cô!”

Triệu Mai chỉ nhìn anh mà không lên tiếng, nhưng vẻ mặt cô rõ ràng muốn hỏi: “Anh là ai?”

Cao Dương từ trước đến nay gặp không ít cảnh tượng hoành tráng, nhưng vào lúc này anh căng thẳng đến mức cổ họng khô rát, lời nói cũng không được rành mạch: “Tôi xin lỗi... tôi hơi thất thố. Chuyện là thế này... tháng trước cô từng biểu diễn cho công ty chúng tôi... Tôi họ Cao, Cao Dương.”

Triệu Mai hơi nhú mày, cố gắng nhớ điều gì đó. Sau đó cô cười: “À, tôi nhớ ra rồi, có người từng nói với tôi về anh.” Cô nháy mắt tinh nghịch: “Tôi còn tưởng anh họ Đường... bọn họ đều gọi anh là Đường Tăng.”

Bạn của Triệu Mai đưa mắt nhìn Cao Dương, anh ta mím môi cũng không thể nhin cười. Tuy nhiên anh ta lịch sự lập tức quay mặt đi chỗ khác.

Cao Dương hơi đỏ mặt. Tình huống này, theo cách nói của người trợ lý, anh đã bị người ta “trêu ghẹo”. Nhưng từ đáy lòng, anh thích cảm giác bị trêu chọc này. Một điều Cao Dương không ngờ tới, Triệu Mai lại là người hòa đồng bình dị. Anh tưởng cô là một nghệ sĩ cao ngạo không nhiễm khói nhân gian, không bao giờ nghĩ cô lại hoạt bát thân thiện như vậy.

Sau đó Cao Dương rơi vào trạng thái im lặng, bởi vì anh không biết tiếp tục câu chuyện như thế nào. Trước đây, anh chưa bao giờ tưởng tượng mình cũng có lúc phản ứng chậm chạp như lúc này.

Cuối cùng vẫn là Triệu Mai mở miệng trước: “Cùng uống một ly nhé, tôi mời anh.”

Cao Dương bây giờ mới định thần, anh vội đáp: “Để tôi mời, tôi mời.” Triệu Mai mỉm cười gật đầu. Người bạn của cô đứng dậy nhường chỗ cho anh rồi ngồi xuống vị trí bên cạnh.

Cao Dương cảm thấy áy náy, vội lên tiếng xin lỗi: “Tôi xin lỗi đã làm phiền.”

Người đàn ông đó nâng ly rượu mỉm cười, ra hiệu anh cứ tự nhiên.

Cao Dương không khách sáo ngồi xuống.

Triệu Mai giới thiệu bạn của cô với Cao Dương. Người đàn ông đó ngoài ba mươi tuổi, có đôi mắt biết cười. Anh bắt tay Cao Dương, lịch sự giới thiệu: “Trình Duệ Mẫn.”

Cao Dương theo phản xạ nghề nghiệp cũng bắt tay Trình Duệ Mẫn và giới thiệu tên mình. Đồng thời, anh cũng ngầm so sánh bản thân với đối phương, trong lòng có cảm giác bản thân thua kém.

Trình Duệ Mẫn dường như nhìn thấu tâm tư của Cao Dương, anh chỉ nói một câu: “Tôi là anh trai của Triệu Mai, đây là lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau kể từ khi cô ấy về nước.”

Tâm trạng của Cao Dương tốt hơn hẳn, anh chẳng bận tâm tại sao anh trai của Triệu Mai lại mang họ Trình. Anh giơ tay gọi người phục vụ lấy cho hai người đàn ông hai ly brandy, còn Triệu Mai là một ly Tequila.

Dáng vẻ uống rượu của cô khiến Cao Dương mê đắm, có chút gì đó suồng sã, ngỗ ngược nhưng không hề khiến người đối diện cảm thấy quá đáng.

Ba người nói hết chuyện này đến chuyện khác, từ đề tài mùa hè năm kia nhiệt độ ở châu Âu đột ngột tăng cao đến động đất lớn ở Tứ Xuyên năm ngoái, hầu

hết đều do Triệu Mai gọi chuyện. Tin tức duy nhất Cao Dương quan tâm là nguyên nhân Triệu Mai về nước. Cô nói, cô bỏ sự nghiệp ở nước ngoài vội vàng trở về Trung Quốc là do tình hình sức khỏe của mẹ cô có vấn đề.

Ngồi bên cạnh Triệu Mai, Cao Dương cảm thấy đầu óc hơi choáng váng, như thể quán bar không đủ dưỡng khí, đặc biệt mũi anh ngửi thấy một mùi hương thoang thoảng, như nơi tỏa ra mùi hương đó có sinh mệnh của anh, mùi hương vương vấn, từ từ thâm nhập vào trái tim anh.

Khi tan cuộc, Cao Dương tranh trả tiền nhưng cuối cùng vẫn chịu thua Trình Duệ Mẫn. Anh chỉ còn cách buông tay để Trình Duệ Mẫn thanh toán, đồng thời mở to mắt nhìn hai người bọn họ rời khỏi quán bar.

Triệu Mai không chào tạm biệt Cao Dương, xem ra cô không có ý gặp lại anh.

Buổi tối hôm đó, biểu hiện của Cao Dương hoàn toàn khác thường, anh uống say khướt, bạn bè đưa anh về nhà, đêm tháng Tư gió xuân mát lạnh, mọi người chỉ nghe thấy anh không ngừng lải nhải. Để ý kỹ, hóa ra anh đang đọc bài thơ cổ *Cửu ca*: “Quân tư ngã hề bất đắc nhàn. Sơn trung nhân hề phương đồ khổ...”⁽³⁾

(3). Dịch nghĩa: Em có nhớ tôi? Lẽ nào không rảnh đến đây. Người trên núi như cây đỗ hành thơm ngát.

Bộ dạng của Cao Dương sau lần uống rượu đó trở thành chuyện cười, bị bạn bè châm chọc suốt một thời gian dài.

Dù là người trên núi như cây đỗ hành thơm ngát, cuối cùng vẫn chỉ là hoa trong gương, trăng trong nước, không thể thành sự thật. Mấy đêm liền, Cao Dương đều gặp một hình bóng mặc áo sơ mi trắng trong giấc mộng.

Rất lâu sau này, thỉnh thoảng nhớ đến bộ dạng thất thố của mình buổi tối hôm đó, Cao Dương vẫn cảm thấy không thể tin nổi. Anh không hiểu tại sao mình

nhớ mãi không quên người phụ nữ mới chỉ gặp hai lần. Anh chỉ nhớ, khi cô quay đầu mỉm cười với anh, anh không sững sờ như lần đầu tiên, nhưng tim đập mạnh, rồi nhúc nhối một cách lạ thường.

Là rượu, nhất định do anh uống nhiều rượu nên mới có cảm giác đó. Cuối cùng anh cũng tìm được lý do biện minh cho bản thân.

Công ty Mỹ Nhạc có bốn người được gọi là “Tứ đại công tử”, tất nhiên đây là những người đàn ông độc thân phong lưu có điều kiện tương đối tốt. Mấy người kia đúng là xứng với danh xưng, chỉ duy nhất Cao Dương thêm vào cho đủ quân số, miễn cưỡng được xếp vào đội ngũ “hào phóng phong lưu”. Nhưng ai có thể ngờ, anh cũng có ngày bị người khác không thèm để ý?

Cuối tháng Tư, nhiệt độ bắt đầu tăng dần, mùa xuân ngắn ngủi của năm 2009 ở Bắc Kinh đã kết thúc. Đầu tháng là cuộc họp thường kỳ của bộ phận PR, Cao Dương như thường lệ ngồi chờ sẵn ở phòng hội nghị, đợi cấp dưới tập trung đông đủ.

Phòng họp không lớn lắm, chỉ một lúc đã đầy người. Xung quanh Cao Dương, trang phục của các nữ đồng nghiệp rực rỡ sắc màu, bên tai là tiếng nói cười giòn giã, mùi nước hoa các loại xộc vào mũi. Không hiểu tại sao anh đột nhiên nhớ tới chiếc áo sơ mi trắng của Triệu Mai và mùi hương nhẹ nhàng khi có khi không tỏa ra từ người cô.

Giây phút đó, anh hoàn toàn chìm đắm trong hồi ức, quên hết mọi việc xung quanh.

Cuộc họp kết thúc, Cao Dương vội vàng đi thang máy xuống tầng một. Ngay bên cạnh công ty là Bách hóa Thái Bình Dương. Anh hỏi cô nhân viên ở quầy bán nước hoa: “Có một loại nước hoa, ngửi như mùi hương hoa nhài, là nhãn hiệu gì vậy?”

Cô nhân viên đưa mấy loại cho Cao Dương, anh lần lượt cầm lên ngửi thử, hình như không giống lắm. Đến khi cô nhân viên lấy ra một cái lọ đẹp, hình dáng

giống chai rượu bạc đám đàn ông cao bồi miền Tây hay mang bên mình, dung dịch màu hồ phách được phun ra, một mùi hương quen thuộc bao vây Cao Dương, anh xúc động đập tay xuống tủ kính: “Chính là nó!”

Cô nhân viên được dịp khen ngợi: “Anh đúng là sành thật đây, đây là nhãn hiệu cao cấp trên thế giới, Diorissimo dùng làm quà tặng là thích hợp nhất, anh lấy một chai chứ ạ?”

Cao Dương xách một cái túi nhỏ của Dior quay về văn phòng. Anh ngồi ngây người một lúc, cuối cùng gượng cười một tiếng. Cao Dương mở ngăn kéo bỏ túi nước hoa vào trong, bởi vì anh chợt nhớ ra, anh không có số điện thoại của Triệu Mai.

Nếu anh cố ý đi tìm cô, thế nào cũng tìm được, nhưng chẳng có ý nghĩa gì cả. Anh tặng cô quà thì có thể giải quyết vấn đề gì?

Thế là lọ nước hoa cao cấp nhãn hiệu nổi tiếng thế giới đành phải tủi thân nằm trong ngăn kéo của Cao Dương một thời gian dài, lâu đến mức anh quên mất chuyện đó.

Cao Dương ép bản thân quên đi cuộc gặp gỡ với Triệu Mai. Nhiều năm lăn lộn trong nghề đã dạy anh không nên có tham vọng quá xa vời về những thứ ngoài khả năng, bất luận là chức vị, nhà cửa, xe cộ hay tình cảm.

Thế nhưng vào buổi trưa một ngày thứ Bảy, Cao Dương gặp lại Triệu Mai ở siêu thị Gia Lạc Phúc gần Trung tâm triển lãm quốc tế. Lần này, Cao Dương không thể không tin, trên đời này tồn tại thứ gọi là duyên phận.

Lúc Cao Dương nhìn thấy Triệu Mai, cô đang đứng trước quầy hoa, quay lưng về phía anh, mê mải chọn hoa tươi bày ở cửa siêu thị. Cạnh chân cô đặt một cái túi nylon của siêu thị. Cô chọn hai bó hoa hồng trắng và hoa cúc rất lớn, gần như che khuất người. Sau khi thanh toán, cô khệ nệ ôm hoa tươi và xách túi nylon đi ra ngoài cửa.

Hôm nay, Triệu Mai vận bộ váy dài màu xanh xám, dưới gấu váy mềm mại là đôi bàn chân xinh xắn đi một đôi giày da màu tím tinh xảo.

Cao Dương do dự một lát rồi đi theo Triệu Mai như bị ma ám.

Triệu Mai không để ý đến người ở phía sau, cô đứng bên lề đường bắt taxi. Thế nhưng thời điểm này, Trung tâm triển lãm quốc tế đang có buổi triển lãm quy mô lớn một năm tổ chức một lần, người ra vào tấp nập. Muốn đón taxi cần phải nhanh chân nhanh tay kiêm mặt dày. Triệu Mai rõ ràng không thạo mấy trò này, mấy lần cô vẫy tay, xe taxi dừng lại nhưng đều bị người ở bên cạnh xông đến cướp mất. Dòng người đẩy cô từ Đông sang Tây, cô ôm chặt bó hoa, thần sắc lộ vẻ bất lực.

Cao Dương ngập ngừng hồi lâu, cuối cùng cũng lấy hết dũng khí tiến lại gần Triệu Mai: “Để tôi tiễn cô.”

Triệu Mai giật mình, quay sang nhìn Cao Dương. Cô hơi kinh ngạc, sau đó dường như nhớ ra điều gì, cô thở phào nhẹ nhõm và mỉm cười: “Là anh à, tình cờ thật đấy.”

Nụ cười của cô khiến Cao Dương cảm thấy được an ủi, dù thế nào, cô vẫn nhớ đến anh.

“Cô đi đâu vậy? Để tôi đưa cô đi!” Anh nói.

Triệu Mai lắc đầu: “Cảm ơn anh, không cần đâu ạ. Nơi tôi đi xa lắm, không cần làm phiền anh.”

Buổi trưa tháng Năm, tuy thời tiết không quá nóng nhưng trán Triệu Mai đổ đầy mồ hôi, mấy giọt mồ hôi chảy xuống lông mày, gương mặt cô đỏ ửng.

Cao Dương hơi xót xa khi thấy bộ dạng vất vả của cô. Không đợi cô từ chối, anh cầm túi nylon trong tay cô rồi quay người: “Xe ở đằng kia, cô hãy đi theo tôi.”

Mãi tới lúc lên xe, Triệu Mai vẫn còn khách sáo: “Làm phiền anh quá, hay là anh đưa tôi đến chỗ nào để bắt taxi là được.”

Cao Dương không đáp lời cô, anh hỏi thẳng: “Địa chỉ?”

“Gì cơ?” Triệu Mai quay sang hỏi.

“Cô định đi đâu? Đi thăm bạn phải không?”

Gương mặt Triệu Mai hơi u ám, cô cúi đầu vôn về cánh hoa, không trả lời câu hỏi của Cao Dương.

Cao Dương lập tức nhận ra mình đã lỡ lời. Bây giờ không phải là mùa hoa cúc, hoa trong tay cô đều là màu trắng, như vậy chỉ có một khả năng, cô đi thăm một người đã khuất.

Anh lập tức xin lỗi: “Tôi xin lỗi.”

Triệu Mai lắc đầu, một lát sau mới nói: “Anh nói không sai, đúng vậy, tôi đi thăm bạn, hôm nay là ngày giỗ của anh ấy, tôi đi thăm anh ấy.”

Cao Dương lặp lại: “Tôi xin lỗi.”

Triệu Mai nhướn mắt nhìn anh, cô cười: “Anh cũng khách sáo quá.”

Cao Dương không dám nói năng bừa bãi, bèn đánh trống lảng: “Đi về hướng Tây à?”

“Đúng vậy, nghĩa trang Phúc Điền ở Tây Sơn.”

Xe đi về phía Tây rồi lại chuyển sang hướng Bắc, nhà cao tầng ở hai bên đường ngày càng thưa thớt, thỉnh thoảng xuất hiện những khu kiến trúc cũ kỹ. Trước mặt đều là không gian rộng lớn với rừng cây xanh mướt, khác hoàn toàn khu vực Đông Bắc của Bắc Kinh tập trung đông dân cư. Trên đường đi, hai người đều không mở miệng, bởi vì thần sắc Triệu Mai đăm chiêu ử dột, Cao Dương biết cô không có tâm trạng trò chuyện, anh chỉ còn cách chuyển tâm lái xe.

Đây là lần đầu tiên Cao Dương tới một nghĩa trang nằm ngay dưới chân núi, bốn bề đặc biệt yên tĩnh. Ánh nắng buổi chiều rọi qua từng phiến lá chiếu xuống thảm cỏ dày, xung quanh tĩnh mịch đến mức chỉ có tiếng gió thổi xào xạc.

Triệu Mai ôm hoa xuống xe, cô đi một đoạn rồi quay lại nói với Cao Dương: “Có lẽ tôi sẽ ở lại đây một lúc lâu, anh cứ về trước đi, tôi sẽ tìm cơ hội cảm ơn anh sau!”

Thái độ của cô xa cách hẳn, từng câu từng chữ khách sáo và lịch sự khiến Cao Dương cảm thấy rất buồn. Triệu Mai bây giờ và cô gái hoạt bát sôi nổi ở quán bar như hai người xa lạ. Cao Dương đút tay vào túi quần, trả lời lạnh nhạt: “Đây là lần đầu tiên tôi đến nơi này, nhân tiện đi dạo quanh một vòng, cô cứ tự nhiên đi.”

Triệu Mai gật đầu, không nói thêm một lời nào, quay người đi vào trong nghĩa trang.

Thái độ dứt khoát của cô khiến Cao Dương ghen giọng, anh quay về ô tô, muốn lái xe bỏ đi ngay lập tức. Về chuyện làm thế nào từ nơi hoang vu này quay về thành phố, đó là việc của Triệu Mai, không liên quan gì đến anh.

Nhưng khi vặn chìa khóa nổ máy, Cao Dương đột nhiên nhớ tới buổi tối hai người gặp nhau, lúc cô trêu chọc anh là Đường Tăng, khoe mắt cô cong cong tạo ra vẻ phong tình đặc biệt.

Tim Cao Dương mềm hẳn, tinh thần không đạt mục đích không chịu buông xuôi của ngày thường được dịp phát huy tác dụng. Anh tắt máy, quyết tâm đợi Triệu Mai đến cùng, dù mất đứt một ngày.

Nghĩa trang Phúc Điền có nhiều nhân vật nổi tiếng yên nghỉ, đêm từng ngôi mộ cũng có thể giết thời gian. Đến khi Cao Dương cảm thấy vừa nóng vừa khát đến mức sắp không chịu đựng nổi, anh mới nhìn thấy Triệu Mai cúi thấp đầu từ từ tiến lại gần.

“Hi!” Cao Dương lên tiếng trước.

Triệu Mai ngẩng lên nhìn anh, ánh mắt lộ vẻ kinh ngạc: “Anh vẫn còn ở đây à?”

“Ừ.” Cao Dương không định làm bộ làm tịch: “Tôi đợi cô cùng về thành phố.”

Triệu Mai cụp mí mắt, hàng lông mi dày khẽ động đậy, cuối cùng cô nói nhỏ: “Cảm ơn anh.”

Trên đường về thành phố, Triệu Mai tiếp tục im lặng, cô tì cằm vào cửa sổ, lặng lẽ ngắm cảnh vật được nhuộm ánh hoàng hôn ở bên ngoài.

Cao Dương định giơ tay sờ vào người cô, nhưng anh không đủ dũng khí, lại rút tay về đặt lên vô lăng. Anh thờ ơ đề nghị: “Tôi nay cô có hẹn không? Tìm một nơi cùng ăn cơm nhé!”

Triệu Mai quay lại nhìn anh, sau đó gật đầu: “Được.”

Câu trả lời dứt khoát của cô khiến Cao Dương kinh ngạc, anh vốn chuẩn bị sẵn tinh thần bị từ chối.

Triệu Mai miễn cưỡng giải thích: “Tôi không muốn về nhà với bộ dạng này, bố mẹ tôi sẽ lo lắng.”

Cao Dương đưa Triệu Mai đến một nhà hàng tư nhân nổi tiếng nằm sâu trong ngõ nhỏ gần Thập Sát Hải. Sân nhỏ ở phía sau bắc nhiều giá gỗ, bên trên phủ đầy hoa trà. Lúc đi ngang qua, thế nào cũng có cánh hoa trắng bay ngang vai, bốn bề đều có mùi thơm dịu dịu.

Triệu Mai tỏ ra rất thích nơi này, sau khi vào nhà vệ sinh rửa tay, thần sắc cô khá hơn nhiều. Gương mặt cô vừa được rửa sạch sẽ, khôi phục lại dáng vẻ như trong ký ức của Cao Dương.

Trong lúc đợi thức ăn, Cao Dương tìm một số đề tài không quan trọng hỏi cô: “Công việc ở trong nước, cô có thích ứng được không?”

“Không tốt lắm.” Triệu Mai lắc đầu: “Mối quan hệ giữa con người với con người quá phức tạp, tôi gần như không thể ứng phó.”

“Ai mới về nước cũng vậy cả, lúc vừa từ Australia trở về, tôi chỉ muốn xách hành lý quay lại nơi đó ngay lập tức. Chỉ cần sau ba tháng, nhiều nhất là nửa năm, cô sẽ thích ứng thôi.”

Triệu Mai lên tiếng: “Hy vọng như lời anh nói.”

Cao Dương lại không biết nói gì, chỉ ngắm cô không chán: gương mặt thanh tú, tóc dài buộc ra sau, cách trang điểm trưởng thành, nhưng trên mặt có vẻ trẻ con và ngây thơ.

Bên cạnh là một bể cá xây dưới đất, trong không khí tĩnh lặng có thể nghe thấy tiếng bong bóng nước. Cao Dương ngẩn ngơ, tựa như hoàn toàn thoát khỏi hiện thực.

“Triệu Mai.” Anh hơi lúng túng: “Một người đẹp như cô đi làm cô giáo, liệu có học sinh yêu thầm không?”

Triệu Mai chống tay vào trán, bật cười: “Ôi trời, học sinh bây giờ trưởng thành sớm, tầm mắt cao lắm. Thầy cô đều là đồ cổ, không lọt vào mắt bọn chúng đâu.”

“Tôi không tin.” Cao Dương làm ra vẻ thần bí ghé sát mặt cô: “Nói cho cô một bí mật, mối tình đầu của tôi là cô giáo tiếng Anh thời cấp ba đây.”

Triệu Mai nâng ly rượu vang, như vô tình nhưng vừa vặn chặn đứng ý đồ thân mật của Cao Dương. Cô nhướng mắt dò xét anh qua ly rượu sáng sủa.

“Tôi kể cho anh nghe một chuyện cười gần đây của tôi,” cô nói, “Một học sinh nam mới năm thứ nhất hôm trước đến chỗ tôi mượn đĩa nhạc...”

“Cậu ta nói yêu cô?”

“Yêu anh thì có.” Triệu Mai bị chọc cười, để lộ hàm răng đều và trắng: “Tôi đưa cho cậu ta đĩa nhạc, nhưng tìm mãi không thấy bao đựng. Sau đó tôi buột miệng hỏi một câu: “Tôi hết bao rồi, cậu có đem theo bao không?” Thằng bé mặt đỏ như cua càng hấp, co cẳng chạy mất.”

Cao Dương cười ha hả.

Triệu Mai cắn môi, tỏ ra phẫn nộ: “Anh cũng không phải là người tốt.”

Cao Dương rót thêm rượu vào ly của cô, cố nhin cười: “Sao cô nói vậy? Tại sao tôi không phải là người tốt.”

“Bởi vì năm phút sau tôi mới nghĩ ra lý do tại sao cậu ta đột nhiên bỏ chạy, làm tôi xấu hổ đến mức chỉ muốn đào một lỗ chui xuống.”

Tưởng tượng ra cảnh đó, Cao Dương cười gập bụng: “Có thể trêu chọc cô giáo đến mức này, cậu học sinh của cô cũng có tiền đồ quá đi.”

Triệu Mai cười không tươi cho lắm, cô đưa cốc rượu áp vào mặt, mục đích dùng rượu làm bớt đi hơi nóng trên mặt.

Nhà hàng này có một loại rượu tự chế biến, đó là loại rượu hoa điều màu tím thậm chí có một cái tên văn nhã là “Nhu mộng lệnh”. Nhiều người thích vị chua chua ngọt ngọt của nó nên một lúc uống rất nhiều, đến sáng ngày hôm sau mới biết thế nào gọi là say rượu.

Triệu Mai ăn rất ít, cô uống khá nhiều “Nhu mộng lệnh”. Lúc này, hai má cô đỏ hây hây, như đạt cảnh giới rượu chưa say người đã say trước.

Ban đầu, Cao Dương còn ra sức ngăn cản cô: “Tôi không phải là quân tử đâu đấy, cô uống say trước mặt tôi, tôi không bảo đảm sẽ không làm chuyện gì...”

Triệu Mai chỉ nhún vai, tiếp tục nốc rượu, bỏ ngoài tai lời khuyên nhủ của anh. Có thể thấy, cô có tâm sự buồn nên thật sự muốn say khướt, mà tâm sự của cô rõ ràng có liên quan đến người nằm ở nghĩa trang Phúc Điền.

Cao Dương cảm thấy hơi nản lòng. Triệu Mai có thể uống rượu say trước người khác giới là anh, chứng tỏ cô chẳng để ý đến anh, hoặc giả anh khiến cô yên lòng đến mức không cần kiêng dè điều gì.

Bất kể là nguyên nhân nào, đối với một người đàn ông có lòng tự trọng là một sự nhục nhã. Có điều nếu bắt buộc lựa chọn, để Triệu Mai uống say trước mặt anh hay bên cạnh người đàn ông khác, anh sẽ chọn về trước.

Vào giây phút này, Cao Dương vô cùng ghen tỵ với người đã qua đời nhưng vẫn khiến cô không thể nào quên. Anh rất muốn biết, đối phương rốt cuộc là người thế nào, có thể khiến cô nhiều năm sau vẫn đau thương như vậy.

Các món ăn rất ngon, nhưng hai người đều có tâm sự nên hầu như không động đũa, chỉ liên tục uống rượu. Cuối cùng, món ăn tráng miệng “Thước Kiều Tiên” được đưa lên, Triệu Mai xiên một miếng lê được ngâm trong rượu vang, cô cười nói: “Cái tên này tầm thường quá, tại sao không gọi là “Túy Hoa Âm” hay “Điểm Giáng Thần” sẽ càng bóng bẩy hơn?”

Cô đúng là hơi say, nhưng còn lâu mới thực sự say khướt.

Cao Dương giải thích: “Đây là món tráng miệng nhà hàng tặng miễn phí, tên do chủ nhà hàng đặt, chúc các cặp tình nhân trong thiên hạ mãi mãi bên nhau.”

“Họ mượn câu chuyện Ngưu Lang Chức Nữ để chúc những người yêu nhau ư?” Triệu Mai lộ vẻ kinh ngạc: “Thước Kiều Tiên, Thước Kiều Tiên, Ngưu Lang Chức Nữ cuối cùng cũng cách một con sông, một năm mới có thể gặp nhau một lần. Làm gì có đôi tình nhân nào chấp nhận lời chúc như vậy?”

Cao Dương chưa từng nghĩ đến điều này, anh ngẫm nghĩ rồi lên tiếng: “Có lẽ chủ nhà hàng muốn mượn câu chuyện Tàn Hiện và Tô Tiểu Muội⁽⁴⁾. Hai người cuối cùng cũng đến với nhau còn gì?”

(4). Tô Tiểu Muội là em gái Tô Đông Pha, tài nữ nổi tiếng thời xưa. Tàn Hiện là văn nhân đời Tống, tài hoa hơn người, và là bạn thân của Tô Đông Pha.

“Nguyện chúc những cặp tình nhân có kết thúc tốt đẹp? Nguyện vọng này xa xỉ quá!”

Cao Dương gật đầu đồng tình: “Đúng, tôi cũng thấy vậy. Cô thử nghĩ xem, chỉ một chữ “nguyện” thể hiện biết bao bi thương và bất lực.”

Câu nói này rất văn vẻ, hoàn toàn không phải là tác phong của anh, có thể thấy Cao Dương ít nhiều cũng đã ngà ngà. Triệu Mai chống cằm mỉm cười nhìn anh. Đôi mắt đen láy của cô có vẻ man mác không thể miêu tả thành lời, phảng phất như khát khao một điều gì đó.

Kể từ lần đầu tiên gặp mặt, Cao Dương đã bị rung động bởi khát vọng vô danh trong mắt cô. Nhưng anh không hiểu tại sao Triệu Mai lại có biểu hiện này. Cô đang ở độ tuổi đẹp đẽ nhất, có diện mạo xinh đẹp và nghề nghiệp không tồi, tại sao lại có ánh mắt đó?

Cao Dương ho khẽ một tiếng, anh thử khuyên nhủ Triệu Mai: “Hôm trước tôi đọc một bài viết có nhắc đến phong tục của người Eskimo.”

Triệu Mai nghiêng đầu: “Gì cơ?”

“Bài viết nói, giả dụ người Eskimo có người thân hoặc bạn bè qua đời, họ sẽ hẹn nhau tụ tập cùng bàn luận về người đã khuất, nhắc đến mọi chuyện của người đó lúc sinh thời, nói suốt năm ngày năm đêm. Đến sáng sớm ngày thứ sáu, mọi người cùng hẹn ước sẽ quên anh ta đi, từ nay về sau không nhắc đến anh ta một chữ. Nếu có kẻ nhắc đến, bọn họ cho rằng linh hồn của người đã khuất sẽ không được yên nghỉ.”

Triệu Mai quay mặt đi chỗ khác, cô cất giọng khẽ khàng: “Nói quên là quên được sao? Miệng người ta nói vậy, trong lòng họ liệu có thật sự lãng quên?”

Cô hoàn toàn hiểu ý anh.

Cao Dương nói tiếp: “Nếu cô muốn quên, nhất định sẽ làm được. Sở dĩ cô không quên chỉ vì cô không muốn mà thôi.”

Triệu Mai quay đầu, nhìn anh chăm chăm: “Cao Dương, anh đơn thuần thật đấy, có những chuyện anh chưa từng trải qua, dù có cố gắng thế nào cũng không tưởng tượng nổi đâu.”

Cao Dương xòe hai tay, thừa nhận cô nói đúng. Ngoài một vài lần thất tình và đấu đá nhau trong văn phòng, hình như anh chưa từng trải qua trắc trở lớn nào. Anh thở dài: “Đúng vậy. Tôi cũng thấy rất đáng tiếc, tôi không có một quá khứ đáng thở dài. Nhưng đây chẳng phải là lỗi của tôi đúng không?”

Triệu Mai vỗ vai anh: “Tôi xin lỗi, tôi không có ý đó. Tôi chỉ muốn nói, anh chưa từng trải qua nên không hiểu đâu.”

Cao Dương yên lặng nhìn cô vài giây, cuối cùng anh vẫn lắc đầu, biểu thị không đồng tình. Ở thành phố lớn này chỗ nào cũng chật ních người, dưới vô số gương mặt nhợt nhạt là vô số trái tim lạnh giá. Ai không có câu chuyện của mình? Nhưng không phải người nào cũng tình nguyện vĩnh viễn bị giam cầm trong hồi ức tăm tối, không chịu đón nhận ánh sáng mặt trời.

Anh hy vọng bản thân mình sẽ cả đời tiến về phía trước, bỏ hết tất cả những điều không như ý ở lại đằng sau.

Trời mỗi lúc một khuya, nhà hàng thấp lên những ngọn đèn lồng, ánh sáng lấp lánh lưu chuyển quanh bóng hoa. Mỗi khi cơn gió thổi qua, những cánh hoa lại rơi xuống vai và đầu gối thực khách, mang theo mùi hương thoang thoảng. Từ xa vọng đến tiếng còi ô tô, càng khiến khung cảnh xung quanh trở nên mộng ảo, con người có ảo giác rời xa thành phố ồn ào náo nhiệt.

Triệu Mai xoay ly rượu trong tay, cô ngập ngừng hồi lâu, tựa hồ muốn thổ lộ tâm tình nhưng lại cố gắng đè nén, cuối cùng cô kể không đầu không đuôi: “Trước khi đi Áo, tôi ở Ukraine mười tháng... Khoảng thời gian đó xảy ra một số chuyện... Một thời gian dài sau này, tôi hoàn toàn suy sụp, không thể tiếp xúc với bất cứ thứ gì liên quan đến âm nhạc, thậm chí mỗi khi chạm đến phím đàn là tôi bật khóc. Tôi cảm thấy cuộc sống không còn một chút ý nghĩa, mặt trời mọc hay lặn, bốn mùa

thay đổi đều chẳng liên quan gì đến tôi. Tôi thậm chí bắt đầu hận ông trời, hận ông trời chiếu tia sáng đi đâu, còn tôi không bao giờ có thể gặp lại một chút hình bóng của anh ấy.”

Cao Dương không lên tiếng, chỉ lặng lẽ lắng nghe.

Triệu Mai ngẩng đầu đối mắt anh, gương mặt cô ẩn hiện vẻ bi thương: “Anh ấy nói với tôi: ‘Cứ tiến về phía trước, sẽ có người yêu em hơn anh.’ Nhưng anh ấy đã đánh giá tôi quá cao... tôi thật sự không làm được, không quên được anh ấy. Sau đó nhà trường giới thiệu tôi đi làm công ích, đến bệnh viện chăm sóc bệnh nhân cô đơn sắp rời khỏi cõi đời. Tôi làm ở đó khá lâu, cũng hiểu được tại sao anh ấy để tôi ra đi. Một khi đến thời khắc cuối cùng của cuộc đời, con người sẽ mất đi sự tôn nghiêm vì ra sức giành giật cơ hội sống. Đối với người thân ở bên cạnh, cảnh tượng này là sự hành hạ và đau khổ rất lớn, bởi vì chúng ta chỉ có thể khoanh tay đứng nhìn mà hoàn toàn bất lực.”

Ánh mắt Cao Dương u ám hẳn. Tuy tuổi tác không lớn nhưng anh làm nghề PR nhiều năm, tiếp xúc với rất nhiều hạng người. Nhìn bộ dạng của Triệu Mai lúc này, lại nghĩ sâu hơn những lời cô nói, anh có thể đoán ra tám, chín phần. Triệu Mai quả nhiên là người phụ nữ có một quá khứ đau buồn. Nhưng anh không biết bây giờ nên nói gì hoặc làm gì. Cầm tay cô? Ôm vai cô? Hình như không thích hợp. Kinh nghiệm đối xử với phụ nữ của anh từ trước đến nay dường như mất đi tác dụng.

Triệu Mai nói tiếp: “Những người sắp từ giã cõi đời, bất kể cuộc sống trước đây đau khổ đến mức nào, dù sống không bằng chết, vào thời khắc ra đi, họ cũng sẽ lưu luyến một điều gì đó. Ở giây phút từ giã cõi đời, họ sẽ quên hết những chuyện không vui, chỉ nhớ tới thời khắc đẹp đẽ nhất trong cuộc đời, hồi ức tươi đẹp nhất... Cao Dương, anh có kỷ niệm đẹp không?”

Cao Dương gật đầu.

“Thế thì anh may mắn đấy... rất may là đấng khác... Vì vậy tôi nghĩ, như thế cũng tốt, dù sao chúng tôi cũng từng có những giây phút đẹp đẽ nhất khi ở bên nhau... Cuối cùng, tôi cũng lao vào học tập và tốt nghiệp, là người Hoa duy nhất tốt nghiệp trong khóa đó. Anh ấy nhất định thích nhìn thấy tôi như vậy, anh ấy muốn tôi một đời bình an vui vẻ...”

Giọng cô ngày càng nhỏ dần.

Cao Dương cúi đầu uống rượu, giả bộ không nhìn thấy viên mắt đỏ của Triệu Mai. Anh tổng kết câu chuyện cô vừa kể, có thể phác thảo vài đường cơ bản. Trên đời có một người, sau khi biết bản thân mắc bệnh nan y, liền ép bạn gái đi chỗ khác, để bạn gái không phải chứng kiến cảnh đau thương nhất, đến hồi ức đẹp đẽ cuối cùng của đôi phương cũng không còn sót lại một chút gì.

Cao Dương thử coi mình là người đó, nhưng anh lập tức bỏ cuộc. Anh không hề cảm động, mà chỉ cảm thấy người đó đáng sợ. Người đó đúng là vô cùng tàn nhẫn với bản thân. Nếu đổi lại là anh, anh không làm được như vậy, dù phải khóc lóc kêu than, anh cũng sẽ bắt bạn gái ở lại bên cạnh, chứng kiến toàn bộ quá trình.

Thế nhưng chiêu này vô cùng lợi hại, người đàn ông đó sẽ sống mãi trong tim Triệu Mai, khiến cô cả đời này không thể nào quên anh ta.

Triệu Mai nói xong, lão đảo đứng dậy: “Cao Dương, anh đừng lãng phí thời gian với tôi. Tôi là một quả táo thối rữa, không thích hợp với anh đâu.”

Sắc mặt Cao Dương lập tức thay đổi, dù có chậm hiểu đến mấy cũng nên tỉnh ngộ, cô đang từ chối anh một cách rõ ràng. Có lẽ, Triệu Mai chỉ vì câu nói này nên mới nhận lời ăn cơm cùng anh. Trái tim vốn đang phập phồng của Cao Dương, vì một câu nói thẳng thừng của cô, bất giác trở nên ổn định: “Tiểu thư, mười hai năm trước tôi tròn mười tám tuổi, tôi có năng lực hành vi dân sự từ lâu, không cần cô dạy tôi cách làm người.”

Triệu Mai nhìn anh mỉm cười, sau đó hai hàng lệ chảy dài xuống gò má.

Cô đã hoàn toàn say khướt.

Cuối cùng, Cao Dương gọi taxi đưa cô về nhà. Sau đó, anh một mình chậm rãi vượt qua nửa thành phố đi bộ về nhà trong đêm tối.

Bắc Kinh đầu mùa hạ chưa đến năm giờ trời đã sáng. Cao Dương ngồi bên bờ sông Hộ Thành, ngắm hàng lau sậy ở bờ đối diện, trầm tư suy nghĩ hồi lâu.

Anh thừa nhận bản thân không đủ rộng lượng, đối với một số vấn đề khó tránh khỏi cạnh tranh trong lòng. Từ trước đến nay, người sống đấu với người chết đều không phải là chuyện dễ dàng. Chữa trị một vết thương lòng sâu như vậy, cần một khoảng thời gian rất dài, có thể là tám năm, có thể là mười năm, cũng có thể là nửa đời người. Nghe nói trên đời này có hai chuyện đáng tiếc, thứ nhất là muốn mà không được, thứ hai là đạt mà không giữ được. Anh đã có thể nhìn thấy trước con đường tình cảm trắc trở của mình trong tương lai.

Tay áo vẫn lưu lại mùi nước hoa, vương vấn một mùi thơm nhẹ nhàng, tựa hồ người phụ nữ đó đang ở bên cạnh anh. Mặt trời nhô cao, chiếu ánh nắng lên người Cao Dương, cuối cùng anh cũng cảm nhận được tia hy vọng và sự ấm áp.

Thế gian này có những chuyện đáng để bạn thử một lần. Trên đời có một số người đáng để bạn hy sinh.

Mà tình yêu, xét cho cùng cũng chỉ là một trong những chuyện đó.

Cao Dương rút điện thoại, trong danh bạ có số điện thoại của Triệu Mai anh lấy được khi đưa cô về nhà. Lúc nhập số điện thoại, Cao Dương đấu tranh tư tưởng hồi lâu mới lưu tên Triệu Mai.

Anh soạn một tin nhắn gửi vào số điện thoại của cô: “Hôm nay em có tiết dạy không? Sau giờ làm, tôi đi đón em nhé?”



Tiểu sử Tôn Gia Ngộ

Tôn Gia Ngộ sinh ngày 3/4/1974, chòm sao Bạch Dương.

Nhân vật nam chính của tiểu thuyết *Từng có một người yêu tôi như sinh mệnh*.

Thương nhân Trung Quốc của Khôi sắc thanh quan.

Đẹp trai, nhiều tiền, phóng khoáng, chu đáo, tính cách mặt nào đó hơi trẻ con, dịu dàng nhưng không mất đi khí khái đàn ông. Trên người anh tập hợp đầy đủ yếu tố để trở thành mẫu đàn ông hoàn hảo trong mơ của các cô gái. Mang tiếng là playboy nhưng Tôn Gia Ngộ chỉ yêu ba cô gái: Phạm Miểu, Bành Duy Duy và Triệu Mai. Anh là một người tốt, mặc dù bị kẻ thù dồn vào chỗ chết nhưng khi hẳn kể về gia đình, anh lập tức mềm lòng và tha cho hấn, cuối cùng khiến bản thân lâm vào hoàn cảnh nguy hiểm. Giữa mạng sống và tình yêu, anh đã chọn tình yêu. Anh yêu Triệu Mai, đến lúc qua đời vẫn nghĩ tới cô, bất chấp cả mạng sống để bảo vệ sự an toàn cho cô.

Cuối cùng, Tôn Gia Ngộ chết vì bệnh ung thư dạ dày. Trước khi chết, anh viết dòng chữ lên tấm ảnh Triệu Mai và luôn mang bên mình: “Cô bé của tôi, chúc em một đời bình an vui vẻ”.

Câu chuyện tình trong mười tháng, đổi lại khắc cốt ghi tâm một đời.



Những câu thoại kinh điển của Tôn Gia Ngộ

1. Cứ tiến về phía trước, sẽ có người yêu em hơn tôi.

2. Mai Mai, em phải học các trưởng thành. Dù là bố mẹ em hay bất cứ người nào khác cũng không thể chăm sóc em cả đời, sớm muộn gì em cũng phải đối mặt với tất cả. Trước mặt người khác em chỉ nên nói ba phần, không thể phơi hết ruột gan mình. Em hãy ghi nhớ câu nói này và phải luôn nhắc nhở bản thân.

3. Mai Mai, nếu còn có cơ hội kết hôn, anh sẽ cưới em.

4. Cô bé của tôi, chúc em một đời bình an vui vẻ.

5. Nếu tớ ích kỷ giữ cô ấy lại bên mình, có phải lúc “lên đường”, tớ sẽ không sợ hãi như bây giờ? (Câu nói của Tôn Gia Ngộ trước khi anh qua đời, được Trình Duệ Mẫn kể lại trong tác phẩm tiếp theo của Thư Nghi: Những cô gái văn phòng.)

